

**ĐẢNG BỘ HUYỆN HƯƠNG SƠN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN LĨNH**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ SƠN LĨNH
(1930 - 2025)**

Tái bản lần thứ Nhất, có chỉnh lý, bổ sung

Sơn Lĩnh, 2025

BAN CHỈ ĐẠO GIAI ĐOẠN 1930-2015

LÊ KHÁNH BÌNH – *Bí thư Đảng ủy xã – Trưởng ban*

PHẠM THANH SANG – *Phó Bí thư – Phó trưởng ban*

NGUYỄN MINH TUẤN – *Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã – Phó trưởng ban*

*

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU GIAI ĐOẠN 1930-2015

PHẠM THANH SANG - *Phó bí thư thường trực Đảng ủy;*

NGUYỄN KHẮC QUANG - *Nguyên Bí thư Đảng ủy xã;*

ĐOÀN VĂN THIÊM -*Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;*

NGUYỄN ĐÌNH NHÂM - *Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã*

*

BAN CHỈ ĐẠO TÁI BẢN, CHỈNH LÝ, BỔ SUNG (1930-2025)

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN LĨNH KHÓA KHÓA XXII

NHIỆM KỲ 2020 - 2025

THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO TÁI BẢN, CHỈNH LÝ, BỔ SUNG

TRẦN CHUNG THÀNH - *Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban*

BÙI THỊ XUÂN THỦY - *Phó Bí thư thường trực Đảng ủy - Phó trưởng ban*

PHẠM THANH SANG - *Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã - Phó trưởng ban*

THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ, THỊ TRẤN CỦA BAN THƯỜNG

VỤ HUYỆN ỦY HƯƠNG SƠN

LỜI GIỚI THIỆU

Sơn Lĩnh ngày nay, Cẩm Lĩnh ngày xưa là vùng đất có truyền thống văn hóa, lịch sử, có tinh thần đấu tranh cách mạng. Con người nơi đây dù trong hoàn cảnh nào cũng luôn biểu thị tinh thần yêu nước, yêu quê hương, cần cù lao động, hiếu học và cùng nhau vượt qua mọi khó khăn.

Kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Nhân dân Sơn Lĩnh đã tham gia khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám năm 1945, đóng góp sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, góp phần cùng cả nước làm nên những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giành độc lập cho dân tộc. Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã và đang tích cực thực hiện công cuộc đổi mới, năm 2019 xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới: kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Sơn Lĩnh đang ngày càng giàu đẹp, tiến bước vững chắc trên con đường chủ nghĩa xã hội, với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Để ghi nhận những đóng góp, hy sinh và những thành tựu của Đảng bộ, Nhân dân xã nhà trên chặng đường xây dựng, phát triển quê hương; thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW, ngày 28/8/2002, của Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; Chỉ thị 22-CT/HU, ngày 01/11/2011, của Ban Thường vụ Huyện ủy Hương Sơn; thể theo nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, năm 2017 Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã thành lập Ban chỉ đạo, Ban sưu tầm biên soạn và xuất bản cuốn lịch sử Đảng bộ xã Sơn Lĩnh (1930-2015).

Năm 2025, thực hiện các kết luận và nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đến ngày 01/7/2025, xã Sơn Lĩnh sẽ hợp nhất với xã Sơn Hồng, hình thành xã mới mang tên Sơn Hồng. Trong bối cảnh này, việc chỉnh lý, bổ sung và tái bản Lịch sử Đảng bộ xã là nhiệm vụ quan trọng, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử địa phương. Vì vậy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Ban sưu tầm tư liệu để thực hiện tái bản cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Lĩnh (1930-2025). Hoạt động này không chỉ lưu giữ những dấu ấn lịch sử, mà còn khơi dậy niềm tự hào quê hương, trách nhiệm cộng đồng,

truyền cảm hứng cho thế hệ mai sau. Đây là tài sản tinh thần vô giá, tiếp thêm sức mạnh cho Đảng bộ và Nhân dân trên hành trình xây dựng quê hương.

Trong quá trình chỉnh lý, biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tổ chức hội thảo, lấy ý kiến rộng rãi của các bác lão thành cách mạng, các đồng chí cốt cán qua các thời kỳ và sự hướng dẫn chỉ đạo của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, Tổ biên soạn,... để đảm bảo cuốn sách đạt chất lượng cao về nội dung, hình thức và tính chính xác của các sự kiện.

Thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Lĩnh, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự chỉ đạo và hỗ trợ từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy Hương Sơn, Ban Cố vấn, Tổ Biên tập, cùng sự giúp đỡ tận tình từ các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xã Sơn Lĩnh qua các thời kỳ. Cảm ơn Nhân dân toàn xã đã đóng góp quý báu, giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách lịch sử này. Đây là nguồn tư liệu giá trị, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của cha ông cho thế hệ hôm nay và mai sau, hướng tới mục tiêu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN LĨNH

PHẦN MỞ ĐẦU

KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI SƠN LĨNH

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý, địa hình

Sơn Lĩnh là một xã miền núi của huyện Hương Sơn, cách trung tâm huyện 15 km về phía Tây, có tọa độ địa lý từ $18^{\circ}21'23''$ đến $18^{\circ}33'39''$ độ vĩ bắc và $105^{\circ}18'23''$ đến $105^{\circ}21'23''$ độ kinh đông. Phía Đông giáp xã Quang Diệm, phía Tây giáp xã Sơn Hồng, phía Nam giáp xã Sơn Tây và phía Bắc giáp xã Sơn Lâm.

2. Tài nguyên thiên nhiên

Diện tích đất tự nhiên 1.880,13 ha, trong đó đất rừng 1182,7 ha. Về dân số tính đến năm 2025, toàn xã có 1032 hộ dân với 3810 nhân khẩu, sinh sống trên 7 thôn.

Diện tích đất đồi, núi, rừng ở Sơn Lĩnh chiếm phần lớn tổng diện tích tự nhiên, với khoảng 1182,7 ha. Toàn xã có 4 dãy núi chính: dãy Rú Lầm bắt nguồn từ giáp ranh xã Sơn Tây chạy dài vào xã Sơn Hồng (thuộc Khu bảo tồn sinh thái đa dạng sinh học Bắc Trường Sơn), chất đất chủ yếu là đá ong pha cát; dãy núi Dừa giáp với Trù Nội xã Sơn Quang, chất đất đá pha đất; dãy núi Thần giáp với xã Quang Diệm chất đất đá vôi; núi Dầm giáp với xã Sơn Lâm, chất đất đá ong và đất pha cát... Thuở xưa, vùng đất này chủ yếu là núi rừng rậm rạp với nhiều loại cây gỗ quý như lim, sến, táu, dổi, vàng tâm... hoặc các loại thú như: voi, hổ, báo, lợn rừng, nai, khỉ và rất nhiều loài chim sống thành từng đàn. Ngoài ra, trong rừng còn có nhiều loại củ như: củ Nâu, củ Mài và nhiều cây dược liệu như Hà Thủ Ô,... Với thảm thực vật, động vật phong phú, đa dạng trở thành nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm cho người dân mỗi khi mất mùa. Tài nguyên rừng được Nhân dân Sơn Lĩnh khai thác và bảo tồn đúng mức.

Thỏ nhưỡng ở đây rất thích nghi với các loại cây công nghiệp. Trước năm 1945, người Pháp đã đặt ở đây 2 đồn điền trồng Cau và Cà phê (là nơi xảy ra cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền do Hồ Hảo và Hồ Lượng chỉ huy, buộc chủ đồn điền PaKê kiêm chỉ huy quân sự nhượng bộ quyền lợi cho dân chúng).

3. Hệ thống sông ngòi

Trên địa bàn xã có hệ thống sông, suối, đập tương đối lớn. Có 2 con sông chảy qua địa phận: Sông Ngàn Phố bắt nguồn từ Sơn Kim chảy qua phía Nam xã Sơn Lĩnh dài 3,6 km thuộc tả ngạn con sông Phố và sông Con chảy từ thượng nguồn xã Sơn Hồng qua địa phận của xã dài 8,7 km thuộc hữu ngạn của sông Con.

Xã có hệ thống khe, đập tương đối nhiều, toàn xã có 13 con đập lớn nhỏ, lớn nhất là đập Làng Hùng, có độ sâu nhất về mùa mưa lũ trên 8,5 m, với sức chứa hàng vạn m³ nước, đập Khe Doong, đập Trại Cộ, đập Hồ Chấn, đập Tri Báo, đập Thôn Tâm, đập Đình Đẹ, đập Lở Trên, đập Lở Dưới, đập Hồ Cây, đập Dầm, đập Trần Xai Phố..., đây là những sông, khe, đập có trữ lượng nước tương đối lớn phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và dân sinh, tạo nên vùng đất trù phú với hệ thực và động vật phong phú, thu lợi từ nguồn tự nhiên, tận dụng, khai thác tôm cá, mặt khác tạo nên cảnh quan thiên nhiên thơ mộng, trên địa bàn xã có dòng Xai Phố chảy từ độ cao hơn 50 m, tạo thành một thác nước trắng xanh đẹp, khi chưa có điện, Trạm Thủy nông Hương Sơn xây dựng Nhà máy thủy điện Xai Phố; hiện nay dòng Xai Phố là công trình thủy lợi cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, với địa hình nhiều ao hồ, đập cũng gây nên nhiều khó khăn cho Nhân dân khi mùa lũ về, gây xói mòn và sạt lở đất, làm cản trở giao thông, thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân.

4. Khí hậu, thời tiết

Xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa. Mùa khô nắng nóng, chịu ảnh hưởng gió phơn Tây Nam. Mùa mưa thường có gió bão kèm theo mưa lớn. Theo số liệu của Trạm thủy văn Hương Sơn thì nhiệt độ trung bình hàng năm của xã ở khoảng 25°C, tháng cao nhất là 31,7°C, tháng thấp nhất là tháng 12 với nhiệt độ 8°C, độ ẩm không khí hàng năm thường 70% trở lên. Lượng mưa trung bình hàng năm của xã mang đặc điểm chung của huyện, hàng năm khoảng 1.400mm - 3.200mm. Thời tiết chia thành 2 mùa:

Mùa khô: Từ tháng 4 đến tháng 8 dương lịch, có nắng đến sớm hoặc muộn hơn. Mùa nóng, nhiệt độ thường trên 25°C, khi có gió phơn Tây Nam (gió Lào) tràn vào đem theo khí nóng và khô làm cho nhiệt độ tăng nhanh, thường lên tới

trên 39⁰C. Các tháng 6, 7, 8 ở Sơn Lĩnh thường có hạn hán kéo dài, có năm hạn 5 đến 6 tháng, làm cho đời sống của Nhân dân vô cùng vất vả. Những ngày có gió Lào, khí hậu khô và nóng. Mỗi đợt như vậy thường kéo dài cả tuần, sau đó dịu dần nhờ những cơn mưa.

Mùa mưa: Thường kéo dài từ tháng 9 năm trước đến tháng 3 năm sau. Sơn Lĩnh cũng như một số xã khác thuộc khu vực miền Trung, mùa lạnh thường đến muộn hơn và kết thúc sớm hơn. Nhiệt độ trung bình của mùa lạnh từ 16 - 18⁰C, khi thấp nhất khoảng 9 - 10⁰C. Mùa đông thường có mây mù ẩm thấp, gió mùa Đông Bắc tràn về kéo theo mưa dầm, rét mướt ảnh hưởng rất lớn đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân.

5. Giao thông

Sơn Lĩnh có hệ thống đường liên thôn, liên xã khá hoàn chỉnh. Có đường huyện lộ 3 đi qua các xã Sơn Tây - Sơn Lĩnh - Sơn Hồng, đoạn qua Sơn Lĩnh dài 8,7 km nối liền từ Nam Nhe - Sơn Tây đến Xai Phô, trên trục đường có một cầu chính và các cầu tràn và cống: cầu Lụng, cầu Trần Khe Sinh trên, cầu Trần Khe Sinh dưới, cống bà Hường, cống bà Cầm, cống Khe Gát, Trần Cây Chanh, cống bà Hòe, cống bà Bát, cầu Xai Phô; huyện lộ 3A đi từ Sơn Lĩnh đến biên giới Việt - Lào, dài 22,6 km; huyện lộ 5 qua 3 xã Sơn Giang - Sơn Lâm - Sơn Lĩnh, dài 13,3 km; huyện lộ 6 qua 5 xã Sơn Lĩnh - Sơn Quang - Sơn Giang - Sơn Trung - Sơn Ninh, dài 18,3 km.

Ngày trước (từ những năm 80) trên địa bàn xã có 3 bến đò qua trên sông Ngàn Phố: đò ông Nguyệt, đò bà Nuôi, bến đò Dầm. Đến nay, do phương tiện giao thông phát triển nên 3 bến đò trên không còn tồn tại. Toàn xã có đường trục thôn, liên thôn, ngõ xóm dài 35,219 km, trong đó 100% được đổ bê tông và rải nhựa tạo thành một mạng lưới giao thông thuận lợi, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của địa phương.

II. TRUYỀN THỐNG, LỊCH SỬ VĂN HOÁ

1. Quá trình hình thành và sự phát triển dân cư, làng xóm

Qua từng giai đoạn của lịch sử, tên gọi và địa giới hành chính của xã Sơn Lĩnh ngày nay cũng có những thay đổi nhất định. Năm 1942, dưới thời Bảo Đại

gọi là Cẩm Lĩnh thôn, thuộc tổng Hữu Bằng. Sau Cách mạng tháng Tám, 3 đồn điền Sông Con, Voi Bỏ và Hà Tân hợp thành xã Cẩm Lĩnh. Năm 1948, thực hiện chủ trương của cấp trên là sáp nhập các xã nhỏ thành xã lớn: các xã Kim Cương, Cẩm Lĩnh được sáp nhập lại thành xã Tây Sơn. Năm 1954, xã Tây Sơn được tách ra thành ba xã Sơn Tây, Sơn Kim và Sơn Lĩnh. Lúc tách, dân số toàn xã Sơn Lĩnh có 128 hộ (450 nhân khẩu) phân bổ trên 6 thôn: Cẩm Lĩnh, Sông Con, Ghé, Lở, Dầm, Hà Trường. Đến năm 2025, Sơn Lĩnh có 7 thôn, với 1.032 hộ dân với 3.810 nhân khẩu.

2. Sự hình thành và phát triển các dòng họ

Qua nghiên cứu gia phả, các câu chuyện kể dân gian, các sự tích về đền, đình, chùa, cùng các tài liệu địa chí huyện Hương Sơn và lịch sử tỉnh Hà Tĩnh, quá trình hình thành dân cư và làng xóm tại Sơn Lĩnh diễn ra từ cuối thế kỷ XVIII.

Dân cư Sơn Lĩnh chủ yếu là người miền xuôi đến lập nghiệp. Làng Cẩm Lĩnh xưa có 16 dòng họ, nổi bật là họ Nguyễn, họ Lê, họ Bùi, họ Trần - những họ đến sớm từ các xã vùng xuôi. Thời Pháp thuộc, nơi đây từng có vài đồn điền nhỏ khoảng 15 ha đất của người Pháp tên Phe-ray, còn diện tích canh tác do người dân tự khai phá chịu sự quản lý của 2 tên địa chủ.

Những năm 60 thế kỷ XX, theo chủ trương của huyện Hương Sơn, Sơn Lĩnh tiếp nhận thêm dân cư từ các vùng khác đến định cư. Đến năm 2025, xã có 28 dòng họ, nhiều dòng họ đã gắn bó 3 đời tại đất Cẩm Lĩnh. Họ Nguyễn đông nhất với trên 800 nhân khẩu, các họ Lê, Phan, Trần đều trên 600 nhân khẩu...

3. Các tôn giáo, tín ngưỡng

Vào khoảng cuối thế kỷ XVIII - Viên lý trưởng Hồ Bát Liêu (quê ở Sơn Bằng lên cai quản từ Tĩnh Diệm đến Cẩm Lĩnh) đã cho lập các ngôi đền: Làng Hùng, Hòi Mói, Cửa Bàn, Cây Thông, Rú Đền, Đượng Đền.

Sau khi Hồ Bát Liêu mất, con trai là Hồ Tổng Đắc lên làm lý trưởng và cai quản vùng này thay cha. Hằng năm, vào ngày 15 tháng 7 âm lịch và ngày tết cổ truyền bắt Nhân dân dâng lễ vật vào đền cúng bái. Dấu tích của các ngôi đền đến nay không còn nữa, chỉ còn lại một di tích, đó là cây Mộc Muộng cổ thụ đã được

trông trước cổng đền vào cuối thế kỷ XVIII. Đối với người dân Sơn Lĩnh, cây Mộc Muộng đã và đang trở thành nơi văn hóa tâm linh của người dân địa phương.

Ngày nay, khi nền kinh tế thị trường phát triển, sự giao lưu văn hóa mở rộng, nhiều luồng tư tưởng mới xuất hiện, nhưng những yếu tố tích cực của Nho giáo vẫn được Nhân dân Sơn Lĩnh trân trọng và gìn giữ.

Phật giáo đi vào đời sống của người Sơn Lĩnh bởi tư tưởng “Từ bi, hỷ, xả”, đạo Phật cũng đã xuất hiện hết sức gần gũi vào lối sống nhân nghĩa, bác ái rất phù hợp với lý tưởng của con người Sơn Lĩnh.

Cũng như nhiều địa phương khác trong huyện Hương Sơn, người dân Sơn Lĩnh có tín ngưỡng thờ cúng ông bà, tổ tiên. Hầu hết các dòng họ lớn đều xây dựng nhà thờ để thờ cúng ông bà, tổ tiên của dòng họ mình. Bên cạnh tôn giáo, tín ngưỡng thì các phong tục tập quán như ma chay, cưới hỏi... của người dân xã Sơn Lĩnh cũng giống với các vùng khác, xã khác trong huyện.

4. Truyền thống hiếu học

Sơn Lĩnh là một địa phương thuộc vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn của huyện, song qua các thế hệ, người dân nơi đây vẫn cần cù, hiếu học, nhiều gia đình ở Sơn Lĩnh dù đói nghèo cũng tìm mọi cách cho con ăn học. Từ thời Pháp thuộc đã có 14 người theo học prime (tiểu học) ở huyện, có 2 người theo học Díp - lôm (cao đẳng tiểu học). Đền làng là nơi các ông đồ Nho thường dạy học cho các thế hệ con cháu Sơn Lĩnh. Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, phong trào diệt “giặc đói” và bình dân học vụ phát triển mạnh. Năm 1960, Trường cấp 1 (tiểu học) được thành lập. Đến 2025, trên địa bàn xã đã có 3 cấp học (mầm non, tiểu học và trung học cơ sở). Hàng năm có hàng 1.000 em học sinh theo học các cấp.

Tiếp nối truyền thống hiếu học của các thế hệ trước, các thế hệ con em Sơn Lĩnh hôm nay đang tiếp bước vươn lên trong học tập để giành nhiều thành tích trên các lĩnh vực. Cấp ủy Đảng, chính quyền luôn coi trọng công tác khuyến học, xã cũng như các thôn, đều có Hội, chi hội khuyến học nhằm cổ vũ, động viên con em phấn đấu trong học tập.

5. Truyền thống lịch sử nhân văn

Mặc dù lịch sử Sơn Lĩnh chưa kéo dài, nhưng nhờ đặc điểm địa lý và cộng đồng dân cư, quá trình đấu tranh để tồn tại và phát triển đã tạo nên tính cách riêng biệt của con người và xã hội nơi đây. Qua thời gian, những phẩm chất đó dần được hun đúc, trở thành truyền thống quý báu của người dân Sơn Lĩnh.

Người dân Sơn Lĩnh nổi bật với lòng dũng cảm, kiên cường, sáng tạo trong lao động khai hoang, chinh phục thiên nhiên, mở đất lập làng để tồn tại và phát triển. Những đặc điểm này đã định hình từ những ngày đầu khai phá và ngày càng được củng cố qua các thế hệ. Họ yêu chuộng tự do, kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống áp bức, bất công; đề cao tinh thần tương thân tương ái, cần cù lao động, sáng tạo, đoàn kết, và luôn có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng làng xã.

Với tính năng động và truyền thống yêu quê hương xứ sở, yêu thiên nhiên, chuộng hòa bình, thân ái, cần cù trong lao động được nẩy nở từ trong quá trình khai hoang, xây dựng làng mới, cải tạo đồng ruộng, họ đã vươn lên không những tìm ra cho mình nguồn sống cần thiết để bám trụ trên mảnh đất quê hương mà còn đem hết sức mình đóng góp cho sự nghiệp chung xây dựng và bảo vệ đất nước. Đó chính là cội nguồn tạo nên sức mạnh để người dân Sơn Lĩnh giành được nhiều thành tích trong sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.

Những truyền thống quý báu đã và đang được người dân Sơn Lĩnh luôn biết cách giữ gìn và phát huy. Trải qua bao thế hệ, các giá trị văn hóa, văn minh đã lắng đọng tích tụ trở thành những giá trị vô giá ăn sâu vào tiềm thức của mỗi người dân nơi đây dù học tập công tác ở đâu vẫn giữ được truyền thống đó. Truyền thống văn hóa, các phong tục, tập quán tốt đẹp đó cùng đồng hành với Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh trong công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

CHƯƠNG I

**CHI BỘ ĐẢNG SÔNG CON - CẨM LĨNH RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN CHỐNG THỰC DÂN, PHONG KIẾN, XÂY DỰNG CUỘC
SỐNG MỚI (1930-1954)**

I. NHÂN DÂN XÃ CẨM LĨNH¹ DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC
DÂN, PHONG KIẾN TRƯỚC NĂM 1945

1. Về chính trị

Đêm 30 tháng 8, rạng sáng ngày 01/9/1858, chiến thuyền Liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng tấn công cửa biển Đà Nẵng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta. Sau 26 năm, Nhà Nguyễn ký Điều ước Pa-tơ-nôt (06/6/1884), chính thức nhượng quyền bảo hộ lâu dài cho Pháp, biến Việt Nam thành nước thuộc địa nửa phong kiến. Từ đây, thực dân Pháp thiết lập chế độ cai trị thực dân trên toàn lãnh thổ, bao gồm các vùng Cẩm Lĩnh.

Thực dân Pháp thực hiện chính sách “chia để trị,” chia Việt Nam thành ba kỳ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, mỗi kỳ áp dụng một chế độ chính trị khác nhau trong liên bang Đông Dương thuộc Pháp. Đồng thời, chúng áp dụng chính sách “dùng người bản xứ để trị người bản xứ” xây dựng bộ máy quan lại, tay sai từ cấp trung ương đến xóm thôn để kiểm soát hoạt động Nhân dân. Chúng đàn áp các phong trào yêu nước và ngăn chặn các trào lưu tiên bộ. Tầng lớp lý trưởng, cường hào trong làng được sử dụng để thực hiện các chính sách, khiến Nhân dân mất tự do, bị khinh rẻ và phân biệt đẳng cấp rõ nét. Hà Tĩnh thuộc Trung kỳ nằm trong chế độ bảo hộ do một Khâm sứ đứng đầu, bộ máy cai trị của triều đình nhà Nguyễn không có thực quyền. Mặc dù vẫn được duy trì từ tỉnh đến làng, xã,... Nhưng trên thực tế mọi quyền hành đều nằm trong tay người Pháp. Bộ máy cai trị gồm có Toà khâm sứ, đứng đầu là viên Công sứ Pháp thay mặt Khâm sứ Trung kỳ chỉ đạo mọi hoạt động từ tỉnh xuống làng, xã. Đối với người dân lao động chúng phân thành hai loại: Dân đinh (bao gồm nam giới từ 18 đến 60 tuổi) và dân thường (là số người còn lại). Dân đinh được ghi chép vào sổ sách, do lý trưởng quản lý để

¹ Tên gọi của Sơn Lĩnh trước Cách mạng tháng Tám

thu thuế thân. Với việc tăng cường củng cố bộ máy nhà nước đến tận thôn xóm nhằm kiểm soát các phong trào yêu nước và hoạt động của cộng sản; biến nó trở thành công cụ đắc lực phục vụ cho công cuộc cai trị của Pháp. Nhân dân Hương Sơn nói chung, Cẩm Lĩnh nói riêng đều phải chịu cảnh o ép về chính trị, bị đối xử bất công, bị bạc đãi, khinh rẻ.

2. Về kinh tế

Với chính sách độc quyền về kinh tế, thực dân Pháp và tay sai phong kiến đã đẩy Nhân dân ta vào con đường bán cùng hoá. Ở Cẩm Lĩnh bên cạnh việc sưu cao, thuế nặng thì nạn bắt phu, bắt lính cũng diễn ra thường xuyên. Mỗi năm, một đình trong làng phải đi phu, làm tạp dịch khoảng 30 ngày công, ai không đi đủ thì bị phạt tiền, trong vùng có tới 3 đồn điền lớn của bọn thực dân Pháp như: đồn điền Sông Con của Phe rây, đồn điền Hà Tân - Hà Thượng của Bóocđê, Voi Bỏ của công ty S.A.N.A (Hội nông nghiệp Bắc Trung Kỳ)... các đồn điền này chủ yếu là trồng cà phê, lúa, ngoài ra còn trồng ngô, khoai, vừng, đậu, chè, cọ dầu... nạn chiếm hữu ruộng đất nơi đây ngày càng diễn ra trầm trọng, tuyệt đại bộ phận nông dân không có ruộng hay thiếu ruộng nên phải lĩnh ruộng của địa chủ về cày rẽ, chịu cảnh cuộc mưu sinh làm thuê, có khi ngay trên mảnh ruộng cũ của mình bị tước đoạt. Dưới nhiều thủ đoạn bóc lột của thực dân, phong kiến, bị đè nén, áp bức, Nhân dân Cẩm Lĩnh phải sống trong lầm than, tăm tối, ngay cả khi được mùa vẫn đói cơm rách áo, chưa kể những khi mùa màng thất bát, thu hoạch về không đủ nộp cho địa chủ.

3. Về văn hoá xã hội

Thực dân Pháp triệt để thi hành chính sách văn hoá nô dịch nhằm kìm hãm Nhân dân ta trong vòng ngu dốt để dễ bề cai trị, chúng đầu độc Nhân dân ta bằng rượu cồn, thuốc phiện. Chúng dung túng, khuyến khích các hủ tục phong kiến, nạn cờ bạc, rượu chè, đĩ điếm, mê tín dị đoan làm bại tục bản sắc văn hoá dân tộc. Việc phòng bệnh, chữa bệnh cũng như mở mang dân trí cho Nhân dân không được chú ý. Cả xã không có trường mẫu giáo, không có trường cấp 1, trạm y tế. Vì thế, muốn chữa bệnh, đi học người dân phải lên huyện, tỉnh. Địa chủ khá giả mới có điều kiện cho con đi học và chữa bệnh còn dân nghèo thì hầu hết bị mù chữ, mang

bệnh tật trong người đến khi chết. Pháp còn bắt dân ta dùng rượu cồn của hãng Phong - ten do chúng sản xuất thay cho rượu gạo Nhân dân ta tự nấu và coi việc nấu rượu gạo là nấu rượu lậu. Nếu ai ngoan cố nấu rượu sẽ bị phạt tù, làm cho khuynh gia bại sản. Chính vì vậy mà cái nghèo khó, túng quẫn cứ quanh năm đeo bám lấy Nhân dân Cẩm Lĩnh, làm cho con em không có điều kiện theo học nên trình độ dân trí thấp. Sức khỏe của Nhân dân không được quan tâm, công tác vệ sinh phòng dịch yếu kém, hàng năm dịch bệnh xảy ra cướp đi nhiều sinh mạng. Đời sống vật chất khó khăn, thiếu thốn về tinh thần văn hoá, phải lao động mệt nhọc, y tế không đảm bảo, đó là những nguyên nhân làm cho tuổi thọ của Nhân dân thấp.

Chính sách độc quyền về kinh tế, chuyên chế về chính trị, kìm hãm, đầu độc về văn hoá, giáo dục của thực dân Pháp để bóc lột, đàn áp Nhân dân Cẩm Lĩnh nói riêng, Nhân dân cả nước nói chung, biến bộ máy phong kiến thành chính quyền tay sai bù nhìn, với chính sách đó đã tạo ra những mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam không thể điều hoà được: Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến, giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai. Vấn đề độc lập dân tộc người cày có ruộng là yêu cầu cơ bản, bức thiết phản ánh nguyện vọng của Nhân dân. Từ đó khi phong trào yêu nước đấu tranh giành độc lập theo xu hướng mới phát triển mạnh mẽ thì Nhân dân Cẩm Lĩnh hăng hái tham gia để vùng lên giải phóng cuộc đời nô lệ của mình.

II. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 THẮNG LỢI, GIÀNH CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN

1. Chi bộ Đảng Sông Con - Cẩm Lĩnh ra đời

Đến nửa cuối năm 1929, đầu năm 1930, ở Việt Nam, các tổ chức cộng sản lần lượt được thành lập: Ngày 17/6/1929, Đông Dương Cộng sản Đảng được thành lập ở Bắc Kỳ. Tháng 8/1929, An Nam Cộng sản Đảng được thành lập ở Nam Kỳ. Cuối tháng 12/1929, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn được thành lập ở Trung Kỳ. Sự ra đời của các tổ chức Cộng sản ở Việt Nam phản ánh bước tiến nhảy vọt của phong trào công nhân và phong trào yêu nước, phù hợp với xu thế và nhu cầu bức thiết của lịch sử Việt Nam. Tuy nhiên, sự tồn tại của ba tổ chức Cộng sản hoạt động biệt lập,

mâu thuẫn trong việc vận động, thu hút quần chúng tham gia có nguy cơ dẫn đến chia rẽ lớn. Yêu cầu bức thiết đặt ra là cần thống nhất các tổ chức Cộng sản thành một đảng Cộng sản duy nhất để lãnh đạo phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - cán bộ của Quốc tế Cộng sản, lãnh tụ cách mạng lỗi lạc của dân tộc Việt Nam là người đã đứng ra triệu tập đại biểu các tổ chức Cộng sản để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ ngày 6/01/1930 đến ngày 07/02/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản được tổ chức tại bán đảo Cửu Long (Hương Cảng, Hồng Kông - Trung Quốc) dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Hội nghị nhất trí thành lập một đảng thống nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam; thông qua Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Chương trình tóm tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối cứu nước.

Ở Hương Sơn tháng 4 năm 1930, đồng chí Nguyễn Kính (tức Liễn) được cấp trên cử về Ban lãnh đạo tổ Tân Việt Hương Sơn để bàn kế hoạch tiến tới thành lập tổ chức đảng. Qua nghiên cứu quá trình hoạt động công tác của từng cán bộ, có 17/37 đảng viên Tân Việt của huyện Hương Sơn được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Các đồng chí này được phân công về các địa phương gây dựng cơ sở Đảng.

Những chi bộ được thành lập trong thời gian này trên địa bàn huyện Hương Sơn là: Chi bộ trường Thịnh Xá; Chi bộ ghép Phố Châu - Tình Diệm và các chi bộ Đông Trung, Tứ Mỹ, Đông Tràng. Sau đó ít lâu, tháng 6/1930, Chi bộ Phúc Nghĩa (Sơn Ninh), Làng Đông (Hữu Bằng) được thành lập; tháng 7/1930 một loạt chi bộ khác ra đời như Yên Nghĩa (Hữu Bằng), các chi bộ Xuân Trì, Thọ Lộc, Yên Bài lần lượt ra đời. Tổng số đảng viên trong thời gian này có 44 đồng chí.

Ở Cẩm Lĩnh, tháng 01/1939, sau khi nhờ Lê Hữu Quán bắt liên lạc được với Xứ ủy viên Trần Quý, một số chi bộ trong huyện được thành lập, trong đó Chi bộ ghép đồn điền Sông Con - Cẩm Lĩnh, gồm 4 đảng viên: Trần Cận, Lê Đệ, Trần Trữ và Nguyễn Liên tại Cây Kè - Hố Ná - Sông Con Do đồng chí Lê Đệ làm Bí

thư chi bộ². Sau khi thành lập, chi bộ đã trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng từ Sông Con - Cẩm Lĩnh đến Khe Cheéc (Sơn Hồng), tổ chức Nhân dân nổi dậy đấu tranh chống áp bức bóc lột của bọn chủ đồn điền và chuẩn bị cho việc tấn công đồn điền Sông Con. Chi bộ đã quyết định lấy Sông Con - Cẩm Lĩnh làm địa bàn hoạt động và xây dựng Khe Cheéc làm khu căn cứ địa.

Sự ra đời của chi bộ ghép đồn điền Sông Con - Cẩm Lĩnh là kết quả tất yếu của một quá trình đấu tranh liên tục của ý thức dân tộc và truyền thống yêu nước mà Nhân dân nơi đây hết thế hệ này đến thế hệ khác bồi đắp nên. Đây là bước ngoặt mang tính lịch sử ở Cẩm Lĩnh, đánh dấu bước chuyển biến căn bản về đường lối cũng như về chất cuộc đấu tranh cách mạng tại Cẩm Lĩnh đi theo ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Chi bộ lãnh đạo Nhân dân đấu tranh, chống thực dân, phong kiến

Sau khi thành lập, Đảng đã chú trọng xây dựng hệ thống tổ chức và lãnh đạo phong trào đấu tranh của Nhân dân, tạo ra một cao trào cách mạng với quy mô rộng lớn, hình thức và phương pháp phong phú, tính chất quyết liệt, đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh 1930-1931. Cao trào cách mạng 1930-1931 cuối cùng bị địch đàn áp khốc liệt, nhiều chiến sỹ cách mạng bị bắt, bị giết hoặc tù đày; nhiều cơ sở cách mạng bị khủng bố trắng, nhưng tinh thần cách mạng của Nhân dân ta vẫn âm ỉ cháy. Từ sau cao trào cách mạng 1930-1931 đến trước cách mạng tháng Tám năm 1945, cách mạng nước ta đã trải qua cao trào cách mạng dân chủ 1936-1939 và cao trào cứu nước, giải phóng dân tộc 1939-1945.

Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Ở Đông Dương, thực dân Pháp thi hành chính sách phát xít hóa bộ máy thống trị, thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng của Nhân dân, ban bố lệnh tổng động viên, thực hiện chính sách Kinh tế chỉ huy nhằm vơ vét tối đa sức người, sức của ở Đông Dương phục vụ cho cuộc chiến tranh đế quốc.

Ngày 22/9/1940, phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, thực dân Pháp nhanh chóng đầu hàng vô điều kiện, Nhân dân Việt Nam phải chịu cảnh “một cổ hai

² Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn Tập 1 (1930-1975), Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, 2018, tr 67

trồng”. Phát xít Nhật ra sức vơ vét thóc gạo, của cải để phục vụ cho cuộc chiến tranh xâm lược. Chúng vơ vét của quý khác như vàng, bạc ở các chùa chiền, miếu mạo đến ngai vàng, bệ ngọc; Chúng còn bắt bớ dân ta, nhổ lúa trồng đay, bắt đi phu phục dịch, việc vận chuyển quân lương.

Không chịu ngồi yên khi phát xít Nhật và thực dân Pháp cấu kết bóc lột Nhân dân, tại Hương Sơn, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, một số phong trào đấu tranh của Nhân dân diễn ra.

Trước tình hình đấu tranh của quần chúng Nhân dân trong và ngoài huyện ngày càng diễn ra mạnh mẽ, đầu năm 1941, đồng chí Hồ Hảo, Bí thư Huyện ủy và một số chính trị phạm ở đồn Phổ Châu đã vượt ngục về vùng đồn điền Sông Con, Cẩm Lĩnh để hoạt động. Ở Cẩm Lĩnh bấy giờ có các đồng chí Nguyễn Tùng, Trần Cận, Trần Liên, Nguyễn Thị Châu tham gia hoạt động theo phong trào Hồ Hảo. Sau một thời gian ngắn, vào tháng 4/1941, đồng chí Hồ Hảo đã tái thành lập chi bộ Đảng Sông Con - Cẩm Lĩnh gồm 20 đảng viên, được chia ra làm 7 tổ Đảng³ trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng từ Sông Con - Cẩm Lĩnh đến Khe Cheéc (Sơn Hồng), tổ chức Nhân dân nổi dậy đấu tranh chống áp bức bóc lột của bọn chủ đồn điền và chuẩn bị cho việc tấn công đồn điền Sông Con. Chi bộ đã quyết định lấy Sông Con - Cẩm Lĩnh làm địa bàn hoạt động và xây dựng Khe Cheéc làm khu căn cứ địa.

Cùng với công tác gây dựng cơ sở, sau khi thành lập, Chi bộ đã lãnh đạo tiến hành một cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột của bọn chủ đồn điền, chống tên cai đánh đập phu giành thắng lợi. Trước tình hình vũ trang bạo động ở các nơi diễn ra dồn dập, cuối tháng 4/1941, Huyện ủy Hương Sơn họp và quyết định đánh đồn Phổ Châu để giải thoát tù nhân, trong đó có các đồng chí đã tham gia vụ binh biến Đô Lương đang bị giam giữ ở đó; cướp vũ khí của địch và phối hợp với Huyện ủy Thanh Chương (tỉnh Nghệ An) xây dựng khu căn cứ, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Hội nghị quyết định, đêm 18/6/1941 sẽ tấn công đồn; lấy vùng Sông Con làm địa bàn hoạt động và xây dựng Khe Chéc làm khu căn cứ địa.

³ Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn Tập 1 (1930-1975), Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, 2018, tr 73

Tuy nhiên, chủ trương đánh đồn Phô Châu không được Xứ ủy chấp nhận, vì nếu cuộc tấn công xảy ra sẽ để lại hậu quả khôn lường. Công việc tuy không được tiến hành, nhưng về tư tưởng “bạo động non” của các đồng chí lúc bấy giờ vẫn chưa triệt để được giải quyết. Vì vậy, sau vài ngày, Chi bộ Sông Con - Cẩm Lĩnh tiến hành họp tại Cây Kè để bàn kế hoạch giết tên chủ đồn điền Sông Con là Pherây lấy súng đạn. Lần này Chi bộ báo cáo lên cũng không được Xứ ủy chấp nhận với lý do làm như vậy sẽ tạo cơ cho địch khủng bố, tàn sát cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Trung tuần tháng 5/1941, nhân một số cán bộ lãnh đạo đi vắng, đồng chí Hồ Hảo đi Thanh Chương; các đồng chí Hồ Hùng, Nguyễn Ngại đi Thọ Lộc để bắt liên lạc gây dựng cơ sở, đồng chí Hồ Trung Lượng đã triệu tập một số đảng viên ở Sông Con họp bàn việc giết tên chủ đồn điền Pherây lấy súng đạn.

Đêm 14, rạng sáng 15/5/1941, cuộc bạo động đã nổ ra, lực lượng của ta ở ngoài đã có sự phối hợp nhịp nhàng với đồng chí Trần Trử được cử làm nội ứng vào nhà tên chủ đồn điền Sông Con. Việc hạ sát Pherây diễn ra nhanh gọn, thu 14 súng, 700 viên đạn, sau đó rút lui vào Khe Chéc lập căn cứ quân sự đã gây một tiếng vang lớn. Chưa đầy 24 giờ sau, tên bang tá Hồ Dũng Tài cũng bị giết.

Cuộc bạo động ở Sông Con - Cẩm Lĩnh nổ ra khi chưa có thời cơ, chưa có một cao trào cách mạng rộng lớn làm hậu thuẫn, vì thế bị địch đàn áp nhanh chóng. Ngay sau khi Pherây và Hồ Dũng Tài bị giết, tên đồn trưởng Phô Châu và Tri huyện Hương Sơn đã báo động cho các tỉnh Bắc Trung Kỳ, các tỉnh thuộc Lào giáp Hà Tĩnh phối hợp hành động. Thực dân Pháp và chính quyền tay sai đã tăng cường đàn áp, bắt bớ những người tham gia bạo động. Chúng bủa lính vây kín vùng đồn điền Sông Con, Cẩm Lĩnh, không cho nhân dân trong huyện được ra ngoài, người ở địa phương khác không được đến. Chúng đóng ba đồn (1 đồn ở Đượng Dẻ để chặn đường sang Lào; 1 đồn ở Khe Sấn để chặn đường sang Nghệ An; 1 đồn ở Nam Nhe để chặn đường sang Hương Khê). Để đối phó lại với ta, chính quyền thực dân làm án cho tất cả những đồng chí hiện đang giam giữ ở Phô Châu và chuyển ngay vào thị xã, còn các đồng chí chính trị phạm trong huyện đều bị chúng bắt đi an trí. Chính quyền thực dân đã điều tên Tri phủ Trần Mậu Trinh,

một tên khát máu làm tri huyện. Bang tá đốc đoàn, phu đoàn, lính khố xanh, khố đỏ, lính tập, lính lệ được tăng cường, ngày đêm sục sạo, canh phòng để truy bắt cộng sản, những đồn canh được thiết lập. Chúng bắt dân xóm Cồn phải phát quang bờ rào và các lùm lòi để dễ bề quan sát. Cuộc khủng bố trắng hết sức căng thẳng, một số cán bộ như đồng chí Trần Đoàn lại bị bắt, một số lính sang Lào như đồng chí Hồ Lượng, Hồ Nhu, Nguyễn Tửu, riêng đồng chí Hồ Hảo lánh sang Thanh Chương tìm đến nhà Nguyễn Dương Ba làm chỗ dựa để tiếp tục hoạt động, không ngờ bị tên này phản bội. Hồi 18 giờ 10 phút ngày 16-12-1941, đồng chí Hồ Hảo sa vào ổ phục kích và bị bắn chết. Đồng chí Hồ Nhu, Hồ Lượng cũng bị bắn chết ở Lào. Làng Cẩm Lĩnh có 10 người bị bắt, Sông Con có 8 người bị bắt và 1 người bị kết án tử hình.

Kẻ thù hèn hạ đem xác Hồ Hảo về Hương Sơn rồi kéo đi khắp các con đường lớn trong huyện. Sau đó, chúng dựng thi thể đã rách nát của đồng chí lên trước cửa đồn điền Sông Con, lấy hai thanh gươm kê ngang cổ. Chúng bắt gia đình Hồ Hảo làm “chay”, cúng lễ cho Phe-rây suốt ba ngày đêm⁴...

Ngày 09/3/1945, Nhật hất cẳng Pháp độc chiếm Đông Dương. Ngay sau đó, ngày 12/3/1945 Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”*. Bản Chỉ thị nêu rõ: kẻ thù duy nhất lúc này là phát xít Nhật và phát động cao trào kháng Nhật cứu nước nhằm tập hợp quần chúng chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Trong đó tập trung nhiệm vụ trước mắt là: đẩy mạnh tuyên truyền, lập lực lượng xung kích vũ trang, phá kho thóc Nhật cứu đói, phát động chiến tranh du kích, lập căn cứ để giải phóng từng phần, từng vùng.

Thời cơ cách mạng đã đến. Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ lâm thời Hương Sơn. Việc thành lập mặt trận Việt Minh và các hội cứu quốc trong toàn huyện được xúc tiến mạnh mẽ. Đến cuối tháng 6/1945 các làng xã đã có tổ chức Việt Minh, đội tự vệ cứu quốc ở Cẩm Lĩnh tổ chức mặt trận Việt Minh được thành lập sớm.

⁴ Theo Nhân vật Xô Viết Nghệ Tĩnh - Nguyễn Xuân Đình. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh uỷ Nghệ Tĩnh 1982.

Thi hành lệnh của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Nghệ Tĩnh về việc giành chính quyền, phát truyền đơn kêu gọi quần chúng đứng lên đánh đổ chính quyền Việt gian, lập chính quyền Nhân dân cách mạng, ngày 17/8/1945, Huyện ủy lâm thời Hương Sơn tổ chức hội nghị đại biểu Việt Minh toàn huyện tại làng Tứ Mỹ (Sơn Châu) có đại diện của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh do đồng chí Nguyễn Trọng Tạo dự, vạch kế hoạch giành chính quyền và lập Ủy ban khởi nghĩa huyện. Hội nghị đã quyết định việc khởi nghĩa giành chính quyền với phương châm: “lấy bạo lực chính trị của quần chúng làm lực lượng chủ yếu có lực lượng vũ trang hậu thuẫn. Đấu tranh kết hợp với thương lượng. Lấy huyện trước làng xã sau”.

Sáng ngày 18/8/1945, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy lâm thời, khắp trong toàn huyện, làng nào cũng trống, mõ vang dội, tổ chức mít tinh quần chúng, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tại trung tâm huyện đã thắng lợi. Từ ngày 18 đến ngày 21/8/1945, tình hình ở làng Cẩm Lĩnh chuyển biến nhanh, dưới sự chỉ đạo của chi bộ ghép Sông Con - Cẩm Lĩnh, Nhân dân làng Cẩm Lĩnh nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền về tay mình. Ngày 25/8/1945, hàng trăm công nhân và người dân nơi đây dưới sự lãnh đạo của huyện đã tạo nên một làn sóng đấu tranh mạnh mẽ và đã giành lấy 3 đồn điền: Voi Bỏ, Sông Con, Hà Tân từ tay người Nhật thuộc về tay Nhân dân. Đêm 25/8/1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hương Sơn nói chung, Cẩm Lĩnh nói riêng thành công rực rỡ. Hệ thống chính quyền cách mạng được thành lập từ huyện, xã đến các thôn xóm - Ủy Ban cách mạng lâm thời ở huyện, xã trực tiếp điều hành mọi công việc.

Thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám (1945) ở Hương Sơn nói chung, Cẩm Lĩnh nói riêng là kết quả của tinh thần chiến đấu và sự vận dụng sáng tạo chủ trương chớp thời cơ của Chi bộ Đảng Sông Con - Cẩm Lĩnh. Đó còn là thành quả của 15 năm đấu tranh kiên cường, bất khuất, lâu dài đầy khó khăn, gian khổ và hy sinh lớn lao của các tầng lớp Nhân dân Hương Sơn, của Nhân dân Cẩm Lĩnh dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Cẩm Lĩnh đã góp phần vào thắng lợi chung của cả nước, phá tan xiềng xích áp bức, bóc lột của chế độ phong kiến, thực dân, “*mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc ta, một cuộc đổi*

đời chưa từng có đối với mỗi người dân Việt Nam”⁵, mở đầu kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền Chủ nghĩa xã hội; kỷ nguyên Nhân dân lao động nắm chính quyền, làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh dân tộc; đồng thời đã minh chứng một cách sâu sắc cho tinh thần yêu nước và ý chí đấu tranh bất khuất của Nhân dân ta.

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

Cách mạng tháng Tám thắng lợi đã mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc ta. Phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp kéo dài hơn 80 năm và ách thống trị của phát xít Nhật gần 5 năm, lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị ngót mười thế kỷ ở nước ta, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước do Nhân dân lao động làm chủ

Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Khắp các thôn xóm trong toàn huyện Nhân dân tổ chức rước đuốc, cổ động, mít tinh chào mừng chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, chào mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi được thành lập, chính quyền cách mạng ở Cẩm Lĩnh có nhiều thuận lợi cơ bản. *Thứ nhất*, đất nước được độc lập, Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước. *Thứ hai* là quần chúng Nhân dân tin tưởng vào Mặt trận Việt Minh hăng hái gia nhập các đoàn thể Cứu quốc, gia nhập lực lượng tự vệ. Sau thắng lợi Cách mạng tháng Tám khí thế cách mạng của quần chúng đang mạnh mẽ, tinh thần đoàn kết trong Nhân dân đùm bọc nhau vượt qua nạn đói khủng khiếp trước Cách mạng tháng Tám đã để lại những dấu ấn không bao giờ phai nhạt, là những yếu tố cơ bản tạo thành sức mạnh để giữ vững chính quyền.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản ấy, trong điều kiện cách mạng mới thành công, chính quyền cách mạng non trẻ đứng trước những khó khăn, thử thách to lớn: Ngân quỹ của chính quyền cách mạng trống rỗng. Trình độ dân trí thấp, 90% Nhân dân mù chữ. Trong xã hội, tệ nạn xã hội nhất là nạn mê tín, dị đoan, rượu

⁵ Lê Duân: Tiến lên dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, tr 13.

chè, cờ bạc còn phổ biến. Hậu quả của nạn đói khủng khiếp đầu năm (tháng 3-1945) làm cho đời sống Nhân dân vô cùng cực khổ, một bộ phận người dân đang còn nghèo đói, nạn đói còn để lại những di chứng khá nặng nề. Bên ngoài kẻ thù đang lăm le tìm cách bóp chết cách mạng nước ta. Hương Sơn có đường biên giới phía Tây với nước bạn Lào dài 63 km, tàn quân Pháp bị quân Nhật lật đổ trong cuộc đảo chính ngày 9/3/1945, lẫn trốn trong rừng núi ở biên giới đang tập hợp lại để âm mưu tấn công ta. Ngày 15/8/1945 bọn chúng cùng quân nhảy dù Pháp mới tới đã chiếm lại từ tay quân Nhật một số vị trí hai bên đường 8 trên đất Lào, thành lập một hành lang quân sự lấy NaPê làm tiền đề để làm bàn đạp khi tiến đánh Nghệ An, Hà Tĩnh.

Cách mạng Việt Nam đang trải qua một cơn phong ba, bão táp cực kỳ gian khổ và phức tạp, giặc ngoại xâm, giặc đói và giặc dốt đặt chính quyền cách mạng vào thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Nhưng Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát huy tài trí, lãnh đạo Nhân dân vượt qua khó khăn. Tiếp tục mở rộng, củng cố khối đoàn kết dân tộc; xây dựng hệ thống chính quyền Nhân dân với nền kinh tế, văn hóa, pháp luật và lực lượng vũ trang phục vụ Nhân dân. Những chủ trương đúng đắn của Đảng trong thời gian này sẽ là ngọn đuốc soi đường cho Nhân dân cả nước tiến hành những nhiệm vụ cách mạng mới.

1. Xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cuộc kháng chiến chống Pháp (9-1945 đến 12-1947)

Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Huyện ủy lâm thời Hương Sơn đã bắt tay ngay vào việc tổ chức, xây dựng lại hệ thống Đảng, chính quyền. Trên cơ sở quán triệt chủ trương của Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh, đầu tháng 12/1945, Đại hội Đảng huyện Hương Sơn được tổ chức tại đồn điền Sông Con⁶. Tham dự Đại hội có khoảng 40 đại biểu, các đại biểu đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng như:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển, củng cố tổ chức Đảng, chú ý các địa phương chưa có chi bộ, chưa có đảng viên.

⁶ Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn tập 1(1930-1975), NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội năm 2018, tr 87.

- củng cố, mở rộng Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc, củng cố chính quyền, tiến hành hợp xã theo chủ trương của tỉnh, hoàn thành tốt công tác bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Củng cố lực lượng vũ trang, quyết tâm cùng các đơn vị của tỉnh phòng ngự vững chắc biên giới, bảo đảm an ninh trật tự xã hội.

- Xây dựng nền tài chính của huyện.

- Đẩy mạnh các cuộc vận động sản xuất, tiết kiệm, bình dân học vụ, xây dựng đời sống mới lên cao hơn nữa.

Để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, chỉ một ngày sau khi tuyên bố độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03/9/1945, thấy rõ tính cấp bách phải củng cố cơ sở pháp lý của nhà nước mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị sớm tổ chức tổng tuyển cử và ban hành Hiến pháp.

Ngày 06/1/1946 thực sự là ngày hội của toàn dân tộc nói chung và bà con xã Cẩm Lĩnh nói riêng. Từ tảng sáng tinh sương, sau một hồi trống, chiêng, mõ,... tại các điểm bầu cử, mọi công dân của xã từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt già, trẻ, trai, gái, địa vị, tôn giáo nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội. Tại thời điểm sau khi giành chính quyền, đang rất nhiều người dân không biết chữ nên xã đã cử một số cán bộ có uy tín, trung thành ra viết thay. Sau khi nghe người viết thay đọc rõ tên họ người mình lựa chọn, bà con cầm lá phiếu, tự tay bỏ vào hòm phiếu. Một số người già, ốm được người con cháu, hàng xóm dìu đến điểm bỏ phiếu, còn những người không thể đi được, Ban bầu cử đưa hòm phiếu đến tận nhà để họ được làm nghĩa vụ và hưởng quyền lợi của mình. Vượt qua mọi hành động chống phá của kẻ thù, hơn 90% cử tri trong cả nước nói chung và bà con xã Cẩm Lĩnh đi bỏ phiếu, bầu được 333 đại biểu khắp Bắc - Trung - Nam vào Quốc hội, tượng trưng cho khối đoàn kết toàn dân tộc. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, Nhân dân ta được thực hiện quyền công dân nên ai cũng vui mừng, phấn khởi, nhiệt tình tham gia, bầu những đại biểu chân chính của mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước.

Sau thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã cũng được tiến hành nghiêm túc, đúng quy định vào ngày 17/02/1946 và đã thành công tốt đẹp. Các đại biểu được lựa chọn là người có đủ đức, đủ tài để đảm nhiệm những công việc được giao phó và được Nhân dân tin yêu. Nhân dân Cẩm Lĩnh ngày càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Việc lãnh đạo quần chúng Nhân dân thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, ngăn không cho bọn phản động nội địa chống phá bầu cử, chống phá cách mạng, chính quyền còn non trẻ là một thành công lớn của chi bộ Đảng Cẩm Lĩnh trong giai đoạn lịch sử phức tạp "thù trong giặc ngoài" đầy biến động và khó khăn lúc bấy giờ.

Cùng với việc củng cố tổ chức cơ sở Đảng, kiện toàn và hoàn thiện bộ máy chính quyền cách mạng thông qua việc bầu cử phổ thông đầu phiếu. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, chính quyền cách mạng đã bắt tay vào thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cấp bách lúc bấy giờ, đó là diệt giặc đói và giặc dốt, chuẩn bị lực lượng để chống giặc ngoại xâm.

Lúc này, cứu đói là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu. Chi bộ và chính quyền cách mạng đã phát động phong trào toàn dân chống đói bằng nhiều biện pháp kiên quyết nhất. Thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!”, khắp nơi Nhân dân hăng hái sản xuất lương thực và hoa màu. Bước vào vụ sản xuất, Nhân dân đã được phổ biến chủ trương giảm tô 25% của Đảng nên tinh thần rất phấn khởi càng hăng hái làm ăn. Các bãi bồi, cồn trọt, lùm lòi hoang hóa đều được khai hoang để trồng tría. Ruộng đất được tạm giao cho nông dân cày cấy. Cà phê trong các đồn điền được phá để trồng cây lương thực.

Song song với tăng gia sản xuất, nhà nào cũng có ống tiền tiết kiệm, hũ gạo cứu đói. Phong trào nhường cơm sẻ áo được tuyên truyền, vận động và phát triển có hiệu quả.

Tất cả những việc làm trên đã tạo được sự tin tưởng, phấn khởi cho Nhân dân địa phương trong việc an tâm đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống và bảo vệ

chế độ mới, góp phần đẩy lùi nạn đói và làm tăng thêm niềm tin của quần chúng đối với cách mạng. Mặt khác cũng tạo được một số ngân sách động viên và bồi dưỡng một số cán bộ nòng cốt và lực lượng tự vệ. Hưởng ứng "tuần lễ vàng" do Chính phủ phát động, Nhân dân Cẩm Lĩnh dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, sự điều hành của chính quyền cách mạng, đã có nhiều hình thức vận động quần chúng, như: bán hoặc trao tặng các đồ trang sức như nhẫn, hoa tai, nôi đồng, mâm đồng,... để gây quỹ độc lập. Kết quả cuộc vận động đã có vài chục đôi hoa tai, nhẫn cưới, mâm nôi đồng và mấy chục quan tiền...

Cùng với phong trào diệt giặc đói thắng lợi, phong trào diệt giặc dốt và xây dựng chế độ mới cũng được chính quyền mới quan tâm, việc xóa nạn mù chữ được tiến hành quyết liệt. Phong trào học chữ quốc ngữ lan rộng khắp các thôn xóm thu hút hàng trăm người tham gia. Ban bình dân học vụ rất tích cực, năng nổ tuyên truyền vận động, từ vận động người học đến vận động người dạy, bồi dưỡng phương pháp mới cho người dạy. Các lớp bình dân học vụ được mở khắp nơi, chỉ 3 người, 5 người cũng thành 1 lớp. Có lớp học buổi trưa, có lớp học buổi đêm miễn sao thuận tiện cho người học. Lúc bấy giờ ở Cẩm Lĩnh có những thầy giáo tham gia xóa nạn mù chữ như thầy Trần Ngọc Anh (người Sơn Châu), thầy Nguyễn Võ Giảng, thầy Nguyễn Khắc Trản. Cuộc vận động dần dần thu được thắng lợi. Các thôn xóm đã mở được lớp học. Người đi học ngày càng đông. Chỉ sau vài ba tháng đã có một lớp học đầu tiên thoát nạn mù chữ. Thành công này càng củng cố thêm niềm tin cho mọi người.

Những thành quả của một năm kiến quốc, xây dựng chế độ mới đã đặt nền móng vững chắc, tạo thành sức mạnh to lớn của dân tộc trên nền tảng dân chủ Nhân dân để chiến đấu và chiến thắng thù trong giặc ngoài. Nhân dân Cẩm Lĩnh cùng Nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng đã ra sức phấn đấu, đưa nước nhà vượt qua tình thế hiểm nghèo trong năm đầu sau cách mạng.

Với dã tâm quay trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, sau khi đánh chiếm Sài Gòn - Gia Định, Pháp mở rộng chiến tranh ra toàn miền Nam và Nam Trung Bộ tiến hành xâm lược Lào, Campuchia. Để thể hiện thiện chí hòa bình đồng thời kéo dài thời gian hòa hoãn, chuẩn bị lực lượng, thay mặt Chính phủ nước Việt

Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Hiệp định sơ bộ 06-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946 với đại diện của Chính phủ Pháp. Tuy nhiên, thực dân Pháp liên tục có các hành động bội ước, xâm lược một cách trắng trợn. Chúng ngang nhiên đánh chiếm Hải Phòng và đòi ta giao nộp Thủ đô Hà Nội. Tình thế khẩn cấp, đòi hỏi Đảng, Nhà nước mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh phải có sự lựa chọn lịch sử, kịp thời có quyết định chiến lược để chuyển xoay vận nước.

Ngay sau Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch (19/12/1946), thực hiện chỉ thị của Ủy ban kháng chiến Hà Tĩnh, Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban kháng chiến huyện triệu tập hội nghị kháng chiến toàn huyện, thảo luận kế hoạch kháng chiến. Trên cơ sở nhận định Hương Sơn là một huyện biên giới, lại có đường 8 là một đường chiến lược quan trọng giặc Pháp có thể theo con đường này tiến quân từ Na Pê thọc xuống chiếm thành phố Vinh, chiếm Nghệ Tĩnh, hội nghị quyết định phải gấp rút làm tốt công tác bố phòng, thực hiện tiêu thổ kháng chiến, gấp rút xây dựng lực lượng vũ trang đủ sức chiến đấu chống địch tấn công biên giới.

Để tổ chức tốt việc đánh địch, lực lượng dân quân tự vệ xã Cẩm Lĩnh không ngừng được củng cố, kiện toàn cho phù hợp với thời chiến. Công tác an ninh chính trị và an toàn xã hội được đặt ra cấp bách nhằm đối phó với những âm mưu và thủ đoạn của bọn thực dân Pháp kết cấu với các thế lực phản động địa phương chống phá lại cách mạng. Thực hiện chủ trương cấp trên, đến tháng 4/1947, các trụ sở cơ quan, các đồn bốt cũ, các nhà gạch của tư gia ở Phố Châu, Voi Bỏ, ở các đồn điền đều được phá hết, tiến hành sơ tán vào nhà dân.

Trong hơn một năm kể từ khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, chi bộ, Nhân dân Cẩm Lĩnh thực hiện tiêu thổ kháng chiến, xây dựng lực lượng vũ trang lớn mạnh hơn một bước, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và phòng ngự vững chắc biên giới phía Tây. Nhân dân Cẩm Lĩnh cùng Nhân dân Hương Sơn sẵn sàng bước vào những giai đoạn gay go, ác liệt của cuộc kháng chiến.

2. Lãnh đạo phong trào thi đua ái quốc, xây dựng bảo vệ hậu phương, tích cực chi viện cho tiền tuyến (5/1948 đến 1950).

Với tiềm lực kinh tế, có vị trí chiến lược về công tác quân sự bảo vệ vùng biên cương của Tổ quốc, đòi hỏi cần có thế và lực để đối phó với kẻ địch. Thực hiện chủ trương của cấp trên năm 1948 thành lập xã Tây Sơn⁷. Sau khi kiện toàn, củng cố bộ máy tổ chức, lúc bấy giờ, Chi bộ Tây Sơn cũng được kiện toàn, có các tổ Đảng như: Khe Chè, Khe Trung, Khe Sứ với tổng số đảng viên 35 đồng chí do đồng chí Trần Quốc Kính - Bí thư; đồng chí Lê Trọng Thoại - Chủ tịch Ủy ban hành chính

Bị thất bại trong chiến dịch tấn công Việt Bắc Thu Đông năm 1947, thực dân Pháp phải từ bỏ chiến lược đánh nhanh thắng nhanh chuyển sang đánh lâu dài, lấy người Việt đánh người Việt. Chúng thực hiện kế hoạch bình định vùng tạm chiếm và phá hoại vùng tự do của ta.

Để tăng cường tiềm lực mọi mặt cho kháng chiến. Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch quyết định phát động cuộc vận động thi đua ái quốc. Lời kêu gọi của Bác ngày 01/5/1948 nêu rõ: *“Thi đua là yêu nước. Yêu nước thì phải thi đua”*. Huyện Hương Sơn phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân huyện nhà với các nội dung:

- Thi đua xây dựng chi bộ tự động công tác, chi bộ kiểu mẫu.
- Thi đua làm tốt công tác bố phòng, xây dựng “làng Cự Nẫm”⁸, luyện quân lập công, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng.
- Đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm, đảm bảo tự túc ăn mặc và có chi viện cho kháng chiến, đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ, xây dựng đời sống mới, quyết tâm thanh toán nạn mù chữ sớm nhất.

Giữa năm 1948, Đại hội Đảng hộ huyện được tiến hành tại Trường tiểu học xã Kim Hoa. Đại hội đã củng cố và nâng cao hơn một bước về tổ chức và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ. Sau đại hội phong trào thi đua yêu nước được thúc đẩy mạnh mẽ.

Về sản xuất nông nghiệp, năm 1948, Nhân dân xã Tây Sơn đã tích cực khai hoang, phục hóa, mở rộng được rất nhiều diện tích đất nông nghiệp. Khâu phân

⁷ Xã Tây Sơn gồm Kim Cương, Cẩm Lĩnh và 3 đồn điền (Sông Con, Voi Bò, Hà Tân).

⁸ Một làng chiến đấu kiểu mẫu của Quảng Bình.

bón rất được quan tâm. Một số biện pháp kỹ thuật canh tác được áp dụng như cày ải, bón thúc... nên năng suất lúa và các loại cây trồng được cải thiện rõ rệt. Phong trào đào đắp, tu bổ sửa sang hệ thống mương thủy lợi để lấy nước chống hạn được phát động rộng khắp. Chăn nuôi được đẩy mạnh, tăng thêm sức kéo, nguồn phân bón cho đồng ruộng, giải quyết nhu cầu thực phẩm cho quân đội, Nhân dân. Sản xuất phát triển, đời sống của người dân được nâng cao, tạo điều kiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu quyền góp trong các cuộc vận động ủng hộ kháng chiến.

Trong công tác xây dựng Đảng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, chi bộ Đảng tiến hành cuộc vận động “Xây dựng chi bộ tự động công tác”. Qua đó, nâng cao hơn nữa tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên cũng như việc giải quyết các vấn đề ngay tại cơ sở. Chi bộ được chia thành các tổ Đảng sinh hoạt theo xóm. Hàng năm chi bộ đều tiến hành, đánh giá rút kinh nghiệm, tự phê bình và phê bình để khắc phục những hạn chế trong tác phong, lề lối làm việc. Tính chủ động công tác, hiệu lực lãnh đạo của chi bộ Đảng được đẩy mạnh và nâng cao. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng cùng với việc xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị trong Nhân dân cũng được chi bộ tiến hành thường xuyên. Trong phong trào “Thi đua ái quốc”, mọi công dân đều được giáo dục đầy đủ về ý thức, trách nhiệm tham gia vào các tổ chức.

Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 thắng lợi, con đường liên lạc của ta với các nước xã hội chủ nghĩa được khai thông, đưa công cuộc kháng chiến của dân tộc sang một giai đoạn mới. Trải qua 4 năm kháng chiến, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, đời sống vật chất của quần chúng ổn định và không ngừng có bước phát triển, đón tiếp và ủng hộ các đơn vị bộ đội, công nhân và đồng bào tản cư đến địa phương. Tình quân - dân, tình công - nông ngày càng thắm thiết. Chi bộ và Nhân dân Tây Sơn sẵn sàng bước vào giai đoạn mới gay go, ác liệt hơn của cuộc kháng chiến. Cán bộ, đảng viên thực sự là những người tiên phong, gương mẫu cùng với Nhân dân toàn huyện tiến lên.

3. Tiếp tục củng cố hậu phương vững mạnh, chi viện cho chiến trường đánh to thắng lớn (1951 - 1954)

Về công tác chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, bước sang năm 1950, cuộc kháng chiến chống Pháp chuyển biến ngày càng có lợi cho ta. Nhận thấy điều đó, Trung ương Đảng đã đề ra nhiệm vụ: “Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công”⁹. Ngày 12/2/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 20-SL về tổng động viên nhân lực, vật lực, tài lực của toàn thể Nhân dân để tiến tới tổng phản công. Trước nhiệm vụ mới, Chi bộ Tây Sơn đã lãnh đạo Nhân dân thực hiện Nghị quyết ngày 29/4/1950 của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Hà Tĩnh không được thiếu người, thiếu của, không được thiếu một thứ gì cung cấp cho kháng chiến” và hưởng ứng chiến dịch Lê Hồng Phong (từ tháng 5 đến tháng 10/1950) với nội dung: thi đua tòng quân, ủng hộ tân binh, đỡ đầu bộ đội, ủng hộ quân giới, tăng gia sản xuất, đóng công lương, bán lúa định giá, đẩy mạnh bố phòng, sửa Quốc lộ 8A... Qua các phong trào đó, xã Tây Sơn hưởng ứng chiến dịch một cách rầm rộ với nội dung: Thi đua tòng quân, ủng hộ tân binh, đỡ đầu bộ đội, ủng hộ quân giới, tăng gia sản xuất, sửa đường quốc lộ... Đại hội quân dân chính tỉnh ngày 26/10/1950, tổng kết chiến dịch đã biểu dương hai huyện có phong trào rầm rộ nhất, trong đó có huyện Hương Sơn. Cùng với cả huyện, Nhân dân Tây Sơn vinh dự và tự hào khi có đóng góp một phần không nhỏ vào thành tích nổi bật của cả huyện.

Từ năm 1951 trở đi, tổ chức Đảng, Nhân dân xã nhà lại bước vào thực hiện nhiệm vụ mới. Đó là xây dựng hậu phương vững chắc, ra sức chi viện cho tiền tuyến, góp công cùng cả nước giành chiến thắng trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược.

Trước tình hình mới, tháng 02/1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II diễn ra tại Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã đề ra nhiệm vụ chính của ta thời gian tới là: đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi hoàn toàn; quyết định đổi tên Đảng thành Đảng Lao động Việt Nam và đưa Đảng ra hoạt động công khai. Những

⁹. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, t.11, tr.648.

thắng lợi to lớn về quân sự và chính trị đó đã cổ vũ động viên Đảng bộ và Nhân dân xã Tây Sơn tiếp tục vươn lên.

Đảng ra hoạt động công khai, Mặt trận Việt Minh đóng vai trò đoàn kết toàn dân, nên Đảng ta chủ trương thống nhất mặt trận Việt Minh và Liên Việt thành mặt trận Liên Việt. Tháng 12/1951, Mặt trận Liên Việt xã Tây Sơn ra đời, ông Lương Quốc Kính làm Chủ tịch.

Tháng 6/1951, Đại hội Đảng bộ tỉnh diễn ra tại xã Quang Diệm. Lúc này, đồng chí Đinh Xuân Bính được cử làm Bí thư Huyện ủy thay đồng chí Nguyễn Mật lên công tác ở Khu. Đồng chí Thái Diệm giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính huyện.

Tiếp sau Đại hội tỉnh, Đại hội huyện Đảng bộ họp tại Trại Cau, Cẩm Lĩnh (Sơn Lĩnh) vào tháng 8/1951. Đại hội đã đánh giá, kiểm điểm phong trào và sự lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ qua, vui mừng trước những thắng lợi đã đạt được và chỉ ra nhiều yếu kém tồn tại như lực lượng vũ trang chưa đủ mạnh, đời sống Nhân dân vẫn còn thấp, công tác bố phòng, sẵn sàng chiến đấu có lúc có nơi còn nơi lỏng, tư tưởng chủ quan khinh địch còn nặng...

Nhiệm vụ lúc này của xã Tây Sơn là tập trung toàn lực cho tiền tuyến, động viên mọi người hướng về tiền tuyến. Thanh niên xã hăng hái lên đường đi bộ đội, dân công, du kích... Ngoài ra còn tham gia các công tác khác như tiếp vận, thồ lương thực, thực phẩm, vũ khí đạn dược phục vụ chiến trường. Xã Tây Sơn là một mắt xích quan trọng, có vị trí xung yếu, củng cố lực lượng tại chỗ, chống các đợt tập kích từ Lào sang, bảo vệ vững chắc biên giới phía Tây.

Mọi công việc từ xây dựng, bảo vệ hậu phương đến phục vụ tiền tuyến diễn ra dồn dập, sôi nổi, khẩn trương trong không khí lạc quan tin tưởng. Nhưng vẫn còn thiếu số đảng viên, cán bộ, Nhân dân có nơi, có lúc nảy sinh những tư tưởng dao động, hoài nghi, sợ địch hoặc ảo tưởng hòa bình... Các chi bộ đã lãnh đạo các đoàn thể quần chúng, các tổ chức vũ trang luôn luôn cảnh giác, đấu tranh chống lại những biểu hiện lệch lạc đó, đồng thời động viên Nhân dân và lực lượng vũ trang hoàn thành nhiệm vụ.

Ngày 01/5/1951, trước yêu cầu về cung cấp lương thực cho kháng chiến, Chủ tịch nước đã ra Sắc lệnh 13-SL về thu thuế nông nghiệp. Đây là chính sách mới có tác động trực tiếp đến tư tưởng, kinh tế đối với các hộ nông nghiệp, nông dân. Nhận rõ thuận lợi và khó khăn của địa phương, Chi bộ đã tăng cường công tác tuyên truyền, phát huy lòng yêu nước, nêu rõ vai trò của việc nộp thuế để Nhân dân tự giác đóng thuế. Đi đôi với công tác tư tưởng, Chi bộ còn chỉ đạo chặt chẽ việc khoanh vùng, định sản đưa ra Nhân dân thảo luận dân chủ, đóng góp ý kiến, bảo đảm công bằng. Trên cơ sở đó để tính thuế cho từng hộ. Nhờ vậy, Nhân dân Tây Sơn đã tự nguyện gánh thóc đến nộp thuế. Ngày nộp thuế, trông giăng, cò mở khắp nơi, đây thực sự trở thành ngày hội của người dân.

Thừa thắng trong phong trào thu thuế nông nghiệp, để bồi dưỡng thêm sức dân, đẩy mạnh sản xuất, phục vụ kháng chiến, ngày 12/4/1953, Chủ tịch nước ra Sắc lệnh số 149-SL về chính sách ruộng đất trong đó có những điều khoản quy định về giảm tô. Thực hiện chủ trương, từ cuối năm 1953 đầu năm 1954. Tháng 4/1954, Đội giảm tô của trên về công tác tại địa phương bắt rễ sâu chuỗi điều tra tình hình giai cấp và chỉ đạo các cuộc đấu tranh mới. Lần này, một số địa chủ đầu sỏ đã bị đưa ra đấu tố, số còn lại đều bị truy thu hồi tô. Qua các cuộc đấu tranh, khí thế của nông dân lên rất cao, uy thế của địa chủ bị hạ bệ. Nông dân hồ hởi, tích cực tăng gia sản xuất và làm tròn nghĩa vụ của mình đối với kháng chiến. Chính sách giảm tô của Nhà nước đem lại quyền lợi thiết thực cho người dân. Hầu hết địa chủ thực hiện giảm tô 25% hoặc hơn 25% cho người lĩnh canh; ngoài địa tô chính, chủ ruộng không được thu một thứ địa tô phụ nào khác; không được lấy tô đồng loạt và thu tô trước vụ canh tác; cấm lấy tô không, tô nhân công, tô đất thổ cũ.

Cuộc vận động giảm tô gặt hái được nhiều thắng lợi, đưa lại lợi ích thiết thực cho nông dân, là cơ sở để Đảng đề ra chính sách cải cách ruộng đất, xóa bỏ hoàn toàn giai cấp địa chủ, phú nông ở nông thôn sau này. Đồng thời, nó còn có tác dụng cổ vũ, động viên các chiến sĩ đang chiến đấu trên chiến trường. Qua các đợt vận động quyền góp bằng chính sách thuế nông nghiệp, Nhân dân Tây Sơn đã đóng góp một phần đáng kể của cải vật chất để phục vụ cho kháng chiến.

Phong trào văn hóa, giáo dục, y tế ở địa phương tiếp tục được đẩy mạnh. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển rộng khắp. Nhiều hoạt động văn nghệ giải trí sôi nổi được tổ chức khắp các xóm như hát các bài ca cách mạng, hò về.... Công tác thông tin tuyên truyền được chính quyền xã chăm lo chu đáo. Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được phổ biến kịp thời cho Nhân dân, nhất là những chính sách liên quan trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp.

Các lớp bình dân học vụ trước đây cũng được chuyển thành những lớp bổ túc văn hóa dành cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, thanh niên. Phong trào học tập được chú trọng nên chất lượng ngày càng được nâng cao. Xã luôn duy trì một lớp học bình dân học vụ.

Việc tuyên truyền Nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, phòng chống bệnh tật, công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân tiếp tục được quan tâm. Ý thức của người dân về tự bảo vệ sức khỏe, giữ gìn vệ sinh chung cũng được nâng lên.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân ta đã có bước phát triển nhanh chóng. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 đã đẩy thực dân Pháp vào thế sa lầy. Ở hậu phương, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, quần chúng Nhân dân tiếp tục xây dựng làng xã phục vụ kháng chiến với tinh thần lên cao hơn bao giờ hết. Sau kết quả chinh huấn đội ngũ cán bộ, đảng viên đã tỏ rõ vai trò tiên phong gương mẫu của mình, đủ sức đảm đương các nhiệm vụ được giao. Toàn xã đảm bảo được lương thực, ổn định đời sống Nhân dân, làm tốt nhiệm vụ đóng góp sức người, sức của hoàn thành nghĩa vụ kháng chiến. Là một địa bàn chiến lược quan trọng, là nơi thực dân Pháp dùng làm bàn đạp để tấn công Na pê.

Ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc thắng lợi. Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Hoà bình được lập lại ở miền Bắc, miền Nam tiếp tục thực hiện công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân để hoàn thành nhiệm vụ thống nhất đất nước. Cùng với đồng bào cả nước, toàn Đảng, toàn dân xã Tây Sơn tràn ngập trong niềm vui chiến thắng.

Trải qua 9 năm kháng chiến gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhân dân xã Tây Sơn đã làm tốt nhiệm vụ xây dựng, củng cố hậu phương, chi viện tiền tuyến. Qua mỗi chặng đường, chi bộ đã lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, cả về tổ chức và năng lực. Chi bộ đã phát huy được truyền thống yêu nước, căm thù giặc sâu sắc, truyền thống lao động cần cù, chịu đựng gian khó đưa xã giành thắng lợi này đến thắng lợi khác. Kết thúc 9 năm kháng chiến chống Pháp, Tây Sơn đã trực tiếp chiến đấu 4 trận giữ vững mảnh đất cửa ngõ phía Tây của huyện; có 200 thanh niên tình nguyện đi bộ đội, 1.600 lượt người đi dân công hỏa tuyến và đóng góp 8.200 kg gạo để chi viện cho chiến trường. Cũng trong cuộc kháng chiến trường kỳ này, đã có 14 người hi sinh, 2 người bị bắt, 53 con trâu bò bị bắn chết... Sự cống hiến xương máu, mồ hôi của nhân dân xã Tây Sơn đã góp phần cùng cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ thành công thành quả cuộc Cách mạng tháng Tám. Đây cũng là động lực để Nhân dân Tây Sơn quyết tâm đi theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn, sẵn sàng chuẩn bị những điều kiện cần thiết để bước vào thời kỳ cách mạng mới.

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC KINH TẾ, CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1954 - 1965)

I. CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, KHÔI PHỤC KINH TẾ (1954 - 1957)

Ngày 7/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” - đỉnh cao của cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân (1953-1954) kết thúc thắng lợi. Ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơnevơ chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Từ đây, nước ta tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ cách mạng: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Ở miền Bắc, trong điều kiện hòa bình, đã nhanh chóng tiến hành khôi phục

kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, cải tạo xã hội chủ nghĩa, thực hiện các kế hoạch Nhà nước, xây dựng hậu phương, chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn trong từng giai đoạn lịch sử làm cơ sở cho sự nghiệp cách mạng cả nước.

Ở Hương Sơn, cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi đã mở ra một trang mới trong lịch sử của huyện nhà. Hương Sơn bước vào giai đoạn lịch sử với nhiều thuận lợi và cũng không ít khó khăn. Thuận lợi là hoà bình được lập lại, tinh thần cách mạng của quần chúng lên cao. Khó khăn là hậu quả chiến tranh nặng nề, nền kinh tế lạc hậu, đời sống Nhân dân còn nhiều vất vả. Tuy vậy, Đảng bộ và Nhân dân huyện nhà tiếp tục phấn đấu thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ khắc phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, chi viện tiền tuyến.

Thực hiện chủ trương của Huyện uỷ về việc khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát động phong trào tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn, hoạn nạn. Tình hình nông thôn sau giảm tô trở nên khó khăn phức tạp. Hạn hán đầu năm và hai trận lụt liên tiếp vào tháng 9 và tháng 10, trận sau lớn hơn trận trước, đã gây nên nhiều thiệt hại. Vụ chiêm thất bát, thu hoạch giảm hơn vụ chiêm trước 2.600 tấn. Vụ mùa cấy không hết diện tích, năng lúa lại quá thấp (194 kg/ha), thu hoạch rất kém, giá gạo và thực phẩm tăng vọt. Tình trạng đói kém ngày càng trầm trọng vào đầu năm 1955. Các ngành nghề thủ công bị đình đốn, việc khai thác lâm sản càng khó khăn vì sản phẩm không tiêu thụ được. Dịch bệnh phát triển. Tỉnh phải cấp phát thóc, gạo, vải cứu tế cho dân.

Ngày 20/7/1954, thực hiện chủ trương của cấp trên, xã Tây Sơn được tách thành 3 xã: Sơn Tây, Sơn Kim, Sơn Lĩnh, đánh dấu một bước ngoặt về sự đi lên.

Khi chia tách, Sơn Lĩnh chỉ có 1 chi bộ Đảng với 64 đảng viên được chia làm 3 tổ đảng. Chi bộ Đảng do đồng chí Trần Lưu Mại làm Bí thư, đồng chí Phạm Tám phụ trách trực Đảng, đồng chí Nguyễn Học làm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Để ổn định tổ chức, **ngày 10/9/1955, Chi bộ xã Sơn Lĩnh tiến hành Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1955-1957).** Tham dự Đại hội gồm 53 đảng viên (trong đó có 12 nữ). Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 7 đồng chí.

Đồng chí Nguyễn Đình Thảo được bầu giữ chức vụ Bí thư chi bộ; đồng chí Phạm Tám phụ trách trực Đảng; đồng chí Nguyễn Học tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Đến tháng 10-1956, đồng chí Nguyễn Hữu Tùng được bầu làm Bí thư chi bộ thay đồng chí Nguyễn Đình Thảo. Chi bộ được chia làm 3 tổ Đảng: Đại Lĩnh, Trung Lĩnh và Trường Lĩnh. Dựa vào tình hình thực tế ở địa phương, Đại hội đã khẳng định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn 1955-1958 là: hoàn thành cải cách ruộng đất, khai phá đất đai, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, xây dựng thể trận an ninh - quốc phòng.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội, chi bộ đã lãnh đạo Nhân dân từng bước thực hiện nhiệm vụ đã đề ra:

1. Tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế

Xã Sơn Lĩnh được thành lập sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc, xã có địa giới hành chính từ Lũng vào đến eo Bà Bành, vòng qua Mán Châu sang vực Nhòong. Chiều dài toàn xã 13 km, chiều rộng bình quân 1,8 km. Tổng diện tích tự nhiên có 2.350 ha, trong đó có 50 ha đất canh tác nông nghiệp, còn lại là rừng rậm hoang vu, đồi lau hoang dại. Toàn xã chỉ có vài công trình thủy lợi nhỏ không đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Ngày đầu thành lập toàn xã chỉ có 128 hộ, 450 nhân khẩu, dân cư sống thưa thớt, sản xuất nhỏ lẻ; 80% dân số có trình độ từ lớp 1 đến lớp 3, còn lại chưa biết chữ; có 95% hộ nông dân thuộc diện đói nghèo, bần, cố nông, nhà cửa lụp xụp, 5% số dân chưa có nhà để ở, đang phải ở nhờ nhà bà con lối xóm.

Cùng với toàn huyện Hương Sơn, cuộc vận động cải cách ruộng đất ở Sơn Lĩnh diễn ra rầm rộ, nhất là từ giữa năm 1955 đến giữa 1956. Đó thực sự là một cuộc cách mạng, làm đảo lộn toàn bộ hoạt động của xã, là một cuộc đấu tranh giai cấp gay gắt ở nông thôn. Đồng thời với việc cải cách ruộng đất là thực hiện chính đôn tổ chức. Sơn Lĩnh bắt đầu tổ chức thực hiện các cuộc đấu tranh chống địa chủ, thực hiện khẩu hiệu “Người cày có ruộng” theo phương châm: “Dựa hẳn vào bần cố nông, đoàn kết với trung nông, cô lập phú nông, đánh đổ giai cấp địa chủ”. Phong trào được đông đảo Nhân dân hưởng ứng, tạo thành một cuộc cách mạng sôi động ở xã, nhất là phong trào “có khổ nói khổ, nông dân vùng lên”. Mặc dầu

vừa trải qua nạn đói, nhưng tháng 6/1955 đội cải cách ruộng đất do cấp trên thành lập đã về xã thay thế đội giảm tô, thực thi nhiệm vụ cải cách. Đội đã tiến hành phát động quần chúng, phân định thành phần nông dân, địa chủ, tổng hợp lại diện tích đất đai, phân chia lại ruộng đất, nông cụ, trâu bò cho Nhân dân. Đội cải cách liên tục tổ chức các cuộc họp phát động Nhân dân đứng lên đấu tố địa chủ, cường hào, phản động, tịch thu, trưng thu, phân chia ruộng đất, tài sản của địa chủ cho nông dân. Về phân định thành phần, nông dân được chia làm các loại: cố nông, bản nông, trung nông, phú nông. Địa chủ được chia làm 3 loại: địa chủ gian ác, địa chủ thường, địa chủ có ủng hộ kháng chiến. Trong quá trình cải cách, thành phần cố nông và bản nông là những người được ưu tiên nhất, đối với thành phần địa chủ gian ác bị đội cải cách bắt ngay lập tức và bị quản thúc để chờ ngày xét xử.

Tòa án Nhân dân đặc biệt được thành lập tại xã để xử những người quy là địa chủ, cường hào, gian ác và phản động. Trong cải cách ruộng đất, toàn xã Sơn Lĩnh có 05 địa chủ và 05 phú nông. Đội cải cách cũng tịch thu nhà, ruộng đất, tài sản của địa chủ chia cho bản, cố nông. Đến giữa năm 1956 cuộc cải cách ruộng đất ở Sơn Lĩnh về cơ bản hoàn thành. Nhưng, trong quá trình cải cách và chỉnh đốn tổ chức, Đội cải cách ruộng đất đã phạm những sai lầm nghiêm trọng dẫn đến những hậu quả đáng tiếc, làm tình hình xã hội rối ren và gây nhiều thiệt hại cho Đảng. Việc áp dụng tỉ lệ % trong phân định thành phần địa chủ là sai lầm, Đội cải cách đặt ra chỉ tiêu phải tìm ra 5% số hộ là địa chủ và mỗi xã phải có 1 cường hào để xử bắn. Về mặt phương pháp, họ không kết hợp với chi bộ, chính quyền, các tổ chức đoàn thể mà làm việc có lúc theo cảm tính, dựa vào tố cáo của nông dân. Cách làm đó dẫn đến những sai lầm mang tính hệ thống, nhiều cán bộ, đảng viên và cả địa chủ kháng chiến bị quy sai thành phần và chịu nhiều oan ức.

Nguyên nhân cơ bản dẫn tới sai lầm, khuyết điểm:

- Là do cán bộ Đội cải cách ruộng đất không nắm vững tình hình, đặc điểm địa phương, trình độ nhận thức hạn chế, phương pháp công tác là mệnh lệnh áp đặt, giáo điều, không lắng nghe dư luận quần chúng;

- Đội cải cách ruộng đất về xã không dựa vào tổ chức Đảng, chính quyền ở cơ sở. Đa số bản, cố nông về cơ bản có phẩm chất tốt nhưng nhận thức hạn chế, lại

bị quyền lợi cá nhân chi phối nên khi được giao nhiệm vụ thì không hoàn thành hoặc thực hiện lệch lạc...

Đứng trước thực trạng đó, cùng với cấp ủy Đảng ở nhiều địa phương, một số đảng viên bị oan sai ở các chi bộ đã làm đơn kiến nghị lên Ban Chấp hành Trung ương và Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày những sai lầm trong phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, đồng thời yêu cầu Trung ương kịp thời sửa sai để công cuộc cải cách ruộng đất thắng lợi. Thực tế là ngay sau đó Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10, khóa II đã ra nghị quyết khẳng định thắng lợi đồng thời chỉ ra những khuyết điểm, sai lầm và phương hướng cần sửa sai của cải cách ruộng đất.

Công tác sửa sai được Huyện ủy tổ chức triển khai cho đội ngũ cán bộ cốt cán cấp huyện và xã: trước hết sửa sai về tổ chức, sau đó đến cải cách ruộng đất. Tháng 12-1956, triển khai xuống chi bộ và đến các đảng viên. Tháng 1-1957, chi bộ kiện toàn công tác tổ chức, kiểm điểm công tác ở địa phương trong thời kỳ cải cách ruộng đất, tiếp tục đề ra biện pháp tiến hành sửa sai. Quan điểm của chi bộ là nhìn thẳng vào khuyết điểm, tuyệt đối không che dấu sự thật để kiên quyết sửa sai cho Nhân dân.

Được sự lãnh đạo chặt chẽ của Huyện ủy Hương Sơn, Sơn Lĩnh đã tiến hành sửa sai kịp thời, một số địa chủ bị quy oan nay được hạ thành phần, nhiều cán bộ, đảng viên bị đấu tố lầm, và quy oan nay được khôi phục, nhận công tác trở lại, họ đi sâu, đi sát cơ sở động viên, tập hợp quần chúng nên đã khôi phục lại niềm tin, sự định kiến, mặc cảm và giải toả tinh thần trong Nhân dân, xây dựng khối đoàn kết trong Nhân dân để cùng nhau xây dựng quê hương ngày càng tốt hơn.

Trong những ngày toàn Đảng, toàn dân đang tập trung công tác sửa sai, ngày 15/6/1957, tỉnh Hà Tĩnh tự hào và vinh dự được đón Bác Hồ về thăm. Cán bộ huyện, xã và một số cán bộ cách mạng lão thành được Tỉnh ủy mời về gặp Bác và nghe Bác nói chuyện. Bác đã phân tích cho mọi người nghe rõ ưu, khuyết điểm của Hà Tĩnh và chỉ ra những nhiệm vụ trước mắt. Đặc biệt là phải tiến hành sửa sai và chăm lo đời sống cho Nhân dân tốt. Bác ân cần dặn dò phải tăng cường

đoàn kết, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật trong Đảng, cán bộ đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu trước quần chúng để đưa phong trào Hà Tĩnh tiến lên.

Sự quan tâm, lòng ưu ái và lời dẫn dắt của Bác được truyền đạt nhanh chóng, rộng rãi đến mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân, có sức mạnh to lớn để ổn định tư tưởng, củng cố đoàn kết trong Đảng và Nhân dân, là động lực tinh thần mạnh mẽ thúc đẩy Hà Tĩnh nói chung và Hương Sơn, Sơn Lĩnh nói riêng, đẩy mạnh công tác sửa sai và các công tác khác.

Cuộc cải cách ruộng đất thắng lợi, chi bộ xã Sơn Lĩnh bắt tay ngay vào việc lãnh đạo toàn dân thực hiện nhiệm vụ khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội.

Trước tiên là công tác khôi phục, phát triển kinh tế: Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, các tổ đảng đã tuyên truyền truyền, vận động Nhân dân từ làm ăn cá thể nay tập hợp lại thành tổ đội công. Đại đa số Nhân dân sau khi được chia ruộng đất đã phấn khởi theo hướng vận động của các chi bộ Đảng để hợp tác với nhau theo hình thức tập thể để giúp nhau trong sản xuất và nhen lên ý thức làm chủ cộng đồng. Sau thời gian chỉ đạo xây dựng mô hình, phong trào thành lập tổ đội công đã phát triển mạnh, đồng bộ trên toàn xã. Các tổ đảng đã tổ chức cho đoàn thể quần chúng thành lập và phát động phong trào: "Toàn dân hăng hái khai phá đất đai, mở mang diện tích sản xuất". Bấy giờ, với dụng cụ còn hết sức thô sơ nhưng dưới sự chỉ đạo kiên quyết của chi bộ, sự nỗ lực của toàn dân, Sơn Lĩnh đã khai phá thêm được 10 ha đất từ các Bãi lau, sậy để có ruộng cày. Ngoài ra, xã còn chỉ đạo tập trung phát triển các loại cây lương thực như lúa, ngô, khoai, sắn để chống đói, số diện tích còn lại trồng mía, đậu, vừng, đậu.

Về văn hóa, giáo dục: xã đã nhanh chóng mở các lớp bổ túc văn hóa, từ 1 lớp bình dân học vụ giai đoạn trước phát triển thành 3 lớp bổ túc văn hóa, kết hợp hài hòa giữa “diệt giặc đói và giặc dốt”. Phong trào xóa nạn mù chữ được phát triển, chú trọng ưu tiên mở thêm các lớp học vào ban đêm, mặt khác xây dựng phong trào văn nghệ quần chúng, khai thác văn hóa dân gian, dân ca Nghệ Tĩnh để tạo ra nếp sống vui tươi lành mạnh cho Nhân dân toàn xã sau khi được chia tách.

Về an ninh quốc phòng: Thời kỳ du kích Tây Sơn, Nhân dân Cẩm Lĩnh đã tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp, nhiều đồng chí tham gia đội du kích dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Thanh (người Kim Cương) hoạt động tại Rú Lầm để đánh bọn Pháp Napê từ Lào kéo xuống, góp phần bảo vệ vững chắc lãnh thổ Tây Sơn. Trong lực lượng đó tiêu biểu có đồng chí Đồng Công Lạc làm trung đội trưởng, đồng chí Ngô Văn Đại làm trung đội phó.

Sau một năm tách xã, lực lượng du kích và dân quân của xã Sơn Lĩnh đã phát triển thành 3 trung đội, đồng chí Đồng Công Lạc được giao nhiệm vụ làm xã đội trưởng. Lực lượng dân quân du kích được thành lập trên 3 khu vực với nhiệm vụ trọng tâm là luyện tập quân sự, học tập chính trị, nêu cao tinh thần cảnh giác để chống lại âm mưu của các thế lực phản động. Đặc biệt trong giai đoạn 1954-1958, theo lời tuyên truyền của bọn phản động, một số đồng bào Thiên Chúa giáo ở một số xã lân cận như Sơn Lâm, Sơn Diêm, Sơn Tây và Sơn Kim di cư vào Nam đã làm cho một bộ phận Nhân dân trong xã giao động. Trước tình hình đó, chi bộ chỉ đạo các tổ đảng và lực lượng dân quân tự vệ đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho Nhân dân thấy được âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, từ đó không ngừng nâng cao cảnh giác, đập tan mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù.

Trong 4 năm (1954-1957), với sự nỗ lực vượt bậc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, được sự quan tâm giúp đỡ của tỉnh, sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, chi bộ cùng sự nỗ lực của Nhân dân, Sơn Lĩnh đã nhanh chóng hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình chính trị và đời sống Nhân dân, góp phần cùng toàn huyện hoàn thành nhiệm vụ đề ra. Thành tích đạt được tạo đà cho những bước phát triển mới trong những năm tiếp theo.

2. Lãnh đạo Nhân dân tiến hành công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn (1958 - 1960)

Tháng 12/1958, chi bộ xã Sơn Lĩnh tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1958-1960). Tham dự đại hội có 65 đồng chí.

Đại hội đã nghiêm túc kiểm điểm những sai sót trong cải cách ruộng đất và từ đó đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ này là: *“Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát*

triển kinh tế vườn, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp và hợp tác xã mua bán”. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 7 ủy viên, trong đó đồng chí Nguyễn Hữu Tùng tiếp tục được bầu làm Bí thư chi bộ; đồng chí Nguyễn Công Minh phụ trách trực Đảng; đồng chí Nguyễn Đức Trung giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Sau khi cải cách ruộng đất cơ bản được hoàn thành, năm 1958, Đảng ta triển khai thực hiện chủ trương lớn là cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế. Tại kỳ họp diễn ra từ ngày 16 đến 29/4/1958, Quốc hội đã thông qua “Kế hoạch 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế” (1958-1960). Tiếp đó các Nghị quyết Trung ương lần thứ 14 (11-1958) và lần thứ 16 (4-1959) đã quyết định triển khai thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc mà ở nông thôn là cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể trong các hợp tác xã, nhằm “xóa bỏ chế độ người bóc lột người ở nước ta, đưa lại đời sống ấm no cho toàn dân ta”¹⁰.

Tháng 3/1959, Huyện ủy Hương Sơn đã ra quyết định xây dựng 4 hợp tác xã nông nghiệp để làm thí điểm đó là: Hợp tác xã Trung Lĩnh (Sơn Lĩnh) do ông Phạm Bính làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Diệm Hồng (Sơn Diệm); Hợp tác xã Phúc Thành (Sơn Trung) và Hợp tác xã Thành Bình (Sơn Bình).

Là một xã vùng sâu, vùng xa của huyện, đường sá giao thông đi lại khó khăn, cách trở bởi sông ngòi, việc trao đổi hàng hóa, hoạt động thương mại buổi đầu cực kỳ khó khăn. Vì vậy chi bộ đã đặt ra mục tiêu là: Chỉ đạo thực hiện thành lập và xây dựng Hợp tác xã mua bán, nhằm phục vụ những mặt hàng thiết yếu, phục vụ cho Nhân dân. Phong trào xây dựng hợp tác xã trở thành một cuộc vận động rầm rộ ở Sơn Lĩnh và được đông đảo Nhân dân hưởng ứng. Chính vì vậy, sau 7 tháng xây dựng mô hình, Hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp Trung Lĩnh đã khẳng định được vị trí, chức năng và hiệu quả cần thiết trong sản xuất nông nghiệp; được Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện công nhận là đơn vị thí điểm có hiệu quả cao nhất. Đến tháng 10-1959, toàn huyện có 40% số xã có mô hình Hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp và tổ chức Đại hội xã viên bầu Ban quản trị Hợp tác xã. Trong bối cảnh đó, Hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp Đại Lĩnh và Trường Lĩnh

¹⁰ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 1996, tr156.

cũng được thành lập. Sơn Lĩnh từ 6 thôn chuyển thành 13 thôn, tên gọi của các thôn được đặt theo số thứ tự tự nhiên của các Hợp tác xã nông nghiệp, bao gồm: 3 Hợp tác xã bậc thấp.

Thứ nhất, Hợp tác xã nông nghiệp Đại Lĩnh gồm: 5 tổ đổi công - đội 1 (thôn 1); đội 2 (thôn 2); đội 3 (thôn 3); đội 4 (thôn 4); đội 5 (thôn 5) do ông Nguyễn Quý làm Chủ nhiệm.

Thứ hai, Hợp tác xã nông nghiệp Trung Lĩnh: 5 tổ đổi công - đội 6 (thôn 6); đội 7 (thôn 7); đội 8 (thôn 8); đội 9 (thôn 9); đội 10 (thôn 10) do ông Phạm Bính làm Chủ nhiệm.

Thứ ba, Hợp tác xã nông nghiệp Trường Lĩnh gồm: có 3 tổ đổi công - đội 11 (thôn 11); đội 12 (thôn 12); đội 13 (thôn 13) do đồng chí Nuôi làm Chủ nhiệm.

Việc xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp và đưa nông dân vào hợp tác là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu được xã đặc biệt chú trọng. Nguyên tắc được xác định là tự nguyện, dân chủ, cùng có lợi và thực hiện từng bước, từ thấp đến cao. Các đảng viên trong chi bộ và lãnh đạo chính quyền, đoàn thể xã phải thực sự là những người đi đầu, làm gương cho quần chúng noi theo, vận động gia đình vào hợp tác xã. HTX duy trì 5% đất cho xã viên. Ruộng đất, trâu bò, nông cụ mà các xã viên đóng góp được trả dần trên cơ sở thu nhập cuối vụ của hợp tác xã, sau khi đã trừ khấu hao. Công việc của xã viên được tính bằng điểm, 10 điểm được một công. Tổng sản phẩm của mùa vụ (sau khi đã trừ giống, nghĩa vụ đối với Nhà nước, quỹ) chia cho tổng ngày công sẽ thành giá trị một ngày công. Các biện pháp khuyến khích sản xuất nông nghiệp được các hợp tác xã nhanh chóng áp dụng. Trước hết là đầu tư, mua sắm nông cụ sản xuất, khuyến khích sử dụng các nông cụ cải tiến như cày 51, cào cỏ Nghệ An, thay thế tập quán đội đầu bằng quang gánh, phổ biến làm xe cút kít; chỉ đạo xã viên nạo vét kênh mương dẫn nước từ sông, suối, các hồ đập về đồng ruộng, kiên quyết không để thiếu nước cày cấy; đầu tư mua phân bón, thuốc trừ sâu, kết hợp với sử dụng phân chuồng, phát động xã viên làm phân xanh để phục vụ sản xuất; tiếp tục khai hoang, mở rộng diện tích. Thời gian này mỗi hợp tác xã mở mang thêm được trên 10 ha đất nông nghiệp đưa vào sản xuất.

Phong trào này đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng chế độ mới, cải thiện đời sống Nhân dân, tạo ra một không khí thi đua sôi nổi thực sự ở nông thôn. 100% người dân tự nguyện vào Hợp tác xã. Tuy nhiên, việc thực hiện xây dựng hợp tác xã, xã còn bộc lộ nhiều hạn chế. Đội ngũ Ban quản trị lãnh đạo các Hợp tác xã thời kỳ đầu còn thiếu kinh nghiệm, trình độ còn có nhiều hạn chế. Việc vận động nông dân vào hợp tác xã nhiều lúc vi phạm nguyên tắc tự nguyện, nóng vội, chạy theo thành tích nên dẫn đến hiện tượng nhiều hộ gia đình vào Hợp tác xã nhưng tư tưởng không thông suốt, không tích cực lao động. Trong chỉ đạo sản xuất đôi lúc còn đơn giản, chưa thực sự chú trọng thâm canh, chạy theo việc nâng diện tích sản xuất, dẫn đến năng suất không cao và sản lượng dự trữ trong hợp tác xã thấp, đời sống Nhân dân vẫn gặp khó khăn, đặc biệt là lúc gặp thiên tai, mất mùa. Tuy nhiên, trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa, phong trào xây dựng Hợp tác xã ở Sơn Lĩnh vẫn giành được những kết quả quan trọng, tạo bước đà cần thiết để xã tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời gian sắp tới.

Năm 1960 là năm kết thúc kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, kỷ niệm Đảng ta tròn 30 tuổi, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tròn 15 tuổi, Đảng chủ trương mở đợt sinh hoạt chính trị mùa Xuân trong toàn thể cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức và lập trường tư tưởng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội không thông qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Thông qua đợt chính trị mùa Xuân năm 1960, các chi bộ xã được chuyển lên thành Đảng bộ, dưới Đảng bộ là các chi bộ thành lập theo xóm. **Chi bộ Đảng Sơn Lĩnh được Thường vụ Huyện ủy Hương Sơn đã ra Quyết định chuyển thành Đảng bộ xã Sơn Lĩnh với 3 chi bộ:** Đại Lĩnh, Trung Lĩnh, Trường Lĩnh, từ đây tổ chức Đảng được kiện toàn có điều kiện đi sâu, đi sát lãnh đạo các xóm, các hợp tác xã tiến lên.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã đáp ứng được nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã nhà, đủ sức lãnh đạo phong trào cách mạng ở quê hương. Sự kiện này đã cổ vũ cho toàn Đảng bộ và Nhân dân tiếp tục phấn đấu vươn lên giành những thắng lợi mới. Đồng thời, tích cực chuẩn bị tiến hành Đại hội Đảng bộ để tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng.

Từ ngày 04 đến 05/4/1960, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh tiến hành Đại hội toàn Đảng bộ khóa I (nhiệm kỳ 1960-1962), tham dự Đại hội gồm 102 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã khẳng định những thành tích của toàn Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã đã tăng cường khối đoàn kết, nâng cao cảnh giác; củng cố chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng; giữ gìn trật tự an ninh ở nông thôn; từng bước xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ sự áp bức, bóc lột và các tàn dư của chế độ thực dân phong kiến để lại, tạo sức mạnh vật chất và tinh thần của chế độ mới; đồng thời đại hội cũng thẳng thắn chỉ ra những mặt còn hạn chế, đặc biệt là nhược điểm của phong trào xây dựng hợp tác xã. Từ đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ sắp tới của Đảng bộ là: *“Đẩy mạnh công tác thủy lợi hóa, xây dựng nền y tế, giáo dục; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên mặt trận sản xuất nông nghiệp”*.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Xuân Lương được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phan Xuân Huệ phụ trách trực Đảng; đồng chí Nguyễn Đức Trung tiếp tục giữ chức vụ Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Đến năm 1960, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa về cơ bản đã hoàn thành; quan hệ sản xuất mới được xác lập, dựa trên hai hình thức sở hữu cơ bản là tập thể và nhà nước. Các hình thức bóc lột đã bị xóa bỏ về cơ bản; công cuộc cải cách dân chủ hoàn thành đã đem lại ruộng đất cho nông dân. Nhân dân lao động trở thành những người làm chủ xã hội. Các mặt kinh tế văn hóa có bước phát triển. Hoạt động y tế, giáo dục từng bước được coi trọng, ý thức của người dân về vệ sinh phòng dịch bệnh, về văn hóa giáo dục có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, nhiều hủ tục lạc hậu bị đẩy lùi.

Tổ chức Đảng và chính quyền tiếp tục được củng cố, kiện toàn một bước, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã có bước trưởng thành trong chỉ đạo thực tiễn, tung nhanh về số lượng và chất lượng. Đó là những nhân tố rất quan trọng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân Sơn Lĩnh bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 - 1965)

Bước vào năm 1961, Sơn Lĩnh bắt đầu đẩy mạnh thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Tháng 4-1961, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về cuộc vận động xây dựng “chi bộ 4 tốt” trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Học tập các điển hình kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế như “Đại Phong” trong nông nghiệp, “Thành Công” trong thương nghiệp, “Duyên Hải” trong công nghiệp, “Bắc Lý” trong giáo dục, Vân Đình trong y tế, “Ba Nhất” trong quân đội.

Thực hiện cuộc vận động xây dựng “chi bộ 4 tốt”, Đảng bộ phát động phong trào đăng ký xây dựng chi bộ Đảng và đảng viên “4 tốt” là: Lãnh đạo sản xuất tốt; củng cố xây dựng Đảng tốt; xây dựng đời sống Nhân dân và vận động quần chúng Nhân dân tốt; chấp hành chính sách Nhà nước tốt. Đồng thời phát động các phong trào phát triển sản xuất như: Làm thủy lợi, chế biến phân xanh, thâm canh tăng năng suất. Và phát động các phong trào hướng về miền Nam như: “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”... Qua công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động các phong trào, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên, mọi người tích cực hơn trong lao động, sản xuất, công tác và học tập.

Xã đã vận động Nhân dân cùng với toàn huyện tham gia phong trào thi đua với hợp tác xã Đại Phong¹¹. Xã viên được nghe giới thiệu về hợp tác xã Đại Phong, sau đó tổ chức đăng ký thi đua xây dựng hợp tác xã của mình về phong trào sản xuất, cải tiến quản lí, cải tiến kỹ thuật. Phong trào thi đua với Đại Phong thực sự đã đưa đến không khí sôi nổi trong lao động sản xuất của xã viên.

Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh lần thứ I đã xác định công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa mới hoàn thành trên cơ bản nhưng trước mắt Đảng bộ và Nhân dân Hương Sơn cũng còn nhiều khó khăn. Trận lụt (9-1960) còn để lại những hậu quả nặng nề nên Đảng bộ vừa phải lãnh đạo việc củng cố, phát cao “Ba ngọn cờ hồng”, vừa phải ra sức khắc phục hậu quả lũ lụt, đẩy mạnh sản xuất chống đói, chăm bón vụ đông xuân. Xã xin cấp thêm gạo cứu trợ và cấp hạt giống cho hợp

¹¹ Một hợp tác xã điển hình trong phong trào hợp tác hoá ở Phong Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình.

tác xã, đồng thời tổ chức khai hoang, mở mang thêm đất canh tác để trồng ngô tăng thêm lương thực chống đói.

Trong xây dựng và phát triển kinh tế, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã phát động Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá thành cao trào thi đua sôi nổi, tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất xây dựng HTX với quy mô lớn, đẩy mạnh phát triển sản xuất, đời sống xã hội, an ninh - quốc phòng ở địa phương.

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ nhấn mạnh chủ trương kết hợp giữa hợp tác hóa với thủy lợi hóa, lấy thủy lợi là biện pháp hàng đầu giải quyết vấn đề sản xuất nông nghiệp. Năm 1961, Nhân dân Sơn Lĩnh đã tiến hành xây dựng 2 công trình đập chứa nước là đập Dầm và đập Trại có đủ dung tích phục vụ cho 15 ha diện tích sản xuất nông nghiệp.

Về văn hóa, giáo dục, y tế: Cùng với việc phát triển phong trào hợp tác hóa và đẩy mạnh sản xuất, Đảng bộ thường xuyên chăm lo phát triển văn hóa - xã hội. Công tác giáo dục có nhiều tiến bộ, Sơn Lĩnh đã tăng cường công tác bổ túc văn hóa, mở lớp vỡ lòng và thành lập trường cấp I. Kiên quyết không để mù chữ hoặc tái mù, Đảng bộ đã có các nghị quyết, chuyên đề về chống giặc đói với chủ trương: “Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên phải đi đầu trong phong trào học văn hóa”, học dưới nhiều hình thức: “Học thầy, học bạn; học ở lớp, học ở cụm dân cư”. Nhờ vậy mà Sơn Lĩnh đã trở thành một trong những xã có tỷ lệ người biết đọc biết viết cao so với toàn huyện.

Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được coi trọng. Sơn Lĩnh đã nhanh chóng xây dựng trạm y tế của xã, tổ chức cử đi học các lớp y tế, hộ sinh để phục vụ Nhân dân. Công tác phòng chống dịch bệnh, đào giếng nước tại nhà, ăn chín uống sôi được Nhân dân sôi nổi hưởng ứng. Đảng bộ đã quan tâm và lãnh đạo Nhân dân rèn luyện thân thể, giữ gìn sức khỏe của bản thân, của gia đình và có trách nhiệm chăm lo sức khỏe cộng đồng.

Công tác quốc phòng, an ninh trong thôn xóm cũng được Đảng bộ xã quan tâm. Từ cuối năm 1960, sau khi triển khai thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về công tác đấu tranh chống gián điệp, biệt kích, Đảng bộ thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về âm mưu thủ

đoạn của Mỹ - Diệm, đề cao tinh thần cảnh giác và phát huy lòng yêu nước trong mỗi người dân. Đồng thời, khẩn trương củng cố lực lượng dân quân du kích, tăng cường luyện tập quân sự, học tập chính trị, đẩy mạnh phong trào “Ba nhất” trong lực lượng vũ trang địa phương. Các đội viên dân quân và an ninh đều là xã viên hợp tác xã, vừa làm nhiệm vụ quốc phòng vừa là lực lượng nòng cốt trong sản xuất, thủy lợi, khai hoang. Công tác huy động lực lượng thanh niên vào quân ngũ, dân công hỏa tuyến, dân công trung tuyến luôn hoàn thành chỉ tiêu của cấp trên đề ra. Đồng thời Sơn Lĩnh cũng đã huy động hàng trăm lượt người đi dân công đắp đê La Giang, đắp đập Cây Trường, đập Khe Cò....

Việc củng cố chính quyền, các đoàn thể quần chúng được quan tâm, hướng vào nâng cao hiệu quả tổ chức quản lý xã hội và các địa bàn dân cư, tạo điều kiện cho Nhân dân làm chủ cuộc sống mới.

Phong trào thi đua sản xuất làm cỏ sục bùn, cải tiến nông cụ, tăng cường công tác thủy lợi. Trong tháng đấu tranh chống Mỹ do Tỉnh ủy phát động, các Hợp tác xã thi đua sôi nổi với Hợp tác xã Đại Phong, Phan Đình Phùng (Cẩm Xuyên). Thanh niên, Nhân dân Sơn Lĩnh tham gia nhiệt tình, tình nguyện xây dựng công trình thủy lợi cùng xã bạn như đắp đê Khe Su (Sơn Bình), đập Khe Nhảy (Sơn Tiến), đập Cơn Trường, đê Sơn Long...

Để tiếp tục thực hiện giai đoạn tiếp theo của Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, **tháng 04-1962, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tiến hành Đại hội khóa II (nhiệm kỳ 1962-1964).** Đại hội đã nghiêm túc đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ I, nêu rõ các thành tích và kiểm điểm yếu kém trong việc vận dụng thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội chỉ rõ: tiếp tục củng cố hợp tác xã nông nghiệp bằng việc thực hiện cải tiến quản lý, đẩy mạnh sản xuất, đa dạng cơ cấu ngành nghề trong nông nghiệp. Quan tâm đẩy mạnh phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng an ninh.

Đại hội đã bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, trong đó đồng chí Nguyễn Xuân Lương tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí

Phan Xuân Huệ phụ trách trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trong nhiệm kỳ 1960-1962, lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp và phong trào hợp tác hóa đã tạo ra một chuyển biến tốt đưa phong trào của xã tiến lên một bước nhưng phong trào cũng bộc lộ một hạn chế. Tư tưởng làm ăn cá thể của một bộ phận cán bộ xã viên còn nặng như làm ruộng riêng, tập trung làm nghề phụ gia đình bỏ việc hợp tác. “Chân trong chân ngoài”, công tác 3 khoán chất lượng kém, thưởng phạt không phân minh, việc quản lý hợp tác xã không dân chủ. Một số chính sách quan trọng như đất 5%, chia hoa lợi ruộng đất, công điền, quỹ tích lũy công điền... thực hiện tùy tiện.

Quán triệt chủ trương kết hợp hợp tác hóa với thủy lợi hóa, lấy thủy lợi là biện pháp hàng đầu để giải quyết vấn đề lương thực. Huyện ủy đã ra nghị quyết chuyên đề về thủy lợi. Thực hiện chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, Nhân dân, xã viên Hợp tác xã nông nghiệp Sơn Lĩnh ra sức thiết kế lại đồng ruộng manh mún thành đồng thửa cho phù hợp với kế hoạch thủy lợi; lấy giữ nước là chính, kết hợp giữ nước với dẫn nước, kết hợp các công trình thủy nông hạng nhỏ và vừa; các Hợp tác xã làm công trình nhỏ như đắp bờ vùng, bờ thửa, đắp hồ chắn tạo hồ nước... Cùng với công tác thủy lợi, trên cơ sở nghị quyết chuyên đề của huyện về công tác khai hoang, Nhân dân Sơn Lĩnh lập các đội sản xuất, các Hợp tác xã ở nơi khai hoang, tạo dựng vùng kinh tế mới, cung cấp vốn, thóc gạo, làm lán trại cận vùng Khe Yên (Sơn Kim).

Trên cơ sở đất đai, lao động, khí hậu thời tiết để bố trí cây trồng, vật nuôi một cách hợp lý giải quyết cho được vấn đề tự túc lương thực, thực phẩm. Tổ chức khai hoang mở rộng diện tích trồng màu trên đồi để tăng khẩu phần ăn cho người dân. Nhờ đức tính cần cù, chịu thương chịu khó, Nhân dân Sơn Lĩnh một lòng theo Đảng, tin tưởng chủ trương, đường lối, cách làm mà sản lượng lúa gạo và hoa màu trong đó có khoai đao đã đảm bảo cho người dân vượt qua thời kỳ giáp hạt kinh niên, đồng thời làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Ngoài sản xuất lương thực, cây chè xanh, cây dâu và các loại cây ăn quả đặc sản cũng được phát triển, diện tích, sản lượng hàng năm nhìn chung năm sau cao

hơn năm trước. Hợp tác xã nông nghiệp địa phương quản lý cả về nghề phụ của xã viên như mộc, nề, đốt vôi, làm gạch...

Hợp tác xã trở thành một kết cấu xã hội cần thiết để cho các địa phương thuần nông vững bước đi lên nền sản xuất lớn theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Lực lượng dân quân và công an địa phương được cải tổ với tổ chức Hợp tác xã bậc thấp để tiến tới mở rộng biên chế hoạt động theo quy mô Hợp tác xã bậc cao. Đội viên dân quân, công an đều là xã viên Hợp tác xã, được đãi thọ bằng công điểm. Dân quân trở thành lực lượng nòng cốt của Hợp tác xã trong phong trào sản xuất, thủy lợi, khai hoang.

Từ quý I năm 1963, Tỉnh đội phát động phong trào thi đua giành danh hiệu xã tiên tiến, đơn vị tiên tiến, chiến sỹ tiên tiến, kết hợp với nhiệm vụ kinh tế với quốc phòng dưới sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy Đảng. Đến giữa năm 1963, tất cả dân quân tự vệ địa phương diễn tập, đảm bảo thông tin liên lạc, thực hiện chế độ tuần tra canh gác, kế hoạch phòng thủ và kế hoạch chống biệt kích.

Trước những âm mưu, hoạt động do thám xâm nhập, phá hoại miền Bắc ngày càng tăng cường của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, công tác bố phòng được tăng cường. Theo chủ trương của Huyện ủy, Sơn Lĩnh cùng với các xã lân cận gồm Sơn Tây, Sơn Kim xây dựng cụm bố phòng liên hoàn Tây - Kim - Lĩnh.

Đầu năm 1964, đế quốc Mỹ tăng cường hoạt động khiêu khích, đe dọa, gây sức ép đối với miền Bắc để hòng cứu nguy cho nguy quân, nguy quyền Sài Gòn đang lâm vào thế thất bại. Máy bay địch nhiều lần xâm phạm vùng trời Hương Sơn và thả các chất lạ xuống địa bàn huyện.

Trước âm mưu và hành động chiến tranh mới của địch, Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch đã triệu tập Hội nghị chính trị đặc biệt tại Hà Nội, khẳng định ý chí quyết tâm đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước, kêu gọi mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt.

Thực hiện chủ trương của trên, tháng 4/1964, Huyện ủy Hương Sơn ra quyết định thành lập Ban chỉ huy phòng không huyện. Tháng 7/1964, nhân dịp kỷ niệm 10 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Ban chỉ huy phòng không đã tổ chức “Tuần lễ sẵn sàng chiến đấu”.

Bị thất bại trong chiến tranh đặc biệt, đế quốc Mỹ ồ ạt đem quân vào miền Nam gây ra cuộc “chiến tranh cục bộ”. Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên “sự kiện Vịnh Bắc Bộ” để lấy cớ gây ra cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trước tình hình đó, ngày 11/8/1964, Tỉnh ủy Hà Tĩnh ra Nghị quyết “Sản xuất phải gắn chặt với sẵn sàng chiến đấu”. Quán triệt chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ Sơn Lĩnh nhanh chóng tiến hành đợt giáo dục chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân để nhận rõ tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo, sẵn sàng vừa sản xuất vừa chiến đấu. Mục đích của đợt giáo dục chính trị này là nhằm làm cho mọi người nhận rõ tình hình, nhiệm vụ, quán triệt sâu sắc nghị quyết của Tỉnh ủy, noi gương anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi, đẩy mạnh mọi công tác sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, trước mắt là hưởng ứng “vụ sản xuất đông xuân Phú Hữu” do Tỉnh ủy phát động để trả thù cho anh Nguyễn Văn Trỗi¹².

Sau đợt học tập chính trị, mọi hoạt động đều được đẩy mạnh. Từ dân quân tự vệ đến công an đều tăng cường luyện tập, tuần tra, canh gác bảo vệ quê hương. Đảng bộ cũng chỉ đạo thành lập một đội công binh làm nhiệm vụ phá gỡ bom, mìn. Mỗi hợp tác xã thành lập một đội ứng cứu có phương án tác chiến rõ ràng, khăn trương luyện tập cứu người, tài sản. Công tác bố phòng được đẩy mạnh, dân quân Sơn Lĩnh tập trung xây dựng các trận địa có trang bị vũ khí để bảo vệ các tuyến đường giao thông trong địa bàn xã như bảo vệ đường 8, phà Hà Tân, bảo vệ địa phương và các cơ quan trên địa bàn, bảo vệ biên giới phía Tây của huyện.

Tháng 7-1964, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tiến hành Đại hội Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 1964-1966), tham gia đại hội có 103 đảng viên toàn Đảng bộ. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành 7 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Xuân Lương tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phan Xuân Huệ phụ trách trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trải qua quá trình lãnh đạo Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Đảng bộ và chính quyền Sơn Lĩnh ngày càng lớn mạnh về tổ chức, vững vàng về chính trị.

¹² Lịch sử Hương Sơn, t2, tr 156..

Đảng bộ luôn chú trọng công tác giáo dục tư tưởng cách mạng cho đảng viên thông qua việc thực hiện cuộc vận động “xây dựng chi bộ 4 tốt” và các đợt học tập điều lệ Đảng, học tập văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Quá trình tiến hành cải tiến quản lý hợp tác xã cũng là một đợt để Đảng bộ giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chống lại nạn lợi dụng chức quyền để tham ô, xây dựng ý thức làm chủ tập thể. Trong năm 1964, trước âm mưu phá hoại của Mỹ - Ngụy, quán triệt tinh thần của Trung ương Đảng ở Hội nghị chính trị đặc biệt (27/3/1964), Đảng bộ Sơn Lĩnh đẩy mạnh công tác giáo dục lòng yêu nước, tinh thần cách mạng, nhận thức về âm mưu của địch, sẵn sàng chiến đấu. Những năm 1961-1965 cũng là thời kỳ công tác tổ chức của Đảng bộ có sự đổi mới. Từ năm 1961, được sự chỉ đạo của Trung ương, Đảng bộ Sơn Lĩnh quyết định kiện toàn các chi bộ theo tổ chức hợp tác xã, mỗi chi bộ lãnh đạo một hợp tác xã để có điều kiện đi sâu, đi sát các phong trào thi đua quần chúng.

Công tác kết nạp đảng viên mới được quan tâm, chú trọng phát triển đảng viên trong thanh niên, phụ nữ. Đảng viên mới được tham gia các lớp chỉnh huấn, giáo dục tư tưởng cách mạng. Hàng năm, Đảng bộ đều tiến hành rà soát, bình xét, phân loại đảng viên một cách nghiêm túc.

Công tác xây dựng chính quyền, củng cố Hội đồng nhân dân xã, Mặt trận và các đoàn thể địa phương từ năm 1961-1965, thường xuyên được Đảng bộ chăm lo. Những đảng viên ưu tú có năng lực, Nhân dân tín nhiệm được giao nhiệm vụ chủ trì trong Ủy ban hành chính xã, Mặt trận, các đoàn thể và Ban quản trị hợp tác xã. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã, tỉnh và Quốc hội được Đảng bộ chỉ đạo tốt nên hầu hết cử tri tham gia, đảm bảo đúng luật bầu cử.

Một nhiệm vụ trong giai đoạn 1961-1965 là việc tiếp nhận, bố trí nơi ăn, ở cho Nhân dân các xã vùng xuôi di dân lên Sơn Lĩnh theo chủ trương của Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện. Sơn Lĩnh đã tiếp nhận 127 hộ dân lên xây dựng vùng kinh tế; cũng trong những năm 1963-1967, Sơn Lĩnh đã tiếp nhận hàng chục hộ gia đình Việt Kiều từ Thái Lan hồi hương về nước. Bấy giờ đời sống Nhân dân nơi đây còn đói nghèo, thiếu thốn nhưng với tinh thần “Nhường nhà, san cơm, sẻ áo”, người dân địa phương với người dân di cư đã đoàn kết, nhanh chóng hòa

nhập cùng nhau xây dựng cuộc sống mới, cùng nhau san đồi, lấp suối, ngăn khe, tạo nên một làng quê Sơn Lĩnh ngày một trù phú.

Trong hơn 10 năm kể từ sau hòa bình lập lại (1954-1965), đứng trước muôn vàn khó khăn, phức tạp, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã lãnh đạo Nhân dân nhanh chóng hàn gắn những thương tích chiến tranh, hoàn thành cuộc phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước xóa bỏ quan hệ sản xuất cũ bước đầu xây dựng quan hệ sản xuất mới, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Đến cuối Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), toàn xã đã vào Hợp tác xã nông nghiệp, ruộng đồng được cải tạo thành ô, thành thửa để đắp bờ giữ nước, nhiều công trình thủy lợi nhỏ được kiến tạo, kỹ thuật canh tác có nhiều tiến bộ cả về khâu giống đến khâu công cụ làm cho năng suất và sản lượng hàng năm đều tăng. Đời sống Nhân dân được nâng cao. Công tác bảo vệ trị an và quốc phòng đảm bảo tốt, không một tên biệt kích nào lọt qua được biên giới, không một vụ gây rối nào xảy ra. Lực lượng dân quân và công an được phiên chế phù hợp với tổ chức hợp tác xã nông nghiệp, luôn luôn làm tròn nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu. Đảng bộ không ngừng lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, nhất là đã có một thời kỳ ổn định từ trên xuống dưới làm cho sự lãnh đạo của Đảng bộ có hiệu quả hơn, năng lực điều hành quản lý của chính quyền được nâng lên, vai trò các đoàn thể quần chúng được phát huy nhất là đoàn thanh niên. Trong dịp này, Sơn Lĩnh đã được Hội đồng Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất. Những thắng lợi đó tạo đà cho Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo Nhân dân vươn lên giành nhiều thắng lợi vẻ vang trong một giai đoạn cách mạng mới đầy thử thách gay go nhưng vô cùng oanh liệt.

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN TIỀN TUYẾN, CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 - 1975)

I. ĐÁNH THẮNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ NHẤT CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 - 1968)

Giữa lúc Nhân dân miền Bắc đang ra sức thi đua hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), đế quốc Mỹ điên cuồng chuyển sang chiến lược “chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc nhằm cứu vãn nguy cơ thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ cho máy bay đánh phá cửa sông Gianh (Quảng Bình), Vinh - Bến Thủy (Nghệ An), Lạch Trường (Thanh Hóa) và thị xã Hòn Gai (Quảng Ninh). Đến đầu tháng 2 năm 1965, lấy cớ trả đũa quân giải phóng tiến công sân bay và doanh trại quân Mỹ ở Plâycu, chúng tăng cường dùng không quân, hải quân đánh phá liên tục, dữ dội miền Bắc.

Trước những chuyển biến nhanh chóng của tình hình chiến tranh trong nước. Tháng 3/1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 11 để xác định nhiệm vụ của cách mạng mỗi miền và khẳng định: *Miền Bắc là hậu phương lớn của tiền tuyến lớn miền Nam. Kháng chiến chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của toàn Đảng, toàn dân. Công cuộc xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa xã hội ở miền Bắc trước hết phải vì sự nghiệp đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam.*

Đối với huyện Hương Sơn, tại Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, ngày 7/12/1964 đã quán triệt Chỉ thị 81-CT/TW, ngày 07/8/1964 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Nghị quyết tháng 8/1964 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về việc chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, nêu cao quyết tâm đánh bại mọi âm mưu, hành động chiến tranh của địch... Từ đó, Đại hội đề ra những chủ trương, biện pháp xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận chiến tranh Nhân dân, kết hợp kinh tế với quốc phòng, vừa giữ vững và đẩy mạnh mọi mặt sản xuất, công tác trong bất kỳ tình huống nào, vừa sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ địa bàn dân cư, bảo vệ sản xuất, bảo đảm giao thông vận tải và làm tròn nhiệm vụ chi viện chiến trường¹³. Thực hiện chủ trương của cấp trên, Sơn Lĩnh đã thành lập 2 đại đội chiến đấu cơ động gồm 240 người, xây dựng 2 trận địa

¹³ Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn (1945 - 1975), tập 2, tr164.

bắn máy bay, một trận địa tại bến phà Hà Tân và một trận địa kiên cố phòng không tại vườn cứu quốc, bộ đội địa phương phối hợp với bộ đội chủ lực ngày đêm canh giữ bầu trời và sẵn sàng chiến đấu tại trận địa, huy động 370 người tham gia hàng chục ngày công đào đắp bến phà Hà Tân, san lấp hố bom đường 8. Năm 1965, xã huy động 150 người tham gia bắt biệt kích ở Đèo 200.

Từ năm 1965, trước những hoạt động do thám, thả pháo sáng ngày càng tăng, một bộ phận Nhân dân đã tỏ ra hoang mang, lo lắng. Đảng bộ đã kịp thời làm tốt công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền đối với quần chúng Nhân dân để Nhân dân yên tâm bám đất, bám làng, lao động sản xuất, sẵn sàng đối phó trước âm mưu, thủ đoạn và chiến tranh hủy diệt của kẻ thù.

Ngày 10/4/1965, máy bay Mỹ ném bom đánh sập cầu Nước Sốt trên quốc lộ 8, thuộc địa phận xã Sơn Kim, mở đầu chiến dịch chúng đánh vào giao thông vận tải của Hà Tĩnh, cũng là mở đầu các trận đánh vào địa bàn Hương Sơn. Từ đó, máy bay địch thường xuyên thám thính và bắn phá dọc đường 8.

Để kịp thời đối phó với những thủ đoạn của địch, Huyện ủy phát động phong trào bảo vệ đường 8, bảo đảm giao thông vận tải, trả thù cho các chiến sỹ đã hy sinh. Quân, dân toàn huyện hăng hái đẩy mạnh sản xuất, công tác, sẵn sàng chiến đấu phong trào “Ba sẵn sàng” trong thanh niên, phong trào “Ba đảm đang” trong phụ nữ phát triển rất mạnh mẽ. Thanh niên Sơn Lĩnh, Sơn Tây, Sơn Kim hăng hái ghi tên lên trận địa bảo vệ đường 8 và sẵn sàng đi chiến đấu bất kỳ ở đâu mà Đảng và Tổ quốc cần

Vốn là xã giáp ranh vùng trọng điểm ác liệt nên Đảng bộ Sơn Lĩnh đã chỉ đạo Nhân dân sơ tán, đưa người già và trẻ em vào dựng lán sơ tán ở rừng sâu, chỉ để lại lực lượng thanh niên, dân quân tự vệ để bám đất, bám làng bảo vệ quê hương và sản xuất nông nghiệp. Tất cả các khu công sở, trường học, điểm sinh hoạt cộng đồng đều được đào hào, đắp lũy, xây dựng hầm chữ A (còn gọi là kiểu hầm Triều Tiên), hầm có nắp bện rom để chống các loại bom bi.

Sáng ngày 3/8/1965, nhiều tốp máy bay địch từ phía Tây bay dọc đường 8 bất ngờ bổ nhào ném bom xã Sơn Tây. Dân quân trực chiến xã Sơn Tây, Sơn Lĩnh, trực pháo phà Hà Tân đã dùng súng trường bộ binh, súng 12li7 bắn máy bay địch.

Chiến tranh ngày càng diễn ra ác liệt. Địch leo thang nhanh, tập trung đánh vào các điểm hiểm yếu trên các trục đường của ta cắt đứt một số tuyến đường và phá sập các cầu cống chủ yếu. Các chuyến giao thông vận tải của ta vì thế nhiều lúc bị ách tắc. Đường 8 đi qua giữa các triền núi cao, hoang vắng, có nơi vách núi gần như dựng đứng, bom đạn địch cày xới lại, đất đá hai bên đổ xuống lấp mặt đường. Nhưng cứ mỗi lần máy bay địch đến đánh, dù ở gần hay ở xa, lực lượng ứng cứu giao thông đều có mặt ngay để thông đường cho xe qua. Ở Km 83 thuộc địa phận xã Sơn Kim, có đợt địch đánh liên tục 3 - 4 ngày liền, ta phải huy động tới vài ngàn dân quân cùng thanh niên xung phong và B37, có khi có cả quân viện trợ tình mới chuyên hết đất đá, cây cối để thông đường. Cầu Khe Kẽm nằm gần đó nhờ được ngụy trang kín, lại có sáng kiến làm 1 cầu giả đổ xuống khe để đánh lừa địch nên đứng vững được trong suốt 2 cuộc chiến tranh phá hoại của địch.

Trước sức đánh trả quyết liệt của quân dân ta, để đánh lừa dư luận thế giới đế quốc Mỹ tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam trong 36 ngày kể từ ngày 24-12-1965 để tỏ rõ thiện chí “hòa bình”.

Tranh thủ thời gian ngừng bắn, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã phát động chiến dịch Quang Trung làm giao thông vận tải. Huyện ủy Hương Sơn đã phát động toàn quân, toàn dân với hàng vạn người tham gia tranh thủ ngày đêm san lấp hố bom, san mặt đường, sửa chữa cầu phà, làm thêm đường mới, đường xé, đồng thời sản xuất thêm rau màu chống đói và cung cấp cho các đơn vị bộ đội. Trong thời kỳ đế quốc Mỹ đánh phá ác liệt, Hương Sơn lại trở thành một khu an toàn, vững chắc trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù. Nhân dân vui vẻ đón nhận bộ đội, giáo viên, học sinh lên sơ tán về ở chung trong nhà cùng với gia đình. Dẫu biết rằng mỗi lán trại, mỗi chỗ che dấu người hoặc xe, pháo là một mục tiêu bắn phá của máy bay Mỹ, mọi người, mọi nhà dân Sơn Lĩnh không hề sợ, sẵn sàng hi sinh mọi phương tiện, mọi điều kiện sinh hoạt và tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Ngày 31/01/1966, không quân Mỹ trở lại đánh phá miền Bắc với mức độ ngày càng ác liệt gấp bội. Trong năm 1966, cường độ đánh phá của địch vào Hà Tĩnh gấp 3 lần năm 1965. Riêng ở Hương Sơn, chúng đánh 204 lần (179 lần vào

ban ngày, 25 lần vào ban đêm). Có những tháng chúng đánh liên tục như tháng 4 chúng đánh 26 lần, tháng 8 đánh 43 lần. Không mấy ngày không có tiếng máy bay gầm rú, đêm đêm pháo sáng rực trời. Càng về sau, máy bay địch càng đánh khốc liệt với nhiều thủ đoạn tinh vi, dùng đủ mọi loại bom đạn giết người từ Rôcket đến bom phá, bom bi, bom nổ chậm. Từ giữa 1967, chúng dùng đến cả bom từ trường, thủy lôi thả khắp các đường giao thông thủy, bộ của ta.

Trước những thủ đoạn mới của địch, thời gian đầu, về phía ta còn lơ đãng, lúng túng, phải chịu những thương vong và tổn thất nhiều khi không đáng có. Thế nhưng dần dần, quân dân huyện nhà đã kịp thời rút kinh nghiệm, khắc phục và vươn lên để chiến thắng. Tháng 3-1966, Tỉnh ủy mở hội nghị cán bộ rút kinh nghiệm sau một năm “đánh thắng giặc Mỹ trận đầu” (ngày 26/3/1966), mở cuộc vận động “Phát huy chiến thắng 26/3, Bình Hà quyết thắng”. Tiếp đó Tỉnh ủy chủ trương mở đại hội “2 giỏi” từ cơ sở đến tỉnh để động viên phong trào “26-3” tiến lên.

Thực hiện chủ trương của tỉnh, Huyện ủy Hương Sơn đã lãnh đạo các đoàn thể, các ngành, các địa phương tiến hành các đại hội “3 sẵn sàng” (của thanh niên), “3 đảm đang” (của phụ nữ), “5 tốt” (của phụ lão), cùng các đại hội một không khí rầm rộ, nông binh từ cơ sở đến huyện tạo nên một không khí rầm rộ, sôi nổi trong toàn huyện. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị từ trong Đảng ra ngoài quần chúng được các cấp ủy hết sức coi trọng. Các Đảng bộ tổ chức đảng viên và Nhân dân học tập bài nói chuyện của Hồ Chủ tịch với đoàn cán bộ Hà Tĩnh ngày 6/7/1966 và lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước của Người ngày 17/7/1966.

Đợt sinh hoạt chính trị “phát huy chiến thắng 26-3, Bình - Hà quyết thắng” cùng với những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch đã có tác dụng nâng cao sức chiến đấu cho mọi người, mọi tầng lớp, cho toàn quân, toàn dân Hương Sơn, đẩy lùi những tư tưởng tiêu cực, hoang mang, giao động trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Nhằm hạn chế mức thấp nhất những tổn thất về người và của trước sự đánh phá ác liệt của địch, tháng 6-1966 Huyện ủy ra Chỉ thị 37-CT/HU tăng cường công tác phòng không Nhân dân, nêu rõ những nơi nào vì khinh suất dễ xảy ra

những hy sinh không đáng có, nhất là hy sinh về người thì lãnh đạo nơi ấy phải chịu kỷ luật. Các khu công sở, trường học, điểm sinh hoạt công cộng đều được đào hào, đắp lũy, xây dựng hầm chữ A, nắp hầm bện rơm để chống các loại bom bi. Cuối năm 1966, Sơn Lĩnh được Hội đồng Chính phủ tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng nhất lập công bắn rơi máy bay Mỹ.

Đi đôi với công tác chiến đấu và phục vụ chiến đấu, Nhân dân Sơn Lĩnh còn tích cực đẩy mạnh sản xuất. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: *“Có sản xuất tốt mới chiến đấu tốt, có chiến đấu tốt mới bảo vệ được sản xuất”*, Đảng bộ đã xác định phương hướng tự túc lương thực cùng các mặt hàng thiết yếu, hoàn thành 100% nghĩa vụ lương thực và thực phẩm đối với Nhà nước. Để thực hiện thắng lợi phương hướng đó, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân kết hợp giữa sản xuất và chăn nuôi một cách đồng bộ; coi trọng việc đẩy mạnh công tác thủy lợi, từng bước đào đắp các công trình chứa nước trong đó có đập Đình Đệ có dung tích chứa nước phục vụ 2/3 diện tích ruộng của khu vực Trung Lĩnh; kết hợp hài hòa giữa đầu tư thủy lợi với khai hoang phục hóa, cải tạo hàng chục ha ruộng, biến những cánh đồng manh mún, bậc thang thành những thửa ruộng có bờ vùng, bờ thửa. Để có đủ số lượng phân bón, ngoài phân chuồng, đoàn thanh niên đã đi đầu trong phong trào nuôi bèo hoa dâu và tổ chức lực lượng lên rú Thần đốt vôi.

Với những biện pháp hữu hiệu đó, từ vụ Đông Xuân 1966-1967 đến năm 1975, bình quân sản lượng lúa của Sơn Lĩnh đạt từ 1,5 - 1,8 tấn/ha, trong đó cánh đồng của Hợp tác xã Đại Lĩnh đã đạt bình quân từ 2 - 2,2 tấn/ha. Lúc bấy giờ năng suất đạt được như vậy là một bước đột phá về khâu nông nghiệp của xã nhà.

Trong hoàn cảnh chiến tranh diễn ra ngày càng ác liệt, đề lãnh đạo Nhân dân thực hiện tốt mọi nhiệm vụ, **Đảng bộ Sơn Lĩnh đã tiến hành Đại hội khóa IV (nhiệm kỳ 1967-1969)**. Căn cứ vào chủ trương của Trung ương Đảng, của tỉnh và Huyện ủy, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ này là: đẩy mạnh sản xuất, làm tốt nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương và tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thảo phụ trách

trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trong những năm cả nước sục sôi đánh Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương, các tổ chức quần chúng đã thực hiện tốt công tác động viên, tiến đưa thanh niên lên đường nhập ngũ, thành lập các quỹ bảo hộ và hũ gạo nuôi quân góp phần thiết thực cho cuộc kháng chiến. Bên cạnh đó, Sơn Lĩnh luôn đạt và vượt mức nghĩa vụ lương thực thực phẩm đối với Nhà nước.

Tết Mậu Thân năm 1968, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân dân ta ở miền Nam đã giáng cho kẻ thù một đòn chí tử. Hoảng sợ trước sự lớn mạnh của quân dân hai miền Nam - Bắc Việt Nam, đế quốc Mỹ chuyển sang thực hiện chiến dịch “ném bom hạn chế” đối với miền Bắc, tập trung đánh phá dải đất từ bắc Nghệ An và Hà Tĩnh hòng dốc toàn lực cắt đứt cuống họng của con đường chi viện từ Bắc vào Nam của ta. Chiến dịch “ném bom hạn chế” của đế quốc Mỹ từ tháng 4 đến tháng 10-1968 diễn ra vô cùng ác liệt.

Vào đêm 20/6/1968, nhiều tốp máy bay Mỹ đã thả pháo sang thăm dò mục tiêu. Sau lượt đèn dù thứ 3 chúng đã thả 3 loạt bom và bắn Rốc két xuống khu vực Trung Lĩnh làm cháy toàn bộ 2 ngôi nhà của dân, làm hư hỏng nhiều ngôi nhà khác. Trong loạt bom thứ 3 chúng đã giết hại 5 người trong đó có đồng chí Trần Văn Lọt là đại đội trưởng của đơn vị quân đội đóng tại địa phương, chúng còn thả bom tấn xuống khu vực Đượng cà phê.

Sau khi bị lực lượng du kích địa phương và bộ đội chủ lực bắn trả quyết liệt, máy bay Mỹ đã phải rút lui ra biển. Căm thù giặc Mỹ sâu sắc, lực lượng dân quân tự vệ xã ngày càng chắc tay súng, phối hợp với bộ đội chủ lực đã thể hiện ý chí kiên trung và lòng dũng cảm trước bom đạn quân thù.

Trước tình hình địch đánh phá ác liệt gây cho ta một số khó khăn đặc biệt trong công tác giao thông, Thường vụ Đảng ủy cùng các cấp ủy Đảng khẩn trương làm tốt công tác tư tưởng, đúc rút kinh nghiệm kịp thời bổ cứu nhưng thiếu sót nhược điểm trong thời gian qua. Các đoàn thể quần chúng cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao lòng yêu nước, căm thù giặc, nâng cao ý chí chiến

đấu cho đoàn thể mình, đặc biệt là đoàn thanh niên, đẩy mạnh hơn nữa công tác hào hào, phòng tránh vững chắc hơn.

Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đã xuất hiện nhiều phong trào hay, nhiều gương người tốt, việc tốt mà giá trị lịch sử mãi mãi trân trọng. Trong đó phải kể đến phong trào “Mẹ chiến sỹ”, trải qua 10 năm (1965-1975), xã nhà đã tiếp nhận hàng chục trung đoàn bộ đội về đóng quân huấn luyện tại địa phương rồi đi chiến đấu. Những năm tháng ấy, 100% số hộ dân của Sơn Lĩnh vui vẻ nhường nhà cho các đơn vị bộ đội ở, làm kho tàng, dựng lán trại trong vườn.

Trong dòng tình cảm đó, Hội phụ nữ xã nhà đã phát động phong trào “Hũ gạo nuôi quân”; “Vườn rau xanh tặng bộ đội”; “Góp nhặt từng mớ khoai, rổ sắn, quả bí, cân rau” để giúp đỡ các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn có thêm lương thực, thực phẩm ăn no, huấn luyện tốt để đánh thắng quân thù.

Lực lượng đoàn viên thanh niên “chắc tay cày, hay tay súng” không quản ngày đêm xông pha trên mặt trận bám đất, bám làng, kết nghĩa với các đơn vị bộ đội để xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ với chủ đề “Tiếng hát át tiếng bom”, những hoạt động đó vừa thấm tình quân dân vừa tạo ra sức mạnh tổng hợp đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Cũng trong những năm tháng hào hùng đó, thiếu niên Sơn Lĩnh đã thực hiện tốt lời Bác Hồ dạy: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình”. Bằng những phong trào hành động thiết thực như thường xuyên thay lá nguyệt trang cho các trận địa pháo, góp nhặt từng mẫu giẻ rách để cho các chú bộ đội lau vũ khí, khí tài...

Cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ càng khơi sâu lòng yêu nước, căm thù giặc sâu sắc của Nhân dân ta. Phong trào thanh niên xung phong tòng quân diệt giặc diễn ra sôi nổi. Từ năm 1965 đến 1975, toàn xã có 350 lượt thanh niên và trung niên lên đường nhập ngũ vào quân đội, hàng trăm lượt vào thanh niên xung phong và dân công hỏa tuyến phục vụ cho chiến trường miền Nam và chiến trường Lào.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là cuộc chiến tranh Nhân dân, toàn dân tham gia kháng chiến. Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt đó, Sơn

Lĩnh đã xây dựng được nền quốc phòng toàn dân, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước bọn do thám, biệt kích. Mọi người dân đều giữ bí mật trước người lạ mặt, trên các trục đường chính, ngã ba, ngã tư đều có trạm gác lưu động kiểm tra người qua lại, không để bọn biệt kích trà trộn vào hoạt động. Đặc biệt là năm 1967, lực lượng dân quân du kích của xã đã được điều động cùng bộ đội chủ lực và các đơn vị bạn truy bắt nhóm biệt kích do tên Toán cầm đầu khi chúng vừa nhảy dù xuống rú Lâm và giải về Sơn Lĩnh để hỏi cung và giao cho cấp trên thụ lý giải quyết.

Lúc 23 giờ ngày 13/9/1968, máy bay Mỹ ném bom xuống Sơn Bình làm 5 người chết, 17 người bị thương, 1 kho thực phẩm bị cháy. Tất cả 7 địa điểm trú quân của Binh đoàn 12 và các điểm trọng yếu giao thông trong toàn huyện luôn luôn bị máy bay địch do thám và đánh phá.

Trước những thiệt hại ngày càng lớn do địch gây ra, các đoàn thể quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao lòng yêu nước căm thù giặc và ý chí chiến đấu cho đoàn viên, hội viên. Công tác phòng không được đẩy lên một bước. Hàm hào được cải tiến vững chắc hơn, có khả năng phòng tránh tốt hơn. Huyện giao nhiệm vụ cho các xã dọc theo đường 8 từ Sơn Bằng trở lên làm kho dã chiến để tập kết hàng từ các tỉnh phía Bắc vào. Lợi dụng những ngày đình chiến, những ngày mưa súng trắng mờ, Nhân dân, đặc biệt là thanh niên, dân quân Sơn Lĩnh lại cuộc thuổng, gồng gánh theo chỉ đạo của Xã đội, bộ đội chủ lực đóng trên địa bàn đi nguy trang công sự, làm kho dã chiến không quân mệt nhọc, không kể thời gian.

Không chỉ đảm bảo thông đường cho hàng ra mặt trận, thanh niên, dân quân Sơn Lĩnh theo tiếng gọi của huyện thực hiện nghĩa vụ của hậu phương đối với tiền tuyến. Ngày 24/7/1968, thực hiện lời kêu gọi của tiền phương, Nhân dân Hương Sơn dọc đường 8 giúp bạn, sang Lào chuẩn bị chiến trường Bô-ly-khăm-xay để chủ lực của ta và Lào chuẩn bị tác chiến; tuy chưa giải phóng được Bô-ly-khăm-xay những đã tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, thu nhiều vũ khí. Trong năm 1968, Nhân dân Hương Sơn nói chung, Nhân dân Sơn Lĩnh nói riêng lần lượt đón tiếp con em Nhân dân Vĩnh Linh, Quảng Bình sơ tán theo kế hoạch K8, tạm dừng

chân nghỉ ngơi trước lúc tiếp tục đi ra Bắc. Các mẹ, các chị đã đón các cháu về từng gia đình, ân cần chăm sóc như con em ruột thịt của mình.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, Đảng bộ vẫn tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng Đảng bộ, chi bộ, đảng viên bốn tốt”, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ trong mọi thử thách. Đầu năm 1967, cuộc vận động này được kết hợp với việc thực hiện Nghị quyết 136-NQ của Trung ương Đảng về công tác kiện toàn tổ chức và Chỉ thị 153-NQ về việc báo công, bình công, lập công chống Mỹ, cứu nước nên tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được nâng cao. Sang năm 1969, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Hương Sơn, Đảng bộ Sơn Lĩnh triển khai thực hiện Nghị quyết ngày 31/1/1969 của Tỉnh ủy: “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng trong tình hình mới”. Nhờ đó, trong điều kiện chiến tranh nhưng tổ chức Đảng vẫn luôn giữ vững, Đảng bộ và các chi bộ trực thuộc luôn duy trì sinh hoạt chặt chẽ, đều đặn, đảng viên chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Đảng bộ các cấp, đoàn kết và ý thức tổ chức kỷ luật cao.

Cùng với bộ máy lãnh đạo Đảng, chính quyền được củng cố và tăng cường, các đoàn thể quần chúng ở cấp xã cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm tăng cường sức mạnh và vai trò của mình trong công tác. Mặc dù hoàn cảnh chiến tranh nhưng chính quyền và các cơ quan đoàn thể xã vẫn giữ ổn định tác phong, nền nếp công tác, giữ vững sự đoàn kết nhất trí trong đội ngũ cốt cán. Vai trò gương mẫu đi đầu của đồng chí chủ trì và các cán bộ thể hiện qua từng công tác, từng nhiệm vụ chính trị nên luôn được dân mến, dân tin.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng được Đảng bộ quan tâm đúng mực. Dù chiến tranh ác liệt nhưng trường học không phải đóng cửa, học sinh vẫn đội mũ rom đến trường. Cơ sở vật chất tuy còn tạm bợ song vẫn luôn đảm bảo đầy đủ bàn ghế cho học sinh học tập. Từ năm 1968 xã nhà có trường cấp II, các cháu học sinh vỡ lòng đã được học tập theo 3 cụm trường.

Thực hiện nghị quyết của Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ đã ra nghị quyết bắt buộc tất cả cán bộ, đảng viên phải phổ cập cấp I hoặc bổ túc văn hóa. Phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng phát triển đều khắp. Mỗi phân đoàn

thanh niên có một tổ văn nghệ, một phòng đọc sách công cộng. Thông tin tuyên truyền thường xuyên được chú trọng, thời buổi chiến tranh, đoàn thanh niên đã chuyển tải thông tin bằng khẩu hiệu, công chào, bằng các loa tay trên các cây cao vào các buổi chiều để đọc báo đưa tin thắng trận từ chiến trường và gương người tốt, việc tốt ở hậu phương để Nhân dân nắm bắt và thi đua lập công xây dựng hậu phương lớn phục vụ cho tiền tuyến lớn.

Bị thất bại nặng nề trên cả 2 miền Nam, Bắc lại bị dư luận lên án mạnh mẽ của dư luận tiến bộ trên thế giới, đêm 01/11/1968, tổng thống Mỹ Giôn Xon buộc phải tuyên bố chấm dứt vô điều kiện việc đánh phá miền Bắc Việt Nam. Cuộc chiến đấu của Đảng bộ, quân dân Sơn Lĩnh chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ hoàn toàn thắng lợi.

II. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HÓA, ĐÁNH THẮNG CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI LẦN THỨ HAI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (11-1968 đến 1-1973)

Bị thất bại nặng nề ở cả hai chiến trường Nam - Bắc, Chính phủ Mỹ buộc phải chấm dứt vô điều kiện việc ném bom và bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngồi vào bàn đàm phán với Chính phủ ta và đại diện Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ở Hội nghị bốn bên tại Pari. Từ đây cả nước có thời gian hòa bình để đẩy mạnh sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh.

Thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ, ngày 16/11/1968, Tỉnh ủy Hà Tĩnh ra Nghị quyết “Thừa thắng xông lên, khẩn trương thực hiện tốt những nhiệm vụ cần kíp trước mắt”.

Huyện ủy Hương Sơn đã tổ chức học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, trước tiên là đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi trong toàn Đảng, toàn dân, làm cho mọi người nhận thức đầy đủ về thắng lợi to lớn của quân, dân ta, âm mưu của địch và tình hình nhiệm vụ mới của toàn Đảng, toàn dân. Công tác giáo dục tư tưởng của Đảng bộ tập trung làm cho mọi người quán triệt chỉ thị của Bác Hồ “Để còn một tên xâm lược nào trên đất nước thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi”. Đế quốc Mỹ đã ngừng ném bom đánh phá miền Bắc, nhưng chúng chưa từ bỏ âm mưu đánh phá để cắt đứt sự chi viện của miền

Bắc cho miền Nam. Chính vì vậy, Đảng bộ chủ trương tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng không Nhân dân, củng cố và tăng cường lực lượng vũ trang, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, làm tốt công tác đảm bảo giao thông phục vụ chiến trường, đồng thời ra sức khôi phục, phát triển sản xuất để giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm...

Đồng thời với việc triển khai đồng đều và liên tục các cuộc vận động chính trị, vận động sản xuất trong quần chúng Nhân dân. Đảng bộ tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng Đảng bộ và chi bộ “4 tốt” bằng việc triển khai thực hiện Nghị quyết ngày 31/01/1969 của Tỉnh ủy “Không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong tình hình mới”. Việc triển khai nghị quyết được tiến hành trong 103 chi bộ toàn huyện. Huyện ủy lập các đoàn cán bộ xuống giúp phong trào như quy mô hợp tác xã nông nghiệp quá lớn, quản lý bất cập, có nhiều tiêu cực cần phải chia nhỏ, hoặc tình trạng lấn chiếm ruộng đất nghiêm trọng, hoặc có hiện tượng thâm ô trong hợp tác xã mua bán... Một số cấp ủy yếu kém đã được kiện toàn, các đoàn thể quần chúng cũng được củng cố.

Để kịp thời đưa ra những chủ trương chỉ đạo sáng suốt trong thời kỳ mới, ngày 30-10-1969, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tiến hành Đại hội khóa V (nhiệm kỳ 1969-1971). Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ này là: *tranh thủ thời gian hòa bình đẩy mạnh sản xuất, làm thủy lợi, cải tạo quan hệ sản xuất và làm tốt nghĩa vụ hậu phương đối với chiến trường miền Nam.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thảo phụ trách trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Bước ra từ trong chiến tranh ác liệt, tuy chưa phải đã có hòa bình thực sự nhưng không khí thi đua công tác, sản xuất của xã đã sôi nổi hẳn lên. Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, với lực lượng dân quân làm nòng cốt, các Hợp tác xã thi đua phục hồi ruộng đất hoang hóa, tận dụng đất bỏ hoang trong thời gian chiến tranh, bà con nông dân, bộ đội chủ lực đóng trên địa bàn trực chiến của Sơn Lĩnh không kể thời gian nào trong ngày đều lao động hết mình để đào bới khai hoang,

gieo cấy hết diện tích vụ Đông - Xuân, đặc biệt là phong trào làm cỏ sục bùn bằng các loại công cụ thô sơ, công cụ cải tiến, chăm sóc nhỏ cỏ, bón phân vì thế vụ Đông - Xuân 1968-1969 đã đạt năng suất cao.

Tuy nhiên, do công tác quản lý còn yếu kém, nhiều hiện tượng tiêu cực còn nảy sinh, nhất là Hợp tác xã quy mô lớn gặp rất nhiều khó khăn; đoàn kết nội bộ có lúc sa sút. Có lúc trên địa bàn xã chỉ tồn tại thị trường xã hội chủ nghĩa buôn bán lớn, không còn quán hàng tư thương làm ảnh hưởng nhiều đến đời sống và sản xuất của bà con Hợp tác xã, công tác quản lý thị trường càng tăng đã tha hóa mất nhiều cán bộ, đảng viên xâm phạm đến quyền lợi của Nhân dân. Trước tình hình đó, Huyện ủy phát động thực hiện nghị quyết ngày 17/3/1969 của Tỉnh về việc chống ăn cắp, đầu cơ, buôn bán vật tư hàng hóa và quản lý thị trường, những vụ tham ô bị xử lý nghiêm túc đẩy phong trào thi đua trong ngành mua bán, nhiều cửa hàng đã xây dựng được phong trào tổ lao động xã hội chủ nghĩa như Sơn Kim, Sơn Diêm, Sơn Lĩnh... Sơn Lĩnh là xã đạt danh hiệu xuất sắc.

Giữa lúc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang thi đua giành được những thắng lợi to lớn cả trong sản xuất và chiến đấu thì ngày 02/9/1969, Bác Hồ muôn vàn kính yêu qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng to lớn, nỗi đau vô hạn đối với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Quyết tâm biến đau thương thành hành động cách mạng, Đảng ủy đã nhanh chóng triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết đặc biệt của Tỉnh ủy về phát động “Phong trào 3-9”¹⁴, đồng thời mở cuộc vận động lớn: lao động sản xuất; tăng cường chế độ làm chủ tập thể, kết nạp “lớp đảng viên Hồ Chí Minh”. Với tấm lòng kính yêu và tiếc thương vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã lãnh đạo toàn dân “Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch”, hưởng ứng phong trào thi đua với khí thế quyết tâm cao độ, thực hiện khẩu hiệu: “Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại” và nhiệt liệt hưởng ứng các đợt thi đua do huyện và tỉnh phát động. Đợt thi đua này đã nâng cao trình độ nhận thức và hành động cách mạng lên một bước từ trong đảng ra các đoàn thể quần chúng.

¹⁴ Theo thông báo lúc đó Bác mất ngày 3.9.

Lực lượng vũ trang từ bộ đội địa phương đến dân quân tự vệ, lực lượng công an vũ trang đến công an địa phương thôn xóm đều sôi nổi mở các đợt luyện tập quân sự, hành quân dã ngoại trong địa bàn xã, luôn luôn đảm bảo chế độ trực chiến, tuần tra canh gác đảm bảo tuyệt đối an toàn và an ninh thôn xóm, kho tàng, cửa khẩu phía Tây thuộc các xã Tây - Kim - Lĩnh.

Tháng 10/1969, Đảng bộ đã quyết định sáp nhập 2 Hợp tác xã nông nghiệp Trung Lĩnh và Trường Lĩnh thành Hợp tác xã nông nghiệp bậc cao với tên gọi là Hợp tác xã nông nghiệp Trung Trường Lĩnh. Từ đó đến hết năm 1976, xã Sơn Lĩnh chỉ còn 2 Hợp tác xã là Đại Lĩnh và Trung Trường Lĩnh. Hai Hợp tác xã cùng thi đua thực hiện tốt nghị quyết của Đảng bộ xã về sản xuất nông nghiệp, phát triển trang trại nuôi bò và trại chăn nuôi lợn tập thể.

Các tổ chức trong hệ thống chính trị của địa phương cùng nhau thi đua xây dựng phong trào hay, làm việc tốt. Phụ nữ với phong trào 3 đảm đang, 3 ngọn cờ hồng, đoàn thanh niên với phong trào 3 sẵn sàng, các cụ phụ lão với phong trào 5 tốt để tạo ra nếp sinh động, vui tươi nơi miền sơn cước.

Từ ngày 24 đến 29/11/1971, Đại hội Huyện Đảng bộ Hương Sơn Lần **thứ VIII** được tiến hành tại xã Sơn Phúc. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá một cách sâu sắc những tồn tại trong nhiệm kỳ qua. Thành tích nổi bật nhất là Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ. Trong khói lửa chiến tranh ác liệt, tuyệt đại bộ phận đảng viên và quần chúng không hề nao núng tinh thần, kiên quyết bám trụ ruộng đồng, cơ quan, đơn vị để sản xuất, công tác, với ý chí quyết tâm “một tấc không đi, một ly không rời”, sản xuất nông nghiệp vẫn được giữ vững, gần đây có những mặt phát triển hơn trước, nhất là công tác thủy lợi với phương hướng đúng là phát triển tiểu thủy nông, làm hồ đập nhỏ và việc chuyển đổi cơ cấu giống lúa đã mở ra nhiều triển vọng tốt. Đảng bộ đã chú ý hơn trong việc lãnh đạo sản xuất thủ công nghiệp. Các mặt văn hóa, giáo dục, y tế vẫn duy trì nề nếp hoạt động và đều đạt hiệu quả khá.

Đại hội cũng đã nghiêm túc kiểm điểm những thiếu sót, tồn tại, tập trung phân tích 3 mâu thuẫn chính phong trào chính trong phong trào cách mạng của Hương Sơn:

Một là, nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa, nền sản xuất tập thể hóa quy mô lớn mâu thuẫn với trình độ quản lý của đội ngũ cán bộ còn thấp kém.

Hai là, yêu cầu thâm canh, phát triển sản xuất của nền nông nghiệp tập thể hóa xã hội chủ nghĩa mâu thuẫn với cơ sở vật chất và trình độ kỹ thuật còn kém.

Ba là, tư tưởng, quan điểm sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân mâu thuẫn với tư tưởng sản xuất nhỏ của người nông dân cá thể còn quá nặng.

Tự hào với những thành tích đã đạt được, quyết tâm khắc phục những yếu kém, tồn tại. Đại hội đã đề ra phương hướng phân đấu của 2 năm tới là: “Tiến hành đồng thời và mạnh mẽ 3 cuộc cách mạng ở nông thôn, phân đấu đạt 3 mục tiêu trong nông nghiệp. Dốc sức giải quyết cho được vấn đề lương thực, thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng và xuất khẩu. Đưa sản xuất nông nghiệp tiến lên một bước cân đối và toàn diện, đưa công tác chăn nuôi lên thành ngành chính. Đẩy mạnh công tác trồng cây, khai thác lâm sản thành phương hướng kinh doanh trong Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp...”

Thực hiện **Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Hương Sơn, nhằm tiếp tục đưa phong trào xã nhà tiến lên, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tiến hành Đại hội khóa VI** (nhiệm kỳ 1971-1973). Đại hội bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 9 ủy viên, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thảo phụ trách trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Giữa lúc mọi mặt công tác sản xuất của xã đang được đẩy mạnh thì tháng 4/1972, đế quốc Mỹ ném bom trở lại miền Bắc, gây ra cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ 2. Cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ lần này diễn ra ác liệt gấp nhiều lần so với trước. Chúng dùng bom nổ chậm, thủy lôi và cả bom từ trường phong tỏa hết tất cả các tuyến đường thủy bộ. Vì thế, ngay những ngày đầu chiến tranh, tất cả cầu cống trên các tuyến đường ta vừa vấp vả tu sửa đã bị máy bay địch đánh sập. Chúng còn rải bom bi, bom sát thương bừa bãi vào khu dân cư làm thương vong nhiều người dân.

Thực hiện theo lời kêu gọi ngày 16/4/1972 của Trung ương Đảng và Chính phủ, rút kinh nghiệm qua những năm tháng chiến đấu trước đây, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh sớm ổn định tình hình, xác định tư tưởng, bình tĩnh bước vào cuộc chiến đấu mới. Các mặt đời sống kinh tế - xã hội vẫn tiếp tục được duy trì và đạt kết quả tốt. Đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tháng 10/1972, ngành nông nghiệp của xã nhà đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tặng cờ thi đua 5 tấn. Đây vừa là niềm vinh dự, vừa phản ánh kết quả nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân.

Bên cạnh việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ cũng đã chỉ đạo thành lập Hợp tác xã tín dụng và đẩy mạnh hoạt động của Hợp tác xã mua bán theo hướng mẫu dịch; chỉ đạo thành lập các tổ tín dụng, tổ mua bán theo từng đội sản xuất tạo điều kiện cho Nhân dân tiết kiệm từng xu, từng hào để gửi vào quỹ tiết kiệm vừa ích nước, vừa lợi nhà. Đảng bộ cũng đã định hướng thành lập đội Sơn Tràng để hợp đồng khai thác gỗ về xây dựng các khu công sở, trường học, nhà kho Hợp tác xã.

Ở miền Nam cuộc Tiến công chiến lược của quân và dân ta đang diễn ra dồn dập và thu được nhiều thắng lợi càng làm nức lòng quân dân ở hậu phương lớn. Ngày 2-5-1972, tỉnh Quảng trị được giải phóng hoàn toàn. Quân dân Hương Sơn vui mừng đón tiếp bộ đội Đường 9 đi, về trên địa bàn huyện, thanh niên, học sinh mang vác đồ đoàn, súng ống, làm vòng nguyệt trang; các mẹ, các chị tặng khăn, nấu nước đóng vào chai, lọ giúp các chú bộ đội hành quân đỡ khát nước.

Để phục vụ cuộc tiến công chiến lược của quân dân miền Nam, chấp hành Chỉ thị của Tỉnh ủy, thanh niên Sơn Lĩnh cùng thanh niên cả nước hăng hái tham gia tất cả các đợt tuyển quân đầu năm, những con em Sơn Lĩnh chưa đến tuổi tòng quân đã lấy máu viết đơn xin ra trận. Cũng trong năm 1972, hàng trăm thanh niên trai tráng và cả những người dân đang đủ sức khỏe ở Sơn Lĩnh tình nguyện cùng với xe đạp thồ, gồng gánh lên đường phục vụ dân công hỏa tuyến hết đợt này đến đợt khác và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Bị thất bại trong chiến lược ném bom hạn chế từ vĩ tuyến 20 trở vào, đế quốc Mỹ phản bội lời cam kết, liều lĩnh tập trung lực không quân đánh phá Hà Nội, Hải

Phòng và các địa phương khác của miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 với trận “Điện Biên phủ trên không”, quân thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và cuối cùng phải ký hiệp định Pari (ngày 27/01/1973) chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc và rút hết quân đội Mỹ khỏi Miền Nam Việt Nam.

Đó là thất bại chưa từng có trong lịch sử tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đồng thời là thắng lợi hết sức vẻ vang của quân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Quân dân và Đảng bộ Sơn Lĩnh rất tự hào đã góp phần xứng đáng vào thắng lợi vĩ đại ấy của cả dân tộc.

III. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO VỀ MỌI MẶT VÀ DỐC SỨC CHI VIÊN CHO TIỀN TUYẾN GIÀNH THẮNG LỢI HOÀN TOÀN (1973 - 1975)

Từ sau hiệp định Pari (27/01/1973), miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng trong hòa bình. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không bao giờ can tâm từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của Nhân dân ta. Ngày 28/1/1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi Nhân dân cả nước “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà”.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Đảng bộ và quân dân Hương Sơn nói chung, Sơn Lĩnh nói riêng có nhiều thuận lợi mới. Sau bao nhiêu năm chiến tranh giờ đây hòa bình đã được lập lại. Toàn Đảng, toàn dân phấn khởi trước những thắng lợi đã giành được. Xã đã xây dựng được một số nhân tố mới trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa. Nhưng khó khăn thử thách vẫn còn nhiều. Nền sản xuất chủ yếu là sản xuất nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc vào thiên nhiên. Đời sống của Nhân dân còn nhiều thiếu thốn mọi mặt.

Đứng trước những thuận lợi và khó khăn, ngay sau khi hòa bình lập lại, Huyện ủy họp phân tích tình hình nhiệm vụ và phát động một đợt thi đua, trước mắt là ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, chăm bón lúa đông xuân thật tốt, lập thành tích chào mừng thắng lợi vĩ đại của dân tộc, chào mừng chiến công oanh liệt

của Thủ đô và quyết định triệu tập Đại hội Đảng bộ huyện vào đầu quý II năm 1973.

Trong không khí náo nức như ngày hội, hầu như toàn quân, toàn dân Hương Sơn đã đổ ra đường, ra đồng sửa chữa đường sá, cầu phà, tháo gỡ bom mìn, chăm bón lúa, màu và cây công nghiệp ngắn ngày. Các cơ quan trường học, bệnh viện, đơn vị vũ trang sửa sang lại trụ sở, chỉnh đốn lại nề nếp, chuyển hướng mọi công việc từ thời chiến sang thời bình, làm thêm, làm bù những công việc trong chiến tranh dồn lại.

Ngày 26 đến ngày 30/4/1973, Đại hội Đảng bộ huyện Hương Sơn lần thứ IX được triệu tập, đề ra phương hướng trong nhiệm kỳ tới là: Từng bước xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, lấy việc nâng cao ý chí cách mạng, tinh thần làm chủ tập thể mà tạo nên tinh thần cách mạng, tiến công trong cách làm ăn, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng, đạt 3 mục tiêu trong sản xuất nông nghiệp. Quyết tâm tự túc lương thực, giải quyết tốt vấn đề thực phẩm, từng bước khai thác thế mạnh của Hương Sơn, mở rộng sản xuất thâm canh màu, đẩy mạnh trồng lạc, có kế hoạch triển khai trồng chè xuất khẩu, hướng dẫn phát triển trồng cây đồi trọc, cây ăn quả v.v.”¹⁵.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, **Đảng bộ Sơn Lĩnh đã tổ chức Đại hội khóa VII (nhiệm kỳ 1973-1975)**. Tham dự đại hội có 146 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã xác định nhiệm vụ cấp thiết của địa phương trong thời gian tới là: tự túc lương thực và thực phẩm cùng các mặt hàng thiết yếu, hoàn thành 100% nghĩa vụ đối với Nhà nước, mở rộng sản xuất và thâm canh màu, đẩy mạnh trồng lạc, có kế hoạch triển khai trồng chè, hướng dẫn phát triển trồng cây trên đồi trọc, cây ăn quả... Từ đó tấn công vào mặt trận chăn nuôi trâu bò, gia súc, gia cầm, thu hồi đất do các cá nhân lấn chiếm và thu nợ trong xã viên.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Đình

¹⁵ Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn tập 2 (1945 - 1975), tr.220.

Mạo phụ trách trực Đảng; đồng chí Trần Lưu Mai tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Được Nghị quyết Đại hội dẫn đường, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ đề ra. Trước mắt là hàn gắn vết thương chiến tranh. Địa phương đã huy động Nhân dân tập trung sửa chữa đường sá, chăm bón lúa, màu. Trụ sở làm việc của xã, trường học, trạm xá, các lớp mẫu giáo... được sửa sang lại, chỉnh đốn nề nếp làm việc, chuyển mọi công tác từ thời chiến sang thời bình; làm thêm, làm bù những công việc trong chiến tranh chưa có điều kiện thực hiện.

Để thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân đẩy mạnh công tác thủy lợi, từng bước đầu tư đào đắp các công trình chứa nước vừa và nhỏ; kết hợp hài hòa giữa đầu tư thủy lợi và khai hoang, phục hóa, cải tạo hàng chục ha đất ruộng, biến những cánh đồng manh mún, bậc thang thành những thửa ruộng có bờ vùng, bờ thửa. Giai đoạn này, công tác quốc phòng, an ninh, sẵn sàng chiến đấu được duy trì, củng cố thường xuyên. Lực lượng dân quân tổ chức tập luyện, bổ sung thêm quân số thường xuyên để tạo thêm sức mạnh. Phát huy truyền thống vẻ vang, hàng năm lực lượng dân quân tự vệ địa phương luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 1973, Đại đội du kích Trung - Trường - Lĩnh đã được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh tặng bằng khen và công nhận là “Đơn vị quyết thắng”. Mặt khác, trong những năm 1973-1975, phong trào “3 cử 2 nguyện”¹⁶ diễn ra sôi nổi ở khắp các thôn, xóm. Hợp tác xã mở Đại hội toàn dân, cử người ra tiền tuyến, Đoàn thanh niên tổ chức lập danh sách đoàn viên từ 17 tuổi trở lên để vận động vào chiến trường, Hội phụ nữ đã họp và phát động phong trào vận động chồng, con tình nguyện ra tiền tuyến. Nhờ sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức, đoàn thể nên số người tham gia tòng quân của xã luôn vượt chỉ tiêu. Ngày tuyển quân hàng năm trở thành “Ngày hội tòng quân” của thanh niên. Ngày tiễn con em vào quân ngũ trở thành “Ngày hội giao quân” của Nhân dân toàn xã.

¹⁶ Ba cử là: Đoàn thể, hợp tác và gia đình cử; hai nguyện là: gia đình tình nguyện và bản thân tình nguyện.

Ngày 30/4/1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân ta đã đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, lật đổ chế độ tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Tiếp đó, ngày 02/12/1975, cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của nước Lào anh em cũng thu được thắng lợi.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ của Nhân dân ta giành thắng lợi vẻ vang, đánh dấu một mốc son chói lọi trong trang sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc. Trong chiến thắng chung của cả nước, Đảng bộ, quân dân Sơn Lĩnh tự hào đã phát huy cao độ lòng yêu nước và tinh thần quốc tế vô sản, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ và xây dựng vững chắc quê hương, không tiếc sức người, sức của chi viện tiền tuyến, góp phần xứng đáng vào công cuộc giải phóng miền Nam ruột thịt và giải phóng nước Lào anh em.

Nhìn lại chặng đường 21 năm vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, chi viện miền Nam, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã giành được nhiều thành tựu to lớn, góp phần cùng Nhân dân cả nước “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”.

Trong suốt thời kỳ chống Mỹ cứu nước, Sơn Lĩnh có 350 lượt thanh niên nhập ngũ, hàng trăm lượt tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Sau chiến tranh, 45 người lính đã hy sinh trên các chiến trường; 48 thương binh, 17 người là nạn nhân chất độc hóa học. Với những đóng góp to lớn đó, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã được Nhà nước tặng thưởng: “Huân chương chiến công hạng nhất”; “Huân chương Lao động hạng Ba”.

Những kết quả mà Nhân dân Sơn Lĩnh giành được trên mặt trận sản xuất, chiến đấu và chi viện cho các chiến trường đã góp phần cùng cả nước đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Phấn khởi, tự hào với thành tích to lớn giành được, mừng vui vì đất nước hòa bình thống nhất, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh hăng hái cùng Nhân dân cả nước tiếp tục con đường xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh theo con đường chủ nghĩa xã hội.

CHƯƠNG IV

**ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN
TRANH, THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(1975-1985)**

**I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN
ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ KINH TẾ (1975-1980)**

Chiến thắng vĩ đại mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đã thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào", giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Sự kiện lịch sử vĩ đại ấy đã tạo ra mốc son lịch sử, mở ra giai đoạn mới cho cách mạng Việt Nam, thời kỳ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vừa khắc phục những hậu quả của cuộc chiến tranh, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Trong không khí chiến thắng, **tháng 6-1975, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa VIII (nhiệm kỳ 1975-1977)** đã được tổ chức tại Hội trường xã. Tham dự đại hội có 108/127 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã đánh giá việc lãnh đạo trong những năm cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ghi nhận những thành tích của toàn Đảng bộ và Nhân dân đã đạt được trong công tác sản xuất, xây dựng hậu phương, chi viện tiền tuyến. Đồng thời, đề ra nhiệm vụ trong thời gian tới là “Sát nhập hai Hợp tác xã Trung Trường Lĩnh và Đại Lĩnh thành một Hợp tác xã gọi là Hợp tác xã nông nghiệp Đại Lĩnh. Chuyển dời dân cư vào các sườn đồi để lấy đất bằng sản xuất nông nghiệp”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lê Mạo phụ trách trực Đảng; đồng chí Đoàn Văn Thiêm được bầu giữ chức Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tháng 9/1975, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 24 (khóa III) đã đề ra nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Cụ thể là: "Từ chiến tranh chuyển sang hoà bình, từ một nước bị chủ nghĩa thực dân mới chia cắt và đặt ách

thống trị, sang cả nước độc lập, thống nhất, từ hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa sang một nhiệm vụ chiến lược là làm cách mạng xã hội chủ nghĩa".

Cuối năm 1975, Quốc hội và Chính phủ có quyết định sáp nhập hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh thành tỉnh Nghệ Tĩnh nhằm tạo ra thế và lực mới trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Hòa chung với không khí hào hùng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh lãnh đạo Nhân dân bắt tay ngay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân.

Trong những tháng đầu năm 1976, Nhân dân cả nước nói chung, Nhân dân Hương Sơn nói riêng tích cực chuẩn bị Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa VI. Đảng bộ xã coi đây là một đợt sinh hoạt chính trị quan trọng. Với sự chỉ đạo sát sao và chuẩn bị chu đáo của Đảng bộ, ngày 25/4/1976, trong không khí phấn khởi, Nhân dân Sơn Lĩnh nô nức đi bỏ phiếu bầu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử thành công tốt đẹp đã góp phần cùng Nhân dân cả nước hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

Bước sang thời kỳ mới, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Sơn Lĩnh phấn khởi, tự hào trước những thắng lợi đã đạt được, bắt tay vào những nhiệm vụ mới. Quán triệt tinh thần Nghị quyết của Đảng cấp trên, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã lãnh đạo Nhân dân khắc phục mọi khó khăn và phát huy truyền thống của địa phương trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ để xây dựng quê hương và hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất, xây dựng hợp tác xã theo phương hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Về sản xuất nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Ủy ban nhân dân xã và Ban Quản trị Hợp tác xã nông nghiệp Đại Lĩnh đã nhanh chóng thành lập Ban quy hoạch khảo sát, kẻ, vẽ bản đồ và tiến hành tổ chức dời dân. Trong chiến dịch này được Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp về chỉ đạo và điều động lực lượng từ địa phương khác đến hỗ trợ việc di dời dân cư. Chỉ trong vòng 2 tháng đã hoàn thành được kế hoạch dời dân, với tỷ lệ số hộ phải dời 93% số hộ trong toàn xã.

Do đặc điểm của một xã trung du miền núi, đất đai canh tác ít, thiên tai xảy ra thường xuyên cho nên nông nghiệp cần phải có sự chuyển hướng mạnh mẽ. Trên cơ sở đất đai, khí hậu, thời tiết, cây trồng, để bố trí một cơ cấu hợp lý, giải quyết cho kỳ được vấn đề tự túc lương thực. Ngoài việc tập trung thâm canh trên diện tích đất sẵn có, cần mở rộng diện tích canh tác trên đất đồi, tăng khối lượng màu trong sản xuất lương thực. Trước mắt tăng khẩu phần định lượng trong một tháng khoảng 7 kg gạo, 5 kg bột màu chế biến và 5 kg rau quả. Bên cạnh đẩy mạnh sản xuất lương thực, tiếp tục tăng sản phẩm hàng hóa cây công nghiệp như mở rộng diện tích trồng chè, ổn định diện tích trồng lạc và vùng, vận động các hộ xã viên trồng dâu nuôi tằm.

Về chăn nuôi: Xã đã tổ chức củng cố và mở rộng một số vùng trại chăn nuôi ở gần vùng có đồng cỏ, tăng số lượng và chất lượng đàn bò tập thể, khuyến khích xã viên nuôi thêm trâu bò, phát triển các trại chăn nuôi lợn tập thể, đẩy mạnh nuôi cá, nuôi vịt đàn ở những vùng thấp, xây dựng cơ sở ương giống, làm phân bón, sản xuất và sửa chữa nông cụ, sản xuất gạch ngói thủ công để xây dựng. Xã đặt chỉ tiêu phấn đấu đến năm 1976 đạt 1 lao động/1 ha gieo trồng, năng suất lúa đạt 4 tấn/ha/năm.

Muốn thực hiện các chỉ tiêu trên, Đại hội đề ra các giải pháp:

- Đẩy mạnh khai hoang phục hóa để tăng diện tích cây trồng, cải tạo vùng đất đồi theo đúng quy cách, bố trí lại vùng chuyên canh, luân vụ.
- Tập trung vào công tác thủy lợi, xây dựng hoàn thành các trạm bơm, đắp thêm một số đê đập tưới tiêu nước, đắp bờ vùng bờ thửa, đầu tư cho thủy lợi đúng mức.
- Tu sửa giao thông cũ, làm thêm đường, cầu cống mới, sửa chữa làm mới phương tiện vận chuyển để có hiệu quả cao.
- Chú ý cải tạo, nhân giống mới về cây, con thích nghi với điều kiện địa lý, thổ nhưỡng.
- Quy hoạch vùng đồi giao cho các đội khoán phủ kín đất hoang đồi trọc.

- Về thủ công: tập trung sản xuất công cụ lao động, vôi bón ruộng, tạo nên các loại phân bón hữu cơ có chất lượng, sử dụng và chế tạo các sản phẩm nông nghiệp.

- Nâng cao đời sống văn hóa và phát triển giáo dục. Cụ thể: Tu bổ, xây dựng trường lớp đầy đủ cho học sinh, đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, quan tâm đến phong trào bổ túc văn hóa của xã nhà. Xây dựng trạm xá xã, trồng và sử dụng thuốc nam ở địa phương để chữa bệnh.

- Giữ vững an ninh quốc phòng trong giai đoạn mới, xây dựng lực lượng dân quan tự vệ về tư tưởng chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về công tác xây dựng Đảng: Đại hội chủ trương học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Tổng sản lượng lương thực năm 1976 đạt gần 1.000 tấn. Thu nhập lương thực bình quân đầu người đạt 16 đến 18 kg/tháng. Đảm bảo nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Phong trào hộ xã viên chăn nuôi riêng phát triển mạnh, số lượng gia cầm tăng nhanh. Phong trào cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi được chú trọng. Các Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng được đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý. Đời sống Nhân dân được nâng dần.

Giáo dục tiếp tục được chú trọng. Hệ thống trường lớp được đầu tư hơn trước, chất lượng dạy và học được nâng cao, kỷ cương nề nếp được đảm bảo.

Ngành văn hóa, y tế trong điều kiện hòa bình được quan tâm phát triển nên có nhiều tiến bộ. Phong trào thể dục thể thao được phát triển mạnh mẽ, nhất là phong trào thể dục buổi sáng đã tạo nên một không khí sôi động với khẩu hiệu: “Khoẻ để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc”. Một điều vô cùng vinh dự và tự hào khi Sơn Lĩnh đã được đồng chí Lê Đức Chính (lúc bấy giờ là Tổng cục trưởng Tổng cục thể dục thể thao) cùng các đồng chí lãnh đạo của Cục, của Sở thể dục thể thao Hà Tĩnh về thăm và tặng cờ “Đơn vị dẫn đầu trong phong trào thể dục thể thao tỉnh Hà Tĩnh”.

Về công tác Đảng, Đảng bộ đã nghiêm túc tổ chức học tập Nghị quyết của Trung ương Đảng, của tỉnh Đảng bộ và huyện Đảng bộ nên ý thức và trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên được nâng lên một bước. Đảng viên luôn giữ vai trò tiên phong trong các phong trào ở xã nhà. Tổ chức Đảng từ chi bộ đến Đảng bộ được củng cố, thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng định kỳ một tháng một lần. Chỉ thị 192-CT/TW về củng cố Đảng được Đảng bộ thực hiện nghiêm túc.

Phong trào quần chúng tiếp tục phát triển như phong trào làm thủy lợi theo Nghị định 202, phong trào trồng cây gây rừng, phong trào đi công nhân cho các lâm trường, công trường, xí nghiệp của trung ương, tỉnh, huyện.

Ngày 27/4/1977, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa IX (nhiệm kỳ 1977-1979) được tổ chức tại Hội trường xã, với sự có mặt của 131/163 đảng viên trong 15 chi bộ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Mạo giữ chức vụ Phó bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Đoàn Văn Thiêm giữ chức vụ Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đề ra mục tiêu:

- Về sản xuất nông nghiệp: Tổng sản lượng là 830 tấn (200 tấn ngô, 120 tấn hoa màu, 500 tấn thóc). Bình quân nhân khẩu 300kg lương thực (1 tháng 18 kg) trừ các khoản.

- Chăn nuôi: bò 1.000 con, lợn 1.000 con.

- Thủy lợi: Hoàn chỉnh kênh mương nội đồng, thâm canh lúa; hoàn chỉnh giao thông nông thôn.

- Ngành nghề: Lâm nghiệp: trồng, khai thác, tu bổ rừng; thành lập xí nghiệp lâm nghiệp chế biến gỗ, gạch ngói. Vay 130 nghìn tiền vốn cho cơ sở vật chất.

- Văn hóa phục lợi: Xây trường cấp 2 gồm 8 phòng; sử dụng công quỹ Hợp tác xã để xây dựng 3 làng mẫu giáo - nhà trẻ.

- Đẩy mạnh Hợp tác xã mua bán, tín dụng.

- Xây dựng Đảng: củng cố xây dựng tổ chức chính trị vững mạnh, giao trách nhiệm cụ thể cho từng đảng viên.

Với mục tiêu đặt ra đó, Đảng bộ nhấn mạnh phương hướng của kế hoạch 2 năm 1977-1978 là tập trung các mũi nhọn, phát huy khả năng to lớn của chế độ lao động, đất đai, cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có tạo ra bước phát triển vượt bậc trong nông nghiệp; ra sức thâm canh màu, tập trung mở rộng diện tích, đẩy mạnh chăn nuôi cân đối với trồng trọt, phát triển nghề rừng, nghề thủ công, chế biến nông lâm sản; giải quyết tốt vấn đề lương thực, hàng tiêu dùng, tăng dần nguồn hàng xuất khẩu, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới. Kết hợp nông nghiệp với nghề rừng; xây dựng vùng tập trung chuyên canh cây lương thực, cây công nghiệp và cây ăn quả; phân định ranh giới giữa đất rừng và đất nông nghiệp; trang trại và Hợp tác xã; sắp xếp, điều chỉnh lại dân cư và vùng kinh tế mới; tiếp tục hợp nhất các Hợp tác xã thành Hợp tác xã quy mô toàn xã.

Cụ thể xác định mục tiêu phấn đấu của địa phương là: Lương thực, diện tích giành cho canh tác, chăn nuôi các loại gia súc, diện tích trồng rừng, sản xuất gạch ngói, vôi vữa; hạ mức sinh đẻ hợp lý; đảm bảo đầy đủ trường học, trạm xá... cùng với các xã được huyện khoanh vùng như Sơn Kim, Sơn Quang, Sơn Giang thì cán bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh khắc phục khó khăn để mở rộng diện tích trồng các loại cây như mơ, phát triển nghề nuôi ong, ươm giống cây mới cho năng suất cao.

Sau dời dân, Đảng bộ đã nhanh chóng chỉ đạo giải tỏa mặt bằng. Đến vụ Đông Xuân 1977-1978, tất cả diện tích dân cư chuyển dời đã được giải tỏa bằng phẳng, đưa vào sản xuất, nâng tổng diện tích sản xuất nông nghiệp từ 120 lên 150 ha.

Đi đôi với việc dời dân lấy đất sản xuất là việc thực hiện Nghị quyết VI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc vận động Nhân dân khai hoang, phục hóa, mở mang diện tích trồng khoai lúa. Thực hiện chủ trương trên, toàn xã đã có 75 - 78% số hộ tham gia khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích. Đảng bộ đã chỉ đạo Hợp tác xã thành lập các đội chuyên sâu về các khâu: như đội thủy lợi, đội lò gạch, đội lò vôi... nhằm phục vụ sản xuất đưa lại năng suất cao, hiệu quả tốt, giải quyết tốt một số vấn đề gai góc tác động đến giai đoạn bản lề của Kế hoạch Nhà nước 5 năm 1976-1980.

Đảng bộ cũng chỉ đạo Nhân dân tổ chức lại sản xuất phù hợp với đặc điểm là xã trung du miền núi nông - công - lâm kết hợp. Quy hoạch phân bố lại đất đai và khu vực sản xuất của Hợp tác xã trên cơ sở chung của toàn huyện, tiếp tục chuyển dân ở đồng bằng lên đồi để mở rộng diện tích canh tác. Ra sức xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, phát động phong trào thủy lợi đến mọi người dân trong Hợp tác xã, thủy lợi là nghĩa vụ của mọi người. Ngoài ra, Nhân dân đã tiến hành khai thác đá vôi, đá xây, đá ong, làm gạch, ngói, nhanh chóng áp dụng tiến bộ kỹ thuật về giống cây, con vào sản xuất.

Phát huy quyền làm chủ tập thể của xã viên Hợp tác xã, tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy mạnh mẽ vai trò của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Đoàn là lực lượng tiên phong trong việc thực hiện ba cuộc cách mạng, là đội quân nòng cốt trong phong trào xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, trong khai hoang phục hóa. Phụ nữ xây dựng phong trào chăn nuôi giỏi, sinh đẻ có kế hoạch, xây dựng gia đình văn hóa mới, được địa phương tạo mọi điều kiện dù ở vị trí nào trong xã hội.

Đi đôi với công tác sản xuất và cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, vào cuối năm 1977, xã Sơn Lĩnh chỉ có 1 Hợp tác xã nông nghiệp - Đại Lĩnh với 11 đội sản xuất (từ đội 1, 2, 3, 4a, 4b, 5, 6, 7, 8, 9, 10), Đảng bộ còn chú trọng đến công tác xây dựng Đảng, xem đó là nhận tố quyết định thắng lợi trong việc thực hiện những mục tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội đề ra. Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị nhằm quán triệt các Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết 225 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ huyện. Công tác bồi dưỡng cán bộ cốt cán được đẩy mạnh, cử một số đồng chí đi bồi dưỡng chính trị tại trường chính trị huyện, tỉnh. Nhận thức chính trị và tinh thần trách nhiệm của đảng viên được nâng lên.

Cuối năm 1977 đầu năm 1978, Nhân dân Hương Sơn và Nghệ Tĩnh nói chung, Sơn Lĩnh nói riêng phải gánh chịu nhiều thiên tai nặng nề. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân Sơn Lĩnh đứng trước những thử thách khắc nghiệt. Sau hạn hán kéo dài là đợt rét đậm rét hại cuối năm 1977, tiếp theo tháng 9-1978 cơn bão số 8 gây ra lũ lụt lớn chưa từng có, hàng ngàn ha diện tích trồng trọt bị ngập úng. Đời sống Nhân

dân gặp nhiều khó khăn, nguy cơ nạn đói đe dọa... tuy nhiên dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Chấp hành Đảng bộ và sự nỗ lực phấn đấu của mọi tầng lớp Nhân dân Sơn Lĩnh nên đến cuối năm 1978 nhờ tăng diện tích khoai, sắn và rau màu nên đời sống Nhân dân ổn định, làm tròn nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, không xảy ra nạn đói giáp hạt.

Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, tuyên truyền cho Nhân dân hiểu rõ âm mưu của các thế lực thù địch và nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân là phải tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, kiên quyết đập tan mọi âm mưu và hành động phá hoại của kẻ địch bất cứ lúc nào, đảm bảo kịp thời, đầy đủ sức người, sức của theo yêu cầu của cấp trên, tổ chức mạng lưới trị an, xây dựng phương án tác chiến của địa phương, làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Nhìn lại 2 năm 1977-1978, mặc dù điều kiện khí hậu thời tiết không thuận lợi, mùa màng liên tục bị thất bát, đời sống Nhân dân gặp nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã có quyết tâm cao tạo ra sự thay đổi lớn trên quê hương, một số mục tiêu kinh tế-xã hội do Đảng bộ đề ra đều đạt kế hoạch.

Bước sang năm 1979, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh quyết tâm phấn đấu giành vụ Đông - Xuân 1978-1979 thắng lợi toàn diện tạo đà thuận lợi cho sản xuất vụ mùa và các mặt công tác khác. **Trong khí thế đó, ngày 6/5/1979, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa X (nhiệm kỳ 1979-1981) được tổ chức tại Hội trường xã**, tham dự đại hội có 158/164 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã đánh giá những thành tựu và hạn chế trong nhiệm kỳ, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Hà Khả giữ chức vụ Phó bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Đoàn Văn Thiêm tiếp tục được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa X diễn ra trong điều kiện hoàn cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức do thiên tai liên tiếp xảy ra, hậu quả vẫn còn nặng nề chưa khắc phục kịp, tình hình biên giới phía Nam và phía Bắc trở nên căng thẳng. Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh vừa phải tiếp tục xây dựng và phát triển kinh tế, vừa sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu khi xảy ra chiến tranh. Nhưng

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ vẫn quyết tâm đẩy mạnh sản xuất, phát triển văn hóa giáo dục, xây dựng thế trận an ninh Nhân dân, quốc phòng toàn dân. Qua đó cũng thể hiện được bản lĩnh và trí tuệ của cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ trước tình hình mới.

Đại hội đề ra phương pháp chung: bằng mọi biện pháp tích cực thâm canh.

- Mục tiêu cơ bản, phấn đấu 2 năm trong nhiệm kỳ (1979-1980) đạt 951 tấn lương thực (500 tấn lúa, 151 tấn ngô, 300 tấn màu); bình quân 1 nhân khẩu 16 kg lương thực.

- Đàn bò: 1.200 con; lợn 1.300 con;

- Phấn đấu sản xuất gạch ngói đạt 1 triệu viên/năm;

- Tiếp tục xây 4 phòng học cấp 1, cấp 2;

Nhìn lại chặng đường thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế - xã hội Sơn Lĩnh từng bước đạt được những kết quả đáng khích lệ, từng bước làm thay đổi diện mạo quê hương.

Trước hết, trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhờ có chủ trương đẩy mạnh khai hoang, phục hóa, dời dân lấy đất sản xuất, củng cố các hồ đập thủy lợi của Đảng bộ cho nên trong những năm 1975-1981, thiên tai liên tiếp xảy ra nhưng Nhân dân Sơn Lĩnh vẫn đảm bảo diện tích gieo trồng, nhất là tăng diện tích trồng sản trên đất đồi, góp phần tăng sản lượng lương thực, ổn định cuộc sống Nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Công tác giao đất, giao rừng theo Nghị định số 42 của Chính phủ đã được triển khai, thực hiện trồng mới, khoanh nuôi bảo vệ rừng và khai thác lâm sản, góp phần tăng thu nhập.

Thực hiện phương châm “Công nghiệp, thủ công nghiệp phục vụ nông nghiệp” mà Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh đề ra vào tháng 4-1977, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã tập trung chỉ đạo thành lập đội thợ mộc để sản xuất nông cụ, xe cải tiến, cày, bừa phục vụ sản xuất. Ngoài ra còn làm nhà cửa cho Nhân dân; thành lập tổ đốt vôi, nung gạch ngói...

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục có nhiều cố gắng trong việc xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học, các ngành học phát triển đồng đều. Ngành mầm non được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo hợp tác xã đáp ứng trường lớp và phụ cấp cô giáo nên các cô yên tâm công tác và thu hút trên 90% số trẻ vào lớp mầm non. Từ tháng 9-1979, triển khai cuộc vận động “Tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng trong các trường học”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới xã hội chủ nghĩa, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao đã trở thành phong trào quần chúng rộng rãi ở các đơn vị đội sản xuất.

Về y tế: có nhiều tiến bộ, công tác phòng chữa bệnh cho nhân dân được quan tâm. Thực hiện Đông, Tây y kết hợp trong điều trị. Phong trào trồng cây thuốc Nam chữa bệnh được xã tổ chức cho đội ngân sách trồng khoai mài, nghệ và vận động Nhân dân trồng nhân trần, ngải cứu, ba đề...

Về quốc phòng - an ninh: Trong những năm xảy ra chiến tranh ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, Đảng bộ Sơn Lĩnh rất coi trọng việc chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân và an ninh. Nhờ đó mà tình hình an ninh được giữ vững, chính trị ổn định, không có những vụ trọng án xảy ra. Hàng năm luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân do cấp trên giao. Đặc biệt là đợt tổng động viên năm 1979 khi chiến tranh biên giới phía Bắc xảy ra, Sơn Lĩnh có hơn 20 người lên đường nhập ngũ. Có những đồng chí mới phục viên sau ngày giải phóng miền Nam vẫn ghi tên trở lại quân đội để tham gia bảo vệ biên giới Tổ quốc. Lực lượng dân quân tự vệ hàng năm vẫn tổ chức huấn luyện tốt. Kết quả hội thi, hội thao quân sự đạt 85 % khá, giỏi, thường xuyên diễn tập phương án phòng thủ bảo vệ xóm làng. Chính sách hậu phương quân đội được quan tâm đúng mức về vật chất và tinh thần cho các gia đình thương binh, liệt sỹ.

Công tác xây dựng và phát triển Đảng cũng được Đảng bộ quan tâm thường xuyên, nhất là việc nâng cao chất lượng đảng viên và tổ chức chi bộ thực sự vững mạnh về tổ chức, vững vàng về tư tưởng. Tăng cường giáo dục bồi dưỡng đối tượng phát triển Đảng, nhất là đoàn viên thanh niên để kết nạp Đảng, tăng cường đảng viên trẻ kế thừa lớp cao tuổi. Tổ chức tốt các đợt tự phê bình và phê bình,

phân loại đảng viên. Đối với những đảng viên giảm sút ý chí, vi phạm kỷ luật bị phê bình, kiểm điểm và xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng.

Bên cạnh những thắng lợi đạt được, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Sơn Lĩnh cũng đã bộc lộ những hạn chế, yếu kém: trong sản xuất nông nghiệp năng suất lúa và hoa màu tăng chậm và không ổn định, vấn đề tự túc lương thực đang là một thách thức lớn đối với Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh. Hợp tác xã kinh doanh khai thác lâm sản còn thiếu kinh nghiệm nên hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng của một xã có rừng tự nhiên và tài nguyên phong phú đa dạng; chất lượng giáo dục còn thấp; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế thiếu thốn chưa đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân...; việc nhận thức của mỗi đảng viên, Nhân dân còn ở mức độ chưa cao. Điều đó đòi hỏi cấp ủy, đảng viên cần có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM (1981 - 1985)

Bước sang năm 1981, năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh nói riêng, Hương Sơn nói chung đang đứng trước những thử thách gay gắt: nền kinh tế mất cân đối lớn, vấn đề lương thực vẫn là một bài toán nan giải đặt ra cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, thêm vào đó đợt hạn hán kéo dài từ vụ Đông Xuân 1980-1981 đến vụ Chiêm 1981 chưa khắc phục được buộc phải thu hẹp diện tích trồng lúa chuyển sang trồng màu và cây công nghiệp; sự nghiệp xây dựng con người mới XHCN chưa được coi trọng đúng mức, dân số tăng nhanh, chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa - văn nghệ, thể dục, thể thao còn thấp; xuất hiện sự sa sút về đạo đức, lối sống như: lười lao động, tiêu dùng lãng phí; mê tín dị đoan có dấu hiệu gia tăng trở lại trên nhiều vùng.

Qua thời kỳ khắc phục hậu quả chiến tranh và bước vào giai đoạn ổn định phát triển, mô hình kinh tế tập trung, bao cấp bộc lộ nhiều hạn chế, hậu quả là cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội vào cuối những năm 70, đầu những năm 80. Để giải quyết tình trạng trên, sau khi làm thí điểm ở một số nơi, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương ra Chỉ thị 100-CT/TW về khoán sản phẩm đến nhóm và người

lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Chỉ thị 100). Đây là bước đột phá trong quá trình đổi mới nền sản xuất nông nghiệp, tạo đà thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, nông thôn nước ta đi lên. Chỉ thị số 100-CT/TW đề ra mục đích, nguyên tắc và phương hướng cải tiến công tác khoán. Đồng thời, yêu cầu các cấp, các ngành thống nhất về nhận thức và hành động, chấp hành đúng những quy định để tránh xáo trộn lớn, bảo đảm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp; sử dụng, quản lý tốt đất đai và các cơ sở vật chất, kinh tế hiện có; áp dụng tiên bộ khoa học - kỹ thuật, tiết kiệm chi phí để nâng cao năng suất lao động; củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn; không ngừng nâng cao thu nhập và đời sống của xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và không ngừng tăng khối lượng nông sản cung ứng cho Nhà nước. Nguyên tắc thực hiện là:

(1) Hợp tác xã quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, ruộng đất, sức kéo, phân bón, nông cụ và cơ sở vật chất của tập thể.

(2) Hợp tác xã tổ chức tốt việc quản lý, điều hành lao động, phát huy sự hợp tác có phân công, đồng thời kích thích được tính tích cực của tập thể và từng lao động, trên cơ sở mọi người quan tâm, gắn bó với kết quả cuối cùng của sản xuất.

(3) Hợp tác xã phải quy hoạch và có kế hoạch phù hợp với vùng sản xuất và kế hoạch sản xuất của huyện, có quy trình sản xuất và định mức kinh tế, kỹ thuật ngày càng tiến bộ. Các đơn vị nhận khoán phải làm đúng những quy định của hợp tác xã quản lý tốt sản phẩm để bảo đảm việc phân phối; kết hợp đúng đắn, hài hoà 3 lợi ích (Nhà nước, tập thể và người lao động), thực hiện tốt phân phối theo lao động cho xã viên.

(4) Phát huy quyền tự chủ của hợp tác xã và quyền làm chủ của xã viên, khắc phục bệnh quan liêu, mệnh lệnh gò ép, trái với nguyên tắc “Tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ”.

Chỉ thị 100-CT/TW ra đời đã phát huy được tinh thần làm chủ của người nông dân, lợi ích giữa Nhà nước - tập thể và người lao động được đảm bảo, do đó thu hút được sự hưởng ứng của đông đảo bà con nông dân.

Trước những yêu cầu thực tiễn đặt ra, ngày 15/4/1981, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tổ chức Đại hội khóa XI (nhiệm kỳ 1981-1983) tại Hội trường xã, tham gia đại hội có 172/181 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã đánh giá những thành tựu và hạn chế trong nhiệm kỳ qua từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ này là: Tiếp tục đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Phan Xuân Huệ tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Khắc Quang giữ chức vụ Phó bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Đoàn Văn Thiêm giữ chức vụ Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Báo cáo chính trị của Đại hội xác định phương hướng chung của Đảng bộ là: Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh và huyện, nắm vững tình hình thực tế của địa phương, phát huy tinh thần làm chủ xã hội chủ nghĩa, ra sức phấn đấu để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống cho Nhân dân; thực hiện thâm canh cây trồng, phát triển chăn nuôi, khai thác thế mạnh về rừng; củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Mục tiêu chung được xác định là: Tập trung thâm canh tăng năng suất trên toàn bộ diện tích, phấn đấu đạt tổng sản lượng lương thực 776 tấn (trong đó 360 ha màu), đưa bình quân đầu người về lương thực đạt 18 kg/tháng, tổng đàn lợn 1.200 con, bò 1.050 con, tu bổ và hoàn chỉnh 40 ha rừng đã trồng; tiếp tục đẩy mạnh sản xuất gạch ngói phục vụ các công trình xây dựng tập thể và Nhân dân; đẩy mạnh công tác giao thông thủy lợi, thâm canh, đào mương chống xói mòn ở Đồng Pheo, làm giao thông từ làng ra ruộng; về văn hóa - giáo dục: cải tiến chế độ nhà trẻ, xây dựng nhà trẻ kiểu mẫu, đảm bảo nơi ăn chốn ngủ, chăm sóc giáo viên, nâng cao chất lượng giảng dạy; quy hoạch đồng cỏ cho phát triển chăn nuôi theo từng vùng phù hợp; về công tác Đảng, tập trung xây dựng chi bộ đảm bảo đúng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tinh thần Nghị quyết 32 của Ban Bí thư, tranh thủ ý kiến xây dựng Đảng của quần chúng, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư

tưởng làm cho đảng viên mỗi chi bộ không ngừng lớn mạnh nhằm tăng lòng tin của Đảng, phong trào của quần chúng.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư và chủ trương của Huyện ủy, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã nhanh chóng triển khai và chỉ đạo với phương châm: “Giao ruộng đến hộ nông dân nhưng thường xuyên theo dõi chặt chẽ mục đích sử dụng đất, định hướng cơ cấu cây trồng trên các xứ đồng phù hợp từng loại giống để nông dân sản xuất đồng bộ”. Hợp tác xã nông nghiệp chú trọng khuyến nông, tập huấn khoa học - kỹ thuật, cung ứng giống mới thay thế các loại giống cũ địa phương. Nhờ đó, năng suất lúa không ngừng được nâng lên, bình quân lúa nước đạt trên 4 tấn/ha; có nhiều hộ đạt 4,5 - 4,8 tấn/ha.

Trên đất màu, Đảng bộ đã chỉ đạo ưu tiên phát triển cây công nghiệp, cây có giá trị thương mại cao như lạc, đậu xanh, cây vừng... Do đặc điểm địa lý vùng đất Sơn Lĩnh ít bị lũ quét nên địa phương hô hào bà con xã viên Hợp tác xã tiến hành sản xuất 3 vụ trong năm. Nhờ vậy, vụ thu 1981 thắng lợi lớn, năng suất lúa tăng 3 - 5%, được coi là “một thắng lợi lịch sử” như Đảng bộ đã đánh giá. Nhờ có chính sách mới, chăn nuôi phát triển, nhất là chăn nuôi trong các gia đình xã viên, tổng đàn trâu, bò, lợn, dê tăng nhanh. Sự phát triển của nông nghiệp đã tạo điều kiện cho từng nhà nâng cao đời sống dân sinh, thực hiện nghĩa vụ lương thực đối với Hợp tác xã, đối với Nhà nước kịp thời, đầy đủ.

Hạn chế lớn nhất của Đảng bộ Sơn Lĩnh trong việc thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW và Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương ở thời kỳ đầu là “việc khoán cho đội sản xuất có chiều hướng khoán trắng, buông lỏng quản lý gây lỗ vốn cho Hợp tác xã”, Đảng bộ còn thiếu kinh nghiệm trong việc khoán sản phẩm nên ảnh hưởng đến quyền lợi tập thể và Nhà nước.

Lâm nghiệp, công nghiệp cũng có nhiều chuyển biến, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt pháp lệnh bảo vệ rừng. Trong thời kỳ này, các xã Sơn Tây, Sơn Lĩnh là những đơn vị có nhiều thành tích trong công tác bảo vệ rừng, trồng và khai thác rừng. Sơn Lĩnh là cửa ngõ của các đầu nậu khai thác, tàn phá rừng kiệt quệ nhưng huyện đã giao cho xã lập Trạm kiểm lâm kiểm soát nên đã hạn chế được nạn “chảy máu rừng”.

Về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, Đảng bộ luôn chú trọng việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, hạn chế mức phát triển dân số dưới 1,4%, coi đó là đường lối chiến lược, là mục tiêu số 1 để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Về xây dựng cơ bản: mặc dù điều kiện khắc nghiệt, nguyên nhiên liệu, vật tư, nguồn vốn thiếu thốn nghiêm trọng, nhưng với phương châm “dựa vào sức mình là chính”, kết hợp với sự giúp đỡ của cấp trên, lĩnh vực xây dựng cơ bản trong 2 năm 1981-1982 vẫn tiếp tục được duy trì. Phong trào thủy lợi nội đồng, giao thông vận tải, cải tạo đồng ruộng chua phèn, bậc thang, xây dựng các công trình khe, đập đạt kết quả tốt. Hàng năm, hơn 10 km đường giao thông, nhiều km nương máng được củng cố, làm mới. Đến cuối năm 1981, các công trình công cộng như trạm xá, cửa hàng, nhà trẻ được làm bằng gạch ngói thủ công.

Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Thực hiện Chỉ thị 81 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 08 của Tỉnh ủy, trong 2 năm 1981-1982, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã phát động phong trào quần chúng đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong nông thôn, các cơ quan, lâm trường. Được sự đùm bọc của quần chúng, lực lượng dân quân tự vệ, an ninh xóm, xã đã ngăn chặn, phát hiện được các ổ nhóm ăn cắp, buôn lậu, làm ăn phi pháp xâm nhập vào địa phương, từ đó góp phần bảo vệ sản xuất, ổn định an ninh chính trị và trật tự xã hội của địa phương. Hưởng ứng Nghị quyết ngày 14/6/1982, dân quân nông cốt xã Sơn Lĩnh chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng chiến đấu, nâng cao năng lực chỉ huy chiến đấu, do vậy, đợt diễn tập quân sự được tổ chức tốt, góp phần tăng cường, củng cố lực lượng tự vệ thôn xóm.

Nhìn lại 2 năm bản lề của Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), Sơn Lĩnh đã đạt được một số thành tựu quan trọng trong sản xuất, chiến đấu, cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém trong tổ chức quản lý sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, quản lý đất đai của Hợp tác xã và Nhân dân, để mặc Nhân dân tự khai phá đất đai bừa bãi, xâm lấn đất đai của Hợp tác xã; chất lượng giáo dục bị giảm sút.

Đề tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương và tập trung mọi nỗ lực hoàn thành Kế hoạch Nhà nước, **tháng 3-1983, Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI được tiến hành**. Đại hội khẳng định: “Từ thế giẫm chân tại chỗ trên các mặt sản xuất đã bắt đầu tìm được lối ra, vươn dậy theo hướng đi dân vào hiệu quả kinh tế”. Đại hội chỉ rõ phương hướng cơ bản của tỉnh trong thời kỳ 1983-1985 là phải nêu cao ý chí tự lực, tự cường, khai thác tiềm năng tại chỗ về đất đai, lao động, ngành nghề, cơ sở vật chất hiện có tạo nên sự chuyển biến mới về chiều sâu và chiều rộng...đồng thời làm tròn nhiệm vụ quốc tế, nhất là đối với nước bạn Lào.

Tháng 2/1983, **Đảng bộ xã Sơn Lĩnh tổ chức Đại hội khóa XII** (nhiệm kỳ 1983-1985) tại Hội trường xã. Tại Đại hội, Đảng bộ đã đánh giá đúng tình hình của địa phương nhất là những kết quả nổi bật trong sản xuất, đồng thời cũng thẳng thắn chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong nhiệm kỳ qua. Từ đó vạch ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất, thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), từng bước nâng cao đời sống Nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Khắc Quang được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Quốc Toàn giữ chức vụ Phó bí thư, trực Đảng; đồng chí Đoàn Văn Thiêm giữ chức vụ Phó bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội, Sơn Lĩnh gặp phải thời tiết bất lợi. Vụ Đông - Xuân 1982-1983 mưa rét kéo dài, vụ chiêm lại nắng hạn gay gắt, khi lúa bắt đầu trổ bông bị ngập úng phần lớn diện tích năng suất chỉ đạt 1,95 tấn/ha.

Sang năm 1984, diện tích trồng trọt có giảm nhưng năng suất lại cao hơn năm trước. Lần đầu tiên trong Hợp tác xã có 25% hộ dư lương thực đem đổi hàng hóa tiêu dùng, có 40-50% số hộ đủ ăn.

Trong phong trào làm thủy lợi có nhiều chuyển biến tích cực. Đầu năm 1984, Huyện ủy đã chỉ đạo khắc phục hậu quả do lũ lụt năm 1983 gây ra, đẩy nhanh tốc độ thi công các công trình thủy lợi, nhiều đơn vị đạt thành tích khá giỏi mà tiêu biểu là các xã Sơn Kim, Sơn Trường, Sơn Lĩnh, Sơn Thịnh,... Bên cạnh tập trung

sản xuất lương thực, Đảng bộ Sơn Lĩnh phát huy tầm nhìn đặc địa vùng trung du miền núi để phát triển mạnh các loại cây công nghiệp như mía, lạc, vùng để nâng cao thu nhập tổng thể.

Về lâm nghiệp, năm 1985, việc giao đất, giao rừng mở rộng thêm, nâng tổng số trồng mới hàng ngàn cây trên diện tích 1 ha. Đi đôi với công tác khoanh nuôi, tu bổ và trồng mới rừng, Đảng bộ yêu cầu các hộ gia đình, Đội sẵn sàng tăng nhanh sản lượng khai thác lâm thổ sản trên cơ sở vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế vừa để bảo vệ tài nguyên vườn rừng bền vững.

Về thủ công nghiệp, Đảng ủy chủ trương chỉ đạo tập trung vào từng mũi nhọn chủ yếu như sản xuất vôi, gạch ngói, vật liệu, tăng cường đầu tư, mở rộng các xí nghiệp tư nhân, liên doanh có trọng điểm.

Những chủ trương đúng đắn của Đảng bộ đã phát huy được tinh thần chủ động, sáng tạo kịp thời giải quyết được nhiều vướng mắc trong tổ chức sản xuất của Hợp tác xã. Nhờ đó, sản lượng vôi, gạch ngói tăng nhanh, đáp ứng được nhu cầu bón ruộng và xây dựng nhà cửa, công trình công cộng Hợp tác xã trên địa bàn quê hương. Hợp tác xã Sơn Lĩnh là một trong những điển hình về cải tiến sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng gạch ngói. Xí nghiệp gạch ngói của Hợp tác xã cải tiến hình thức khoán, điều hành lao động để phát huy năng lực sản xuất và hiệu quả kinh tế. Xí nghiệp liên doanh tìm kiếm và sản xuất vật liệu thuốc đã chủ động tạo ra nguồn nguyên liệu, cải tiến quản lý và tổ chức thực hiện theo kế hoạch nên thương xuyên đạt và vượt kế hoạch giao khoán. Điều đó chứng tỏ chủ trương đúng đắn của Đảng bộ đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền nghiêm chỉnh triển khai và được Nhân dân ủng hộ thực hiện.

Về văn hóa - xã hội: Đảng bộ địa phương thường xuyên hợp liên tịch với hội đồng giáo viên nhà trường đóng trên địa bàn, có những kiến nghị về cải cách giáo dục trên các mặt nội dung, chương trình, cách dạy của giáo viên phù hợp với học sinh miền núi trung du, cơ sở vật chất phục vụ dạy và học cho nên sự nghiệp giáo dục có sự chuyển biến đáng kể, chất lượng giáo dục của các cấp học trên địa bàn qua một thời kỳ giảm sút nay được củng cố một bước, cơ sở vật chất trường lớp kiên cố, khang trang hơn. Tuy đời sống còn khó khăn nhưng giáo viên mẫu giáo,

cấp I, cấp II đều yên tâm công tác, thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, những học sinh của địa phương vào cấp III rồi thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng ngày càng nhiều, công tác xã hội hóa giáo dục được coi trọng và phát triển đúng mức.

Về công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình: Chất lượng khám chữa bệnh và chương trình y tế quốc gia ngày càng hoạt động có hiệu quả. Cơ sở vật chất được đầu tư đúng mức, đội ngũ chuyên môn được đào tạo bài bản đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Từ năm 1983-1985, nhiều trận lụt lớn xảy ra nhưng do y tế xã đã chủ động phòng bệnh nên ít khi xảy ra dịch bệnh trên diện rộng, vấn đề quản lý thuốc chữa bệnh có nhiều cố gắng, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc phòng, chữa bệnh cho Nhân dân. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch được tiến hành thường xuyên nên đã giảm được tỷ lệ sinh đẻ xuống còn dưới 1,47%, do đó đời sống dân sinh được nâng cao, gia đình hạnh phúc.

Hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao tiếp tục được duy trì và phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, địa phương có sân bóng đá, mỗi xóm có một đội bóng đá, bóng chuyền thường xuyên giao lưu nội bộ, giao lưu với các xã, các cơ quan trường học ở các địa phương lân cận.

Về quốc phòng, an ninh: tình hình an ninh của địa phương có nhiều diễn biến phức tạp. Lúc bấy giờ, Sơn Lĩnh là điểm dừng chân của một số đối tượng đi khai thác trầm hương, đào vàng và một số phần tử xấu ở nơi khác đến móc nối, dụ dỗ một số đối tượng lười lao động tại địa phương để tiến hành các vụ trộm cắp tài sản làm cho Nhân dân vô cùng hoang mang, lo lắng. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã có Nghị quyết, chuyên đề về an ninh quốc phòng, cùng với sự tăng cường của công an huyện, lực lượng công an xã đã thành lập các ban chuyên án để điều tra, khám phá vụ việc. Sau gần 2 tháng thực hiện, Ban chuyên án đã bắt 2 băng nhóm chuyên trộm cắp tài sản của tập thể và Nhân dân đi giam giữ, kiểm điểm trước Nhân dân và đưa đi cải tạo. Từ đó, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững, chính trị ổn định.

Quán triệt quan điểm “Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang”, Đảng bộ Sơn Lĩnh luôn quan tâm chỉ đạo công tác tuyển quân và huấn luyện lực lượng dân quân. Nhờ đó, năm nào xã cũng hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển nghĩa vụ quân sự. Lực lượng dân quân nòng cốt hàng năm được tổ chức huấn luyện tốt, kết quả các hội thi, hội thao quân sự đạt 85% khá giỏi.

Công tác xây dựng Đảng luôn gắn liền với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đảng bộ tham gia nhiều đợt học tập chính trị của huyện, thường xuyên tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị ở địa phương và thông qua phong trào quần chúng để nâng cao chất lượng đảng viên và xây dựng tổ chức Đảng. Công tác rà soát chất lượng đảng viên và phát triển Đảng được Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo thực hiện. Các tổ chức cơ sở Đảng có tiến bộ trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh. Sơn Lĩnh được Đảng bộ huyện đánh giá là cơ sở phát huy tốt tính năng động sáng tạo trong việc lãnh đạo thực hiện cơ chế quản lý mới.

Công tác bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng cán bộ được tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ chú trọng, không ngừng tăng cường trẻ hóa đội ngũ, khuyến khích phát triển cán bộ nữ. Việc phát triển đảng viên mới được quan tâm đồng thời tăng cường tự phê bình và phê bình đưa ra khỏi đảng những phần tử thoái hóa biến chất đứng thủ tục, nguyên tắc.

Các cấp ủy Đảng có nhiều tiến bộ trong việc cải tiến lề lối làm việc. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy ngày càng nâng cao. Nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” được giữ vững. Đảng bộ cũng tích cực đi sâu, đi sát cơ sở, lắng nghe ý kiến của các chi bộ nhằm đưa ra những chủ trương phù hợp với điều kiện thực tế từng vùng.

Nhìn tổng quát 5 năm thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985), nền kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi đáng kể trên tất cả các lĩnh vực: sản xuất lương thực, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, văn hóa giáo dục, quốc phòng an ninh, đời sống vật chất và tinh thần khá hơn trước, một bộ phận Nhân dân đã có tích lũy, xây dựng nhà cửa, mua sắm trang thiết bị sinh hoạt gia đình.

Có thể nói, trong 10 năm, từ năm 1975-1985, các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã, được tiến hành theo đúng quy định. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các cuộc bầu cử diễn ra đúng luật và hết sức dân chủ. Các thành viên được bầu vào Hội đồng nhân dân xã, xứng đáng là người đại biểu cho dân, vì dân mà phục vụ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phối hợp chặt chẽ với Ban chủ nhiệm hợp tác xã quyết định và triển khai các nhiệm vụ chính trị địa phương trên các lĩnh vực: sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, an ninh chính trị, văn hóa xã hội.

Mặt trận Tổ quốc là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân đã thông qua các tổ chức đoàn thể của mình phát động nhiều phong trào lao động sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa mới, vận động Nhân dân tích cực thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương. Hội Phụ nữ đảm nhiệm vai trò vận động chị em phòng chống tệ nạn xã hội, sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tham gia tích cực phong trào "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Đoàn Thanh niên trở thành lực lượng xung kích trong mọi hoạt động của địa phương. Từ các chiến dịch thủy lợi đến khắc phục hậu quả thiên tai, làm bèo hoa dâu, làm ruộng thí nghiệm giống cao sản... Đoàn đều phát huy vai trò, vị trí của tổ chức mình. Các lớp học đối tượng Đoàn, công tác kết nạp đoàn viên mới, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng được tổ chức thường xuyên.

Trải qua 10 năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, lần thứ V và các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã phát huy truyền thống cách mạng của quê hương vượt qua muôn vàn khó khăn, khắc phục hậu quả chiến tranh và thiên tai, giành được nhiều thành tựu cơ bản trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tuy vậy vẫn còn nhiều hạn chế:

Về kinh tế: vẫn là một nền sản xuất nông nghiệp độc canh, năng suất thấp, đất đai chưa được khai thác hết. Việc đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chưa được chú ý, trình độ thâm canh chưa cao, chú trọng về lúa, xem nhẹ màu; chưa chú ý các khâu: nước, phân, cần, giống nên năng suất còn thấp so với các xã vùng hạ Hương Sơn. Diện tích các vụ Hè - thu tăng chậm, sản lượng màu thấp. Số

lượng đàn trâu bò tăng nhanh nhưng chất lượng thấp, giống cao sản chưa được đưa vào cải tiến giống nòi nên có chiều hướng thoái hóa; Cấp ủy Đảng thiếu kiên quyết trong việc chỉ đạo hoàn thiện khoán sản phẩm dẫn đến tình trạng khoán trắng còn phổ biến; quan hệ sản xuất XHCN có nguy cơ bị xói mòn; Đảng bộ chưa có tầm nhìn chiến lược về kinh tế rừng; một số đảng viên còn có tư tưởng bảo thủ, ngại khó, không quan tâm đến đầu tư vốn và lao động để phát triển nông nghiệp. Diện tích trồng rừng ít, khai thác nhiều, khai thác không đi đôi với bảo vệ và trồng mới là nguyên nhân của hiện tượng xói mòn đất đai, thổ nhưỡng, nguồn nước cạn dần; việc quản lý, phân phối còn nhiều thiếu sót, chưa đảm bảo công bằng xã hội; chất lượng giáo dục tuy có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; những tập tục mê tín dị đoan chưa được giải quyết triệt để, phong trào y tế địa phương còn thấp, phương tiện khám chữa bệnh chưa đầy đủ. Trên mặt trận an ninh quốc phòng, không ít đảng viên nhận thức chưa đầy đủ, còn lơ là mất cảnh giác trước âm mưu phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; hiện tượng tránh và đào ngũ vẫn còn.

Từ năm 1986, dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, những tồn tại trên được kiểm điểm, đánh giá nghiêm túc và từng bước được khắc phục. Đảng bộ và Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thử thách tiếp tục đưa quê hương phát triển trong thời kỳ đổi mới.

CHƯƠNG V

ĐẢNG BỘ SƠN LĨNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2010)

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

1. Sơn Lĩnh trong những năm đầu đổi mới (1986 - 1990)

Sự khủng hoảng nghiêm trọng của nền kinh tế - xã hội đã đặt Sơn Lĩnh trước tình thế khó khăn, đó cũng chính là tình hình chung của cả nước. Từ năm 1986 đến nay, dưới ánh sáng đường lối đúng đắn của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh bước vào thực hiện đường lối đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương. Và cũng từ đây, bộ mặt xã nhà ngày càng khởi sắc, đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện, đã minh chứng cho những nỗ lực không biết mệt mỏi chiến thắng đói nghèo của Đảng bộ và Nhân dân xã.

Nhằm tổng kết công tác trong nhiệm kỳ trước, vạch ra phương hướng, nhiệm vụ của những năm sắp tới, **tháng 4/1986, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tổ chức Đại hội Đảng bộ khóa XIII (nhiệm kỳ 1986-1988)** và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Khắc Quang tiếp tục được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Quốc Toàn giữ chức vụ Phó bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Mậu Dân giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đã tổng kết, đánh giá những kết quả thực hiện nhiệm kỳ qua và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ này là: tiếp tục lãnh đạo Nhân dân thực hiện nhiệm vụ mới của Đảng, đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế, năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người dân, tự chủ về kinh tế; nâng cao một bước nhận thức về văn hóa và tư tưởng trong Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị.

Qua 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975-1985), Đảng bộ đã lãnh đạo toàn dân và toàn quân ta vừa kiến thiết, vừa thực nghiệm xây dựng, vừa tìm tòi thử nghiệm con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong quá trình thực hiện chủ trương đường lối, xã Sơn Lĩnh đã đạt được một số thành tựu về chính trị, xã hội. Bên cạnh đó, gặp không ít khó khăn, hạn chế nhất là từ cuối năm 1985, cuộc cải cách giá - lương - tiền đã làm cho tình hình kinh tế ở Sơn Lĩnh nói riêng cũng như cả nước nói chung bị khủng hoảng.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Chấp hành Trung ương về tổ chức đại hội Đảng các cấp và quán triệt tinh thần đổi mới của Đảng, từ

ngày 04/9/1986, Đảng bộ huyện Hương Sơn tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XV (nhiệm kỳ 1986-1988), với sự tham gia của 194 đại biểu chính thức, đại diện cho 67 cơ sở đảng trong toàn huyện¹⁷.

Trên cơ sở phân tích sâu sắc những khó khăn, thuận lợi cơ bản của huyện, căn cứ vào sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng cấp trên, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hương Sơn lần thứ XV đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1986-1988:

- Không ngừng khai thác tiềm năng hiện có của một huyện trung du, đổi mới mạnh mẽ cơ cấu sản xuất theo hướng nông, lâm, công nghiệp kết hợp, tập trung mọi cố gắng cho sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện.

- Ra sức thâm canh cây lương thực, cây công nghiệp xuất khẩu, phấn đấu tự trang trải về nhu cầu lương thực, thực phẩm, tăng nhanh khối lượng và giá trị hàng xuất khẩu để nhập khẩu tư liệu sản xuất và hàng tiêu dùng.

- Chú trọng, khuyến khích kinh tế gia đình phát triển đúng hướng. Nhanh chóng khắc phục những hạn chế trong phân phối lưu thông, tăng cường mở rộng địa bàn liên doanh liên kết, chủ động nắm hàng, nắm tiền để ổn định giá cả thị trường. Thực hiện tốt việc phân phối hàng hóa đến tận tay người tiêu dùng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Vận dụng phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” để đẩy nhanh tốc độ xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Trong đó, ưu tiên những công trình phục vụ sản xuất và đời sống, đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục một cách vững chắc phù hợp với điều kiện kinh tế.

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, tích cực thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa mới của Đảng; tập trung phát triển y tế ở tuyến cơ sở; tiếp tục thực hiện cải cách giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Không ngừng củng cố quốc phòng, xây dựng và phát triển kinh tế kết hợp với an ninh - quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

¹⁷ Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn Tập 2 (1975-2015), Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, 2018, tr 84.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường công tác cán bộ và đổi mới phong cách làm việc, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết của Đảng bộ.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội các cấp, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã lãnh đạo Nhân dân mạnh dạn chuyển hướng bố trí các loại cây trồng có năng suất cao và mùa vụ thích hợp để chủ động tránh được những bất lợi của thời tiết. Các Hợp tác xã và bà con xã viên đã kết hợp trồng xen canh tăng vụ, thực hiện các quy trình kỹ thuật trong sản xuất, thâm canh. Tổng diện tích khai hoang phục hóa, tận dụng mọi vùng , mọi thửa tăng lên, bà con xã viên vận dụng phương châm “lấy ngắn nuôi dài”, kết hợp trồng khoai, sắn trong các vườn chè ở thời kỳ cây chè còn nhỏ; trồng mía, trồng cải với khoai lang tháng 2 âm lịch; mua, đổi các giống lúa mới ngắn ngày để tăng vụ trong năm... Cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm theo dõi, kiểm tra giống của xã theo quy định mùa vụ của Hợp tác xã nông nghiệp theo Chỉ thị khoán 10 của Bộ Chính trị năm 1988. Tuy nhiên trong giai đoạn này, sản xuất nông nghiệp của Sơn Lĩnh cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Các cơ sở sản xuất vẫn chưa thoát khỏi tình trạng khó khăn do chất lượng sản phẩm thấp, giá thành cao dẫn đến sản xuất kinh doanh thua lỗ; trình độ quản lý của cán bộ còn hạn chế, chưa nhạy bén nắm bắt thông tin kinh tế, kỹ thuật tiên tiến để ứng dụng vào sản xuất; việc tổ chức sắp xếp lại sản xuất triển khai chậm, chưa thật hiệu quả.

Trong chăn nuôi, Hợp tác xã đã cử cán bộ đi học lớp thú y ngắn ngày của huyện hoặc các đợt dài ngày của Nhà nước tổ chức, do đó địa phương đã tạo giống mới bằng cách lai tạo thông qua phương pháp thụ tinh nhân tạo. Các loại giống bò lai sin, lợn đại bạch, gà đông tảo sớm có mặt trên đất trung du kém màu mỡ Sơn Lĩnh, bên cạnh đó cũng tiếp tục giữ vững đàn lợn nái, tăng trọng lượng xuất chuồng 4 kg/con.

Về công tác giáo dục: các cấp học trên địa bàn thi đua thực hiện phong trào “Hai tốt” “Dạy tốt, Học tốt”, không ngừng cải tiến phương pháp dạy học và giáo dục để nâng cao chất lượng văn hóa, chú ý giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục kỹ thuật tổng hợp, lao động hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông như nghề làm vườn, nghề điện dân dụng. Các cấp học đặc biệt chú ý đến chất lượng học tập của

học sinh để thực hiện kế hoạch phổ cập của huyện nhà như phổ cập cấp I, II và sẽ tiến tới phổ cập cấp III để theo kịp các xã lân cận. Đội ngũ giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng, tập huấn trong hè để có điều kiện tiếp cận đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nâng cao phẩm chất cách mạng, trau dồi, đổi mới nghiệp vụ, thực sự xứng đáng là người giáo viên xã hội chủ nghĩa trong công cuộc đổi mới, xứng đáng là tấm gương cho học sinh học tập, noi theo.

Công tác y tế địa phương được quan tâm đúng mức. Trạm xá từ chỗ chỉ có 1 nữ hộ sinh làm việc theo kinh nghiệm, 1 y tá; nay được xây dựng khang trang, nhà có nhiều gian cất dụng cụ y tế không bị ẩm ướt, nhiễm trùng,... nay, đội ngũ thầy thuốc tăng lên về số lượng và chất lượng; phương pháp chữa trị chưa phải là quy mô nhưng đã biết tận dụng “Đông, Tây y kết hợp”, có vườn và tủ thuốc nam; bệnh nhân đến trạm xá khám, chữa bệnh đều được đón tiếp ân cần, chu đáo.

Về quốc phòng, an ninh: Sơn Lĩnh là xã gần biên giới Việt Nam với nước bạn Lào, có vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong tuyến phòng thủ của tỉnh, do đó cấp ủy, Đảng bộ địa phương đã quán triệt hơn nữa hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng, phát triển kinh tế; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thường xuyên giáo dục tuyên truyền cho toàn dân nhận thức rõ âm mưu của kẻ thù, không ngừng nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đánh bại kiểu chiến tranh quấy rối, phá hoại của địch; khẩn trương củng cố và xây dựng công tác phòng thủ và kế hoạch tác chiến linh hoạt; tăng cường củng cố lực lượng dân quân, tự vệ địa phương vững mạnh. Dân quân xã hàng năm có chế độ tập huấn quân sự, bắn bia bằng đạn thật, có xếp thứ hạng đạt tỷ lệ khá giỏi cao. Sơn Lĩnh cũng là điểm nóng của những phần tử trộm cắp lôi kéo thanh niên hư hỏng quấy phá địa phương gây hoang mang trong Nhân dân. Ban Chấp hành Đảng bộ đã hội ý, quyết định cấp báo và thỉnh thị công an huyện nên chỉ trong vài tháng, lũ quấy phá đã bị triệt hạ, bắt giam, đưa đi cải tạo, trả lại bình yên cho xóm làng. Nhờ tinh thần cảnh giác cao độ của lực lượng dân quân tự vệ địa phương nên không dưới vài lần đã phối kết hợp với Đoàn biên

phòng 91 vây bắt những tên tội phạm có lệnh truy nã trốn ở Đá Buồm giao cho công an huyện.

Sau 7 năm thực hiện, Chỉ thị số 100-CT/TW (Khoán 100) đã đem đến luồng sinh khí mới cho nông nghiệp cả nước, song đã bộc lộ một số hạn chế, chưa thực sự “cởi trói” cho nông nghiệp, nông thôn và người nông dân. Để khắc phục những hạn chế của Khoán 100, tạo ra cơ chế phù hợp, thúc đẩy nông nghiệp tiếp tục phát triển, ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp. Nghị quyết số 10-NQ/TW với nội dung cốt lõi là giao đất sản xuất nông nghiệp lâu dài cho nông dân, coi hộ nông dân là chủ thể sản xuất, dưới sự quản lý của hợp tác xã, đã thực sự giải phóng sức sản xuất, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển mạnh mẽ. Sự ra đời của Khoán 10 thực sự là một cuộc cách mạng trong sản xuất nông nghiệp. Thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị (Khoán 10) và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/1988 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh về thực hiện khoán sản phẩm trong hợp tác xã nông nghiệp..., Đảng uỷ tổ chức đợt học tập, quán triệt nội dung các nghị quyết sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong huyện; đồng thời, lãnh đạo nhân dân bắt tay vào thực hiện khoán mới trong nông nghiệp, trên cơ sở đó, chỉ đạo các hợp tác xã triển khai thực hiện Khoán 10 ngay vụ xuân năm 1988, sau đó tổ chức rút kinh nghiệm và nhân ra diện rộng, Nhân dân đã tận dụng đất đai mở rộng diện tích vụ hè thu và đưa vụ đông trở thành vụ sản xuất chính. Từ đây, hộ gia đình làm chủ mọi khâu sản xuất nên người nông dân có ý thức sản xuất, đầu tư công sức dẫn đến năng suất bắt đầu tăng lên. Mặc dù sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền xã lúc bắt đầu thực hiện cơ chế khoán mới còn nhiều bỡ ngỡ trong điều chỉnh quỹ đất, nhưng Khoán 10 đã đưa đến những thay đổi tích cực cho tình hình sản xuất nông nghiệp của xã. Cũng từ đây, kinh tế hộ gia đình đóng vai trò chủ yếu trong sản xuất nông nghiệp. Bước vào thực hiện cơ chế Khoán 10, người nông dân phấn khởi, chú trọng đầu tư sản xuất, mở rộng diện tích trồng hoa màu, nhất là các giống ngô mới được đưa vào địa phương lần đầu như MSB 49 ngắn ngày, bông to hạt mẩy cho năng suất cao, thích ứng với vùng địa bàn trung du miền núi của xã nhà. Đặc biệt,

Hợp tác xã, bà con nông dân nhảy bén với giống lúa mới do huyện chuyển về địa phương như giống IR 1820 thuần chủng, năng suất cao, gạo ngon, dễ nấu, khả năng chống chịu với đất chua phèn Sơn Lĩnh; các loại giống khác như OM 80, CR 203,... thích ứng với vụ thu hè nắng nhiều mưa ẩm. Nhân dân đã tận dụng đất đai, đưa diện tích đất trồng vụ đông để trồng ngô đông, khoai, màu đông, cỏ đông để chăn nuôi..., các xã viên năng động hơn, biết làm chủ hoàn toàn trên mảnh ruộng khoán của mình, nhờ vậy, đời sống vật chất, tinh thần nông thôn đổi mới, đem hạnh phúc đến mọi người, mọi nhà.

Ngành chăn nuôi đã có bước chuyển hướng về đầu tư cải tạo giống, Sơn Lĩnh chủ trương hóa giá trâu bò cho xã viên, khuyến khích giúp đỡ các gia đình để nuôi mỗi hộ một trâu hoặc bò để cày kéo. Xã cũng tìm cách nâng cao chất lượng đàn lợn nái vừa đẻ khỏe vừa nuôi con tốt. Ở các xóm, cấp ủy phát động bà con phát triển nhanh nghề nuôi hươu cả gia đình và tập thể, coi nghề nuôi hươu là nghề chính cho thu nhập cao.

Về lâm nghiệp, thực hiện chủ trương của xã, kinh tế vườn đồi được xây dựng kết hợp với kinh tế gia đình. Hội làm vườn cũng phát động mạnh mẽ lập và thâm canh nhiều vườn cây ăn quả có giá trị như cam, chanh, bưởi... có chi hội trồng cây lấy gỗ như xoan, thông; cây lấy củi. Đặc biệt có chi hội trồng cây đầu nguồn để bảo vệ làng xóm và đất nông nghiệp. Có thể nói, số hộ gia đình có nền kinh tế nông - lâm nghiệp trong xã nhà vẫn là tự cung, tự cấp. Số hộ gia đình có kinh tế khá, giàu nhờ kinh tế vườn đồi kết hợp chăn nuôi mỗi năm thu nhập từ 30 đến 40 triệu đồng chưa phải là phổ biến, nhưng khả năng khai thác kinh tế vườn đồi là rất lớn, có thể thu hút được đại bộ phận lao động đang dôi thừa cho những gia đình mới nhập cư về xã nhà.

Trong những năm 1987-1988, nhiều tổ, nhóm trong Hợp tác xã nông nghiệp Sơn Lĩnh đã tổ chức lao động làm đá, nung vôi, đốt gạch để phục vụ sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng như nhà và sân kho, bến bãi, đường sá giao thông làm cho xóm làng ngày càng khang trang. Năm 1988, các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp đã phát triển nhanh hơn năm 1987, tổng sản lượng gạch ngói, vôi, khai thác gỗ, đá đều tăng mạnh.

Công tác giáo dục, y tế: Sơn Lĩnh cũng được đầu tư đúng mức hơn. Ngân sách Nhà nước đầu tư thấp nhưng tinh thần tự lực, tự cường của Nhân dân lại rất cao, địa phương khéo kết hợp vốn đầu tư của Nhà nước, vốn vay, vốn tự lực, Nhà nước và Nhân dân cùng làm nên đã tu sửa được trạm xá khép kín, làm mới được nhiều phòng, lớp học, nhiều căn nhà mẫu giáo theo quy hoạch phù hợp, nhờ vậy chất lượng giáo dục đào tạo ngày càng được nâng lên, đội ngũ giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi của các cấp học ở địa phương được nâng cao, con em Sơn Lĩnh thi vào các trường đại học, cao đẳng, chuyên nghiệp năm 1988 tăng hơn nhiều so với năm 1987.

Những kết quả đạt được bước đầu của Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh trong 3 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng đòi hỏi cần có sự tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để phát huy những lợi thế, giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế nhằm đưa sự nghiệp xây dựng xã nhà tiếp tục phát triển.

Ngày 01/12/1988, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa XIV, (nhiệm kỳ 1988-1990) được tổ chức tại Hội trường xã, tham gia đại hội có 167 đảng viên trong 11 chi bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Đồng chí Đoàn Văn Thiêm được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Hà Khả giữ chức vụ Phó Bí thư trực Đảng; đồng chí Nguyễn Mậu Dân tiếp tục giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Từ tháng 12-1988, trên thế giới, các nước xã hội chủ nghĩa đang lâm vào khủng hoảng sâu sắc, toàn diện, các thế lực thù địch không ngừng tăng cường các thủ đoạn chính trị nhằm bao vây, phá hoại công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước ta. Ở trong nước, công cuộc đổi mới của đất nước đang đi những bước chập chững đầu tiên, kinh tế và các mặt khác của xã hội cũng chưa thật sự ổn định. Cả nước đang phải đối mặt với những khó khăn, thách thức mới nảy sinh trong và ngoài nước. Trên địa bàn huyện, hậu quả lũ lụt năm 1987, lũ tiêu mẫn tháng 5/1988 để lại chưa khắc phục được đã ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình thực hiện công cuộc đổi mới.

Trước tình hình đó, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã có chủ trương của địa phương phù hợp với thời kỳ đổi mới, trước hết Đại hội thống nhất đề nghị chuyển

Trại ông đi nơi khác để lấy đất sản xuất; thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ tư: Tập trung phát triển nông nghiệp trên cơ sở sử dụng hết diện tích, khai hoang phục hóa, sử dụng giống mới ngắn ngày, có khả năng chịu với điều kiện bất lợi về thổ nhưỡng và thời tiết; tiến hành cải tạo đất chua phèn, sử dụng hợp lý các loại phân bón như phân vô cơ, phân hữu cơ, sử dụng vôi khử chua... Xây dựng hệ thống mương máng thủy lợi hợp lý, chủ động tưới tiêu đúng thời vụ. Trong khó khăn, Đảng bộ đã chỉ đạo Nhân dân vận dụng khoán mới trên diện tích gia đình nhằm nâng cao sản lượng, đảm bảo đủ nguồn lương thực phục vụ đời sống, có điều kiện tạo các mặt hàng trao đổi. Mặt khác, xã cũng chủ trương đẩy mạnh thâm canh cây công nghiệp sẵn có như chè xanh, cà phê, hồ tiêu kết hợp với cải tiến giống, xen giữa trồng các loại cây khác đưa lại hiệu quả kinh tế cao. Xã cũng tiến hành khai thác các nguồn nguyên liệu địa phương, phát triển mở rộng ngành nghề, tạo thêm việc làm cho người lao động. Ngoài ra, Nhân dân địa phương sử dụng triệt để đất đai sẵn có với đất đai khai hoang được để trồng mía cung cấp nguồn nguyên liệu bán hoặc sản xuất hàng thủ công bằng kéo ép lấy mật.

Trong giai đoạn 2 thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ tư, Sơn Lĩnh đã khắc phục được một số khó khăn và thu được thành tích khá lớn.

Về thủy lợi, đã hoàn chỉnh được một số đập vừa và nhỏ như đập Đình Đe, xây cất được thêm nhiều phòng học thuộc các cấp học trong xã, hoàn chỉnh trạm xá bằng gạch ngói; công tác giảng dạy và học tập của các trường từng bước đi vào chiều sâu; kêu gọi đủ học sinh trong độ tuổi đến trường; chương trình chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, chương trình môi sinh, môi trường, chống suy dinh dưỡng bà mẹ trẻ em được tiến hành thường xuyên, liên tục.

Công tác quốc phòng, an ninh vẫn tiếp tục giữ vững truyền thống, hàng năm hoàn thành đủ chỉ tiêu quân số nhập ngũ; chương trình diễn tập phòng thủ, làng xã chiến đấu thường xuyên được tổ chức và hoạt động có hiệu quả. Trên địa bàn xã có một số điểm nóng nhưng địa phương đã có những biện pháp vừa kiên quyết vừa mềm dẻo nên đã ngăn ngừa và hạn chế được tác hại của một số vụ việc nguy hiểm.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cũng được Đảng bộ quan tâm đi sâu, đi sát các cấp ủy cơ sở, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Thường xuyên chỉnh huấn, hội họp kiểm điểm, xây dựng chòm xóm an toàn vững mạnh, tạo ra sự đoàn kết trong nội bộ, làm chuyển biến nhận thức của mọi tầng lớp Nhân dân trong giai đoạn mới. Đến năm 1991, các cấp ủy cơ sở đều đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, khá, trung bình, không có yếu kém. Đảng bộ luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ từ chi bộ đến Đảng bộ, chất lượng sinh hoạt đảng ngày càng được cải tiến và có hiệu quả cao. Trong các buổi sinh hoạt chi bộ hoặc các cuộc họp mở rộng, ý thức tự phê bình và phê bình của lãnh đạo, đảng viên cũng được nâng lên, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đặt nhiệm vụ tập thể lên trên hết. Đảng bộ thường xuyên vận động, bồi dưỡng thanh niên ưu tú vào Đảng, đa số đảng viên mới kết nạp đều phát huy được vai trò, có năng lực, phẩm chất chính trị tốt.

Nhìn chung qua quá trình thực hiện thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1986-1991), Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã thu được thắng lợi trên nhiều lĩnh vực: công tác xây dựng và củng cố Đảng, nâng cao phẩm chất chính trị và năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn đổi mới đất nước được Đảng bộ, các cấp ủy rút ra từ hoạt động thực tiễn. Tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tạo lập được những thành công và triển vọng to lớn; Đảng bộ có sự đoàn kết nhất trí cao, có thêm kinh nghiệm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong hoàn cảnh mới. Đại bộ phận quần chúng Nhân dân xã nhà phấn khởi, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng.

Tuy nhiên, công cuộc đổi mới chỉ là bước đầu, những khó khăn thách thức khách quan lẫn chủ quan còn phía trước. Trong những năm 1989-1991, sự khủng hoảng, sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã đặt ra những vấn đề lớn về mô hình chủ nghĩa xã hội, buộc chúng ta phải nhận thức lại để thúc đẩy sự nghiệp đổi mới tiếp tục tiến lên.

Xác định và thấu suốt quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, một lần nữa bản lĩnh và ý chí của Đảng bộ và Nhân dân Hương Sơn nói chung, Sơn Lĩnh nói riêng lại được phát huy và chứng minh trong thời kỳ mới của cách mạng.

2. Sơn Lĩnh thực hiện đường lối Đại hội VII của Đảng (1991 - 1995)

Dưới ánh sáng của đường lối đổi mới do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng khởi xướng, trong giai đoạn 1986-1990, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa to lớn trên các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội... Nền kinh tế bước đầu thoát khỏi giai đoạn khủng hoảng kéo dài, tạo tiền đề quan trọng cho giai đoạn tiếp theo.

Từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6/1991), đất nước ta bước vào một thời kỳ mới, thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bước vào thời kỳ thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh vừa có nhiều thuận lợi, vừa gặp không ít khó khăn. Nhờ những thắng lợi bước đầu của công cuộc đổi mới, sau 5 năm (1986-1990), tình hình kinh tế - xã hội đã có nhiều chuyển biến tích cực, tạo lập những thành công và triển vọng to lớn, cán bộ, đảng viên có sự đoàn kết nhất trí cao, có thêm kinh nghiệm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong bối cảnh mới. Đại bộ phận quần chúng Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng cũng như các cấp chính quyền. Là một xã miền núi phía Tây của huyện, Sơn Lĩnh có những lợi thế to lớn về tài nguyên lâm thổ sản và tiềm năng kinh tế vườn đồi. Cơ cấu kinh tế đã và đang có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực.

Bên cạnh đó, trước và trong quá trình thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh cũng đứng trước nhiều khó khăn vì đi lên từ một xã thuần nông, gần như chưa có tích lũy nội bộ, hệ thống cơ sở vật chất mặc dù được đầu tư không nhỏ, những nhìn chung còn thiếu đồng bộ, hiệu quả thấp. Tình hình văn hóa - xã hội vẫn còn nhiều vấn đề phức tạp...

Ngày 20/4/1990, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh tổ chức Đại hội khóa XV (nhiệm kỳ 1990-1993) tại Hội trường xã. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của nhiệm kỳ: *“Nêu cao tinh thần tự lực, khắc phục khó khăn, khai thác mọi nguồn lực, tập trung phát triển toàn diện kinh tế, sản xuất nông nghiệp phải đi đôi với lâm nghiệp, tiến hành trồng cây gây rừng nhất là khu vực rừng đầu nguồn”*.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Đồng chí **Cao Thế Kỷ** được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Hà Khả giữ chức Phó Bí thư

thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Đình Nhâm giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã nỗ lực phấn đấu và đạt được chỉ tiêu trên các mặt kinh tế - xã hội.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp: Đảng ủy chỉ đạo Hợp tác xã nông nghiệp khẩn trương hoàn thiện cơ chế khoán 10, khai thác hết và quản lý chặt chẽ quỹ đất. Tiến hành cấp thẻ giao ruộng đất khoán, ổn định cho hộ nông dân sử dụng lâu dài để Nhân dân an tâm đầu tư cải tạo, sử dụng một cách có hiệu quả, tiến tới hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, bảo vệ có hiệu quả tư liệu sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, chú trọng chương trình khuyến nông, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi. Khi mọi người dân thật sự được làm chủ trên mảnh ruộng của mình thì họ tập trung tu sửa, nâng cấp, cải tạo, bồi đắp hệ thống kênh mương bờ vùng bờ thửa, kết hợp cải tạo đồng ruộng chua phèn, áp dụng khoa học kỹ thuật như giăng dây cây thẳng; sử dụng cào cỏ 64 A thay cho cào cỏ thủ công lâu nay vẫn dùng, tuyển chọn du nhập giống lúa mới ngắn ngày, năng suất cao, chống chịu sâu bệnh thay cho giống lúa cũ thoái hóa, năng suất thấp, dễ bị sâu bệnh, tiến tới phổ cập giống lúa C1, C2..., các hộ sản xuất chú ý đến công tác bảo vệ thực vật, dự tính, dự báo, chuẩn bị thuốc đầy đủ, phòng trừ kịp thời các loại sâu đục thân, sâu cuốn lá, bọ phá đòng. Mặt khác, để giải quyết vấn đề lương thực khi giáp hạt, mọi người biết tự mình xoay xở, chủ động nước, mở rộng thâm canh vụ đông với các loại hoa màu như ngô nếp dùng cho người, ngô răng ngựa dùng cho chăn nuôi; khoai lang, rau, các loại đậu... Địa phương cũng đã phát động phong trào làm vườn theo hộ gia đình, theo cụm xã viên, trồng các loại cây ăn quả có hiệu quả kinh tế cao như cam (đặc biệt là cam bù), tiến hành khoán và khuyến khích trồng theo gốc, theo vườn chuyên canh chanh trái, chanh mùa, quýt, bưởi, chuối... đảm bảo tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống. Ngoài ra, xã đã phân loại ruộng để phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, làm ra các sản phẩm như gạo dẻo, nếp 8 thơm... Hàng năm, Đảng bộ quan tâm ổn định diện tích lạc xuất khẩu, xã đã cử các chị em phụ nữ, người già có tuổi trồng dâu nuôi tằm ở những chỗ dốc khó sản xuất cây lương thực và cây màu. Nói chung, cán bộ địa

phương đã quan tâm đến bảo vệ có hiệu quả tư liệu sản xuất, chuyển đổi cây trồng hợp lý, chú trọng chương trình khuyến nông, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất cây lương thực, rau màu, cây công nghiệp.

Đối với chăn nuôi: Đảng bộ quan tâm khuyến khích phát triển mạnh đàn trâu bò, đặc biệt ở vùng điều kiện tự nhiên thuận lợi như Trung Lĩnh, nâng cao chất lượng đàn nái, đực giống, thụ tinh nhân tạo, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng bệnh. Ngoài ra, Sơn Lĩnh còn chú ý nuôi và chế biến cá nước ngọt làm mắm.

Về tiêu thủ công nghiệp: Đảng bộ đã chỉ định hợp tác xã Đại Lĩnh quy hoạch một số lô đất không thuộc diện sản xuất nông nghiệp để sản xuất gạch ngói, các đội lò gạch được xây dựng.

Về lâm nghiệp: Ủy ban nhân dân và hợp tác xã đã tiến hành khoanh lô, hoạch định từng khu rừng đầu nguồn, chỉ đạo, hướng dẫn bà con nông dân khéo vận dụng trồng cây đôi, cây vườn kết hợp với những loại cây khác như hồ tiêu, cà phê để tận dụng hết công suất đất đai, tăng thu nhập sản phẩm.

Phát huy thế mạnh của địa phương có rừng, Đại hội hô hào mọi người dân tăng cường phát triển vốn rừng, làm tốt công tác bảo vệ rừng, nhất là rừng phòng hộ, ngăn chặn có hiệu quả nạn khai thác rừng trái phép, đốt phá rừng làm nương rẫy. Mặt khác, cán bộ địa phương luôn quan tâm các chương trình đầu tư của cấp trên để đẩy mạnh hơn nữa việc trồng cây, tu bổ, cải tạo môi trường môi sinh.

Về xây dựng cơ bản: Việc xây dựng cơ sở hạ tầng được nâng lên một bước, phục vụ tốt yêu cầu sản xuất và đời sống Nhân dân. Đảng bộ cùng chính quyền đã chỉ đạo Nhân dân tiến hành nạo vét kênh mương nội đồng, rải sỏi cấp phối các mặt đường thôn xóm, tu sửa phòng học, mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ dạy và học cho con em trong xã.

Về quốc phòng - an ninh: Xã đã xây dựng có hiệu quả nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân dựa trên cơ sở xây dựng xã an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu, tiến hành tập duyệt các phương án tác chiến. Thực hiện nghiêm chỉnh các pháp lệnh của Nhà nước, không để xảy ra các điểm nóng; ngăn chặn và giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Xây dựng khu vực

phòng thủ, tổ chức huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ thường trực và dự bị động viên. Hàng năm, xã hoàn thành việc tuyển thanh niên nhập ngũ và thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm đúng mức nhằm nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, quan điểm lập trường, kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng trước tình hình biến động trong nước cũng như thế giới. Duy trì chặt chẽ chế độ sinh hoạt, học tập chính trị cho các cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra Đảng được chăm lo, kịp thời xử lý các đảng viên vi phạm góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

Ngày 15/01/1994, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh tổ chức Đại hội Đảng bộ khóa XVI (nhiệm kỳ 1994-1996) tại Hội trường xã. Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu đạt được cũng như những thiếu sót, hạn chế và rút ra nhiều bài học kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, điều hành, công tác vận động quần chúng đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới là: *“Phát triển sản xuất theo hướng chuyển đổi cây trồng, ưu tiên phát triển cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, phá vườn tạp để trồng cây ăn quả; phát triển chăn nuôi theo mô hình tổng thể nhiều loại con giống”*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Đình Nhâm được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Phạm Hà Khả giữ chức Phó bí thư thường trực Đảng ủy (tháng 11-1995, Hội đồng nhân dân họp quyết định cho đồng chí Nguyễn Đình Nhâm chuyển hẳn sang làm Bí thư Đảng ủy và cử đồng chí Nguyễn Khắc Quang giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Sau Đại hội, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, đưa phong trào xã nhà phát triển đi lên.

Về kinh tế: tập trung chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống cây trồng, vật nuôi, đầu tư thâm canh, tăng vụ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển kinh tế VAC nhằm giải quyết cơ bản nhu cầu về lương thực, thực phẩm cho Nhân dân. Đảng bộ quyết định lấy tinh thần xung phong và cử người có sức khỏe, có trình độ, có người quen tìm đến những địa bàn xã xôi để tìm kiếm, mua các giống cây,

con tốt như giống cà phê, tiêu ở miền Nam, giống mơ, mận ở miền Bắc, giống lợn, gà ở các trạm giống để đưa về trồng và chăn nuôi. Nhờ đó, chỉ trong một thời gian ngắn, kinh tế xã nhà đã có bước phát triển đột phá, chăn nuôi tăng trưởng hàng năm đạt từ 3 - 5%. Mức tăng trưởng chung về kinh tế đạt bình quân từ 5 - 6%/năm.

Về lâm nghiệp, Đảng bộ đã quan tâm việc quản lý phát triển vốn rừng, làm tốt công tác bảo vệ rừng, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng khai thác rừng trái phép.

Công tác văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục: Đề cao trách nhiệm của gia đình trong việc nuôi dạy, giáo dục con cái. Chăm lo bồi dưỡng thế hệ trẻ theo hướng “Kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội”, tiếp tục đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà tiến lên. Số học sinh mẫu giáo, Tiểu học, THCS ngày một tăng.

Ngành y tế đã làm tốt công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, tích cực phòng chống sốt rét, sốt xuất huyết, lao. Tuyên truyền, vận động thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình.

Về công tác quốc phòng - an ninh: Đảng bộ đã tăng cường giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác, đấu tranh chống mọi hoạt động phá hoại của kẻ địch và những phần tử xấu tuyên truyền xuyên tạc, tung tin thất thiệt, kích động gây mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân. Thường xuyên củng cố tổ chức lực lượng dân quân, cải tiến, nâng cao chất lượng huấn luyện một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, quan tâm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể có nhiều tiến bộ. Cấp ủy đã làm tốt công tác quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chất lượng đảng viên ngày càng được nâng lên cả trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống. Số lượng đảng viên được kết nạp hàng năm tăng.

Bên cạnh những thành tựu đạt được xã còn tồn tại một số hạn chế như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm, cơ sở vật chất còn nghèo, tiềm năng về tự nhiên và con người chưa được khai thác, kinh tế còn mang tính tự cung, tự cấp.

Trải qua 10 năm tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986-1995), đặc biệt là sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã phát huy truyền thống đoàn kết, vượt lên mọi khó khăn, thử thách, đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, bộ mặt quê hương có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên rõ rệt; hệ thống chính trị ngày càng được kiện toàn, củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được đảm bảo. Đây là những tiền đề hết sức quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh bước vào thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

II. SON LĨNH THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1996 - 2010)

1. Giai đoạn 1996 - 2000

Những năm cuối thế kỉ XX, đất nước đứng trước những thời cơ và thách thức mới. Sau những thành công bước đầu của công cuộc đổi mới (1986 - 1996), Sơn Lĩnh cùng các địa phương trong cả nước tiếp tục chuyển mình đi lên, thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Sau 10 năm đổi mới, Sơn Lĩnh có những thuận lợi cơ bản: Đường lối đổi mới của Đảng đã phát huy tác dụng và đi vào lòng dân; Đảng bộ và Nhân dân xã nhà một lòng đoàn kết xây dựng quê hương; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển; các cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm đã được xây dựng cơ bản, đảm bảo cho việc phát triển kinh tế. Tuy nhiên, Sơn Lĩnh cũng còn không ít khó khăn do diễn biến phức tạp của thời tiết, những mặt trái của cơ chế thị trường xuất hiện ngày càng nhiều, tư tưởng của một bộ phận cán bộ, Nhân dân còn nhiều bất cập cần khắc phục.

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sau 10 năm đổi mới, từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu phát triển trong thời kỳ mới, ngày 6/01/1996, **Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa XVII (nhiệm kỳ 1996-2000)** được tổ chức tại Hội trường xã. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội khóa trước, Đại hội Đảng bộ khóa mới đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế trong nhiệm kỳ là: *tập trung mọi nguồn lực*

phát triển kinh tế, ổn định đời sống Nhân dân, quyết nghị mục tiêu điện khí hóa nông thôn, bằng các biện pháp để đưa điện lưới quốc gia về tận thôn xóm.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Đình Nhâm tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Đoàn giữ chức Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Khắc Quang tiếp tục giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tháng 10/1996, Đại hội xã viên quyết định giải thể Hợp tác xã nông nghiệp, bàn giao cho Chính quyền Nhà nước quản lý toàn phần và đặt tên cho 10 xóm, theo số tự nhiên từ xóm 1 đến xóm 10. Cuối năm 1996, Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ đơn vị vững mạnh toàn diện.

Căn cứ vào chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ huyện, tình hình thực tiễn của địa phương, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, trong đó chú trọng đến việc tìm các giải pháp và bước đi thích hợp cho vấn đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Những năm 1996-2000, với sự nỗ lực không ngừng, Sơn Lĩnh đã đạt được những kết quả nổi bật.

Về phát triển kinh tế: Bước vào thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ đã cố gắng nỗ lực lãnh đạo Nhân dân thực hiện nhiệm vụ lấy phát triển kinh tế Nông - Lâm nghiệp làm nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân tập trung đầu tư thâm canh, tăng vụ, khai thác các loại diện tích đất đai vùng đồi. Xã đã tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng mùa vụ, giống cây con như lúa lai, mía, màu, chuyển đổi một số diện tích sang trồng màu có hiệu quả kinh tế cao hơn trồng lúa. Công tác giao đất, giao rừng và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở các xóm được đẩy mạnh để hộ gia đình an tâm chủ động sử dụng đất, rừng có hiệu quả hơn. Việc chỉ đạo bà con gieo cấy đúng thời vụ được thực hiện chặt chẽ. Những giống mới có năng suất cao được đưa vào sử dụng rộng hơn. Đối với những diện tích đất không chủ động được nước, xã chỉ đạo bố trí cây trồng thích hợp. Tích cực chỉ đạo phát huy quyền tự chủ trong sản xuất, kinh doanh của gia đình hộ xã viên.

Khuyến khích phát triển mạnh chăn nuôi hộ gia đình, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp, đưa những giống hiệu quả kinh tế cao vào chăn nuôi như: lợn siêu nạc, gà siêu trứng và đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm truyền thống... đi đôi với việc giải quyết vấn đề thức ăn.

Chú trọng việc nâng cao hiệu quả công tác khuyến nông. Ngoài việc xây dựng một số mô hình để nông dân học tập rút kinh nghiệm, cán bộ khuyến nông xã còn phối hợp với cơ quan khuyến nông huyện tập huấn cho nông dân về một số khâu kỹ thuật trong thâm canh tăng năng suất cây trồng. Xã chỉ đạo bà con thực hiện tốt hơn công tác trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng và chống xói mòn ở vùng đồi núi, nâng cao độ che phủ. Phần đầu xây dựng một số mô hình trang trại, kinh tế vườn đồi, cải tạo vườn tạp trồng các loại cây ăn quả.

Từ những chủ trương và việc làm tích cực đó, Sơn Lĩnh đã đưa năng suất, sản lượng lương thực, các loại cây trồng, đàn gia súc, gia cầm, tăng nhanh hơn trước. Tổng sản lượng lương thực, chăn nuôi gia súc, gia cầm hàng năm đều tăng dần.

Các công trình xây dựng cơ bản đều tăng cả về số lượng và chất lượng. Do tranh thủ được nguồn vốn đầu tư của cấp trên và tích cực phát huy nội lực của Nhân dân, từ năm 1996-2000, nhiều công trình trọng điểm được xây dựng, chủ yếu là 5 loại công trình: Điện, đường, trường, trạm, nước. Đến cuối năm 1997 đầu năm 1998, Sơn Lĩnh đã hòa lưới điện quốc gia 10/10 xóm, hơn 90% số hộ dân trong xã có điện thắp sáng. Nhờ có điện lưới về tận các thôn xóm không chỉ nâng cao chất lượng cuộc sống mà còn tạo điều kiện cho sản xuất thủ công nghiệp với nguồn lao động dồi dào, khai thác nguồn điện, nguồn nguyên liệu tại chỗ nên đã sản xuất ra những mặt hàng có thị trường tiêu thụ lớn như gạch ngói, đá ong xây dựng, vôi, mật mía... vừa góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương vừa ổn định đời sống Nhân dân xã nhà.

Trong thời kỳ này, xã tập trung xây dựng các công trình như hội trường xã, hội quán các xóm, xây dựng hệ thống trường học, phòng thí nghiệm, nhà nội trú giáo viên bằng gạch ngói. Từ đầu nhiệm kỳ 1999-2004, Hội đồng nhân dân xã khóa XVI đã ra Nghị quyết: “Bằng các biện pháp để xây dựng nhà học cao tầng

cho Trường THCS Sơn Lĩnh”. Mục tiêu đó đã được Hội nghị Đảng bộ giữa nhiệm khóa XVII quyết nghị và chỉ đạo thực hiện. Khi triển khai kế hoạch đã nhận được sự đồng thuận rất cao trong Nhân dân. Với giải pháp vay vốn hỗ trợ quốc gia để xây dựng trường học, hàng năm huy động đóng góp của Nhân dân để từng bước trả nợ cho Nhà nước. Sau gần 6 tháng thi công, vào học kỳ II của năm học 2000-2001 công trình đã được đưa vào sử dụng, tạo được cơ sở vật chất tốt phục vụ giảng dạy và học tập cho học sinh xã nhà.

Hàng năm, xã cùng với các thôn xóm chỉ đạo Nhân dân mở các chiến dịch giao thông nông thôn đều khắp trên toàn xã. Kết quả là đã mở rộng và nâng cấp các cung đoạn đường liên thôn, liên xã, nạo vét kênh mương nội đồng phục vụ đi lại thuận tiện và thúc đẩy sản xuất phát triển.

Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch được chuyển hướng theo cơ chế mới đã có tác động tích cực đến sản xuất và đời sống. Trên địa bàn xã đã hình thành được một số ốt dịch vụ, đáp ứng được yêu cầu của Nhân dân địa phương.

Công tác tài chính ổn định và thực hiện thu chi ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng với việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật và đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Sau khi chuyển đổi, các Hợp tác xã bước đầu thực hiện những nhiệm vụ như: Dự báo sâu bệnh; phổ biến cách phòng trừ và diệt chuột; bảo vệ sản phẩm hoa màu; tu sửa kênh mương, nội đồng đáp ứng việc tưới tiêu nước; sử dụng dịch vụ điện thắp sáng, điện bơm nước. Đến năm 2000, Sơn Lĩnh cơ bản đã thực hiện được chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng cơ sở hạ tầng cho nông thôn như điện - đường - trường - trạm.

Về văn hoá, giáo dục, y tế: Sau nhiều cố gắng, các cuộc vận động “*Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo” được tổ chức thường xuyên nhằm xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh ở địa phương. Sau mỗi đợt phát động, xã đều tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm nên có tác dụng tích cực trong việc “xây dựng làng văn hóa”, “gia đình văn hóa”. Các hoạt động văn hóa như tổ chức các lễ hội, hội thi, hội diễn văn nghệ

quần chúng với nòng cốt là Đoàn Thanh niên trở thành phong trào sôi nổi, có tổ chức và được duy trì đều đặn đã góp phần tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở.

Các quy chế, quy ước nông thôn được xây dựng, bổ sung và ngày càng hoàn thiện. Hàng năm, vào các ngày lễ lớn, xã thường tổ chức các buổi diễn văn nghệ, thi đấu bóng đá, bóng chuyền... với sự tham gia đông đảo của tầng lớp thanh, thiếu niên. Công tác tuyên truyền với những panô, áp-phích được triển khai thường xuyên, kịp thời phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Cũng qua đó, các thông tin thời sự, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, các thông báo của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể xã Sơn Lĩnh được nhanh chóng đến với người dân. Số gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” ngày càng tăng. Các phương tiện phục vụ cuộc sống cũng tăng lên rõ rệt như: ti vi, xe máy, điện thoại cố định...

Thấm nhuần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây”, phong trào đền ơn đáp nghĩa được Đảng bộ và Nhân dân luôn quan tâm và thực hiện đầy đủ, tự giác, chứa chan tình cảm. Mặt trận Tổ quốc xã đã tích cực vận động Nhân dân quyên góp ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ Nhân dân Cu Ba anh em. Đồng thời, xây dựng nhà tình nghĩa cho Mẹ liệt sỹ, sửa chữa nhà cửa, chuồng trại gia súc cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với nước. Ngoài ra, công tác xóa đói giảm nghèo cũng được xã nhà quan tâm đúng mức, 100% hộ chính sách không còn là hộ nghèo. Công tác chi trả chế độ hàng tháng được thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm chỉnh theo Thông tư 18 và Nghị định 28/NĐ-CP về các chính sách hậu phương quân đội.

Chất lượng dạy và học tiếp tục có những chuyển biến tích cực so với giai đoạn trước. Ngay từ đầu nhiệm kỳ 1999-2004, Hội đồng nhân dân xã khóa XVII đã ra Nghị quyết: Bằng các biện pháp để xây dựng trường học cao tầng cho học sinh THCS. Sau khi triển khai được Nhân dân đồng tình hưởng ứng. Gần 1 năm đã xây dựng được trường học, chấm dứt tình trạng học 3 ca và tình trạng thiếu cơ sở vật chất phục vụ học tập. Kết quả, số lượng học sinh giỏi huyện, giỏi tỉnh đều

tăng. Cơ sở vật chất không ngừng được củng cố và tăng cường, phục vụ tốt hơn cho sự nghiệp giáo dục.

Công tác phòng bệnh và chữa bệnh đã có nhiều cố gắng. Dịch sốt rét bị đẩy lùi, công tác vệ sinh phòng dịch, tiêm chủng, bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em được đẩy mạnh và có nhiều tiến bộ hơn trước.

Công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình được các cấp ủy chỉ đạo chặt chẽ. Mạng lưới truyền thông dân số, mạng lưới chuyên trách công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được củng cố từ xã đến các thôn xóm.

Về quốc phòng - an ninh: Việc xây dựng cơ sở an toàn, làm chủ, sẵn sàng chiến đấu luôn được địa phương coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Kế hoạch sẵn sàng chiến đấu gắn với giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội hàng năm được xây dựng và bổ sung. Lực lượng Công an xã, Dân quân tự vệ được củng cố đủ về số lượng, mạnh về chất lượng và có nghiệp vụ khá, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác huấn luyện dân quân hàng năm đạt chất lượng tốt, kể cả huấn luyện đại trà.

Công tác phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng đi vào chiều sâu và có hiệu quả hơn. Công tác an ninh, quốc phòng: mọi người dân trong xã luôn có ý thức nâng cao cảnh giác, đấu tranh chống mọi hoạt động phá hoại của kẻ địch và những phần tử xấu tuyên truyền, xuyên tạc, tung tin thất thiệt, kích động gây mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân. Đảng ủy luôn quan tâm đến công tác củng cố lực lượng dân quân tự vệ, cải tiến nâng cao chất lượng huấn luyện, xây dựng lực lượng cơ động sẵn sàng chiến đấu, xây dựng làng xã chiến đấu, cụm an toàn làm chủ. Thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự, hoàn thành chỉ tiêu giao quân, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, giáo dục và giải quyết tốt các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân như tranh chấp đất đai, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả xấu, phối hợp tốt với các địa phương lân cận giữ vững an ninh và tinh thần hữu nghị với nước bạn Lào anh em.

Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị: Thực hiện “Nghị quyết VI (lần II) của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, gắn với việc tổ chức thực hiện các

nhiệm vụ chính trị trước mắt, Đảng bộ Sơn Lĩnh đã coi trọng việc giáo dục chính trị tư tưởng. Nhờ đó mà nhận thức của cán bộ, đảng viên về đường lối, chủ trương của Đảng không ngừng được nâng cao. Công tác kiểm tra Đảng được chú trọng, đã phát hiện và ngăn chặn kịp thời những việc làm sai trái của một số đảng viên; củng cố tình đoàn kết nội bộ trên nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường chế độ sinh hoạt và chấp hành Điều lệ Đảng, từng bước chuyển hóa các chi bộ yếu kém, nâng cao chất lượng các đơn vị trong sạch, vững mạnh; tập trung giải quyết những vấn đề vướng mắc ở cơ sở. Chất lượng đảng viên được nâng lên. Vì thế, số lượng đảng viên xếp loại hoàn thành suất sắc nhiệm vụ đạt trên 50%, đảng viên loại yếu kém chỉ còn 5%. Một số chi bộ luôn đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể quần chúng được đổi mới theo hướng cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Sự phối hợp giữa các đoàn thể và chính quyền ngày càng đồng bộ, nhịp nhàng. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các kỳ sinh hoạt của đoàn thể được triển khai đầy đủ với chất lượng cao hơn, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chủ yếu của địa phương. Chức năng kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân được đề cao và có hiệu quả thiết thực hơn.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã có nhiều đóng góp trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Từ năm 1996-2000, Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện nhiều cuộc vận động từ thiện lớn ủng hộ đồng bào lũ lụt, khó khăn, đồng bào Cu Ba. Các tiểu ban Mặt trận xóm đã trở thành nhân tố quan trọng trong việc giải quyết dứt điểm, hiệu quả các vụ tranh chấp, bất hòa trong Nhân dân, xây dựng tình đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đoàn Thanh niên đã có những hoạt động phong phú, tích cực thực hiện tốt hai cuộc vận động lớn của Trung ương Đoàn là: “Tuổi trẻ giữ nước” và “Thanh niên lập thân, lập nghiệp”. Trên cơ sở đó, Đoàn xã đã phát động phong trào xây dựng tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau giữa đoàn viên, thanh niên trong việc vay vốn phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình kinh tế, nếp sống văn hóa và

phần đầu đạt tỷ lệ cao về gia đình văn hóa, gia đình con cháu hiếu thảo trong đoàn viên, thanh niên. Thông qua các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, công tác tổ chức giáo dục cho đoàn viên, đặc biệt là lớp trẻ trưởng thành nhanh chóng trên các cương vị công tác. Hàng năm, tổ chức Đoàn đã giới thiệu các đoàn viên ưu tú đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Hội Phụ nữ tiếp tục phát huy vai trò của mình trong tất cả các cuộc vận động thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Các thành tựu về xoá đói giảm nghèo, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, kế hoạch hoá gia đình cũng như phong trào xây dựng đời sống mới ở khu dân cư mà Nhân dân Sơn Lĩnh đạt được trong những năm qua đều gắn liền với sự nỗ lực hoạt động của Hội phụ nữ xã. Bằng sự nỗ lực của mình, Hội đã xây dựng được nhiều tổ tiết kiệm với nhiều lượt người tham gia, đóng góp nhiều ngày công với lương thực, thực phẩm giúp đỡ các gia đình khó khăn, hoạn nạn và ủng hộ các phong trào hoạt động khác của địa phương.

Hội Nông dân thường xuyên được củng cố và phát triển cả số lượng và chất lượng. Hội viên Hội nông dân cũng là xã viên của Hợp tác xã Nông nghiệp, là lực lượng có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương. Trong sự nghiệp đổi mới, Hội càng được tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động. Ban Chấp hành Hội đã có sự phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trạm khuyến nông huyện... để tổ chức tập huấn kỹ thuật cho nông dân trước khi bước vào vụ sản xuất. Ngoài chức năng vận động, Hội đã triển khai chuyên giao kỹ thuật, giống cây, con mới cho nông dân, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng suất sản xuất cho nông dân.

Hội Cựu chiến binh tham gia đầy đủ các kỳ chỉnh huấn, học tập sinh hoạt chính trị với địa phương, tổ chức nói chuyện thời sự, phổ biến kinh nghiệm làm ăn, xây dựng mô hình kinh tế cho hội viên. Với truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, các hội viên Hội Cựu chiến binh xã là lực lượng nòng cốt đi đầu trong các phong trào địa phương như: xoá đói giảm nghèo, xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, thăm hỏi động viên nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn. Hội còn góp phần không nhỏ trong việc nâng cao vai trò và củng cố quốc phòng - an ninh của địa phương.

Hội Người cao tuổi là “Cây cao, bóng cả”, “những tấm gương sáng” để con cháu học tập và noi theo luôn nỗ lực phấn đấu để sống vui, sống khỏe, sống có ích. Hội viên của Hội luôn tích cực thực hiện chương trình “Tuổi già mẫu mực”. Hội còn đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, và các hoạt động xã hội khác ở địa phương.

Tóm lại, dưới ánh sáng Nghị quyết XVII của Đảng bộ xã, Nghị quyết Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã đoàn kết nhất trí thực hiện đầy đủ vai trò thẩm quyền và chế độ làm việc của mình trên cơ sở tập trung dân chủ, phát huy sức mạnh tập thể, tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo trong công tác điều hành đã hoàn thành chức năng quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số khuyết điểm như: trong điều hành có lúc, có chỗ chưa khoa học, lúng túng, chông chéo, dẫn đến hiệu quả mang lại chưa cao. Các chủ trương chính sách của cấp trên triển khai đôi lúc còn chậm... những hạn chế này sẽ được Đảng ủy khắc phục dần trong giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2000 - 2005

Bước vào những năm đầu thế kỉ XXI, cùng với sự thay đổi mọi mặt của tình hình đất nước, Sơn Lĩnh cũng đứng trước những vận hội mới. Sau 15 năm đổi mới, xã nhà đã đạt được một số thành tựu cơ bản trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội cũng như đúc rút nhiều kinh nghiệm quan trọng trong quá trình hoạt động. Tiềm năng về con người, đất đai ở Sơn Lĩnh còn chưa khai thác hết; cán bộ và Nhân dân xã được củng cố niềm tin bởi đường lối đổi mới của Đảng, ý thức để phát triển kinh tế - xã hội ngày càng rõ nét hơn. Cơ chế chính sách và sự đầu tư hỗ trợ của nhà nước ngày càng quan tâm hơn đối với nông nghiệp nông thôn, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa. Đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên. Đảng bộ và Nhân dân đoàn kết, cần cù và chịu khó trong lao động sản xuất, mặt khác có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể cấp huyện.

Bên cạnh những thuận lợi trên, Sơn Lĩnh còn gặp không ít khó khăn, thách thức: đời sống của Nhân dân còn thấp so với mức bình quân chung của huyện.

Thu nhập về nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng cao trong nền kinh tế của xã nhà; ý thức kinh tế hàng hóa chậm phát triển, nguồn thu ngân sách hàng năm còn thấp, đội ngũ từ xã đến thôn xóm trình độ chuyên môn chưa ngang tầm với nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới; tư tưởng bảo thủ, thỏa mãn, trông chờ, ỉ lại, chậm tiếp thu cái mới trong một bộ phận cán bộ đảng viên và Nhân dân còn chậm khắc phục. Tuy nhiên, với những nỗ lực to lớn, Đảng bộ và Nhân dân xã nhà đã phấn đấu khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, bước đầu thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

Ngày 6 đến 7/8/2000, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh tiến hành Đại hội khóa XVIII (nhiệm kỳ 2000-2005) tại Hội trường xã, tham gia đại hội có 158/164 đảng viên của 11 chi bộ. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ (1996-2000), đồng thời đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm tiếp tục phát huy sức mạnh nội lực, trí tuệ, nắm vững thời cơ, phấn đấu đưa xã nhà vững bước tiến lên.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Đình Nhâm tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Đoàn giữ chức Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Khắc Quang giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ Sơn Lĩnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách nhưng với truyền thống đoàn kết, quyết tâm của Đảng bộ và ý thức vươn lên của Nhân dân nên nhiệm kỳ qua, Sơn Lĩnh đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận:

Trên lĩnh vực kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,7%/năm.

Nông nghiệp: Đảng bộ xác định đây là lĩnh vực quyết định đến đời sống Nhân dân và sự tăng trưởng của địa phương. Trong 5 năm thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ khóa XVIII, Ban Chấp hành Đảng bộ, các chi bộ, đảng viên đã triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động Nhân dân tiến hành gieo trồng hết diện tích, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, tập trung phát triển các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, chú trọng tập huấn khuyến nông, áp dụng trình độ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, do đó đã làm đổi mới nhận thức của đại đa số

Nhân dân trong đầu tư cây giống, con nuôi, chú trọng thâm canh tăng vụ, xây dựng cánh đồng, xứ đồng 42 triệu/ha/năm, năm 2004-2005 đã xây dựng được 20 ha. Kết quả: tổng kết năm 2004 đã đạt 39 triệu/ha/năm; tổng sản lượng lương thực tăng từ 994 tấn (năm 2000) lên 1.180 tấn (năm 2004); thu nhập bình quân lương thực đạt 350 kg/năm; bình quân thu nhập đạt 3.630.000/người/năm.

Chăn nuôi: là lĩnh vực quan trọng, xã đã triển khai phát triển kinh tế hộ gia đình gắn liền với cải tạo, đầu tư mô hình chăn nuôi dê đàn, gà lông, hươu, làm tốt công tác chăm sóc đàn gia súc, gia cầm, không để dịch bệnh xảy ra nên tổng đàn gia súc đều đạt kế hoạch đề ra: Trâu bò 1.459 con, lợn 980 con, hươu 302 con, dê 713 con, gia cầm 17.710 con, chăn nuôi mặt nước 30.000 con.

Năm 2005, Sơn Lĩnh thực hiện cải tạo đàn bò vàng trên toàn xã, nhằm đưa thu nhập người dân tăng lên từ chăn nuôi.

Lâm nghiệp, vườn đôi: Công tác trồng rừng và bảo vệ rừng được chú trọng. Đảng bộ đã chỉ đạo thành lập ban chỉ đạo phòng chống cháy rừng từ xã đến tận các thôn xóm nên trong nhiệm kỳ qua không để xảy ra cháy rừng. Bên cạnh đó, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 12 CP, hàng năm phát động trồng cây, trồng tre chống xói lở. Đầu tư xây dựng mô hình trồng cây vải thiều đã được triển khai trên 4 xóm, đến nay một số xóm phát huy hiệu quả.

Địa chính: Đảng bộ tập trung chỉ đạo quy hoạch tổng thể các công trình phúc lợi như: khu trung tâm xã, khu vực nội trú giáo viên, khuôn viên các trường học, 10 hội quán và cấp đất ở cho một số hộ dân đảm bảo đúng quy trình. Chỉ đạo chuyển đổi thành công ruộng đất từ ô thửa nhỏ thành ô thửa lớn, hoàn tất hồ sơ đổi bìa cho Nhân dân.

Xây dựng cơ bản: nhờ được sự hỗ trợ, giúp đỡ của nhà nước, của huyện nên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng qua chương trình 135 trong 5 năm (2000-2005) với nguồn vốn đầu tư lên tới 3,9 tỷ đồng; Tổ chức phi chính phủ hỗ trợ xây dựng, tu sửa đập Đình Đe, chia sẻ khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2002; Chương trình nước sạch, chương trình CBRIP trong 3 năm (2004-2006) là 2,7 tỷ đồng; vay vốn dự trữ quốc gia, với nội lực của Nhân dân đã xây dựng được trường THCS cao tầng trị giá 600 triệu, làm được 11,8 km đường cứng, 7,6 km đường

bê tông giao thông nông thôn, đào đắp được hàng ngàn m³ đất đá, xô bờ; nhiều hộ nông dân đã làm được nhà bán kiên cố kiểu dáng đẹp, làm cho bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới.

Thu chi ngân sách: hoạt động theo đúng luật và các văn bản hướng dẫn. Tính đến thời điểm tháng 4-2005, vốn dự nợ Ngân hàng nông nghiệp là 2,5 tỷ đồng, Ngân hàng người nghèo là 1,05 tỷ. Ban tài chính xã đã quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, góp phần vào công tác xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Đến năm 2005 toàn xã đã có 350 lao động đi làm ăn ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước; số hộ nghèo giảm 3% (từ 31% đầu nhiệm kỳ xuống còn 28% năm 2005).

Về văn hóa - xã hội: Thế kỷ XXI là thế kỷ của hội nhập khu vực và toàn cầu. Do vậy, Đảng bộ đã không ngừng coi trọng việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên là những điều kiện cơ bản để nâng cao chất lượng đại trà và chú ý hết sức đến chất lượng mũi nhọn. Vì vậy, các trường học ở Sơn Lĩnh luôn nhận được sự quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về vật chất lẫn tinh thần từ phía Đảng ủy, chính quyền. Sự nghiệp giáo dục nhờ đó từng bước phát triển, chất lượng dạy và học ở các trường đều tăng. Hàng năm, 100% số trẻ đúng độ tuổi được đến trường, công tác phổ cập bậc Tiểu học, THCS duy trì được tính bền vững, số lượng học sinh giỏi huyện, tỉnh ngày càng nhiều, trường Tiểu học Sơn Lĩnh được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt Trường chuẩn quốc gia, trường THCS, trường mầm non được đầu tư xây dựng khang trang hơn, công tác dạy và học ngày càng nề nếp.

Y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình: đã duy trì được các chương trình chăm sóc sức khỏe, tiêm chủng kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền dân số - kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm hẳn. Hàng năm, có các tổ chức đoàn cấp trên về phục vụ khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho Nhân dân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được đầu tư ngày càng tốt hơn.

Văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao: Cuộc vận động toàn dân xây dựng “Đời sống văn hóa” ở khu dân cư, xây dựng gia đình, khối xóm, dòng họ văn hóa... có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nề nếp. Số hộ gia đình đạt

tiêu chuẩn “gia đình văn hóa” hàng năm chiếm tỷ lệ hơn 58%, có 2 làng xây dựng mô hình làng văn hóa. Các năm đều tổ chức giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao tại trung tâm xã, các thôn xóm có sự tham gia nhiệt tình của các tổ chức, cá nhân trong xã và các đơn vị khác, tham gia các hội thi cấp huyện.

Về quốc phòng - an ninh: Là một xã vùng sâu vùng xa, vùng đệm biên giới nên công tác quốc phòng - an ninh được chú trọng. Cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng dân quân tự vệ luôn chủ động xây dựng kế hoạch quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế, tổ chức huấn luyện, diễn tập thực binh theo kế hoạch A2 được cấp trên đánh giá cao. Quản lý tốt vũ khí trang bị, lực lượng dự bị động viên. Trong 5 năm (2000-2005), đã có 33 đoàn viên, thanh niên nhập ngũ lên đường thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, không có quân nhân nào đào ngũ. Bên cạnh đó, xã cũng làm tốt công tác hậu phương quân đội, trong nhiệm kỳ đã tặng 28 sổ tiết kiệm cho các đối tượng thân nhân liệt sỹ, thương binh. Trong 5 năm lực lượng quốc phòng đều được cấp trên khen thưởng.

Công tác an ninh trật tự trên địa bàn luôn được đảm bảo. Thực hiện Nghị định 40 của Chính phủ, lực lượng công an xã đã được tổ chức tốt, hàng năm đều tham gia tốt các lớp huấn luyện nghiệp vụ, chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ diễn tập chống bạo loạn khá tốt. Trong nhiệm kỳ đã đưa 3 đối tượng vào cơ sở giáo dưỡng, xử lý nhanh các vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn, có tính giáo dục cao, không để xảy ra các vụ trọng án.

Về Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Đảng ủy đã chăm lo công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nâng cao nhận thức đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng mỗi đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân. Đẩy mạnh công tác xây dựng tổ chức, nâng cao chất lượng chi bộ, chất lượng đảng viên, làm tốt công tác đào tạo cán bộ và kết nạp đảng viên mới. Tổng số đảng viên đầu nhiệm là 164 đồng chí sinh hoạt trên 11 chi bộ, bình quân độ tuổi là 53 đến cuối nhiệm kỳ tăng lên 185 đồng chí, có 12 chi bộ (trong đó có 1 chi bộ ghép: THCS và Mầm non), đảng viên miễn sinh hoạt 24 đồng chí, kết nạp mới 42 đồng chí, đề nghị tặng Huy hiệu 40 và 50 năm

tuổi đảng cho 25 đồng chí. Qua đánh giá phân loại đảng viên hàng năm, 100% đảng viên đủ tư cách, trong đó 60% đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ Ban Chấp hành có 2 đồng chí nghỉ chế độ, còn lại 9 đồng chí không đề nghị bổ sung, tiếp tục giao các tổ chức đoàn thể chỉ đạo kiện toàn bổ sung đảm bảo phù hợp. Công tác cán bộ thường xuyên được coi trọng, số lượng cán bộ trẻ hóa ngày càng nhiều, thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ. Công tác kiểm tra, thanh tra đảng được tiến hành thường xuyên, kịp thời phát hiện, giáo dục, uốn nắn kịp thời những biểu hiện lệch lạc trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần ổn định tổ chức và nâng cao năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra. Hoạt động của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng ngày càng có hiệu quả.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong nhiệm kỳ qua, xã Sơn Lĩnh còn gặp phải những hạn chế, khuyết điểm là: tốc độ phát triển kinh tế còn chậm; đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn; công tác tổ chức cán bộ đang ở giải pháp tình thế, chưa được đào tạo bồi dưỡng bài bản; công tác tuyên giáo, triển khai các chỉ thị, nghị định còn chậm; nhận thức của một số cán bộ, đảng viên còn chậm đổi mới...

Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế đó là do Sơn Lĩnh là xã đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí còn thấp, khả năng phát huy nội lực chưa đồng đều; công tác lãnh đạo, chỉ đạo cũng như trình độ, trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế, chưa thật sự tận tâm, tận lực với nhiệm vụ, còn đùn đẩy, né tránh, có lúc còn dĩ hòa vi quý, làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, ảnh hưởng đến lòng tin của Nhân dân.

Từ năm 2000-2005, công tác bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới luôn được các cấp ủy Đảng quan tâm đúng mức, các chi bộ đã tuyển chọn cho đi học đối tượng Đảng 60 quần chúng; Kết nạp đảng viên mới 42 đồng chí. Hầu hết số đảng viên mới kết nạp đều đảm bảo chất lượng, có trình độ văn hóa, có sức trẻ, sơ cấp chính trị có 5 đồng chí, Trung cấp có 7 đồng chí, tốt nghiệp đại học 2 đồng chí, đang học đại học 4 đồng chí, góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực và

sức chiến đấu của Đảng. 100% bí thư chi bộ, thôn trưởng đều được tập huấn nâng cao nghiệp vụ.

Năm 2005 đội ngũ đảng viên của Đảng bộ có 185 đồng chí, trong đó số đảng viên miễn công tác và sinh hoạt đảng 24 đồng chí, số còn lại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã giữ vững và phát huy được truyền thống bản chất tốt đẹp của Đảng, có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống lành mạnh, tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, đổi mới của đất nước. Chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên qua từng năm, so với năm 2000, số đảng viên có 100% đủ tư cách, có 60% hoàn thành chức trách nhiệm vụ, 70% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 30% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Từ năm 1998 đến nay, Đảng bộ đều đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh được Tỉnh ủy, Huyện ủy tặng Bằng khen, Giấy khen và có quyết định công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh hằng năm.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã hoạt động theo hướng cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Hội đồng nhân dân luôn thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân huyện và đề ra các Nghị quyết của mình đúng với chức năng theo luật định. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân diễn ra kịp thời và có chất lượng, trước lúc diễn ra cuộc họp, Hội đồng nhân dân đã tiếp xúc và lắng nghe ý kiến của cử tri. Do đó, các kiến nghị của cử tri được giải quyết thỏa đáng, tạo điều kiện cho Nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân ngày càng có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ có 90% đại biểu đạt loại A, qua bầu cử nhiệm kỳ 2004-2009 có 21/22 đại biểu tái trúng cử. Hội đồng nhân dân đã cùng Mặt trận Tổ quốc tuyên truyền vận động cử tri làm tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp với kết quả cao. Ủy ban nhân dân đã kịp thời cụ thể hoá các Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và cấp trên thành các chương trình hành động của mình sát với tình hình thực tế địa phương. Đặc biệt, ủy ban đã khơi dậy nội lực trong dân để xây dựng cơ sở hạ tầng như: điện - đường - trường - trạm - kênh mương và các công trình văn hoá cơ sở, đáp ứng tương đối nhu cầu của Nhân dân. Sự đoàn kết, thống nhất giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể đã có sự đồng bộ, phát huy được sức

mạnh đại đoàn kết toàn dân và quyền làm chủ của Nhân dân. Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen.

Mặt trận Tổ quốc xã đã bám sát chức năng của mình, phối hợp hoạt động với các ban ngành, đoàn thể phát huy vai trò, vị trí trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Mặt trận Tổ quốc đã đi đầu trong các phong trào, các cuộc vận động như: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", xây dựng quỹ nhân đạo từ thiện... Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, với Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện; tiến hành tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử vào Hội đồng nhân dân các cấp. Với những nỗ lực của mình, những năm qua, Mặt trận Tổ quốc xã Sơn Lĩnh luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Sơn Lĩnh đã có nhiều đổi mới về hoạt động và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Dưới tác động của cơ chế thị trường, những năm qua công tác Đoàn ở cơ sở mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng Đoàn xã vẫn thường xuyên đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho đoàn viên thanh niên và cả thiếu niên, nhi đồng. Cán bộ Đoàn luôn phát huy vai trò xung kích của mình trong các phong trào "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước". Đồng thời, tham gia tốt phong trào "Thanh niên tình nguyện với cuộc sống cộng đồng", chỉ đạo các đợt sinh hoạt hè sôi nổi, bổ ích cho thanh, thiếu niên, nhi đồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Sơn Lĩnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nội dung các phong trào thi đua như: phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc, giúp nhau xoá đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng, đã xây dựng được một số quỹ tiết kiệm để phát triển sản xuất, giúp nhau khi khó khăn. Dưới sự giúp đỡ của Hội Liên hiệp Phụ nữ, nhiều chị em được hỗ trợ vốn phát triển sản xuất.

Hội nông dân là lực lượng hùng hậu nhất ở địa phương. Trong những năm qua, Hội đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền các mô hình kinh tế hộ, phối hợp với các cấp, các ngành làm tốt công tác xoá đói giảm nghèo, cải tạo vườn tạp, xây

dựng và quản lý tốt một số dự án như: xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, cơ giới hóa nông nghiệp nông thôn.

Hội Cựu chiến binh xã với truyền thống bộ đội cụ Hồ luôn phấn đấu giữ vững là tổ chức xuất sắc. Hội đã tích cực trong việc làm kinh tế, phát động hội viên giúp đỡ gia đình khó khăn vay vốn làm ăn. Hội đã kết hợp với Đảng ủy và các đoàn thể bồi dưỡng, giáo dục nhận thức, tư tưởng, phẩm chất đạo đức và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho thế hệ trẻ, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Sau gần 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân Sơn Lĩnh đã giành được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hoá và quốc phòng an ninh. Tuy nhiên, Sơn Lĩnh vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế trong quá trình phát triển đi lên như: việc đưa giống mới vào sản xuất và áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật chưa rộng rãi. Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi và việc chăn nuôi theo mô hình kinh tế hàng hoá chưa phát triển mạnh. Lực lượng lao động còn mỏng, sự đầu tư cho phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại chưa cao. Việc đầu tư cho phát triển văn hoá, giáo dục đã được chú trọng nhưng vẫn chưa thực sự đồng bộ. Tình trạng sinh con thứ 3 trở lên và trẻ em suy dinh dưỡng vẫn cao. Một số tệ nạn như cờ bạc, trộm cắp, vi phạm luật giao thông, luật hành chính còn tồn tại. Đó là những thách thức lớn đặt ra cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã nhà trong sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá ở những giai đoạn tiếp theo.

3. Giai đoạn 2005 - 2010

Tiếp tục phát huy những thắng lợi, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng cấp trên đề ra, **ngày 17/7/2005, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa XIX (nhiệm kỳ 2005-2010) được tổ chức tại Hội trường xã.** Tham gia đại hội có 202 đồng chí của 13 chi bộ (3 chi bộ trường học). Thời điểm này trong toàn xã có 834 hộ, 3.484 nhân khẩu. Đại hội đã đi sâu đánh giá những chuyển biến của nhiệm kỳ qua từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của nhiệm kỳ này: *“Phát huy nội lực, khai thác tiềm năng, lợi thế, tranh thủ sự giúp đỡ bên ngoài, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế theo cơ cấu nông lâm,*

ngư nghiệp, dịch vụ hợp lý, chuyển đổi cơ cấu kinh tế trước hết là kinh tế nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao trình độ thâm canh, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng trước hết là những công trình phục vụ nông nghiệp, tiếp tục phát huy kinh tế hộ, phát triển kinh tế vườn, rừng, đẩy mạnh phát triển văn hóa - giáo dục, y tế, thể dục thể thao, thực hiện tốt chính sách xã hội, đẩy mạnh chương trình xóa đói, giảm nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh". Đại hội thống nhất tập trung tạo chuyển biến nhanh trên 2 mũi trọng điểm sau:

- Đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất sản lượng giá trị các loại cây trồng và vật nuôi, phát triển cây ăn quả, cây phi gỗ. Giao rừng, tham gia dự án trồng rừng, trồng mới 100 - 150 ha cây keo trầm, bạch đàn và cây ăn quả có giá trị cao.

- Khắc phục, đẩy lùi tư tưởng bảo thủ, trì trệ, trông chờ cấp trên phát huy nội lực, đổi mới tư duy, nâng cao tinh thần cách mạng tấn công.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 ủy viên, đồng chí Nguyễn Khắc Quang được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Đoài giữ chức Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Đình Nhâm giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đề ra những chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 10%. Trong đó nông lâm nghiệp đạt 7 - 8%, tăng tỷ trọng dịch vụ tiêu thủ công nghiệp.

- Thu nhập quốc dân bình quân đầu người trên 5 triệu đồng/người/năm. Đến năm 2010 tăng 1,5 lần .

- Tổng sản lượng quy ra thóc đạt 1.300 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 370 kg/người/năm.

- Đàn gia súc ổn định về số lượng, không ngừng nâng cao chất lượng giống bò vàng (trâu bò 1.300 con; lợn 1.170 con (bình quân 1,5 con/hộ)).

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch giao rừng, tham gia dự án phát huy có hiệu quả trồng rừng 100-150 ha rừng keo trầm, bạch đàn và cây phi gỗ.

- Tỷ lệ làng văn hóa đạt 50%; gia đình văn hóa đạt 70-80%.
- Phân đầu đưa tỷ lệ hộ đói nghèo giảm xuống 2-3%, cơ bản xóa hộ đói,
- Thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 25%.
- Đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh quốc phòng, xây dựng danh hiệu quyết thắng.
- Phân đầu 80% chi bộ vững mạnh, không có yếu kém, giữ danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, chính quyền toàn diện.

Sau Đại hội Đảng bộ xã và Đảng bộ huyện Hương Sơn, Đảng ủy xã Sơn Lĩnh đã nhanh chóng triển khai các chương trình, nghị quyết của Đại hội vào thực tiễn cuộc sống. Với truyền thống của Đảng bộ trong sạch vững mạnh, ý Đảng lòng dân luôn đồng thuận cùng sự hỗ trợ của Nhà nước, sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, chính quyền cấp trên, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Nhân dân vượt qua những khó khăn, hoàn thành cơ bản nhiệm vụ đề ra, mọi mặt đời sống kinh tế, chính trị, xã hội ổn định.

Trong lĩnh vực phát triển kinh tế: Tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện gieo trồng hết diện tích, chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, chú trọng thâm canh tăng năng suất, đưa các vụ mùa sớm vào sản xuất có hiệu quả, tránh được bão lũ. Nhờ đó năng suất và sản lượng năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2009, lương thực bình quân đạt 315kg/người đạt 85% kế hoạch đề ra.

Chăn nuôi: Được xác định là lĩnh vực trọng yếu trong phát triển kinh tế. Ban Chấp hành Đảng bộ đã có nhiều giải pháp như tổ chức đi tham quan, xây dựng các dự án hỗ trợ chăn nuôi cùng với việc thực hiện Nghị quyết 01 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Nghị quyết về cải tạo đàn bò vàng, trồng cỏ VA 06, triệt sản bò đực nội, phát triển đàn bò nái và đực giống lai, tổ chức tiêm phòng rất có hiệu quả nhằm cải thiện tăng trưởng để có thu nhập cao trong chăn nuôi. Số liệu thống kê năm 2009: đàn trâu bò đạt 1.372 con; đàn lợn 417 con; đàn hươu đạt 702 con; đàn dê 160 con; gia cầm 14.577 con.

Lâm nghiệp, vườn đồi: Đảng ủy chú ý đến công tác bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng thường xuyên: diện tích, chất lượng và độ che phủ rừng ngày càng

cao. Thu hút các chương trình, dự án nông - lâm nghiệp. Tập trung xây dựng các dự án hỗ trợ Nhân dân trồng cây ăn quả, thực hiện cải tạo, xóa vườn tạp để trồng cây có giá trị kinh tế cao, tiến hành giao đất lâm nghiệp số 01 năm 2006, hợp đồng tư vấn kẻ vẽ bản đồ, đo thực địa đến các hộ Nhân dân xóm 10, 9, 6, 5, 3, phòng chống cháy rừng và bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, hằng năm có kế hoạch triển khai đến tận Nhân dân, qua kiểm tra công tác chuẩn bị phòng chống cơ bản.

Địa chính, xây dựng cơ bản: Sơn Lĩnh đã xây dựng được phương án quy hoạch tổng thể đất trên toàn xã, thực hiện một số chương trình đổi đất lấy cơ sở hạ tầng, thực hiện quản lý đất đai đúng quy định. Trong nhiệm kỳ qua xã cũng đã tiến hành chuyển đổi đất giai đoạn II từ chỗ 4.865 thửa giảm còn 580 thửa, thu hồi 20.972m² ruộng và đất làm giao thông nông thôn, trục giao thông chính ruộng đồng, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ cấp bìa đỏ cho Nhân dân. Vận dụng sự đóng góp của Nhân dân và vốn đầu tư qua các chương trình của Nhà nước như CBRIP để xây dựng trạm xá, hội quán; chương trình 135 để xây dựng nhà làm việc cho các đoàn thể, đường giao thông nông thôn từ xóm 1 đến xóm 7, tu sửa đập Dầm, đập Lở, đập Đình Đẹ, Chông Léc, kênh mương Xai Phồ, xây dựng nhà truyền thống nên từ đó bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Tính chung trong 5 năm mỗi hộ dân đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng là 6 triệu đồng, toàn xã đóng góp được 5 tỷ đồng và hàng vạn ngày công, làm được thêm gần 15,4 km đường bê tông nông thôn, 1,5 km kênh mương đưa tổng số đường bê tông trên toàn xã lên 24 km, kênh mương cứng 13 km. Tính bình quân trong nhiệm kỳ qua, mỗi hộ dân đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng là 6 triệu đồng, toàn xã đóng góp 5 tỷ đồng và hàng vạn ngày công.

Về văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao: Công tác giáo dục của xã đã phát triển nhanh và mang tính toàn diện hơn. Đội ngũ cán bộ, giáo viên tiếp tục được đào tạo chuẩn hóa, cơ sở vật chất ngày càng được củng cố nên chất lượng giáo dục ngày càng đi lên. Trong nhiệm kỳ xã có 46 em đậu vào các trường đại học, cao đẳng, chuyển đổi trường mầm non bán công sang công lập và được công nhận là trường chuẩn quốc gia giai đoạn I, trường Tiểu học Sơn Lĩnh tiếp tục được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn II, số học sinh bỏ học giảm hẳn, công

tác xã hội hóa giáo dục đã có những bước chuyển biến đáng khích lệ, hoạt động của các hội phụ huynh, hội khuyến học đã đi vào nề nếp, có hiệu quả.

Công tác y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình được chú trọng. Xã đã đầu tư xây dựng, đưa trạm y tế ra khu vực mới quy hoạch bảo đảm cảnh quan môi trường. Đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế phục vụ tận tình, chu đáo, trách nhiệm được Nhân dân tin tưởng, làm tốt công tác tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêm vắc xin phòng dịch bệnh. Trạm y tế xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn I. Bên cạnh đó, y tế xã đã phối hợp với bệnh viện tuyến huyện và khu vực làm tốt các chương trình chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, chương trình bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, tiến hành lồng ghép chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm tốc độ tăng dân số tự nhiên xuống còn 4,3%.

Phong trào xây dựng làng xã, gia đình văn hoá được đẩy mạnh. Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét đề nghị của các khu dân cư đã công nhận 60% số hộ trên toàn xã đạt gia đình văn hóa. Các thiết chế văn hóa được thực hiện ngày càng rõ nét, duy trì tốt các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, mừng Đảng, mừng xuân. Tham gia các hội thi do cấp huyện tổ chức, đạt giải và được đánh giá cao.

Công tác xóa đói giảm nghèo, thực hiện chính sách xã hội đạt được kết quả rõ nét, tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 19,1%, phong trào xóa nhà tranh tre dột nát, ngôi lá nhà ở cho Nhân dân, xây dựng mái ấm tình thương, xây dựng nông thôn mới đạt kết quả thiết thực.

Về công tác quốc phòng - an ninh: Đảng uỷ luôn xác định hai nhiệm vụ chiến lược quan trọng trong giai đoạn cách mạng hiện nay là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xã đội tập trung xây dựng lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên. Hàng năm đều tổ chức học tập chính trị đại trà cho cán bộ từ thôn, xóm đến cấp xã, huấn luyện lực lượng nông cốt tham gia hội thao đạt kết quả tốt. Chấp hành nghiêm các chỉ thị, tuyển giao quân đạt 100% không có quân nhân đào ngũ. Trong nhiệm kỳ đã có 34 thanh niên lên đường làm nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ, có một số được kết nạp Đảng trong quân đội. Chế độ kiểm tra báo động hàng

năm được thực hiện tốt, quản lý tốt vũ khí trang bị và làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể: Đảng ủy đã triển khai học tập đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước, trong đó có Chỉ thị 06 CT/TW, ngày 7-11-2006 của Bộ Chính trị về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, từ đó giúp cán bộ, đảng viên luôn ý thức phấn đấu rèn luyện tư tưởng đạo đức cách mạng. 100% đảng viên đang sinh hoạt tham gia học tập các chuyên đề, Đảng bộ đã tổ chức "Hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", có 14 đồng chí tham gia chọn được 2 đồng chí tham gia hội thi cụm, trong đó 1 đồng chí đạt giải Ba. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị về quy chế dân chủ cơ sở, Đảng bộ được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng bằng khen.

Đảng ủy đã bám sát định hướng của cấp trên, xây dựng nguồn cán bộ hội đủ các tiêu chuẩn, coi trọng chất lượng, đảm bảo số lượng, tỷ lệ trẻ và nữ. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ đi học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ nên đội ngũ cán bộ, công chức đã đạt chuẩn, 7 đồng chí trình có trình độ đại học, 11 đồng chí trung cấp.

Công tác kiểm tra Đảng đã đi vào nề nếp, việc xử lý kỷ luật nghiêm, có tình có lý đã góp phần củng cố đoàn kết nội bộ, nâng cao chất lượng đảng viên. Qua kiểm tra, đã bỏ cứu uổng nắn kịp thời trong thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ cũng như của cấp trên. Trong nhiệm kỳ đã xử lý kỷ luật cách chức 3 đồng chí, cảnh cáo 5 đồng chí, kiểm điểm nhắc nhở 4 đồng chí và đề nghị xóa tên khỏi Đảng 7 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã có nhiều đổi mới trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ giám sát, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được nâng lên rõ rệt.

Ủy ban nhân dân bám sát các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch được thực hiện có hiệu quả như trong đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, quy hoạch tổng thể đất đai trên toàn xã, giao thông thủy lợi, đường điện, tiếp cận các chương trình, dự án đầu tư, có

các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ đảm bảo. Hoạt động của cán bộ, công chức, cơ chế “một cửa” đi vào nề nếp, chăm lo xây dựng cơ quan, công sở văn minh.

Hoạt động của các đoàn thể: Ủy ban mặt trận, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Công đoàn, Hội người cao tuổi... đảm bảo yêu cầu, nổi bật là tổ chức tuyên truyền, vận động bầu cử Quốc hội thành công tốt đẹp, thực hiện các kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, giúp nhau xóa nhà tranh tre đột nát, giúp đỡ những hội viên khi khó khăn hoạn nạn, hưởng ứng các cuộc vận động tháng hành động vì trẻ em, ngày vì người nghèo... Các tổ chức hội đã lập một số câu lạc bộ như câu lạc bộ An Bình, câu lạc bộ không sinh con thứ 3, câu lạc bộ hỗ trợ hội viên đặc biệt khó khăn xây dựng nhà tình nghĩa... Các tổ chức hội trong hệ thống chính trị hàng năm đều được Ban Chấp hành Đảng bộ đánh giá cao và được các tổ chức hội cấp trên biểu dương khen thưởng.

Sau 5 năm (2005-2010), thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX, nền kinh tế của xã đã có những bước chuyển biến đáng kể. Các mục tiêu cơ bản đề ra đều đạt được. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân đã được cải thiện đáng kể. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị được tăng cường góp phần củng cố niềm tin trong Nhân dân.

CHƯƠNG VI

ĐẢNG BỘ SƠN LĨNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO (2010-2025)

I. LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG XÃ SƠN LĨNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI (2010 - 2020)

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tiềm năng, lợi thế; huy động nguồn lực, thúc đẩy phát triển toàn diện và xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới

Bước vào nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã tận dụng nhiều thuận lợi quan trọng. Sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo tiếp tục đạt nhiều thành tựu lớn. Các chủ trương chính sách về phát triển

kinh tế, xây dựng nông thôn mới của trung ương, tỉnh tạo điều kiện, cơ hội cho kinh tế phát triển. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả quan trọng, là cơ sở, tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi trên, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Sơn Lĩnh cũng phải vượt qua những khó khăn, thách thức: Năng lực, trình độ quản lý kinh tế, xã hội còn những hạn chế; công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị có mặt hiệu quả chưa cao. Mặt khác, hằng năm còn chịu sự tác động lớn của biến đổi thời tiết, khí hậu và dịch bệnh.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. **Từ ngày 28/5/2010, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa XX (nhiệm kỳ 2010-2015)** được tiến hành tại Hội trường xã. Đại hội đánh giá toàn diện, khách quan những kết quả đạt được của nhiệm kỳ 2005 - 2010; đồng thời, chỉ rõ những hạn chế trong quá trình chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã khóa XIX. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn 2010 – 2015 là: Phát huy nội lực, khai thác tiềm năng, lợi thế, tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp các ngành, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế theo cơ cấu nông lâm, dịch vụ hợp lý. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp toàn diện bền vững theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao trình độ thâm canh, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng các công trình phúc lợi phục vụ nông nghiệp, giao thông phát huy kinh tế hộ, phát triển kinh tế vườn rừng, đẩy mạnh phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao. Thực hiện tốt chính sách xã hội... nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng... tiếp tục tổ chức học tập đầy đủ các chuyên đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ". Quyết tâm đưa xã nhà thoát khỏi đói nghèo vững bước tiến lên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí, đồng chí Lê Khánh Bình được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Minh Tuấn giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hữu Đoài giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đề ra những chỉ tiêu chủ yếu sau: Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 10%. Đưa tổng thu nhập toàn xã đến năm 2015 đạt 35 tỷ đồng, thu nhập

quốc dân bình quân đầu người đạt 10 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp, chăn nuôi 65 %; thương mại, dịch vụ, ngành nghề đạt 35%. Lương thực đầu người đạt 370 kg/người/năm; tổng sản lượng toàn xã đạt 1.300 tấn.

- Chăn nuôi: Tổng đàn trâu bò 1.600 con; lợn 850 con, đàn hươu 1.000 con, dê 500 con, đàn gia cầm 15.000 con. Phát huy mặt nước ao hồ nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả. Trồng 20 ha cỏ VA06, trong đó trồng tập trung 10 ha, trồng phân tán 10 ha. Đầu tư phát triển thương mại dịch vụ các ngành nghề, xuất khẩu lao động hàng năm đạt 8-10 lao động. Thu ngân sách hàng năm tăng từ 10-12%. Giao rừng cho các hộ dân có đủ điều kiện theo phương án 01 năm 2006, khoanh nuôi, bảo vệ, trồng mới từ 300-400 ha rừng, số còn lại tổ chức giao rừng cộng đồng. Tỷ lệ làng văn hóa trong nhiệm kỳ 1-2 làng, 80% gia đình văn hóa; hằng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1-2%, xóa hộ đói, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 15%, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giữ vững trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Giữ vững trường Tiểu học và trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đưa trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Làm tốt công tác phát triển đảng viên, mỗi năm mỗi chi bộ phát triển 1 đồng chí, triển khai học tập các chuyên đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Phấn đấu 80% chi bộ vững mạnh, không có yếu kém, giữ danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, chính quyền toàn diện.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, nhiệm kỳ (2010-2015). Sơn Lĩnh đã đạt được những thành tựu trên các lĩnh vực:

Về phát triển kinh tế: Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội và tiềm năng, thế mạnh vốn có của địa phương, Đảng bộ đã có các giải pháp để phát triển kinh tế xã nhà. Nhờ đó, kinh tế Sơn Lĩnh tiếp tục có sự tăng trưởng khá. Tổng thu nhập GDP đạt 35,8 tỷ đồng, trong đó nông nghiệp đạt 9,8 tỷ; chăn nuôi vườn, rừng 7,7 tỷ, thu từ các ngành nghề thương mại, dịch vụ 18,3 tỷ. Thu nhập bình quân đạt trên 12 triệu đồng. Đối với ngành nông nghiệp, bình quân lương thực đầu người đạt 330 kg/năm. Trong chăn nuôi: tổng đàn trâu bò 1.100 con, đàn lợn đạt 850 con, đàn hươu đạt 1.326 con, đàn dê 195 con, gia cầm đạt 15.000 con.

Lâm nghiệp, vườn đồi, giảm nhẹ thiên tai được quan tâm thường xuyên; tập trung xây dựng các dự án hỗ trợ Nhân dân trồng cây ăn quả, tham gia dự án trồng thêm cây do Hội nông dân tổ chức thực hiện, cải tạo xoá vườn tạp, trồng cây có giá trị kinh tế cao, chỉ đạo giao đất lâm nghiệp, tổ chức thực hiện phương án giao rừng, hợp đồng tư vấn kẻ vẽ bản đồ, đo thực địa đến các hộ Nhân dân ở các xóm 3, 5, 6, 9, 10. Công tác phòng chống cháy rừng và bảo lụt, giảm nhẹ thiên tai, thực hiện Chỉ thị 08-CT/CP, Chỉ thị 12-CT/CP của Chính phủ và Chỉ thị 34/CT-BND của Ủy ban nhân dân tỉnh, hàng năm có kế hoạch triển khai đến tận Nhân dân.

Về xây dựng nông thôn mới: Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng bản quy hoạch tổng thể theo bộ tiêu chí quốc gia xây dựng Nông thôn mới được cấp trên phê duyệt. Thực hiện một số chương trình đổi đất lấy cơ sở hạ tầng, quy hoạch cho con em ở riêng. Trên cơ sở các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, sự đóng góp của Nhân dân trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng như làm đường giao thông nông thôn, cứng hoá kênh mương, chương trình 135 xây dựng đường giao thông nông thôn tại xóm 3, xóm 9 và 10; nâng cấp đập Lở, đập Tri Báo. Bình quân trong 5 năm 2010-2015, Nhân dân trong xã đã đóng góp gần 5 tỷ đồng và hàng vạn ngày công, làm 15,4 km đường bê tông nông thôn và 1,5 km kênh mương, đưa tổng số đường bê tông nông thôn lên 24 km và kênh mương 13 km; xây dựng khuôn viên các hội quán. Lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp; kỷ niệm 65 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2012), Đảng bộ đã hoàn thành cơ bản 2 công trình chào mừng (Nhà truyền thống giá trị 200 triệu đồng bằng vốn ngân sách và đường nhựa 5,6,7 chương trình 135), tu sửa, nâng cấp nhà bia tưởng niệm, xây dựng trạm y tế, nâng cấp hệ thống truyền thanh xã. Từ kết quả đầu tư xây dựng cơ bản trong những năm qua đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn, đảm bảo nhu cầu phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh, nâng cao dân trí. Đến năm 2015, theo đánh giá của đoàn kiểm tra, xã Sơn Lĩnh đạt 9/19 tiêu chí nông thôn mới.

Văn hóa, giáo dục, y tế cũng có bước phát triển. Các thiết chế văn hoá được thực hiện ngày càng rõ nét, duy trì tổ chức văn nghệ quần chúng phục vụ chào mừng các ngày lễ lớn, mừng Đảng mừng xuân được các chi bộ thôn xóm, các đơn

vị tham gia tạo nên phong trào văn hoá văn nghệ quần chúng phát triển rầm rộ. Tham gia các tổ chức hội thi cấp huyện, đạt giải và được đánh giá cao. Phong trào thể dục thể thao được quan tâm đầu tư, thường xuyên đi vào hoạt động, hàng năm xã nhà đều tổ chức tốt giải bóng chuyền nam, nữ chào mừng ngày thành lập các ngày lễ lớn của quê hương đất nước. Đặc biệt năm 2014, Đảng bộ và Nhân dân đã tổ chức trọng thể lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Đảng bộ. Tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp xã lần thứ 3 thành công tốt đẹp. Tham gia hội thi cấp huyện đảm bảo. Phương tiện nghe nhìn đạt trên 97%, số máy điện thoại thuê bao các loại đạt trên 95% hộ.

Công tác chăm sóc sức khoẻ có nhiều tiến bộ, đầu tư xây dựng, nâng cấp trạm y tế đạt chuẩn quốc gia mức độ I, đảm bảo cảnh quan môi trường. Đội ngũ cán bộ y tế phục vụ ngày càng tốt hơn, làm tốt công tác tuyên truyền phòng dịch tổ chức tiêm phòng uống vắc xin, tẩy màn. Phối hợp đội ngũ y tế thôn nắm bắt thông tin và làm tốt công tác truyền thông tuyên truyền vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Phối hợp các bệnh viện tuyến huyện và khu vực làm tốt các chương trình chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân. Chương trình bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện đạt kết quả cao. Phối hợp lồng ghép chương trình dân số, kế hoạch hoá, thường xuyên truyền thông lồng ghép, khám chữa bệnh cho độ tuổi sinh sản hạn chế vi phạm kế hoạch hoá gia đình, tốc độ phát triển dân số tự nhiên bình quân trong 5 năm là 4,3 %.

Giáo dục đào tạo: ngày càng được quan tâm, đội ngũ cán bộ giáo viên được tiếp tục đào tạo chuẩn hóa nên chất lượng học tập năm sau cao hơn năm trước. Số học sinh vào cấp III; thi đậu vào đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ngày càng cao. Trong nhiệm kỳ, có 46 em thi đậu vào các trường Đại học, trường Mầm non được công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn I; giữ vững trường Tiểu học chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo. Năm 2014, thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, trường Tiểu học và THCS Sơn Lĩnh được sát nhập thành một trường. Được sự quan tâm thường xuyên của Đảng uỷ, chính quyền nên cơ sở vật chất nhà trường ngày càng được củng cố, chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng lên, số lượng học sinh bỏ học giảm hẳn, công tác xã hội hoá giáo dục

đã có những chuyển biến đáng khích lệ đã tổ chức đại hội hội khuyến học lần thứ nhất. Hoạt động của các hội phụ huynh, hội khuyến học đã đi vào nề nếp có hiệu quả.

Chương trình xoá đói giảm nghèo: mọi chủ trương chính sách đều được thông tin rộng rãi hướng dẫn cho Nhân dân và các tổ chức xây dựng phương án hỗ trợ lãi suất để sản xuất kinh doanh tăng thu nhập hộ gia đình, vốn dự nợ ngân hàng nông nghiệp đến thời điểm hiện tại gần 7 tỷ đồng, vốn dự nợ ngân hàng người nghèo và chính sách gần 5,8 tỷ đồng, số hộ đói nghèo được giảm hẳn từ chỗ 44% đầu nhiệm kỳ nay còn 19,1%

Quốc phòng - an ninh: Hàng năm đều tổ chức học chính trị đại trà, cán bộ từ thôn xóm đến cấp xã, huấn luyện lực lượng nông cốt tham gia hội thi đạt kết quả. Chấp hành nghiêm các chỉ thị, tuyển giao quân hàng năm đạt 100%, không có quân nhân đào bỏ ngũ. Trong nhiệm kỳ tiến đưa 34 thanh niên lên đường làm nhiệm vụ và hoàn thành tốt có một số đồng chí trở về được kết nạp Đảng trong quân đội. Chế độ kiểm tra báo động hàng năm thực hiện tốt, kể cả lệnh điều động dự bị động viên, quản lý tốt vũ khí trang bị và làm tốt công tác chính sách xã hội. Hàng năm đã tổ chức tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng công an xã, thường xuyên củng cố đội ngũ công an viên, chăm lo làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, phòng ngừa tội phạm, tổ chức ký cam kết 5 tự quản đến tận Nhân dân, không có điểm nóng trọng án xảy ra. Làm tốt công tác bảo vệ cho toà án Nhân dân huyện xử lưu động tại xã 2 vụ án nhằm giáo dục pháp luật và cảnh tỉnh cho các đối tượng có dấu hiệu vi phạm. Trong nhiệm kỳ đã xử lý 43 vụ án với 81 đối tượng, trong đó xử lý tại xã 30 vụ, chuyển cấp trên 13 vụ. Tổ chức cải tạo giáo dục tại cộng đồng 20 đối tượng

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt. Việc giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được đẩy mạnh. Làm tốt việc đào tạo cán bộ, duy trì thường xuyên chế độ sinh hoạt, chế độ giao ban, báo cáo trong công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ đã tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Toàn

Đảng bộ đã có chuyển biến rõ nét trong ý chí và hành động, 100% đảng viên đang sinh hoạt, tham gia học tập các chuyên đề và có bản phấn đấu học tập và làm theo, tài liệu học tập các chuyên đề kế hoạch cụ thể được gửi đến các chi bộ. Hàng năm, có 70% chi bộ trong sạch vững mạnh, 70% đồng chí được phân loại đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 20% chi bộ và 15% đảng viên được Ban Chấp hành Đảng bộ tặng giấy khen. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị về quy chế dân chủ ở cơ sở, Đảng bộ xã được Tỉnh uỷ tặng bằng khen. Trong nhiệm kỳ 2010-2015 Đảng bộ đã được cấp huyện, tỉnh tặng nhiều giấy và bằng khen.

Hội đồng nhân dân đã tổ chức các kỳ họp đúng quy định, tiếp xúc cử tri đảm bảo. Nắm bắt thông tin, tâm tư nguyện vọng kịp thời. Hội đồng nhân dân xã đã đề ra các nghị quyết phát triển kinh tế xã hội an ninh quốc phòng, phù hợp với thực tiễn địa phương. Các đại biểu phát huy tốt vai trò là người đại biểu trong hội nghị và cả nơi cư trú công tác, nhằm tổ chức vận động thực hiện thắng lợi Nghị quyết. Thường trực Hội đồng nhân dân đã tổ chức giám sát các lĩnh vực trong thực hiện Nghị quyết. Có các kiến nghị đề xuất thực hiện tốt Nghị quyết kế hoạch đề ra hàng năm có phân loại các vị đại biểu hội đồng và được cử tri góp ý chân tình, Hội đồng nhân dân - Ủy ban mặt trận tổ chức cho đoàn đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc cử tri đúng quy định.

Ủy ban nhân dân bám sát các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, cụ thể hoá bằng chương trình kế hoạch thực hiện có hiệu quả, như trong đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng quy hoạch tổng thể đất trên toàn xã, kế hoạch giao thông thủy lợi, đường điện. Xây dựng kế hoạch tiếp cận các chương trình đầu tư, có các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh hiệu quả tiếp nhận phân phối tiền hàng cứu trợ đảm bảo, tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách đúng pháp luật. Hoạt động của cán bộ công chức, cơ chế "Một cửa" đi vào nề nếp, chăm lo đầu tư xây dựng cơ quan công sở văn minh.

Bước vào giai đoạn 2015 - 2020, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân xã Sơn Lĩnh có những thuận lợi cơ bản: Trung ương, tỉnh, huyện ban hành nhiều chủ trương, chính sách, cơ chế mới tạo điều kiện thuận lợi để phát huy, khai thác tốt

các tiềm năng, lợi thế của địa phương. Các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, huyện đi vào hoạt động đã tạo điều kiện, lợi thế cho Hương Sơn nói chung, xã Sơn Lĩnh nói riêng phát triển kinh tế hàng hóa, dịch vụ, thương mại, thu ngân sách, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của Nhân dân.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã Sơn Lĩnh trong thời gian này phải vượt qua không ít khó khăn, thách thức: Tình hình chính trị thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông; kinh tế thế giới tuy có nhiều khả quan nhưng phục hồi còn chậm. Đối với xã Sơn Lĩnh, nguồn lực dành cho phát triển kinh tế - xã hội, nguồn vốn đầu tư còn khó khăn; một số chỉ tiêu, mục tiêu về phát triển kinh tế giai đoạn 2010-2015 đạt kế hoạch đề ra nhưng chưa thực sự bền vững, nhất là chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu nhập bình quân đầu người; nhiều vấn đề xã hội đặt ra cần được quan tâm giải quyết; công tác dự báo còn hạn chế; xử lý hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi sinh, môi trường bền vững còn những bất cập. Thời tiết nắng hạn kéo dài, thiên tai thường xuyên xảy ra; giá cả vật tư tăng cao, dịch bệnh gia súc, gia cầm xảy ra nhiều nơi kéo theo thị trường đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp bấp bênh, không ổn định.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Sau một thời gian chuẩn bị chu đáo, **ngày 15/5/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sơn Lĩnh khóa XXI (nhiệm kỳ 2015-2020)** được tổ chức tại Hội trường xã. Tham dự Đại hội có 141/202 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX, nhiệm kỳ 2010-2015 trình Đại hội khóa XXI, nhiệm kỳ 2015-2020. Các văn kiện được thông qua tại Đại hội là sản phẩm kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng và quyết tâm của toàn đảng bộ và Nhân dân. Đại hội thảo luận, phân tích làm rõ cơ sở khoa học, thực tiễn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các giải pháp để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra trong nhiệm kỳ tới; biểu quyết thông qua Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc

phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Trên cơ sở dự báo tình hình, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2015-2020 *“Phát huy nội lực khai thác tiềm năng lợi thế, tranh thủ sự giúp đỡ của lãnh đạo, các ngành cấp trên, đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế theo cơ cấu tăng tỷ trọng ngành hợp lý. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp toàn diện bền vững theo hướng sản xuất hàng hoá, nâng cao trình độ thâm canh, có sự liên kết giữa các nhà doanh nghiệp với nông dân, đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng các công trình phúc lợi phục vụ nông nghiệp, giao thông phát huy kinh tế hộ, phát triển kinh tế vườn rừng, rừng, chăn nuôi. Đẩy mạnh phát triển văn hoá giáo dục, y tế, thể dục thể thao. Thực hiện tốt chính sách xã hội, chương trình xoá đói giảm nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị đảm bảo an ninh quốc phòng, từng bước nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quản lý của nhà nước, tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao trình độ năng lực đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Quyết tâm đưa xã nhà thoát khỏi đói nghèo, phát triển bền vững”*.

Đại hội đặt ra các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020: Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm từ 15 đến 17%. Tổng giá trị thu nhập đến năm 2020 đạt 140 tỷ đồng, bình quân đầu người đạt 35 triệu đồng/năm. Cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp, chăn nuôi 60%; thương mại, dịch vụ, ngành nghề 40%; tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.200 tấn đến 1.300 tấn, bình quân đầu người đạt 330 kg - 350 kg/năm. Đàn gia súc, gia cầm ổn định và phát triển; Hàng năm đàn trâu bò 1600 con, đàn lợn 1500 con, đàn hươu 2500 con, đàn dê 700, đàn gia cầm 20.000 con. Phát huy mặt nước ao hồ nuôi trồng thủy sản có hiệu quả. Trồng 20 ha cỏ VA06 và các loại cỏ khác. Xuất khẩu lao động hàng năm đạt 10 - 15 người. Hoàn thiện công tác giao rừng cho hộ gia đình và rừng cộng đồng, phát huy hiệu quả vốn rừng. Phấn đấu xây dựng mới 30 - 40 mô hình phát triển sản xuất, chăn nuôi, 8-10 tổ hợp tác, 4-5 hợp tác xã, 2-4 doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả. Thu ngân sách hàng năm tăng từ 15 - 20%. Phấn đấu xây dựng 4 đến 5 làng văn hoá, tỷ lệ gia

đình đạt gia đình văn hoá 70 - 80%, giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 1 đến 2 %, xoá hộ đói. Bảo đảm công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới 10%, giữ vững tỷ lệ phát triển dân số 0,23%, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3. Giữ vững trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu xây dựng trường tiểu học và THCS đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội- an toàn giao thông, làm tốt công tác huấn luyện, hoàn thành nghĩa vụ giao quân, thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội.

Để thực hiện phương hướng, mục tiêu và chỉ tiêu đã đề ra, Đại hội đã xác định rõ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cần thực hiện trong giai đoạn 2015-2020:

Về lĩnh vực kinh tế: chuyển mạnh cơ cấu cây trồng, có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Xây dựng mô hình thâm canh lúa, lạc cao sản. Đưa các loại cây, con chủ lực của địa phương vào sản xuất, chăn nuôi, có sự liên kết với các doanh nghiệp. Tăng cường quản lý các hình thức dịch vụ nông nghiệp; Giữ vững rừng đầu nguồn có hồ chứa nước, bảo vệ rừng cộng đồng. Tập trung đẩy mạnh hơn nữa phát triển thương mại dịch vụ khuyến khích phát triển kinh tế, phát huy các ngành nghề, tạo điều kiện thuận lợi cho con em vào các khu công nghiệp trong nước, xuất khẩu lao động để tăng thu nhập.

Về văn hóa - xã hội, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao. Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ; nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, bảo đảm an sinh xã hội.

Về xây dựng nông thôn mới: Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, phát triển ngày càng hiện đại gắn phát triển nông thôn mới với bảo vệ môi trường. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát triển kinh tế tập thể, mô hình Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Doanh nghiệp. Huy

động nội lực đóng góp tự nguyện của Nhân dân, kết hợp sự hỗ trợ của các chương trình để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo hướng xây dựng Nông thôn mới.

Tăng cường công tác an ninh quốc phòng, an ninh trật tự giữ vững ổn định chính trị, an toàn giao thông. Làm tốt công tác quản lý biên chế, nâng cao chất lượng dân quân, trung đội nòng cốt, xây dựng cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu, xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Xây dựng cụm tuyến an toàn làm chủ, xây dựng củng cố lực lượng công an viên.

Về công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Củng cố tổ chức cơ sở đảng, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra đảng ủy bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường công tác vận động quần chúng; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân.

Đại hội đã đề cao trách nhiệm, phát huy dân chủ và sáng suốt lựa chọn 12 đồng chí có đủ năng lực, tiêu chuẩn, phẩm chất và uy tín bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Khóa XXI, nhiệm kỳ 2015-2020. Hội nghị lần thứ Nhất Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXI đã bầu đồng chí Lê Khánh Bình giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Thanh Sang giữ chức Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Minh Tuấn giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã¹⁸.

Trước những thuận lợi và khó khăn, Đảng bộ xã Sơn Lĩnh đã thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, lựa chọn công việc có trọng tâm, trọng điểm, nhất là tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra. Từ đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thu hút đầu tư, huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, kịp thời giải

18 Đến tháng 02/2020 đồng chí Lê Khánh Bình nghỉ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội, đồng chí Nguyễn Minh Tuấn được BTV Huyện ủy chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

quyết khó khăn, vướng mắc, hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới. Với sự đổi mới, linh hoạt, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự phấn đấu của nhân dân, Đảng bộ xã đã tạo được dấu ấn đậm nét trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, Sơn Lĩnh có sự phát triển mạnh mẽ, toàn diện, nhiều lĩnh vực đột phá.

Trên lĩnh vực kinh tế

Xác định phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm. Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt. Để thực hiện, xã huy động tối đa mọi nguồn lực, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận tích cực của Nhân dân.

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành nghị quyết về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh. Qua đó, đánh giá tình hình kinh tế địa phương hàng năm và đề ra các mục tiêu, giải pháp đưa xã phát triển đi lên. Nhiệm kỳ 2015 - 2020, kinh tế xã Sơn Lĩnh đã đạt được kết quả khá toàn diện: nông, lâm nghiệp, chăn nuôi chiếm tỷ trọng 70%; thương mại, dịch vụ, ngành nghề khác 30%. Thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh, cuối năm 2019 đạt 33,7 triệu đồng/người/năm, tăng 21,6 triệu đồng so với năm 2016, đạt 96,28% chỉ tiêu đại hội đề ra. Giá trị sản xuất bình quân trên đơn vị diện tích canh tác đạt 55 triệu đồng/ha/năm/đạt 64,7% so với chỉ tiêu.

Công tác quy hoạch, xây dựng cơ bản; thu hút đầu tư được Ban Chấp hành Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo. Nâng cấp hệ thống đường dây điện trong toàn xã; đường trục xã 1 - 4; quy hoạch xây dựng nhà máy chế biến chè búp tươi tại thôn 4; sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã; hệ thống đường bê tông, mương bê tông; hệ thống đèn chiếu sáng; các biển bảng tuyên truyền. Nâng cấp 7 nhà văn hóa thôn, làm mới chỉnh trang các thiết chế văn hóa từ xã tới thôn; nâng cấp xây dựng khu liên hợp thể thao xã, sân thể thao các thôn; chỉnh trang khu dân cư, vườn mẫu, cải tạo vườn hộ; hỗ trợ phát triển sản xuất chăn nuôi, mô hình kinh tế vv... Ngoài tổng số tiền tranh thủ huy động thì việc đóng góp ngày công, hiến đất hiến cây, giải

phóng mặt bằng để xây dựng hệ thống đường giao thông, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất là rất lớn...

Bên cạnh nguồn vốn huy động, sự tham gia tích cực của Nhân dân thông qua đóng góp ngày công, hiến đất, và giải phóng mặt bằng đã đóng vai trò quan trọng trong xây dựng hệ thống hạ tầng, trong nhiệm kỳ đã huy động được gần 40 tỷ đồng (trong đó huy động nội lực Nhân dân ước tính gần 5 tỷ đồng).

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo chiều sâu, trọng tâm là phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, nâng cao hiệu quả sản xuất gắn với thị trường, thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU, ngày 25/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện “*về tăng cường lãnh đạo thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020*”, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo phát huy tiềm năng, lợi thế. Tiếp tục khẳng định kinh tế nông, lâm nghiệp được xác định là chiến lược, lâu dài, tạo nền tảng ổn định và phát triển bền vững. Chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật; đưa các giống cây, con có năng suất chất lượng vào sản xuất và chăn nuôi. Khuyến khích hỗ trợ Nhân dân 30 triệu mua giống lúa lai Thái xuyên 111 vào sản xuất; chuyển đổi trên 19 ha đất sản xuất nông nghiệp sang trồng chè công nghiệp. Tổng sản lượng lương thực 5 năm đạt 5.064 tấn vượt chỉ tiêu 289%.

Chăn nuôi phát triển toàn diện theo hướng đẩy mạnh chăn nuôi liên kết quy mô vừa và nhỏ; khuyến khích các cá nhân, tổ chức đầu tư xây dựng các mô hình chăn nuôi quy mô lớn. Công tác tuyên truyền, tập huấn khoa học kỹ thuật, hướng dẫn người dân tiếp cận được các chính sách mới để mạnh dạn đầu tư vào sản xuất thực hiện có hiệu quả. Chăn nuôi hươu phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế cao với 1.050 con. Năm 2020, đàn trâu bò có 1.285 con đạt 80,3% chỉ tiêu, chăn nuôi lợn duy trì tổng đàn 4680 con vượt 212% chỉ tiêu, tổng đàn gia cầm hàng năm bình quân đạt 25.000 con/năm vượt 25% chỉ tiêu.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 7/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác hiệu quả, tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 22-CT/HU, ngày

29/4/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *tăng cường công tác, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng* ngành lâm nghiệp tiếp tục có chuyển biến tích cực. Phát triển kinh tế rừng, gắn với kinh tế vườn đồi, kinh tế trang trại. Công tác quản lý, trồng mới, khoanh nuôi và bảo vệ rừng được thực hiện tốt. Việc quản lý, bảo vệ, phát triển rừng người dân đã quan tâm và có ý thức tốt theo hướng phát triển rừng bền vững theo chương trình FSC. Xây dựng vườn ươm theo chương trình dự án Cirum. Việc giao đất, giao rừng đảm bảo tiến độ. Trong thời gian này, Sơn Lĩnh duy trì độ che phủ rừng đạt gần 30%; trồng mới sau khai thác đạt 435,7 ha rừng trồng tập trung; chăm sóc rừng đạt 446ha. Tuy nhiên, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác lâm sản trái phép vẫn diễn ra ở một số khu vực.

Với mục tiêu đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, Đảng ủy xã Sơn Lĩnh đã triển khai linh hoạt Nghị quyết 06-NQ/HU ngày 16/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2020 và các năm tiếp theo. Đảng bộ, chính quyền xã tập trung tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng quy mô, đầu tư công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh. Công tác xây dựng mô hình kinh tế, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ hợp tác được đặc biệt chú trọng, tỷ trọng thương mại, dịch vụ và ngành nghề khác chiếm 30% cơ cấu kinh tế, đạt 75% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra.

Việc tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng hàng hóa. Mạng lưới dịch vụ, bán buôn, bán lẻ tiếp tục phát triển rộng khắp toàn xã. Hình thành nhiều ki ốt kinh doanh hàng hóa dịch vụ phục vụ Nhân dân. Đến năm 2020, toàn xã có 04 doanh nghiệp, 02 Hợp tác xã, 14 tổ hợp tác, 2 mô hình lớn, 01 mô hình vừa và 51 mô hình nhỏ; 01 quỹ tín dụng Nhân dân, 37 hộ kinh doanh cá thể; có 20 tốp thợ xây, có 23 xe kinh doanh vận tải.

Công tác quản lý đất đai và tài nguyên khoáng sản được thực hiện chặt chẽ, hướng tới khai thác bền vững và hiệu quả. Đồng thời, xã chú trọng các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tập trung xây dựng lại hồ sơ quản lý đất đai với hệ thống bản đồ địa chính, sổ sách, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp đổi lại và được lưu trữ bằng công nghệ số hóa. Quỹ đất được

thiết lập hồ sơ, giao đến từng chủ sử dụng và thực hiện việc quản lý, sử dụng đúng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu hồi đất nhằm mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội được thẩm định chặt chẽ và thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ môi trường. Trong 5 năm (2015-2020), đã tập trung giải quyết cơ bản các đề xuất, kiến nghị về tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giải quyết 75 hồ sơ chuyển nhượng; cấp đổi 1637 hồ sơ; cấp mới 97 hồ sơ; xem xét và đề nghị công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có nguồn gốc sử dụng trước 18/12/1980 tổng 67 hồ sơ.

Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn được kiểm soát, các cơ sở sản xuất kinh doanh đều có các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường; Đề án phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải đạt kết quả bước đầu. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của Nhân dân trong việc ý thức thu gom rác thải, tỷ lệ tham gia thu gom rác thải đạt 55%; các công trình nhà vệ sinh theo quy chuẩn đạt tỷ lệ 96%, tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,52%; hệ thống hầm Bioga xử lý chất thải chăn nuôi được người chăn nuôi thực hiện đúng quy định; 100% các nghĩa trang được quy hoạch theo quy định của nông thôn mới.

Thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016 - 2020; Đảng ủy đã chỉ đạo ủy ban nhân dân xã tập trung cao độ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Hàng năm từ thôn đến xã xây dựng phương án phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phòng chống cháy rừng. Chủ động phương án 4 tại chỗ trong phòng chống thiên tai. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ và Nhân dân về tác động của biến đổi khí hậu và nhiệm vụ bảo vệ môi trường cũng như phòng chống thiên tai chuyển biến rõ rệt.

Hoạt động chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, sử dụng ngân sách đúng kế hoạch; đúng luật, không để thất thoát, lãng phí, đảm bảo cân đối ngân sách, phục vụ tốt cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quân sự, an ninh, các hoạt động của Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng, bình quân thu trên địa bàn mỗi năm đạt 394 triệu đồng.

Tín dụng, ngân hàng có nhiều giải pháp để huy động nguồn vốn và thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất, xây dựng nông thôn mới. Dư nợ vay trên các kênh trên 66,069 tỷ, bình quân 1 hộ vay 66 triệu đồng.

Khoa học - công nghệ áp dụng vào sản xuất, quản lý được chú trọng, từng bước phát huy hiệu quả. Mở các lớp đào tạo nghề, tập huấn, đặc biệt là lớp đào tạo trồng cây ăn quả, trồng chè công nghiệp. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ được quan tâm và phát huy hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp; đã xây dựng mô hình chăn nuôi tổng hợp tại thôn 7.

Xây dựng nông thôn mới

Bước vào quá trình xây dựng nông thôn mới, Sơn Lĩnh đối mặt với nhiều thách thức; là một trong những địa phương khó khăn của huyện Hương Sơn, với cơ sở hạ tầng yếu kém và xuống cấp. Hệ thống giao thông đi lại gặp nhiều trở ngại, đặc biệt tuyến đường huyết mạch Tây - Lĩnh - Hồng thường lầy lội vào mùa mưa lũ. Các nhà làm việc, hội trường công sở và trường học xuống cấp, không đáp ứng nhu cầu sử dụng. Hệ thống điện ở nhiều thôn còn thiếu, không đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân.

Về nông nghiệp, sản xuất chỉ mang tính tự cung tự cấp, diện tích đất vườn lớn nhưng chưa khai thác hiệu quả. Phần lớn cây trồng là cây tạp, hiệu quả kinh tế thấp, với 80% vườn hộ chưa được cải tạo. Thu nhập bình quân đầu người thấp, tỷ lệ hộ nghèo vẫn ở mức cao.

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, năng động, sáng tạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ, đặc biệt là vai trò người đứng đầu đã quyết tâm xây dựng xã nhà đạt chuẩn nông thôn mới trong nhiệm kỳ 2015-2020. Đồng thời, xác định thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội giai đoạn này. Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 21/8/2015, của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hương Sơn khóa XII *“về tăng cường lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020”*. Để đáp ứng với yêu cầu thực tế, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành nhiều văn bản quan trọng. Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn

mới xã được kiện toàn theo với từng giai đoạn, gồm 30 thành viên, do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; phân công nhiệm vụ cụ thể và địa bàn phụ trách cho các thành viên. Hàng năm, xây dựng khung kế hoạch chi tiết. Duy trì tổ chức họp giao ban, họp Ban chỉ đạo hàng tuần, hàng tháng, hàng quý để đánh giá những kết quả đã đạt được, soát lại những tồn tại, hạn chế để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi cán bộ, đảng viên và người dân nhằm tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động; gắn trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức với kết quả, tiến độ thực hiện của từng nội dung tiêu chí, từng thôn; phát động các phong trào thi đua một cách cụ thể, thiết thực, hướng trọng tâm vào các nội dung, tiêu chí nông thôn mới. Vận dụng linh hoạt sáng tạo trong công tác chỉ đạo thực hiện đối với địa phương, lựa chọn nội dung, công việc cần ưu tiên, cần làm trước để tập trung chỉ đạo thực hiện như: phát triển kinh tế, hạ tầng phục vụ sản xuất, trong đó ưu tiên giao thông, thủy lợi, trường học, vệ sinh môi trường, y tế, giáo dục, an ninh trật tự. Coi trọng, đẩy mạnh công tác phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân là nền tảng trong xây dựng nông thôn mới được bền vững.

Để nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã đã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phát động cuộc vận động như “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”; tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ xã; cử cán bộ tham quan, học tập kinh nghiệm các địa phương trong và ngoài tỉnh để tiếp thu, áp dụng. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân; sự tập trung chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của cấp ủy Đảng chính quyền từ xã đến thôn, sự chung sức đồng lòng vào cuộc của toàn dân nên phong trào xây dựng nông thôn mới ở xã Sơn Lĩnh đạt được rất lớn. Đến cuối năm 2019, tổng kinh phí đầu tư xây dựng nông thôn mới trên 78 tỷ đồng, trong đó Nhân dân đóng góp 11.500 triệu đồng và hàng nghìn ngày công. Toàn xã đã xây dựng, nâng cấp 29,7km đường trục thôn, ngõ xóm, trục chính nội đồng. Làm mới rãnh thoát nước 11,2km; xây dựng 24km đường dây điện và 40 cột điện theo

chương trình dự án. Lắp đặt mới 1 trạm trạm biến áp, nâng cấp 4 trạm. Xây dựng mới 24 km đường điện thấp sáng đường quê với 53 tuyến tại các trục thôn, ngõ xóm. Trồng mới 935 cây xanh, cây bóng mát tại các đường trục thôn, trục xã.

Xây dựng, nâng cấp đập Đình Đe, tu sửa các công đập phục vụ sản xuất. Nâng cấp nhà làm việc, mua sắm các trang thiết bị, xây dựng, chỉnh trang vườn thuốc nam, xây dựng bờ tường rào của Trạm y tế xã. Xây dựng hội trường xã; mua sắm các trang thiết bị; chỉnh trang, xây dựng khuôn viên xã, xây dựng bồn hoa; nâng cấp nhà bia liệt sỹ... xây mới 6 phòng học trường Tiểu học và THCS, sân, cải tạo nhà bán trú, nhà ăn trường tiểu học và THCS; xây dựng, nâng cấp 6 phòng học và 3 phòng chức năng, làm 1.600m mái che tại điểm trường Mầm non thôn 8; lát 1900m gạch Block tại 2 điểm trường và mua sắm đồ dùng đồ chơi đảm bảo công tác dạy và học. Xây dựng, nâng cấp các sân thể thao: khu liên hợp thể thao xã, sân thể thao thôn 3, thôn 4; thôn 6; thôn 1; xây dựng mới cổng chào; cổng nhà văn hóa tại 7 thôn. Sửa chữa, nâng cấp 7 nhà văn hóa thôn. Thành lập Hợp tác xã nông nghiệp và môi trường năm 2019. Quy hoạch xây dựng 3 nghĩa trang.

Triển khai sâu rộng phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, từng bước làm thay đổi diện mạo nông thôn theo hướng “xanh hóa”, vừa đảm bảo tính hiện đại, vừa bảo vệ, giữ gìn các bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương, dân tộc. Trên cơ sở đánh giá, tổng kết thực tiễn xây dựng vườn mẫu, tổ chức phát động phong trào cải tạo, chỉnh trang vườn hộ trên địa bàn toàn xã nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng về đất vườn, góp phần quan trọng nâng cao thu nhập cho các hộ dân, cải thiện cảnh quan, môi trường cho cộng đồng dân cư. Từ năm 2015-2020 toàn xã đã xây dựng 20 vườn mẫu theo nguồn kinh phí của tỉnh, huyện, xã tại các thôn; 02 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tại thôn 4 và thôn 6. Nâng cấp trên 38km đường trục xã, trục thôn, ngõ xóm, trục chính nội đồng. Trồng mới 12.000 m hàng rào xanh, hỗ trợ cây giống, hệ thống tưới tiết kiệm. Các chính sách trong xây dựng nông thôn mới được áp dụng và thực hiện có hiệu quả như: chính sách hỗ trợ mô hình, hỗ trợ xây dựng đường cứng, mương cứng, hỗ trợ xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, cải tạo vườn, chỉnh trang vườn hộ, trồng cây ăn quả xây dựng hàng rào, rãnh thoát nước, hỗ trợ bảo vệ và làm giàu

rừng. Những kết quả đó đã làm cho bộ mặt nông thôn của xã đổi mới, kinh tế phát triển, diện mạo thay đổi từng ngày, trở thành miền quê thanh bình, đáng sống, là nỗi nhớ niềm thương của Nhân dân và con em Sơn Lĩnh đang sinh sống, học tập, công tác trên mọi miền Tổ quốc và ở nước ngoài.

Với những kết quả nổi bật đã đạt được, ngày 30/12/2019, UBND tỉnh Hà Tĩnh ký Quyết định số 4289/QĐ-UBND công nhận xã Sơn Lĩnh đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Đây không chỉ là một thành tựu vượt kế hoạch đề ra, mà còn là cột mốc quan trọng, ghi dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của địa phương. Sự kiện này là niềm vinh dự và tự hào lớn lao đối với Đảng bộ, chính quyền và toàn thể Nhân dân xã Sơn Lĩnh. Không chỉ phản ánh tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị, mà còn thể hiện sự nỗ lực, đồng lòng của Nhân dân trong việc thay đổi diện mạo quê hương. Việc đạt chuẩn nông thôn mới đã mở ra một trang mới trong lịch sử phát triển của xã, trở thành động lực to lớn để thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương Sơn Lĩnh theo hướng bền vững, hiện đại và giàu đẹp.

Văn hóa, giáo dục, y tế

Song song với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế và xây dựng nông thôn mới, Đảng bộ và chính quyền xã Sơn Lĩnh luôn chú trọng đến các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, nhằm nâng cao đời sống tinh thần và chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Văn hóa - xã hội đạt nhiều thành tựu nổi bật, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đời sống cộng đồng. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo phát động các phong trào thi đua yêu nước theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/HU ngày 08/6/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy, hướng tới kỷ niệm 550 năm thành lập huyện Hương Sơn, các ngày lễ lớn, và Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện khóa XXIII (nhiệm kỳ 2020-2025).

Các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” tiếp tục phát triển mạnh mẽ, sâu rộng, với chất lượng và hiệu quả ngày càng nâng cao. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển đa dạng, phong phú, tạo sân chơi bổ ích cho mọi tầng lớp

Nhân dân. Đặc biệt, thể thao thành tích cao được chú trọng, với các đội bóng đá, bóng chuyền thường xuyên tham gia các giải do huyện tổ chức. Hầu hết các thôn đều có đội bóng chuyền nam, nữ, góp phần khơi dậy tinh thần đoàn kết và phong trào rèn luyện sức khỏe trong cộng đồng.

Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 92%, đạt 115% chỉ tiêu đại hội; có 7/7 thôn giữ vững thôn văn hóa, đạt 140% chỉ tiêu. Các thiết chế văn hóa được tăng cường. Xã đạt đơn vị “công sở văn hóa” năm 2019. Mạng lưới thông tin, truyền thông, tuyên truyền từng bước được hiện đại hoá, hoạt động hiệu quả, phủ sóng đến toàn dân. Việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Trung ương đạt được nhiều kết quả quan trọng, tư tưởng, đạo đức và lối sống người dân có những chuyển biến tích cực, các nét đẹp văn hóa của quê hương được giữ gìn, phát huy.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cũng được chú trọng, trong đó tập trung tuyên truyền luật biên giới quốc gia, luật dân quân tự vệ, luật phòng chống ma túy, luật đất đai, luật dân sự, hình sự.v.v.. mỗi năm tổ chức 2 -3 cuộc tuyên truyền pháp luật và 01 lần trợ giúp pháp lý. Việc xây dựng và thực hiện hương ước được các thôn thực hiện tốt; 100% thôn đều xây dựng và thực hiện nghiêm hương ước, quy ước.

Các hoạt động truyền thông được chú trọng như: tiếp cận với báo viết, như báo Lao động, báo Hà Tĩnh, báo Nông Dân... ngoài ra công thông tin điện tử, các ngành được cập nhật thường xuyên, Ủy ban nhân dân xã đã thành lập được trang Web có hàng chục bài viết mỗi tháng, các phần mềm quản lý được khai thác và thực hiện tốt.

Giáo dục - đào tạo được cấp ủy, chính quyền quan tâm. Thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong đó đặc biệt đổi mới phương pháp dạy học được các giáo viên nhà trường thực hiện tốt. Chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn đều được nâng lên. Trong nhiệm kỳ 100% học sinh tốt nghiệp tiểu học, 98% tốt nghiệp

THCS, trong đó 95% tiếp tục học THPT; làm tốt trong công tác vận động đưa trẻ đến trường, chống bỏ học. Tỷ lệ học sinh giỏi tỉnh, giỏi huyện, học sinh đầu vào các trường đại học được nâng lên hàng năm; trường Mầm non giữ vững trường chuẩn quốc gia. Công tác quản lý giáo dục có nhiều đổi mới theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm; việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát huy phẩm chất, năng lực học sinh. Hội phụ huynh thực hiện tốt vai trò trong việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình. Thực hiện hiệu quả huy động, xã hội hóa và lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, năm học 2019-2020 thực hiện Công văn 5027CV/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xã đã chỉ đạo các trường học thực hiện tốt công tác vận động và tiếp nhận tài trợ cho hệ thống giáo dục được phụ huynh và Nhân dân ủng hộ.

Công tác Y tế - dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm, chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên. Đội ngũ cán bộ trạm y tế được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Trạm y tế giữ vững trạm chuẩn quốc gia giai đoạn 2. Nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được chú trọng. Trên 96% người dân được lập hồ sơ quản lý sức khỏe tại cộng đồng. Chất lượng dân số được cải thiện về nhiều mặt, tuổi thọ trung bình đạt 73,5 tuổi. Các chương trình mục tiêu y tế, dân số được triển khai rộng khắp đến tận thôn. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (theo thể thấp còi) 11%; suy dinh dưỡng về cân nặng dưới 22%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%; tỷ lệ sinh trên hai con quân bình mỗi năm 19,8 %. Y tế dự phòng được tăng cường, không để xảy ra các dịch bệnh lớn trên địa bàn.

Giải quyết việc làm, giảm nghèo, thực hiện các chính sách an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, kịp thời, kết quả thiết thực. Tích cực tuyên truyền, định hướng việc làm, tổ chức đào tạo nghề cho người lao động, tổ chức sàn giao dịch việc làm cho người lao động; tỷ lệ lao động có việc làm lên 100%. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động trong độ tuổi, đạt tỷ lệ 56,16%. Tư vấn, tuyên truyền xuất khẩu lao động ra nước ngoài 31 người đạt 206% chỉ tiêu.

Phối hợp với Quỹ thiện tâm tập đoàn Vingroup hỗ trợ 26 con bò nái cho hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn. Đến năm 2020, đàn bò được nhân lên 59 con, hỗ trợ mô hình chăn nuôi bò cho hộ nghèo, hộ cận nghèo 23 con. Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2019 là 4,34% giảm 7,88% so với đầu nhiệm kỳ. Đạt được kết quả đó nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động, tích cực hỗ trợ hộ nghèo thông qua các chính sách của nhà nước, hỗ trợ của các tổ chức, đoàn thể, và sự vượt lên thoát nghèo của người dân.

Phong trào đền ơn, đáp nghĩa và thực hiện chế độ đối với người có công cùng các chính sách xã hội được triển khai kịp thời, đặc biệt là chương trình hỗ trợ làm nhà ở cho hộ gia đình chính sách và hộ nghèo, chủ yếu dựa trên nguồn lực xã hội hóa. Trong 5 năm, địa phương đã xây dựng 35 căn nhà mới và 68 nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn hợp vệ sinh cho các đối tượng thụ hưởng.

Các gia đình chính sách trên địa bàn luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt. Vào ngày 27/7 và dịp Tết cổ truyền hàng năm, 100% các gia đình chính sách đều được tặng quà. Đài tưởng niệm liệt sĩ được đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang ngày càng khang trang, thể hiện lòng tri ân sâu sắc đối với những người đã hy sinh vì đất nước.

Trong giai đoạn này, địa phương đã giải quyết 125 hồ sơ chế độ một lần theo Quyết định 162/2011-CP; 217 hồ sơ theo Quyết định 49/2015-CP, đồng thời đề xuất và thực hiện chế độ bảo trợ xã hội cho 67 người, đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng và hiệu quả.

Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, nhất là các thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Ban hành quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Trình tự, thủ tục và nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo quy định của pháp luật. Thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân định kỳ và đột xuất. Trong nhiệm kỳ 2015-2020 đã tổ chức 120 cuộc tiếp công dân, kịp thời giải quyết đơn thư của Nhân dân, không để phát sinh điểm nóng tại cơ sở. Chất lượng hoạt động của Bộ phận giao dịch một cửa không ngừng được nâng cao, với thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn đáng kể. Hệ

thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 được mở rộng áp dụng, góp phần cải thiện quy trình hành chính. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được siết chặt, công nghệ thông tin được ứng dụng hiệu quả trong quản lý, điều hành.

Thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW và Kết luận 92-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh, địa phương đã sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế đạt hiệu quả rõ nét. Trong nhiệm kỳ, xã đã sáp nhập từ 10 thôn xuống còn 7 thôn, giảm 3 thôn; tinh giản 5 cán bộ không chuyên trách cấp xã, 6 cán bộ không chuyên trách thôn, cùng 39 cán bộ thuộc các nhóm nhiệm vụ tại thôn.

Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí được chú trọng chỉ đạo, bước đầu đạt những kết quả tích cực. Cấp ủy và chính quyền nghiêm túc quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được áp dụng đồng bộ, đảm bảo hoạt động của cơ quan Nhà nước minh bạch, chặt chẽ và công khai theo quy định. Nhiều văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí đã được kịp thời ban hành, góp phần củng cố hiệu quả quản lý và niềm tin từ Nhân dân.

Quốc phòng - an ninh: Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: phát triển kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh. Luôn duy trì tinh thần cảnh giác cao, chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh hiệu quả với các âm mưu “diễn biến hòa bình” và bạo loạn lật đổ. Đồng thời, tạo sức mạnh tổng hợp trong xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và phát huy phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 25/12/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quốc phòng - an ninh trong tình hình mới*”; hàng năm Đảng ủy đều ban hành nghị quyết chỉ đạo công tác tuyển quân, gọi thanh niên nhập ngũ, tổ chức diễn tập chiến đấu bảo vệ trị an, diễn tập phòng thủ, và đảm bảo an ninh trật tự. Đảng bộ cũng tập trung lãnh đạo công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, xã hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân với 26 công dân nhập ngũ. Lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được xây dựng đảm bảo đủ số

lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chính sách hậu phương quân đội và giáo dục quốc phòng - an ninh được thực hiện hiệu quả. Các vụ việc phức tạp được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở, ngăn chặn tình huống đột xuất, bất ngờ và không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Công tác tấn công, trấn áp tội phạm được đẩy mạnh, triệt phá nhiều tụ điểm phức tạp, đặc biệt là tội phạm ma túy. Địa phương làm tốt phòng chống cháy nổ, thu hồi vũ khí, công cụ hỗ trợ và xử lý kịp thời các vi phạm, giữ vững an ninh chính trị, an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội. Trong nhiệm kỳ, địa phương đã lập hồ sơ xử phạt hành chính 50 vụ với 55 đối tượng, thu về 70 triệu đồng; phối hợp với công an huyện điều tra, khởi tố 6 bị can.

Thực hiện Đề án số 106 của Bộ Công an về “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” với phương châm “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, tháng 8/2019, xã Sơn Lĩnh được bố trí 2 đồng chí Công an chính quy từ cấp huyện về công tác tại xã, thay thế lực lượng công an xã bán chuyên trách trước đây. Đại úy Phan Anh Dũng giữ chức Trưởng Công an xã, và Thượng úy Hồ Anh Tuấn là Phó Công an xã. Lực lượng Công an chính quy đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền xã trong việc ban hành và triển khai các kế hoạch, biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự. Với phương châm bám dân, bám địa bàn, lực lượng tích cực hướng dẫn Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, nâng cao ý thức cảnh giác trước các âm mưu của thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Sự hiện diện của lực lượng Công an chính quy đã mang lại một “luồng gió mới” trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, đồng thời xây dựng hình ảnh đẹp về lực lượng Công an nhân dân: vì nước quên thân, vì dân phục vụ, hướng tới cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

2. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ và chính quyền trong sạch, vững mạnh

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị luôn được Đảng bộ xã xác định là nhiệm vụ then chốt, được đẩy mạnh trên các mặt: chính trị,

tư tưởng, đạo đức và tổ chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Những chuyển biến quan trọng trong công tác xây dựng Đảng đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng với nhiều cách làm đổi mới, sáng tạo. Những nỗ lực này đã củng cố niềm tin, tăng cường đoàn kết và đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Các chủ trương, nghị quyết và chính sách của Đảng, Nhà nước được quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời. Đảng ủy chú trọng vào các nội dung cốt lõi, mở rộng thành phần tham gia, nâng cao chất lượng thảo luận, đội ngũ báo cáo viên và bài thu hoạch. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng ủy đã tổ chức 37 lớp học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết cho 2.000 cán bộ chủ chốt, đạt tỷ lệ tham gia trên 98%. Hàng năm, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt nghị quyết đạt trên 85%. Việc sơ kết, tổng kết các chủ trương và nghị quyết được thực hiện bài bản, thực chất ngay từ chi bộ, đảm bảo hiệu quả và tính đồng bộ.

Đảng ủy đã tổ chức kịp thời các hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết theo hướng dẫn của cấp trên, tiêu biểu như: Nghị quyết Trung ương VII, Chỉ thị số 10-CT/TW về nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, hội nghị tọa đàm nêu gương, tổng kết thi hành điều lệ và các quy định của Đảng. Địa phương cũng tích cực tham gia các cuộc thi như: Cuộc thi “Tìm hiểu huyện Hương Sơn 550 năm hình thành và phát triển”; thi trắc nghiệm VCNET tìm hiểu 90 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam. Các hoạt động trên không chỉ góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, mà còn thể hiện tinh thần trách nhiệm và ý thức chính trị sâu sắc của cán bộ, đảng viên.

Triển khai Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy đã tập trung cao vào các quy định về trách nhiệm nêu gương, đảm bảo thực hiện thực chất và hiệu quả. Đồng thời, tổ chức kiểm điểm, tự nhận diện các biểu hiện suy thoái, xây dựng kế hoạch khắc phục từ tập thể đến cá nhân, bắt đầu từ chi bộ đến

Đảng bộ. Mỗi năm, các cấp đều xây dựng cam kết tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu học tập theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Việc triển khai Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và các chuyên đề hàng năm được thực hiện với nhiều sáng tạo, đổi mới, gắn chặt với các quy định nêu gương của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy. Các nghị quyết, chỉ thị và chuyên đề hàng năm tập trung vào những vấn đề trọng tâm, cốt lõi để quán triệt, thảo luận sâu, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện hàng năm. Đặc biệt, việc ghi chép “Sổ tay học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,” cùng hoạt động theo dõi, đánh giá định kỳ đã mang lại những chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hàng năm, địa phương tổ chức bình xét và biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ để mọi người học tập, noi theo. Trong nhiệm kỳ 2015-2020, đã biểu dương 15 tập thể và cá nhân điển hình.

Công tác đấu tranh phản bác được chú trọng chỉ đạo theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Ban Thường vụ Đảng ủy đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác, đấu tranh chống lại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình,” bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đồng thời, phê phán và ngăn chặn các biểu hiện “tự diễn biến,” “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/02/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác biên soạn lịch sử địa phương, cùng Chỉ thị số 22-CT/HU ngày 01/11/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy Hương Sơn, cuối năm 2017, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Sơn Lĩnh đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Lĩnh (1930-2015)*. Cuốn sách ghi lại những trang sử vẻ vang, đóng góp, hy sinh và thành tựu của Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh trên hành trình xây dựng, phát triển quê hương. Đây không chỉ là tài liệu giá trị để giáo dục đạo đức cách mạng và chủ nghĩa yêu nước, mà còn nâng cao nhận

thức, lòng tự hào về quê hương, khơi dậy năng lực và trí tuệ của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong toàn xã. Việc xuất bản cuốn sách góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết và ý chí phấn đấu, thúc đẩy thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, đóng góp vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên được tập trung chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, có nhiều chuyển biến tích cực. Trọng tâm là bổ sung hoàn thiện Quy chế làm việc của cấp ủy; xây dựng tiêu chuẩn chức danh, khung đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; hướng dẫn quy trình nhân sự; điều chỉnh, bổ sung một số chính sách cán bộ. Triển khai nghiêm túc các nội dung công tác cán bộ theo hướng ngày càng mở rộng dân chủ, công khai, minh bạch, đảm bảo quy trình, quy định, nhất là trong việc giới thiệu, bổ nhiệm, đánh giá cán bộ.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cả về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, đạo đức công vụ và cập nhật kiến thức. Trong nhiệm kỳ đã cử tham gia đào tạo chuyên môn Đại học 04 đồng chí; cao cấp lý luận chính trị 01 đồng chí (đồng chí Nguyễn Minh Tuấn - Bí thư Đảng ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy cử đi học cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung); 04 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị; 6 đồng chí học sơ cấp lý luận chính trị; 4 đồng chí học chuyên viên quản lý. Chất lượng đội ngũ cán bộ xã được chuẩn hóa theo quy định. Đến cuối nhiệm kỳ có 85% cán bộ, công chức xã có trình độ đại học chuyên môn, 12 đồng chí có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 01 đồng chí cao cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có ý thức trách nhiệm cao; năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, bí thư, trưởng thôn được nâng lên.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng bộ, chi bộ theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), nhất là sau tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Phân công các đồng chí trong ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy về dự sinh hoạt tại các chi bộ để kịp thời nắm bắt tình hình chất lượng sinh hoạt đảng của tất cả các chi bộ; từ đó nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi

bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Hằng năm, số chi bộ đảng đạt trong sạch, vững mạnh tăng, không có chi bộ đảng yếu kém.

Công tác phát triển đảng viên, nhất là đảng viên trẻ, đảng viên nữ tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Ngày 22/01/2016, Ban Chấp hành Đảng bộ đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/ĐU về tăng cường lãnh đạo xây dựng tổ chức Đảng, bồi dưỡng kết nạp, phát triển đảng viên giai đoạn 2016 - 2020. Nghị quyết đề ra chỉ tiêu thực hiện đến năm 2020 và hàng năm. Giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên đối với các chi bộ. Mỗi năm mỗi chi bộ bồi dưỡng kết nạp ít nhất một đảng viên, khắc phục dứt điểm tình trạng chi bộ nhiều năm liền không kết nạp được đảng viên; cấp uỷ viên được phân công, phụ trách phải thường xuyên quan tâm đến công tác phát triển Đảng viên; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị cần phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác tuyên truyền xây dựng Đảng, mỗi năm mỗi tổ chức bồi dưỡng giới thiệu cho đi học cảm tình Đảng từ 3 - 5 hội viên, riêng tổ chức Đoàn thanh niên giới thiệu từ 10 - 12 Đoàn viên tham gia học cảm tình Đảng/năm. Đặc biệt cần quan tâm bồi dưỡng giới thiệu, kết nạp đội ngũ cán bộ tuyến chi đoàn, chi hội, y tá thôn. Đối với tổ chức công an, quân sự cần quan tâm công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kết nạp đảng viên trong lực lượng của ngành, phấn đấu tỷ lệ 80% đảng viên trong lực lượng công an; lực lượng dân quân tự vệ, thôn đội trưởng tỷ lệ đảng viên trong lực lượng từ 40% trở lên.

Trong nhiệm kỳ, kết nạp 22 đảng viên, đạt tỷ lệ 48% chỉ tiêu đề ra. Quan tâm thực hiện tốt chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ đảng viên kịp thời, đúng đối tượng; trao tặng, truy tặng huy hiệu Đảng cho 84 đảng viên đảm bảo quy định Điều lệ đảng. Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung hồ sơ đảng viên. Thực hiện công tác làm thẻ đảng, đã phát 14 thẻ đảng cho đảng viên đúng quy định. Tổ chức tang lễ cho đảng viên từ trần trang nghiêm, thành kính.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng uỷ quan tâm thực hiện tốt. Sau Đại hội Đảng bộ xã khóa XXI nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã chủ động bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ phù hợp; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên, phương tiện, điều kiện làm việc được đầu tư kịp thời, đảm bảo; kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức đảng;

tiền lương, phụ cấp và chế độ khác của đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước. Chú trọng công tác đánh giá, nhận xét cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ. Làm tốt công tác rà soát, sàng lọc đảng viên theo tinh thần Chỉ thị 28 - CT/TW của Ban Bí thư, trong nhiệm kỳ đã xóa tên 02 đảng viên.

Cùng với công tác tổ chức, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng. Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/HU, ngày 22/3/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng”. Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã kịp thời quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Đầu nhiệm kỳ ban hành quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Hàng năm đã ban hành chương trình, kế hoạch, thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng gắn với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương và theo Quy định 29-QĐ/TW, Quy định 30-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy có nhiều đổi mới, đảm bảo nguyên tắc, quy trình và phương pháp; chủ động, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả được nâng lên. Tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu. Kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm của xã, những lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm dễ phát sinh vi phạm, như: quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, xây dựng nông thôn mới, công tác cán bộ, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; việc khắc phục các khuyết điểm sau kiểm điểm Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) về “Xây dựng chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Tăng cường giám sát thường xuyên của cấp ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy đối với các chi bộ đảng, đảng viên; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế, khuyết điểm. Công tác phối hợp giữa Ủy

ban kiểm tra Đảng ủy với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, được tăng cường. Quan tâm kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành 27 cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, 7 cuộc đối với đảng viên; xử lý kỷ luật 01 chi ủy chi bộ; 17 đảng viên. Xóa tên khỏi đảng 02 đảng viên. Việc xem xét, xử lý kỷ luật đảm bảo quy trình, quy định. Kịp thời giải quyết đơn thư phản ánh đảm bảo ổn định chính trị.

Công tác vận động quần chúng, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân bám sát thực tiễn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; khôi đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ mật thiết giữa cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân được củng cố, tăng cường.

Cấp ủy Đảng các cấp đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của cả hệ thống chính trị; triển khai đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của cấp trên về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo sát với thực tiễn, đặc biệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020; Nghị quyết số 25 - NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) *“về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”*. Nhiều chủ trương đã thực sự đi vào cuộc sống, đem lại hiệu quả thiết thực.

Công tác dân vận chính quyền có chuyển biến; chính quyền đã tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đặc biệt các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện Kết luận 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và Chỉ thị 06 - CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp. Thường trực Đảng ủy, lãnh đạo UBND xã đã bố trí lịch tiếp dân vào ngày 05 và 20 hàng tháng. Quan tâm giải quyết kịp thời khiếu nại tố cáo của công dân. Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị *“về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”*, đồng chí Bí thư Đảng ủy đã tổ chức 04 cuộc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; tổ chức 03 cuộc tiếp xúc

đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân theo Quy định 657-QĐ/TU, ngày 04/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nội dung tập trung tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thi công các công trình, dự án, liên quan đơn thu đất đai của nhân dân. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai sâu rộng, hiệu quả và tạo sức lan tỏa lớn. Từ 2015-2020, toàn xã xây dựng 27 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực.

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện kịp thời, đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công, thân nhân có công và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, trong 05 năm, đã tặng 825 suất quà, tổng trị giá 0,165 tỷ đồng; giải quyết 342 hồ sơ người có công; 67 hồ sơ bảo trợ xã hội. Việc chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng người có công, người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện dân chủ, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, không có hiện tượng khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, thôn, cụm dân cư với phương châm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả. Thực hiện nghiêm túc chủ trương “ngày thứ Năm về với cơ sở, ngày thứ Bảy, Chủ nhật đồng hành xây dựng nông thôn mới”. Mặt trận Tổ quốc chủ trì và huy động các nguồn lực; Cựu chiến binh trồng cây xanh; Hội phụ nữ “3 sạch”⁽¹⁹⁾, nhà sạch, vườn đẹp; Hội nông dân cải tạo vườn; Đoàn Thanh niên làm đường điện thấp sáng đường quê, vườn ươm, đường hoa thanh niên; Công đoàn vận động cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động đồng hành xây dựng nông thôn mới. Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã đã tiến hành giám sát 07 cuộc.

Trong những năm 2015-2020, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đã huy động 2.428 lượt cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên đồng hành xây dựng nông thôn mới tại các thôn, ủng hộ trên 50 triệu đồng tiền mặt. Tổ chức 25 buổi tuyên truyền, hướng dẫn cải tạo vườn, cải tạo 780 vườn; giúp 5 hộ thoát nghèo; xây dựng 7 hố rác tại các cánh đồng. Vận động 370 hộ gia đình tham gia mô hình phân

¹⁹ Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ.

loại rác thải tại hộ gia đình, 01 mô hình 10 hộ liên kề nhà sạch, vườn đẹp. Xây dựng 01 “Vườn ươm thanh niên”, 24 km đường điện thấp sáng làng quê, 7 khu vui chơi, giải trí cho người già, trẻ em, khu liên hiệp thể thao xã. Huy động Nhân dân đóng góp 40 tỷ, con em xa quê đóng góp 05 tỷ. Toàn xã làm 35 nhà ở cho hộ nghèo, nhà tình nghĩa, mái ấm công đoàn trị giá trên 1,4 tỷ đồng góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị đề ra.

Tăng cường đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo. Duy trì nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, chế độ sinh hoạt, hội ý trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đảm bảo đúng quy chế, chương trình làm việc.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Ban Thường vụ Đảng ủy đặc biệt coi trọng. Chỉ đạo thực hiện kê khai tài sản theo Nghị định số 37/2007/NĐ-CP, ngày 9/03/2007 của Chính phủ “về minh bạch tài sản, thu nhập, cán bộ”. Công khai sử dụng ngân sách nhà nước về mua sắm, sử dụng tài sản công; các khoản ủng hộ, đóng góp của Nhân dân; thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng tinh thần Nghị định số 37/2007/NĐ-CP của Chính phủ đã đề ra...

Chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với chính quyền, trước hết thông qua việc cụ thể hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng thành các văn bản chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Trên cơ sở đó, Hội đồng nhân dân thảo luận và ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện. Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã quy định rõ chế độ trách nhiệm lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy đối với chính quyền xã; quy định mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao vai trò, trách nhiệm trong quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có nhiều đổi mới; trong

giám sát đã chú trọng tập trung vào vấn đề được cử tri và xã hội quan tâm. Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo hướng mở rộng dân chủ, thiết thực, hiệu quả.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, giám sát của thường trực Hội đồng nhân dân, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO và công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng lên, Ban cán sự các thôn luôn khắc phục những khó khăn hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao.

Nhìn lại chặng đường 10 năm 2010-2020, tuy có nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã đoàn kết một lòng, nêu cao quyết tâm, lãnh đạo tổ chức thực hiện thắng lợi cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010-2015, 2015-2020 đã đề ra. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng, công tác thu hút đầu tư được chú trọng. Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt gần 34 triệu đồng. Nổi bật là xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Kết cấu hạ tầng được đầu tư, bộ mặt nông thôn ngày càng được đổi mới. Phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao phát triển mạnh. Đến năm 2020 có trên 91% gia đình đạt gia đình văn hóa, 7/7 thôn văn hóa. Xã đạt đơn vị “Công sở văn hóa” năm 2019. Quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn kịp thời. Đội ngũ cán bộ tiếp tục trưởng thành về nhiều mặt. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Khối đại đoàn kết toàn dân, mối quan hệ giữa cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân được củng cố, tăng cường. Bên cạnh những kết quả đạt được, đối chiếu với các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XXI đề ra vẫn còn những khó khăn, hạn chế như:

Lãnh đạo phát triển kinh tế chưa tạo đột phá mạnh mẽ, các mô hình phát triển kinh tế cho thu nhập cao còn ít, các mô hình kinh tế vừa và nhỏ thiếu tính bền vững, thiếu tính liên doanh, liên kết. Công tác xã hội hóa các nguồn lực phục vụ

phát triển văn hóa, xã hội còn hạn chế. Việc huy động nội lực trong Nhân dân còn gặp không ít khó khăn, vai trò chủ thể của một số Nhân dân chưa được phát huy, ở đâu đó còn mang tính trông chờ ỉ lại. Việc nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội chưa kịp thời. Công tác tự phê bình và phê bình còn có tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Công tác phát triển đảng viên gặp nhiều khó khăn, không đạt mục tiêu nghị quyết đề ra. Những tồn tại, hạn chế đó, đòi hỏi Đảng bộ xã cần có các giải pháp quyết liệt, hiệu quả để khắc phục trong nhiệm kỳ tới, đưa phong trào của xã tiếp tục phát triển đi lên.

II. TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ, ĐOÀN KẾT, SÁNG TẠO PHẤN ĐẤU ĐƯA XÃ SƠN LĨNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO (2020 - 2025)

1. Huy động các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng phấn đấu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 28/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh; **từ ngày 27 đến 28/5/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sơn Lĩnh lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã long trọng diễn ra tại Hội trường xã.** Tham dự Đại hội có 145 đại biểu đại diện cho 206 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Qua 02 ngày làm việc với tinh thần dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo và phát triển, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII đã thành công tốt đẹp.

Đại hội đã thông qua các văn kiện: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXI, nhiệm kỳ 2015 -2020 trình Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXI; Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia đóng góp vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khoá XIX, Dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ huyện Hương Sơn khoá XXIII. Đồng thời Đại hội rút ra 06 bài học kinh nghiệm của quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXI nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

Thứ nhất: Tăng cường, thắt chặt tình đoàn kết, thống nhất thật sự trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Phải đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, kỷ luật nghiêm minh làm nòng cốt trong tổ chức sinh hoạt Đảng; đồng thời, trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành cần vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của xã. Tập trung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân để kịp thời định hướng theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, phòng chống những nhận thức sai trái.

Thứ hai: Tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Thứ ba: Xác định rõ tiềm năng, thế mạnh của địa phương; lựa chọn đúng nội dung các mũi đột phá, các chương trình trọng tâm. Khi đã xác định đúng thì cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, chỉ đạo quyết liệt trong tổ chức thực hiện; trong chỉ đạo phải luôn quan tâm đến chất lượng, hiệu quả. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời sơ kết, tổng kết, rút ra những bài học kinh nghiệm chỉ đạo và điều hành.

Thứ tư: Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo, hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Thứ năm: Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, nhất là người đứng đầu phải thực sự gương mẫu, có tầm nhìn, năng động, sáng tạo, sâu sát cơ sở, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Thứ sáu: Phát huy mọi nguồn lực phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt huy động nội lực để xây dựng nông thôn mới.

Về phương hướng, mục tiêu, tổng quát nhiệm kỳ 2020 - 2025: *“Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, kỷ cương; huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội ổn định, phát triển kinh tế, đảm bảo đời sống vật chất tinh thần được nâng cao, văn hóa xã hội phát*

triển toàn diện, đi vào chiều sâu. Giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt, đồng thời phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao”.

Về các chỉ tiêu đến năm 2025: Tốc độ tăng trưởng theo giá trị sản xuất: 10,9%/năm; cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, chăn nuôi chiếm tỷ trọng 60%; thương mại, dịch vụ, các ngành khác 40%; xác định sản phẩm chủ lực là: Phát triển rừng, trồng chè công nghiệp, phát triển hươu; tổng giá trị thu nhập nhiệm kỳ đạt: 170 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người: 55 triệu đồng/người/năm (vào năm 2025) tương đương tổng thu nhập tăng thêm 60 tỷ đồng, tăng bình quân mỗi năm 12 tỷ đồng; giá trị sản xuất 85 triệu đồng/ha; trồng mới 30 ha chè công nghiệp, 15 ha cây ăn quả. Tỷ lệ che phủ rừng: 90%; trồng rừng mới 450ha; tỷ lệ hộ nghèo: 2%; 100% thôn đạt khu dân cư kiểu mẫu; phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ có 130 vườn mẫu; tỷ lệ lao động qua đào tạo 70%; Tỷ lệ lao động có việc làm: 100%, trong đó phấn đấu có 100 người mới tham gia xuất khẩu lao động; kết nạp đảng hàng năm mỗi chi bộ ít nhất 01 quần chúng ưu tú vào đảng...

Đại hội xác định 04 khâu đột phá: (1) Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông lâm nghiệp, phát huy thế mạnh vườn - đồi, kinh tế hộ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang trồng chè công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm. Phát triển các mô hình kinh tế vừa và nhỏ, mô hình có tính bền vững; phát huy lợi thế về rừng, phát triển kinh tế rừng, làm giàu rừng; (2). Tranh thủ sự hỗ trợ các dự án đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực, để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới nâng cao; (3) Chuyển đổi cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng bền vững; tập trung vào xuất khẩu lao động; (4) Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy từ thôn đến xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Với trí tuệ tập thể, phát huy cao tinh thần dân chủ, Đại hội đã bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; bầu đại biểu dự Đại hội Đảng bộ huyện Hương Sơn Khóa XXIII. Đồng chí Nguyễn Minh Tuấn - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được Đại hội trực tiếp bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, nhiệm kỳ 2020-2025. Tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng

bộ xã Sơn Lĩnh khóa XXII đã bầu đồng chí Bùi Thị Xuân Thủy giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy²⁰.

Đại hội Đảng bộ xã Sơn Lĩnh lần thứ XXII thành công tốt đẹp có ý nghĩa rất quan trọng, mở ra thời kỳ phát triển mới của xã trong giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo. Thành công của Đại hội đã tiếp thêm sức mạnh, cổ vũ tinh thần, tạo niềm tin tưởng sâu sắc của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Là cơ sở vững chắc tạo tiền đề để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra, xây dựng xã Sơn Lĩnh đạt xã nông thôn mới nâng cao.

Bước vào giai đoạn 2020 - 2025, có thuận lợi cơ bản là: Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước đạt được nhiều thành tựu to lớn “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”²¹; Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách phát triển phù hợp; xã Sơn Lĩnh luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban, ngành cấp huyện. Đảng bộ có truyền thống đoàn kết, nhất trí, thể hiện rõ vai trò lãnh đạo toàn diện; Nhân dân có truyền thống hiếu học, năng động, sáng tạo, quyết tâm phát triển kinh tế - xã hội... Những yếu tố đó đã tạo động lực mới, khí thế mới cho Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh trong nhiệm kỳ mới.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản đó, xã Sơn Lĩnh cũng gặp những khó khăn, thách thức trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động, đặc biệt là sự bùng phát và lây lan trong cộng đồng của đại dịch Covid - 19, đã ảnh hưởng nặng nề, toàn diện đến việc lãnh đạo của cấp ủy, chỉ đạo điều hành của chính quyền, sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; làm cho tăng

20 Trong nhiệm kỳ 2020-2025, nhân sự lãnh đạo chủ chốt của xã có sự thay đổi. Tháng 10/2023 đồng chí Nguyễn Minh Tuấn được Ban Thường vụ Huyện ủy điều động lên công tác tại Ủy ban nhân dân huyện giữ chức vụ Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện. Tháng 11/2023, đồng chí Trần Chung Thành - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy điều động đến nhận công tác tại xã Sơn Lĩnh, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng bộ xã Sơn Lĩnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tháng 12/2023, đồng chí Phạm Hùng Toán được giao Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đến ngày 23/10/2024 đồng chí Phạm Thanh Sang được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2021-2026.

21. Có tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại khai mạc đại hội toàn quốc lần thứ XIII.

trường kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu suy giảm.... đã tác động trực tiếp đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Trước tình hình đó, cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế, triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để triển khai, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã luôn chú trọng ban hành nghị quyết, xây dựng các quy hoạch đồng bộ; đảm bảo tính khả thi, chiến lược và phát triển bền vững của xã. Trên cơ sở đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thu hút đầu tư, huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc. Với sự đổi mới, linh hoạt, quyết liệt, sâu sát, cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự phấn đấu của Nhân dân, Đảng bộ xã đã tạo được dấu ấn đậm nét trong thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 đưa xã Sơn Lĩnh phát triển mạnh mẽ, toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

Kinh tế tăng trưởng khá, chuyển dịch cơ cấu đúng hướng; kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư, nâng cấp đồng bộ. Tổng thu nhập toàn xã tính đến cuối năm 2024 đạt 140 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 33,7 triệu đồng/người/năm (năm 2020) lên 53,5 triệu đồng/người/năm **ước đạt đến cuối năm 2025**, đạt 97,2% kế hoạch, tăng 18,8 triệu đồng so với cuối năm 2020. Giá trị sản xuất bình quân đối với chè công nghiệp trên đơn vị diện tích đạt 150 triệu đồng/ha/năm.

Thực hiện khâu đột phá về khai thác tiềm năng thế mạnh vườn - đồi - rừng, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh theo hướng nâng cao giá trị. Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 24/12/2021 về *“tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phát triển nông nghiệp bền vững huyện Hương Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”* và Đề án về phát triển nông nghiệp bền vững huyện Hương Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Ngày 22/8/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Nghị quyết

số 39-NQ/ĐU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào phát triển kinh tế vườn hộ trên địa bàn xã giai đoạn 2023-2025. Nghị quyết xác định mục tiêu phát triển kinh tế vườn hộ đến 2025 “Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc quyết liệt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân cùng với việc huy động các lực lượng xã hội, các tầng lớp Nhân dân tham gia tích cực hưởng ứng phong trào phát triển kinh tế vườn. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động để phong trào làm vườn trở thành thói quen của mỗi người dân, hộ gia đình. Từ đó xây dựng Sơn Lĩnh đạt các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao bền vững”. Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025 có 90% hộ gia đình (760 hộ/844 hộ) đạt tiêu chí vườn hộ, công trình phụ trợ, công trình chăn nuôi, theo Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND tỉnh. Có tối thiểu 30% (253 hộ/844 hộ) số hộ đạt tiêu chí “Nhà sạch, vườn đẹp” và “Gia đình 5 có nông thôn mới kiểu mẫu” do hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh quy định. Nghị quyết đề ra các nhiệm vụ trọng tâm: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với phong trào phát triển kinh tế vườn hộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong phong trào phát triển kinh tế vườn hộ. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với phong trào phát triển kinh tế vườn hộ. Đảng ủy tăng cường tập trung lãnh đạo huy động các nguồn lực để thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi có năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao; ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, sản xuất nông nghiệp an toàn góp phần cải thiện thu nhập cho người dân.

Thực hiện Nghị quyết 39-NQ/ĐU, toàn xã đã trồng mới 15,3ha cây ăn quả các loại, đạt 102% kế hoạch. Chăm sóc 32 ha đã trồng, cho thu hoạch 25 ha, năng suất trung bình đạt 15 tạ/ha. Toàn xã có 27 mô hình sản xuất nông nghiệp, trong đó có 3 mô hình đạt từ 500 triệu đồng/năm trở lên và 24 mô hình nhỏ có thu nhập trên 100 triệu. Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt trên 85 triệu đồng/ha, đạt 100% so với Nghị quyết đề ra. Nâng cao giá trị nhóm các sản phẩm chủ lực trong sản xuất nông - lâm nghiệp. Tổng sản lượng lương thực hàng năm từ đầu nhiệm kỳ

đến nay đạt 5642,83 tấn, đạt 86,8% so với kế hoạch (kế hoạch 1300 tấn/năm). Chuyển đổi 16 ha đất kém hiệu quả, đất hoang hóa sang trồng trồng ngô và cây thức ăn chăn nuôi.

Nét mới trong chỉ đạo phát triển nông nghiệp giai đoạn này là đưa cây chè vào sản xuất. Trước đây, cây chè chỉ được trồng tại xã Sơn Kim 2. Năm 2019, xã đã mạnh dạn vận động Nhân dân phá bỏ vườn tạp, chuyển đổi đất trồng màu kém hiệu quả sang trồng Chè công nghiệp. Sau quá trình chuyển đổi cho thấy cây chè phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của xã nên sinh trưởng phát triển tốt; kinh phí đầu tư ban đầu không nhiều, việc chăm sóc cũng không tốn quá nhiều thời gian, giống, khoa học kỹ thuật và đầu ra đã được nhà máy bao tiêu, trong khi đó, cây chè có tuổi thọ cao, thu hoạch liên tục trong vòng 9 tháng/năm, thu nhập cao hơn gấp 5 - 6 lần so với trồng cây màu... Với hướng đi đúng, cách làm hiệu quả và có các chính sách hỗ trợ từ cấp ủy, chính quyền các cấp, thu nhập ổn định nên bà con nông dân có thêm động lực để phát triển cây chè theo hướng sản xuất hàng hóa, diện tích ngày càng được mở rộng. Tính đến năm 2024, toàn xã đã có 16 ha chè công nghiệp, chủ yếu tại các thôn 2, thôn 5, thôn 6 và thôn 7. Năng suất chè búp tươi ở Sơn Lĩnh đạt bình quân 14,6 tấn/ha. Trên địa bàn xã đã xây dựng 01 cơ sở chế biến chè tươi.

Chăn nuôi phát triển khá toàn diện theo hướng đẩy mạnh chăn nuôi liên kết quy mô lớn, vừa và nhỏ, chất lượng đàn được nâng lên. Do biến động của giá cả, dịch bệnh nên tổng đàn trâu bò có chững lại. Đến năm 2025, toàn xã có 897 con trâu, bò; 1796 con hươu, 250 con lợn, 293 con dê, đàn ong 820 đàn, đàn gia cầm hàng năm bình quân trên 8285 con. Tỷ lệ tiêm phòng hàng năm đạt từ 80% trở lên.

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chỉ thị 19-CT/HU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng huyện nông thôn mới bền vững giai đoạn 2022-2025 và những năm tiếp theo”*; Đảng ủy xã đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai việc dồn điền, đổi thửa, tích tụ ruộng đất. Tuy bước đầu thực hiện còn khó khăn do tư tưởng ngại chuyển đổi đã ăn sâu bám rễ trong hầu hết người dân, nhưng với sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy,

chính quyền các cấp cùng cơ chế, chính sách khuyến của tỉnh, huyện, xã nên đã tạo được sự đồng thuận của Nhân dân. Sau 3 năm thực hiện Chỉ thị 19-CT/HU, toàn xã đã tích tụ được 5ha. Đồng ruộng được cải tạo, hệ thống đường giao thông, kênh mương thủy lợi được nâng cấp, xóa bỏ bờ vùng, bờ thửa, giảm số vùng, số thửa, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân canh tác, áp dụng cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, góp phần tăng năng suất, sản lượng, giá trị gia tăng và thu nhập cho người dân. Tuy vậy, kết quả tập trung, tích tụ ruộng đất chưa đạt yêu cầu, các mô hình sản xuất hàng hóa tập trung còn ít, chậm đổi mới hình thức tổ chức sản xuất. Thực trạng đất sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún, các tiềm năng, lợi thế về đất đai chưa được khai thác triệt để, hiệu quả.

Phát huy lợi thế với 1.063,30 ha đất lâm nghiệp, triển khai thực hiện quả Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác hiệu quả, tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo, ngành lâm nghiệp tiếp tục có chuyển biến tích cực. Tăng cường quản lý và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp. Làm tốt công tác phòng chống cháy rừng. Trồng rừng đạt 460 ha, trong đó 437 ha cây gỗ lớn. Xây dựng mô hình quản lý rừng bền vững FSC và được cấp chứng chỉ cho 06 đơn vị thôn và các hộ dân với 824,8 ha, có 452,79 ha rừng cấp chứng chỉ Cacbon đưa lại nguồn thu nhập đáng kể cho người trồng rừng. Kinh phí hỗ trợ các hộ gia đình có rừng được cấp chứng chỉ FSC 149,5 triệu đồng; kinh phí Cacbon 202,3 triệu đồng; kinh phí bảo vệ rừng tự nhiên hộ gia đình và cộng đồng 508 triệu đồng. Cây trồng có cơ cấu đa dạng, nâng độ che phủ rừng lên 47,70%. Triển khai mới mô hình trồng cây dược liệu (cây thiên niên kiện) dưới tán rừng tại khu vực rừng thôn 2, thôn 3 và thôn 5 với diện tích 50,57 ha. Đây là hướng đi mới, không chỉ là một giải pháp phát triển kinh tế bền vững mà còn là hướng đi quan trọng trong việc bảo tồn tài nguyên rừng và tạo sinh kế ổn định cho người dân xã nhà.

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 10/11/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về *“đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng và các giải pháp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch đến năm 2025 và*

những năm tiếp theo”. Công nghiệp - thương mại, dịch vụ, các hình thức tổ chức sản xuất từng bước khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, *thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động*. Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ngành nghề nông thôn (*như xây dựng và các ngành nghề sản xuất, chế biến, gia công, đồ gỗ, nhôm kính,...*) phát triển khá góp phần hỗ trợ thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách.

Thị trường hàng hóa ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của người dân. Đến tháng 3 năm 2025, toàn xã có 50 hộ kinh doanh cá thể, giải quyết việc làm ổn định cho 120 lao động. Trong đó, có 3 cơ sở công nghiệp chế biến, chế tạo; 8 cơ sở xây dựng; 15 ki ốt, cửa hàng tạp hóa; 04 cơ sở sửa chữa xe máy; 8 cơ sở dịch vụ ăn uống và 10 cơ sở kinh doanh các dịch vụ khác; 01 phòng giao dịch Quỹ tín dụng Nhân dân.

Quy hoạch, quản lý quy hoạch được quan tâm đúng mức ngày càng chặt chẽ, từng bước bảo đảm sự thống nhất, liên thông trở thành công cụ hữu hiệu để thực hiện quản lý xây dựng nông thôn mới ngắn và dài hạn... Các quy hoạch được lập mới, bổ sung, điều chỉnh đồng bộ. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản từng bước được thực hiện chặt chẽ; kiểm tra xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Cơ bản hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ, xây dựng hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Các thủ tục hành chính về đất đai được giải quyết kịp thời, chính xác, đúng luật, đạt hiệu quả cao. Tập trung giải quyết cơ bản các đề xuất, kiến nghị về tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong 5 năm từ 2020-2025, toàn xã đã cấp đổi 11 hồ sơ; cấp mới 14 hồ sơ; xem xét và đề nghị công nhận lại diện tích đất ở có nguồn gốc sử dụng trước 18/12/1980 cho 56 trường hợp và 287 hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho.

Công tác bảo vệ môi trường được được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; ngày 16/12/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXII đã ban hành Nghị quyết số 31-NQ/ĐU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra, xử lý vi phạm ô nhiễm môi trường trên địa bàn xã giai đoạn 2023-2025 với mục tiêu: *“Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc*

quyết liệt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cùng với việc huy động các lực lượng xã hội, các tầng lớp Nhân dân tham gia tích cực công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động để việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường trở thành thói quen, nếp sống văn minh của mỗi người dân, hộ gia đình, cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Từ đó dần xây dựng Sơn Lĩnh trở thành một trong những xã nông thôn sáng- xanh - sạch - đẹp của huyện”.

Nghị quyết đề ra các chỉ tiêu như: tạo sự chuyển biến căn bản về ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường. Duy trì thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 100%, không để xảy ra vứt rác bừa bãi ra môi trường và không có điểm tồn lưu rác thải trên địa bàn. Hàng tuần vào ngày chủ nhật 100% thôn ra quân vệ sinh môi trường, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổng vệ sinh môi trường vào ngày làm việc đầu tuần hoặc cuối cùng trong tuần, đồng thời giữ gìn cảnh quan, môi trường cơ quan luôn sạch đẹp.

100% hộ gia đình chăn nuôi đặc biệt hộ chăn nuôi lợn phải đảm bảo vệ sinh môi trường. Riêng đối với những hộ nuôi từ 5 con lợn trở lên phải có bể Biogas còn dưới 5 con trở xuống ít nhất phải xử lý bằng đệm lót sinh học. 100% cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa thôn, khu vui chơi giải trí và các khu vực công cộng được bố trí thùng đựng rác đồng thời thực hiện tốt việc thu gom, phân loại rác đúng quy định. 100% hệ thống cống, rãnh thoát nước và được nạo vét thường xuyên; trên 95% hộ gia đình có nhà vệ sinh tự hoại và trên 50% hộ gia đình có hố lóng xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình.

Cùng sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân, công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã đã có những chuyển biến và đạt được nhiều kết quả tích cực. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và người dân về vệ sinh môi trường được nâng lên; nhiều tuyến đường, khu dân cư, nơi công cộng được thường xuyên duy trì vệ sinh, đảm bảo sạch đẹp. Đề án phân loại xử lý rác tại nguồn được quan tâm thực hiện; công tác thu gom, vận

chuyên và xử lý rác thải được tăng cường, mô hình phân loại chất thải nhựa tại các thôn, mô hình thu gom rác theo giờ tại các thôn được triển khai đúng quy định; tỷ lệ hộ dân tham gia thu gom rác thải đạt 100%, tăng 10% so với đầu nhiệm kì. Rác được chuyển về Hợp tác xã Môi trường Sơn Tây để xử lý. Nhiều hoạt động bảo vệ và vệ sinh môi trường được tập trung thực hiện, như phong trào trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ, ngày Chủ nhật xanh; làm sạch dòng sông quê hương, thu gom rác trên các tuyến đường trục xã, phong trào “5 không 3 sạch”. Hội đồng nhân dân ban hành các chính sách hỗ trợ hộ gia đình xây hố lóng xử lý nước thải sinh hoạt, phá bỏ nhà vệ sinh 1 ngăn, 2 ngăn xây dựng nhà vệ sinh tự hoại. từng bước kiểm soát tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn, nhất là các trường hợp chăn nuôi nông hộ, trang trại chăn nuôi, tổ chức kiểm tra 83 lượt các hộ gia đình về tình trạng ô nhiễm môi trường. Hàng năm từ thôn đến xã xây dựng phương án phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, tìm, kiếm cứu nạn, cứu hộ, phòng chống cháy rừng. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ và Nhân dân về tác động của biến đổi khí hậu và nhiệm vụ bảo vệ môi trường cũng như phòng chống thiên tai chuyển biến rõ rệt.

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, đã xác định mũi đột phá thứ hai là “tranh thủ sự hỗ trợ các dự án đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực, để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới nâng cao”. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ, Ban chấp hành đảng bộ xã đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo²² thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục xác định lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng xã nông thôn mới nâng cao là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao nhằm nâng cao chất lượng bền vững các tiêu chí dựa trên nền tảng của các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Diện mạo nông thôn thật sự đổi mới, có kết cấu hạ tầng phù hợp với quy hoạch không gian làng, xã, quy hoạch kinh tế - xã hội; môi

22 trong nhiệm kỳ 2020-2025 đã ban hành 48 văn bản, trong đó có: 06 Nghị quyết; 33 Quyết định; 9 kế hoạch về xây dựng nông thôn mới.

trường phát triển đồng bộ, hiện đại có đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh; môi trường sống văn minh, sạch đẹp thân thiện; an ninh trật tự và an toàn xã hội được đảm bảo đáp ứng nhu cầu về phát triển sản xuất đặc biệt là nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, kết nối hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển sản xuất, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, thực sự là miền quê đáng sống, là niềm tự hào quê hương của mỗi người dân

Đến tháng 9/2022, xã Sơn Lĩnh được huyện Hương Sơn bổ sung là xã thứ 3 xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao²³ năm 2022. Thời điểm đó, xã mới chỉ đạt 6/20 tiêu chí. Dù gặp khá nhiều khó khăn và bắt đầu muộn hơn so với các địa phương khác, nhưng đội ngũ cán bộ, Nhân dân đều rất tự hào khi được "chọn mặt gửi vàng"²⁴.

Để nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đạt hiệu quả, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã có nhiều cách làm hiệu quả, tập trung lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phát động cuộc vận động như “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”; tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ xã, thôn; cử cán bộ tham quan, học tập kinh nghiệm các địa phương trong và ngoài tỉnh để tiếp thu, áp dụng. Khảo sát, xây dựng khung kế hoạch chi tiết, lựa chọn nội dung, công việc cần ưu tiên như: phát triển kinh tế, hạ tầng phục vụ sản xuất (ưu tiên giao thông, thủy lợi, trường học, y tế, giáo dục...). Đẩy mạnh công tác phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân. Tăng cường xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu với trọng tâm thực hiện cải tạo, chỉnh trang vườn hộ, cứng hóa giao thông nông thôn. Vệ sinh môi trường, nâng cao thu nhập. Từ năm 2020 đến 2025 toàn xã đã xây dựng 07 thôn đạt khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, 49 vườn mẫu; trồng mới 10 km hàng rào xanh; chỉnh trang cắt tỉa 25 km giao thông nông thôn;

²³ đầu năm 2022, huyện chọn 2 xã Sơn Phú, Sơn Giang xây dựng đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, đến tháng 9 thì bổ sung thêm xã Sơn Lĩnh.

²⁴ Lý giải chọn xã Sơn Lĩnh là xã thứ 3 xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022, Đồng chí Bùi Nhân Sâm - TUV, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Hương Sơn đã nói “Sơn Lĩnh đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2019. Dù là xã vùng sâu, vùng xa của huyện, gặp nhiều khó khăn, song địa phương vẫn duy trì được đà tăng trưởng tốt, chất lượng các tiêu chí không ngừng được nâng cao, phát triển bền vững. Đây chính là yếu tố quan trọng để huyện lựa chọn bổ sung vào nhóm xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2022; đồng thời giúp địa phương có những bước vững chắc ngay khi mới bắt đầu. Sơn Lĩnh đã biết phát huy thế mạnh, huy động sức mạnh nội lực, đoàn kết hoàn thành các nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện các tiêu chí theo chỉ đạo của huyện”.

xây dựng 2,91 km hàng rào thoáng, hàng rào cứng; di dời chuồng trại chăn nuôi không đảm bảo; lắp đặt mô hình xử lý nước thải sinh hoạt; xây mới nhà vệ sinh tự hoại...

Trong quá trình thực hiện, xã đã huy động hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình trọng điểm. Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng, xây dựng nông thôn mới đạt trên 50 tỷ đồng. Từ nguồn kinh phí trên, đã tiến hành khởi công xây dựng 8 công trình trọng điểm. Hạ tầng giao thông được đầu tư mạnh mẽ theo cơ chế Nhà nước hỗ trợ xi măng để cứng hóa 10,038 km đường giao thông nông thôn, 0,85 km kênh mương nội đồng, 7,505 km rãnh thoát nước. Bên cạnh đó, triển khai xây dựng, nâng cấp trường học, trạm y tế, nâng cấp hệ thống điện sinh hoạt... Năm 2022 đầu tư xây dựng 1.515 triệu đồng, gồm các công trình: Cải tạo nâng cấp đường trục chính thôn 3 với tổng kinh phí 1118 triệu đồng; nâng cấp kênh mương đập Hồ Chấn với kinh phí 397 triệu đồng. Năm 2023 đã đầu tư 10.143 triệu đồng gồm các công trình: Nhà giao dịch 01 cửa và trụ sở tiếp công dân (nay là trụ sở công an xã) với tổng kinh phí 893 triệu đồng. Cải tạo nâng cấp Trạm y tế với kinh phí 399 triệu đồng; nhà bếp ăn trường Mầm non: 1120 triệu đồng; hệ thống chiếu sáng và các hạng mục phụ trợ khu thể thao xã: 1098 triệu đồng. Xây mới 01 dãy nhà 3 tầng 18 phòng học, nhà đa chức năng tại trường TH&THCS kinh phí 18 tỷ đồng. Nâng cấp 75 nhà ở đạt chuẩn; xây mới chỉnh trang 153 công trình phụ trợ (nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh tự hoại).

Công tác huy động nội lực trong Nhân dân đạt nhiều chuyển biến tích cực, mỗi năm đều ghi nhận sự đóng góp ngày càng lớn của Nhân dân thông qua đóng góp tiền mặt, hàng ngàn ngày công lao động, hiến đất, chặt cây, phá dỡ tường rào. Những nỗ lực này không chỉ thể hiện tinh thần tự giác, trách nhiệm cao mà còn làm nổi bật sự đồng lòng trong việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Điều đáng quý, trong giai đoạn nước rút, xã nhận được sự hỗ trợ trực tiếp từ các ngành, đơn vị cấp huyện và các địa phương trên địa bàn cùng “xấn tay” xây dựng hạ tầng, phát quang, mở rộng đường giao thông, làm tuyến đường hoa, xây dựng công trình vệ sinh... có những thời điểm, xã đón 22 tổ chức, đơn vị về địa bàn hỗ trợ làm nông thôn mới nâng cao như: Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện, Ngân hàng HD

Bank - Phòng Giao dịch Hương Sơn, xã Sơn Kim 1, xã Sơn Hồng... các lực lượng hỗ trợ đã tham gia gần 1.000 ngày công giúp người dân xã Sơn Lĩnh.

Đến cuối năm 2024, xã đạt 19/20 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 36/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tĩnh, còn 01 tiêu chí nhỏ trong tiêu chí 18 không đạt đó là tiêu chí 18.1 về sử dụng nước sạch tập trung.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được tiếp tục quan tâm triển khai. Đến tháng 3/2025 toàn xã có 3 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên: Dưa mót Thuận Ái, Cu đơ Huế Tú, Trà Thảo Nguyên.

Lĩnh vực tài chính, ngân sách được quản lý chặt chẽ: Quan tâm chỉ đạo, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn. Quản lý ngân sách, hoạt động tài chính đảm bảo các quy định pháp luật. Tổng thu ngân sách đạt trên 4,830 tỷ đồng, bình quân mỗi năm thu 0,966 tỷ đồng; đảm bảo chi hoạt động bộ máy và đầu tư phát triển, xã là đơn vị cơ bản tự cân đối ngân sách để phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn theo chỉ tiêu ủy ban nhân dân huyện giao. Tập trung công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, cho đấu giá quyền sử dụng đất để nâng cao nguồn thu ngân sách. Hoạt động tín dụng ngân hàng đã kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn phát triển kinh tế và an sinh xã hội. Đến năm 2025, dư nợ tín dụng các ngân hàng tổng 99,9 tỷ đồng trong đó do các hội quản lý 74,671 tỷ và quỹ tín dụng 25,229 tỷ đồng. Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Tình hình giải ngân vốn trong nhiệm kỳ đã đạt được những kết quả quan trọng. Cả nhiệm kỳ giải ngân 6,572 tỷ đồng; trong đó, nguồn vốn nông thôn mới là 1,930 tỷ đồng, nguồn giảm nghèo 0,708 tỷ đồng.

Văn hóa - xã hội: Ban Chấp hành Đảng bộ xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước; Nghị quyết 18-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu sinh hoạt của người dân. Đầu tư xây dựng 03 mô hình Ngôi nhà trí tuệ tại thôn 3,

thôn 5 và thôn 6 đi vào hoạt động hiệu quả. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới lan tỏa sâu rộng, ngày càng đi vào chiều sâu. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng phát triển mạnh; diễn ra sôi nổi, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tạo sân chơi lành mạnh và nâng cao đời sống tinh thần trong cộng đồng. Hàng năm duy trì giải bóng chuyền truyền thống, tổ chức giải bóng đá nam thanh niên mở rộng 09 người. Tỷ lệ người dân tập thể thao thường xuyên đạt 40% - 45 %, số gia đình thể thao từ 26% - 30%. Trong nhiệm kỳ đã thành lập 16 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao. Câu lạc bộ Dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh hoạt động tốt. Công tác xã hội hóa xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao có nhiều chuyển biến tích cực. Đến cuối năm 2024, toàn xã có trên 96% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, có 7/7 thôn giữ vững thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

Giáo dục - đào tạo tiếp tục đạt những kết quả tích cực. Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 08/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIII về “*phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030,*” Đảng ủy xã đã xác định rõ đầu tư cho giáo dục là nền tảng cho sự phát triển bền vững. Đảng ủy tiếp tục thực hiện lộ trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển đồng bộ, đa dạng các hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu học tập, nâng cao chất lượng giáo dục.

Với sự chỉ đạo sát sao từ cấp ủy, chính quyền, xã ưu tiên mọi nguồn lực để xây dựng trường lớp đạt chuẩn và phối hợp chặt chẽ với các cấp trên về chỉ đạo chuyên môn. Sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ giáo viên, học sinh và Nhân dân đã mang lại những thành tựu nổi bật. Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn ngày càng được nâng cao. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý được chuẩn hóa, với 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

Tập trung đẩy mạnh công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục với quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” lồng ghép áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến STEAM, Montesri... Thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực người học. Cơ sở vật chất trường học được củng cố theo hướng chuẩn

hóa. Chất lượng giáo dục toàn diện cơ bản được giữ vững; trường Mầm non giữ vững trường đạt chuẩn mức độ 1, trường TH&THCS đạt chuẩn mức độ 2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt từ 98,11% trở lên; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học hàng năm đạt từ 100% trở lên; tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh vào đại học, cao đẳng trên 33,5% số học sinh tốt nghiệp; năm học 2022 - 2023 có 01 học sinh đạt giải nhất môn thể dục thể thao, 01 học sinh đạt giải ba môn vật lý, năm 2024 - 2025 có 01 học sinh đạt giải ba môn khoa học tự nhiên, 02 giải khuyến khích (tiếng Anh và Lịch sử địa lý). Công tác quản lý giáo dục có nhiều đổi mới theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Trong năm học 2020-2021, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi Đại dịch Covid-19, các nhà trường đã linh hoạt chuyển đổi từ học trực tiếp sang học trực tuyến qua các nền tảng như Zoom, Meet... và kết thúc sớm, đảm bảo việc giảng dạy không bị gián đoạn, chất lượng giáo dục toàn trường cuối năm học đảm bảo yêu cầu theo quy định.

Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm. Tiếp tục quán triệt sâu rộng, triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện về công tác khuyến học, khuyến tài. Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và Kế hoạch “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn.

Lĩnh vực y tế được cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Thực hiện Chỉ thị 17-CT/HU, ngày 08/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc *“tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới”*, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch hành động cụ thể và đạt được những kết quả nổi bật. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Trạm y tế đã tiếp nhận 21.500 lượt người đến khám, chữa bệnh, với chất lượng dịch vụ y tế ngày càng cải thiện. Công tác tiêm chủng đạt 100%, bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2025 đạt tỷ lệ 97,93%, tăng 2,93 % so với đầu nhiệm kỳ; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 25%. Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh được đẩy mạnh; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn 6,8%. Tỷ lệ người dân được theo dõi quản lý sức khỏe qua

hệ thống hồ sơ điện tử đạt 100%. Song song đó, công tác truyền thông về dân số và phát triển được quan tâm chặt chẽ. Tỷ lệ tăng dân số hàng năm duy trì ở mức dưới 6,8%, đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra

Năng lực chuyên môn, y đức của đội ngũ thầy thuốc có nhiều chuyển biến tích cực. Các chương trình mục tiêu y tế, dân số được triển khai rộng khắp đến tận các thôn. Thực hiện hiệu quả đề án của Bộ về nâng cao năng lực y tế cơ sở, giữ vững trạm y tế đạt tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Kịp thời ngăn chặn các bệnh dịch nguy hiểm, đặc biệt là đại dịch Covid-19. Đại dịch bắt đầu từ tháng 12/2019 tại Vũ Hán (Trung Quốc), lan nhanh ra toàn cầu, khiến 6,8 triệu người thiệt mạng. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh, tháng 5/2021, trên địa bàn huyện Hương Sơn đã có những ca mắc đầu tiên; trước tình hình đó, cấp ủy và chính quyền xã Sơn Lĩnh triển khai công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 với cách làm chủ động, sâu sát, thực hiện nhiều biện pháp quyết liệt theo từng giai đoạn: Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch; tăng cường tuyên truyền và vận động Nhân dân thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống; Thiết lập các khu cách ly tập trung, phun hóa chất khử trùng, khai báo y tế và sức khỏe; lập 7 tổ giám sát cộng đồng, 01 tổ truy vết nhanh; rà soát, cách ly F0, F1 kịp thời; xét nghiệm 948 trường hợp; toàn xã có 948 trường hợp F0, không có trường hợp nặng và 100% trường hợp được điều trị khỏi bệnh. Tiêm phòng dịch covid-19 cho đối tượng từ 5 tuổi trở lên đạt 100%. Những biện pháp trên đã ngăn chặn sự lây lan, hạn chế tối đa thiệt hại, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không gián đoạn. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã vận động được hơn 210 triệu đồng và 334 suất cơm hỗ trợ người dân trong khu cách ly. Công tác phòng chống dịch đã khẳng định vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền xã, sự tham gia của các đoàn thể và sự đồng lòng của Nhân dân.

Lĩnh vực lao động việc làm, xóa đói giảm nghèo, thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Chính sách lao động, giải quyết việc làm được quan tâm đẩy mạnh. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững, đến cuối năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo là 2,77% (25 hộ), cận nghèo 3,43% (31 hộ) (rà soát theo Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021). Triển khai thực hiện mô hình

sinh kế giảm nghèo với dự án chăn nuôi dê có 22 hộ tham gia với 53 con. Mô hình đa dạng hóa sinh kế giảm nghèo với mô hình chăn nuôi bò nái sinh sản cho 24 hộ với số tiền 185 triệu đồng. Giai đoạn 2020-2025, tiếp nhận 88,390 triệu đồng “Quỹ vì người nghèo”²⁵. Xây dựng 19 nhà, hỗ trợ 245 triệu đồng xây mới nhà vệ sinh tự hoại, con giống, cây giống cho gia đình chính sách và hộ nghèo. Hỗ trợ xây dựng nhà ở 1,060 tỷ đồng. Phối hợp với công ty môi giới việc làm mở các hội nghị tư vấn xuất khẩu lao động cho người dân. Tập trung các giải pháp hỗ trợ tìm kiếm việc làm mới có thu nhập cao hơn cho lao động, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các sản phẩm dịch vụ việc làm, xuất khẩu lao động. Tổ chức 03 lớp đào tạo nghề dưới 3 tháng (trồng chè, nuôi ong). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, đạt 114,28% Nghị quyết đề ra.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm chu đáo. Với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, với tinh thần tương thân, tương ái, Ban Thường vụ Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo huy động tốt các nguồn lực đảm bảo an sinh xã hội. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách người có công trong dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm. Tiếp nhận 848 lượt quà tặng cho các gia đình có công với cách mạng (bằng hiện vật và tiền mặt) quy ra tiền trị giá 245,400 triệu đồng. Chỉnh trang, nâng cấp các công trình “đền ơn đáp nghĩa”; Đài tưởng niệm liệt sỹ xã. Vận động chi trả tiền qua tài khoản cho 142 đối tượng người có công và thân nhân người có công, đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện Phong trào thi đua “*Chung tay xóa tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025*”, do Thủ tướng Chính phủ phát động; Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Các Công điện, Thông báo, Kết luận của Chính phủ; Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 12/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 414/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm,

25. Năm 2020: 16,560 triệu. Năm 2021: 17,250 triệu. Năm 2022: 17,800 triệu. Năm 2023: 18,450 triệu đồng; năm 2024: 18,330 triệu.

nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong năm 2025”; Chỉ thị số 48-CT/HU ngày 14/01/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Hương Sơn”*. Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập Ban Chỉ đạo, ban hành quy chế hoạt động và phân công địa bàn phụ trách cho các thành viên. Quyết tâm tháo gỡ khó khăn, bố trí kinh phí để hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tính đến tháng 5/2025 đã có 6/6 nhà đã xây mới hoàn thiện đạt 100% kế hoạch.

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, cấp ủy, chính quyền xã tập trung chỉ đạo quyết liệt, coi đây là giải pháp then chốt góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy hành chính, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Công tác huyện đổi số được quan tâm lãnh đạo chỉ đạo theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU (22/10/2021) và Nghị quyết số 12-NQ/TU (26/5/2022) của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị *“về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”*. Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch triển khai *“chính quyền số,” “xã hội số”* và *“kinh tế số,”* tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Đảng ủy đã chỉ đạo thành lập và nâng cao hiệu quả của Tổ chuyển đổi số cộng đồng; tăng cường tuyên truyền thanh toán không sử dụng tiền mặt; triển khai các hoạt động Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10). Quan tâm xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông phục vụ chuyển đổi số. Tính đến cuối năm 2024, xã có 4 máy vi tính, 4 máy in và 1 máy scan tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa.

Bên cạnh đó, Đảng ủy tập trung chỉ đạo xây dựng *“Chính quyền số”*. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành. Lãnh đạo Đảng ủy, ủy ban nhân dân xã thực hiện chứng thư số trong quản lý điều hành hồ sơ công việc; 100% văn bản được thực hiện hoàn toàn bằng văn bản điện tử (tiếp nhận, giao xử lý, dự thảo, trình duyệt, ký số, ban hành), trừ các văn bản mật. 100% cán bộ công chức sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ công việc, tạo lập hồ sơ điện tử đạt trên 2,36%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ kết quả thủ tục hành chính hàng năm đạt từ 41,3% trở lên. Triển khai ứng dụng quét mã QR bằng điện thoại

thông minh để tra cứu, nộp hồ sơ trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã; triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính từ 01/7/2023. Triển khai cài đặt chữ ký số điện tử cá nhân toàn dân, đến cuối năm 2024 có 1080 tài khoản/2050 tài khoản chữ ký số đã được cài đặt, đạt 52%. Bộ phận giao dịch một cửa hoạt động hiệu quả, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đảng ủy xã Sơn Lĩnh đã triển khai thực hiện tập trung trên 6 lĩnh vực theo tinh thần "5 rõ"²⁶. Tăng cường áp dụng việc giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và Doanh nghiệp. Trong nhiệm kỳ, đã tiếp nhận 3214 lượt hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn 3197 lượt đạt 99,5%, hồ sơ điện tử 76 lượt, hồ sơ trực tuyến 1327 lượt.

Lĩnh vực Quốc phòng, an ninh luôn được xác định là yếu tố then chốt trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới nâng cao. Ban chấp hành Đảng bộ xã đã chỉ đạo triển khai hực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI, XIII) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trong nhiệm kỳ, Ban chấp hành đã ban hành 18 Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh như: Nghị quyết 06-NQ/ĐU, 15/12/2020 về “*xây dựng mô hình camera giám sát an ninh*”; Nghị quyết số 25-NQ/ĐU, ngày 18/10/2022 về “*lãnh đạo xây dựng mô hình tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy*”; Nghị quyết 28-NQ/ĐU, 16/12/2022 về “*thực hiện tiêu chí 19-2 về xác định xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên*”; Nghị quyết số 30-

²⁶ 06 lĩnh vực: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. 05 Rõ: Rõ người, rõ việc, rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, rõ thời gian, rõ trách nhiệm

NQ/ĐU, ngày 10/01/2023 về “tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ và Nhân dân trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội”; Nghị quyết số 33-NQ/ĐU, ngày 21/3/2023 về “tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn trên địa bàn”; Nghị quyết số 43-NQ/ĐU, ngày 31/01/2024 về lãnh đạo xây dựng mô hình “Zalo kết nối bình yên”. Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp quyết liệt các loại tội phạm, vi phạm pháp luật nổi lên trên địa bàn, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Điều tra làm rõ 9 vụ 13 đối tượng phạm tội về trật tự xã hội; phát hiện, bắt giữ 9 vụ 04 đối tượng phạm tội, vi phạm pháp luật về kinh tế và môi trường; 04 vụ 06 đối tượng phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy.

Nền quốc phòng toàn dân được củng cố vững chắc, gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh Nhân dân. Các cơ sở được xây dựng toàn diện và ngày càng mạnh mẽ. Công tác huấn luyện, diễn tập được thực hiện đảm bảo quy định, đạt kết quả xuất sắc, với tỷ lệ giao quân đạt 100% (25 thanh niên nhập ngũ vào Quân đội và Công an). Chính sách hậu phương quân đội luôn được bảo đảm, thể hiện qua việc chăm lo chu đáo cho quân nhân và gia đình.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả “Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Chính phủ (gọi tắt là Đề án 06). Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/HU, ngày 11/6/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện “Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Hương Sơn”. Việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã Sơn Lĩnh đã có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; thành lập Tổ công tác Đề án 06; phối hợp tích cực của các phòng, ban, ngành cấp huyện, bước đầu đã đạt nhiều được kết quả quan trọng như: Hạ tầng, ứng dụng và nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ bản đáp ứng việc kết nối, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông

tin, kết nối dữ liệu dân cư tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dịch vụ công trực tuyến, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Lực lượng Công an xã đã huy động tối đa nhân lực, phương tiện để xây dựng dữ liệu về dân cư gắn với đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử. Tính đến tháng 3 năm 2025, toàn xã đã cấp 1578 thẻ căn cước, hoàn thành 100% việc cấp thẻ căn cước cho công dân đủ điều kiện có mặt trên địa bàn xã, đã kích hoạt 1435 tài khoản định danh điện tử mức độ 2 tạo nên tảng quan trọng cho việc triển khai Đề án 06 nói riêng, phục vụ quá trình chuyển đổi số nói chung giai đoạn 2022 - 2025 và những năm tiếp theo.

Các mặt quản lý nhà nước về an ninh trật tự tiếp tục được tăng cường, nhất là quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. Thực hiện quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy; không để xảy ra các vụ tai nạn giao thông, cháy nổ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, các mô hình, điển hình tiên tiến được củng cố, kiện toàn và hoạt động hiệu quả. Kiện toàn, củng cố 51 mô hình “Tổ liên gia an toàn về an ninh trật tự” tại 7 thôn.

Thực hiện Nghị quyết 06-NQ/ĐU, 15/12/2020 của Đảng ủy về “*xây dựng mô hình camera giám sát an ninh*”; để triển khai đồng bộ có hiệu quả mô hình “Camera giám sát an ninh”, Công an xã Sơn Lĩnh đã tham mưu Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân xã triển khai xây dựng mô hình “Camera giám sát an ninh” đến các ngành, đoàn thể, chi bộ, các tổ chức chính trị xã hội, các thôn, hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn. Phối hợp với Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội làm tốt công tác tuyên truyền để người dân hiểu rõ lợi ích của việc lắp đặt camera, vận động Nhân dân lắp đặt camera an ninh tại nhà và tham gia đóng góp kinh phí lắp đặt hệ thống camera an ninh tại các khu vực công cộng, nơi tập trung đông người, các địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông góp phần phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Tính đến tháng 3 năm 2025, trên địa bàn xã đã lắp đặt được 12 mắt camera an ninh

tập trung trên các tuyến đường chính và tại các khu vực đông người qua lại như chợ, trường học, khu dân cư. Hệ thống camera đã hỗ trợ, tạo thuận lợi cho lực lượng Công an trong việc theo dõi, giám sát, quản lý địa bàn; kịp thời phát hiện vụ việc phức tạp về an ninh trật tự để giải quyết, ngăn chặn và đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn bình yên và hạnh phúc cho Nhân dân.

Đẩy mạnh xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” thông qua việc ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật và các tiện ích về công nghệ thông tin trên các nền tảng mạng xã hội. Ngày 31/01/2024, Ban Chấp hành đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết số 43-NQ/ĐU về lãnh đạo xây dựng mô hình “Zalo kết nối bình yên được triển khai ở 100% thôn trong xã. Thông qua mô hình ‘Zalo kết nối bình yên’, người dân được tiếp cận các thông tin chính thống, các quy định của pháp luật, các phương thức, thủ đoạn phạm tội, cũng như các biện pháp chủ động phòng, chống tội phạm và tích cực tham gia hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn xã.

Thành lập 7 Tổ bảo vệ an ninh trật tự với 21 thành viên. Từ ngày 01/7/2024, Tổ bảo vệ an ninh trật tự xã đi vào hoạt động, là lực lượng hỗ trợ đắc lực cho lực lượng Công an xã trong công tác bảo vệ an ninh trật tự, nhất là khi có những vụ, việc xảy ra trên địa bàn hoặc di biến động an ninh trật tự ở các thôn, hỗ trợ đắc lực cho lực lượng công an chính quy trong việc xác minh thông tin tại địa bàn khi phát hiện các vụ, việc liên quan đến tình hình an ninh trật tự.

Phát huy sức mạnh của toàn dân trong việc tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo phương châm “4 tại chỗ”; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, tổ chức chữa cháy có hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn. Đảng ủy đã chỉ đạo xây dựng mới “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”, “Điểm chữa cháy công cộng”. Đến tháng 3/2025, trên địa bàn xã đã xây dựng được 01 mô hình “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy” và 07 “Điểm chữa cháy công cộng” với 30 thành viên tham gia. Công an xã tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng và ban cán sự các thôn vận động các hộ dân tự trang bị bình chữa cháy, 100% nhà ở các

hộ gia đình, nhà có kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, nổ tham gia “Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy”.

Thực hiện chủ trương của Bộ Công an về xây dựng lực lượng công an xã theo hướng chính quy, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an toàn trật tự tại cơ sở, thực hiện Chỉ thị số 33-CT/HU, ngày 23/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“tiếp tục đẩy mạnh xây dựng công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hương Sơn”*. Ngày 01/3/2025, thực hiện chủ trương tinh giản bộ máy trong lực lượng công an nhân dân, bỏ công an cấp huyện, bố trí lực lượng mạnh cho công an cấp xã. Tính đến tháng 3 năm 2025, lực lượng công an xã có 07 đồng chí, do đồng chí Đại úy Trần Quốc Cường làm Trưởng công an. Lực lượng công an chính quy cấp xã đã phát huy hiệu quả và trở thành lực lượng đi đầu trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở, góp phần đảm bảo tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong 5 năm qua luôn ổn định, không xảy ra vụ việc phức tạp hay điểm nóng, giữ vững bình yên cho địa bàn.

2. Tăng cường xây dựng Đảng bộ và các tổ chức trong hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện

Xác định xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo toàn diện các mặt về xây dựng Đảng. Đảng bộ đã quán triệt, triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, ban hành đầy đủ, đồng bộ các nghị quyết, chỉ thị, quy định, đề án, kế hoạch, kết luận về các nội dung công tác xây dựng Đảng bảo đảm đúng quy định của trung ương, tỉnh, huyện và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Công tác học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được tổ chức bài bản và khoa học, đảm bảo đầy đủ nội dung. Tổ chức cho đảng viên thảo luận, viết bài thu hoạch, xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết gắn lý luận với thực tiễn. Việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được thực hiện đúng tiến độ, đầy đủ, đồng thời không ngừng cải tiến phương pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trình chiếu bằng Powerpoint. Những đổi mới này đã góp phần tạo động lực mạnh mẽ trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Việc triển khai Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW (khóa XII) được cấp ủy thực hiện nghiêm túc và hiệu quả, gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng các cấp, đặc biệt là Quy định số 144-QĐ/TW “về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”, đều được triển khai đúng định hướng, tạo sự lan tỏa rộng rãi. Tổ chức các cuộc thi kể chuyện về gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được tổ chức thành công, thu hút sự tham gia tích cực. Tổ chức hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và vinh danh 02 tập thể, 7 cá nhân trong học tập và làm theo Bác.

Cấp ủy Đảng xã Sơn Lĩnh đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, đồng thời gắn bó chặt chẽ với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngày 12/8/2024 Đảng ủy đã tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng bộ xã. Nhân dịp này, đồng chí Bùi Nhân Sâm - Tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thay mặt Ban Chấp hành Đảng bộ huyện trao tặng bức trướng “ĐOÀN KẾT, DÂN CHỦ, TRÍ TUỆ, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN cho Đảng bộ xã Sơn Lĩnh.

Chỉ đạo các cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia các cuộc thi như: *Tìm hiểu Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XIII; Cuộc thi trực tuyến Tìm hiểu về Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Sơn; Truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng và Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật đất đai năm 2024...* Đồng thời, công tác chỉ đạo các chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề cũng được chú trọng, đặc biệt đối với Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trong bối cảnh đất nước có nhiều diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch lợi dụng các kênh thông tin để tuyên truyền, xuyên tạc chế độ, chính sách của Đảng và nhà nước, cấp ủy Đảng đã tập trung tuyên truyền, định hướng tư tưởng tốt cho cán bộ, đảng viên và định hướng dư luận xã hội, phản bác các luận điệu xuyên tạc nhằm mục đích hạ thấp uy tín của Đảng, chỉ đạo tham gia cuộc thi viết

chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hằng năm, giải báo chí “Búa liềm vàng”. Toàn xã có 173 bài tham dự trong 2 năm 2023 và năm 2024, lựa chọn 24 bài chất lượng gửi huyện... Định hướng thông tin sinh hoạt chi bộ hàng tháng cho các chi bộ, đặt mua các loại báo, sách và nhận thông tin tư tưởng của tỉnh, Bản tin Hương Sơn phát cho các chi bộ, để cập nhật thông tin thời sự kịp thời đến tận các đảng viên nhằm tăng cường chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí. Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Trong nhiệm kỳ đã triển khai và làm tốt Quy định về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

Công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên được tập trung chỉ đạo khá đồng bộ, có nhiều đổi mới và hiệu quả. Đảng ủy đã ban hành 12 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cụ thể hoá bằng các nghị quyết, đề án, kế hoạch, chương trình hoạt động, kịp thời, hiệu quả, sát với thực tiễn để tổ chức thực hiện. Công tác cán bộ triển khai thực hiện đảm bảo nguyên tắc, quy trình, quy định. Thực hiện kịp thời công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030 theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Công tác cán bộ luôn quan tâm, tạo được sự đoàn kết thống nhất cao trong Đảng bộ.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Sáng sớm ngày 23/5/2021, cử tri xã Sơn Lĩnh nô nức đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Toàn xã có 5 khu vực bỏ phiếu với 1993 cử tri tham gia bỏ phiếu đạt tỷ lệ 99,6%. Không khí ngày hội diễn ra trang trọng, các giải pháp phòng chống dịch Covid -19 được triển khai chặt chẽ. Xã Sơn Lĩnh đã bầu 19 vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo đúng định hướng, cơ cấu. Sau đại hội Đảng bộ và bầu cử Hội đồng nhân dân, xã kịp thời bổ sung các chức danh lãnh đạo, kiện toàn tổ chức bộ máy, đảm bảo đúng quy định và định hướng. Đồng thời, chỉ đạo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ các tổ chức đoàn thể, chi bộ và bầu cử tổ trưởng tổ dân phố, góp phần

nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, Chính quyền và hệ thống chính trị.

Tăng cường công tác quản lý, đánh giá, sàng lọc đảng viên; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức Đảng. Định kỳ tổ chức lấy phiếu tín nhiệm nơi cư trú, nơi công tác đối với cán bộ, công chức cấp xã. Trong nhiệm kỳ đã tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị xã, thôn tinh gọn, hoạt động có hiệu quả gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Từ năm 2020 đến năm 2023 thực hiện mô hình nhất thể hóa Bí thư Đảng ủy đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Thực hiện tốt nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ gắn với phát huy quyền, trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và uy tín. Thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách cán bộ. Từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2025 đã cử đi đào tạo chuyên môn, lý luận chính trị 56 đồng chí: 25 lượt cán bộ công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ (trong đó thạc sỹ 01, đại học 06); lý luận chính trị 31 đồng chí (trong đó cao cấp 01, trung cấp 06; Sơ cấp lý luận chính trị 15; bồi dưỡng ngạch chuyên viên 09). Chất lượng đội ngũ cán bộ xã được chuẩn hóa theo quy định. Đến năm 2025 có 20/25 cán bộ, công chức, không chuyên trách cấp xã có trình độ chuyên môn Đại học, Cao Đẳng chiếm tỉ lệ 80% (tăng 0,7% so với nhiệm kỳ trước), có 22/25 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị chiếm tỉ lệ 88% (tăng 20% so với nhiệm kỳ trước). Đội ngũ cán bộ thôn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có ý thức trách nhiệm cao, được trẻ hóa và nâng cao tỉ lệ nữ²⁷. Toàn xã có 4/7 đồng chí thôn trưởng là đảng viên; năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, bí thư, trưởng thôn được nâng lên. Quan tâm bố trí cán bộ theo hướng một người biết nhiều việc và sâu một việc và đề thử thách,

²⁷ số lượng nữ bí thư chi bộ là 2/12 đồng chí, chiếm tỉ lệ 16,6%; số lượng nữ thôn trưởng là 1/7 đồng chí chiếm tỉ lệ 14,2%; số lượng nữ làm trưởng ban công tác mặt trận là 1/7 đồng chí chiếm tỉ lệ 14,2%

trưởng thành; thực hiện tốt chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, đảng viên kịp thời, đúng đối tượng, tổ chức xét, trao tặng, truy tặng 66 Huy hiệu Đảng cho đảng viên, tổ chức Lễ tang cho 12 đảng viên tử trần đúng quy định.

Chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình “Đảng bộ cơ sở bốn tốt”, “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng viên bốn tốt” bước đầu chuyển biến tích cực, hiệu quả. Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ dự sinh hoạt chi bộ tại đơn vị được phân công phụ trách. Các chi bộ duy trì tốt chế độ sinh hoạt, phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình tập thể và cá nhân hàng năm gắn với đánh giá, xếp loại chất lượng được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và các chi bộ thực hiện nghiêm túc, đúng thực chất, lấy kết quả xếp loại hàng năm làm căn cứ để đánh giá cán bộ, công chức trong công tác cán bộ. Qua đánh giá chất lượng hàng năm số chi bộ hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm tỷ lệ cao, không có chi bộ yếu kém.

Công tác phát triển đảng viên được cấp ủy quan tâm lãnh đạo. Đảng ủy thường xuyên quan tâm, gặp gỡ, giao nhiệm vụ, tặng quà động viên các quần chúng ưu tú trước khi tham gia các lớp bồi dưỡng tại Trung tâm chính trị huyện. Kết quả, từ tháng 5/2020 đến tháng 3/2025 đã cử 22 đồng chí tham gia các lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng và 27 đồng chí học lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, đã kết nạp 21 đảng viên mới đạt 84% chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Số đảng viên đầu nhiệm kỳ là 206 đồng chí, tính đến cuối nhiệm kỳ số đảng viên trong toàn đảng bộ là 208 tăng 1% so với đầu nhiệm kỳ.

Lãnh đạo xây dựng củng cố tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị từ xã đến thôn đảm bảo chất lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị. Quan tâm củng cố tổ, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác phát triển đảng viên. Rà soát, sắp xếp, điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ, công chức tại địa phương. Trong nhiệm kỳ thành lập thêm 3 chi bộ (Trạm y tế xã, Công an xã, Quân sự xã²⁸), nâng tổng số chi bộ trực thuộc từ 9 lên 12 chi bộ. Chỉ đạo triển khai việc thực hiện

²⁸ Chi bộ quân sự xã Sơn Lĩnh được thành lập theo Quyết định số 124 - QĐ/ĐU, ngày 21/12/2023 về thành lập chi bộ Quân Sự, gồm 7 đảng viên, trong đó đồng chí Trần Chung Thành, Bí thư Đảng ủy được chỉ định làm Bí thư chi bộ, đồng chí Phạm Văn Tiến, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã làm Phó Bí thư chi bộ.

Quyết định số 852-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi phụ lục đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ... Hằng năm thực hiện sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Nhiệm kỳ 2020-2025 đã sàng lọc, đưa 04 đảng viên ra khỏi đảng.

Năm 2025, thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung Đảng khóa XIII; các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/202; số 127-KL/TW ngày 28/02/2025; số 137-KL/TW ngày 28/3/2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó, ngày 01/7/2025 thành lập xã mới Sơn Hồng trên cơ sở nhập xã Sơn Lĩnh có quy mô diện tích 18,80 km² dân số 3810 người với xã Sơn Hồng có quy mô diện tích 190,23 km² dân số 4.599 người. Sau sáp nhập, xã Sơn Hồng có diện tích 209,40 km² quy mô dân số 8.409 tiếp giáp với các xã Sơn Giang, Sơn Tây, Sơn Kim 1, Nghệ An và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật của Đảng được tăng cường: Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã kịp thời quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 07/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIII “*về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong thời gian tới*”. Đảng ủy đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện khá toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Quy định 22-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên, tăng cường giám sát thường xuyên; lựa chọn nội dung, lĩnh vực trọng tâm để kiểm tra, giám sát chuyên đề.

Hàng năm ban hành chương trình, kế hoạch, thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng gắn với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương và theo Quy định về thi hành Điều lệ Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực quan trọng, kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tập trung kiểm tra, giám sát chuyên đề về việc thực hiện Kết luận 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XII); Kết luận số 21- KL/TW Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) về “Xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” gắn với các quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức được 28 cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và 18 cuộc đối với đảng viên, xử lý kỷ luật 15 đồng chí (trong đó khiển trách 12 đồng chí; cảnh cáo 02 đồng chí; cách chức chi ủy, bí thư chi bộ 01 đồng chí, xóa tên 04 đảng viên).

Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã bám sát thực tiễn. Khối đoàn kết được tăng cường, phát huy. Công tác dân vận có nhiều đổi mới, thiết thực, hiệu quả và theo hướng gần dân. Nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng, trong xã hội được nâng lên, dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện ngày càng phát huy hiệu quả. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng” được cụ thể hóa trên nhiều lĩnh vực. Quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được đảm bảo và phát huy.

Thực hiện Chỉ thị 21-CT/HU, ngày 24/8/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Dân vận khéo và xây dựng mô hình, điển hình dân vận khéo trong thời gian tới*”. Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” và xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Với phương pháp, cách làm “Dân vận khéo” đổi mới, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn, từ đó đã có nhiều mô hình, điển hình trên các lĩnh vực, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham

gia. Trong năm năm 2020-2025, toàn xã đã xây dựng 45 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực.

Mặt trận và các tổ chức đoàn thể tăng cường đổi mới nội dung phương thức hoạt động. Các hoạt động của các tổ chức đoàn thể đã bám vào các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, của địa phương, tổ chức hội, đặc biệt là phong trào toàn dân đoàn kết, hiến đất, hiến cây, đóng góp kinh phí, ngày công để xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh phát triển sản xuất, xây dựng mô hình kinh tế; các hoạt động “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, đóng góp quỹ vì người nghèo, hỗ trợ khắc phục hậu quả dịch Covid -19, hỗ trợ đồng bào miền Bắc khắc phục hậu quả do bão lũ gây ra... Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đóng góp ý kiến vào các dự thảo nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, các đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của xã, góp phần nâng cao chất lượng các chương trình, đề án.

Cấp ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 657-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có hiệu quả; trước hội nghị đối thoại Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, tổng hợp đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đề tham mưu cho Đảng ủy tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại. Từ năm 2020 đến 2025, Đảng ủy đã tổ chức 8 cuộc hội nghị đối thoại trực tiếp theo định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với Nhân dân, qua đó góp phần quan trọng trong đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao vai trò, trách nhiệm trong quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng. Hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có nhiều đổi mới; trong giám sát đã chú trọng tập trung vào vấn đề được cử tri và xã hội quan tâm.

Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã quyết liệt, sâu sát, cụ thể, hiệu quả. Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế làm việc, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phân công lãnh đạo chỉ đạo sát sao theo lĩnh vực phụ trách; đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Trong những năm tới xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư ngày càng tác động nhanh, trực tiếp, toàn diện đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, vừa tạo thời cơ, vừa đặt ra nhiều thách thức. Tình hình bất ổn tại nhiều khu vực trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến toàn cầu. Ngân sách đầu tư từ nguồn vốn Trung ương, tỉnh, huyện gặp nhiều khó khăn; thu ngân sách xã thiếu ổn định. Tại địa phương, diễn biến thời tiết, thiên tai, dịch bệnh dự báo khó lường; tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn phức tạp; lực lượng lao động ngày càng già hóa. Tuy vậy, với những thành tích, kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020-2025 và các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện tiếp tục được triển khai có hiệu quả trong thời gian tới sẽ tạo thêm nguồn lực mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025 thực sự là một dấu mốc quan trọng, đánh dấu sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh trong việc xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Dáng hình của một xã nông thôn mới nâng cao đã hiện hữu rõ nét, trở thành biểu tượng sáng ngời của sự phát triển bền vững và điểu đến lý tưởng.

Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện. Tiềm lực, vị thế và uy tín của Đảng bộ cùng Nhân dân ngày càng được củng cố, không chỉ qua những thành tựu nổi bật mà còn qua hình ảnh Người Sơn Lĩnh văn minh, lịch sự, yêu lao động, cần cù, chịu thương, chịu khó - một niềm tự hào lớn lao.

Với những thành tựu đã đạt được, xã Sơn Lĩnh đang bước vào một kỷ nguyên mới, vươn mình mạnh mẽ cùng dân tộc. Xã sẵn sàng đón nhận những cơ

hội và thách thức, tiếp tục khẳng định vị thế và vai trò tiên phong trong sự phát triển chung của quê hương, đất nước.

KẾT LUẬN

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Hương Sơn, Nhân dân Sơn Lĩnh đã kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống quý báu, cùng Nhân dân toàn huyện đứng lên làm cách mạng. Từ những năm 1930-1931, phong trào cách mạng đã lan tỏa mạnh mẽ, dần dà, dưới sự dẫn dắt của chi bộ Đảng Sông Con - Cẩm Lĩnh, tạo nên một làn sóng đấu tranh rộng khắp từ Sông Con - Cẩm Lĩnh đến Khe Cheéc.

Nhân dân đã tổ chức các cuộc nổi dậy mạnh mẽ, đấu tranh chống lại sự áp bức, bóc lột của bọn chủ đồn điền, đồng thời chuẩn bị lực lượng cho cuộc tấn công đồn điền Sông Con. Những hành động này không chỉ thể hiện tinh thần kiên cường, bất khuất mà còn khẳng định vai trò tiên phong của Sơn Lĩnh trong phong trào cách mạng của huyện Hương Sơn.

Trong hành trình hơn 95 năm (1930-2025), thực hiện đường lối lãnh đạo của Đảng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Hương Sơn, Chi bộ và Đảng bộ Sông Con - Cẩm Lĩnh - Tây Sơn - Sơn Lĩnh đã vượt qua muôn vàn thử thách, không ngừng trưởng thành và phát triển, lãnh đạo Nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược qua từng giai đoạn cách mạng.

Quá trình đấu tranh đầy gian khổ và hy sinh được viết nên bởi sự kiên cường, anh dũng của các chiến sĩ cộng sản và quần chúng cách mạng. Những dấu mốc lịch sử vẻ vang đó bao gồm cao trào cách mạng 1930-1931 với sự ra đời Xôviết ở các làng xã, Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, giành chính quyền về tay Nhân dân, cùng những đóng góp to lớn trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, và chiến tranh biên giới, bảo vệ vững chắc lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Không chỉ dừng lại ở sự nghiệp cách mạng, xã Sơn Lĩnh còn đạt nhiều thành tựu trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân đã lựa chọn. Những đóng góp đầy ý nghĩa của xã được ghi nhận qua con số 45 liệt sĩ, 48 thương binh, 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng (mẹ Hồ Thị Sáu và mẹ Đặng Thị Nhị), cùng sự hy sinh cao cả của bao người dân nơi đây. Đảng và Nhà nước đã dành tặng những phần thưởng cao quý, ghi nhận những đóng góp xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới (1986-2025), Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển lâu dài. Những bước đầu trong công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn đã được triển khai hiệu quả, đưa xã trở thành một xã nông thôn mới và tiếp tục hướng tới mục tiêu xã nông thôn mới nâng cao. Hệ thống kết cấu hạ tầng như điện, đường, trường học, trạm y tế... được đầu tư xây dựng đồng bộ, góp phần cải thiện đáng kể đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Mặc dù vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới, nhưng những thành quả mà Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh đã đạt được là minh chứng rõ nét cho tinh thần nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm, một niềm tự hào lớn lao cho quê hương.

Từ thực tiễn lãnh đạo trong hơn 95 năm qua, Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã rút ra được những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu, không chỉ là kim chỉ nam cho hành động mà còn là nền tảng vững chắc để hướng tới tương lai.

Một là, chủ động nghiên cứu, nắm vững quan điểm và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, gắn liền triển khai nghị quyết với chương trình hành động nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Kinh nghiệm này luôn được Đảng bộ xã quán triệt và đặc biệt coi trọng trong quá trình lãnh đạo, bởi trong mỗi giai đoạn cách mạng, Trung ương Đảng và Đảng bộ cấp trên đều đề ra chủ trương, đường lối, giải pháp thực hiện, song đó chỉ là những nét chính trên phạm vi rộng. Mỗi chi bộ, Đảng bộ cơ sở như tế bào của

Đảng, trực tiếp lãnh đạo tác động đến quần chúng Nhân dân nên phải cụ thể hóa chủ trương, đường lối đó bằng những việc làm cụ thể.

Hai là, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng từ trong Đảng đến Nhân dân được tăng cường, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Các nguyên tắc trong Đảng về tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất từ nhận thức tới hành động trong từng cấp ủy, chi bộ.

Ba là, không ngừng tăng cường khối đại đoàn kết trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đồng thời tích cực chăm lo, nâng cao đời sống Nhân dân, xây dựng mối liên hệ mật thiết với quần chúng, quán triệt sâu sắc quan điểm "lấy dân làm gốc".

Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã chứng minh: thời điểm nào công tác dân vận tốt, sự kết hợp của Đảng và quần chúng chặt chẽ thì lúc đó cách mạng giành thắng lợi. Trong cuộc kháng chiến gian khổ cũng như trong thời bình, cán bộ, đảng viên và Nhân dân cùng đoàn kết, chia sẻ khó khăn, vượt qua thách thức.

Trong kháng chiến chống Pháp trường kỳ, đảng viên trên địa bàn xã đã biết dựa vào quần chúng Nhân dân, bám đất, bám dân để xây dựng cơ sở, phát triển phong trào. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho tiền tuyến miền Nam (1954-1975), thực hiện chính sách của Đảng, nhiều người dân từ miền xuôi tiếp tục lên đây để xây dựng vùng kinh tế mới. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân nơi đây đã tích cực giúp đỡ những gia đình mới đến, sớm ổn định cuộc sống và phát triển kinh tế.

Bốn là, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ mang tính kế thừa; phát huy ý chí tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, gian khổ hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên.

Qua thực tiễn lãnh đạo phong trào cách mạng, Đảng bộ Sơn Lĩnh luôn nhận thức sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cán bộ là gốc của mọi công việc, chính vì vậy, Đảng bộ luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, có đạo đức cách mạng trong sáng, lối sống lành mạnh, có trình độ và khả năng thực hiện những nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong thời đại mới.

Dưới ngọn cờ lãnh đạo vẻ vang của Đảng, nhiều thế hệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Sơn Lĩnh đã đóng góp nhân tài, vật lực, viết lên những trang sử hào hùng của sự nghiệp đấu tranh cách mạng, xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Đó là hành trang quý báu, là niềm tự hào và nguồn cổ vũ to lớn để Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh tiếp tục hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đưa sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên bước phát triển mới, toàn diện, vững chắc.

Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã là một bước đi tất yếu nhằm tối ưu hóa bộ máy quản lý, đồng thời mở ra cơ hội phát triển mạnh mẽ và bền vững. Trong bối cảnh thực hiện chủ trương này, những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu vẫn là nền tảng vững chắc, là “chìa khóa” để Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh tiếp tục phát huy vai trò, vị thế tiên phong của mình.

Với tinh thần đoàn kết và ý chí quyết tâm cao, Đảng bộ và Nhân dân Sơn Lĩnh không chỉ chủ động hội nhập vững vàng mà còn thể hiện vị thế dẫn đầu trên hành trình phát triển. Đồng hành cùng cả nước thực hiện mục tiêu đổi mới toàn diện, Sơn Lĩnh đã và đang chứng minh khả năng thích ứng linh hoạt, gắn kết giữa truyền thống và hiện đại.

Tự hào với những giá trị lịch sử hào hùng và những thành tựu đáng trân trọng, Sơn Lĩnh sẵn sàng bước vào giai đoạn mới, hòa mình cùng sự phát triển chung của đất nước. Xã quyết tâm viết tiếp những trang sử rực rỡ, tiếp tục khẳng định vai trò không chỉ là điểm sáng của quê hương mà còn là biểu tượng của sự đổi mới và phát triển bền vững.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU

PHẦN MỞ ĐẦU:

KHÁI QUÁT VỀ VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI SƠN LĨNH

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý, địa hình
2. Tài nguyên thiên nhiên
3. Hệ thống sông ngòi
4. Khí hậu, thời tiết
5. Giao thông

II. TRUYỀN THỐNG, LỊCH SỬ VĂN HOÁ

1. Quá trình hình thành và sự phát triển của dân cư, làng xóm
2. Sự hình thành và phát triển các dòng họ
3. Các tôn giáo, tín ngưỡng
4. Truyền thống hiếu học
5. Truyền thống lịch sử nhân văn

CHƯƠNG 1

CHI BỘ ĐẢNG SÔNG CON - CẨM LĨNH RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO

NHÂN DÂN CHỐNG THỰC DÂN, PHONG KIẾN, XÂY DỰNG CUỘC

SỐNG MỚI (1930-1954)

I. NHÂN DÂN XÃ CẨM LĨNH DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN, PHONG KIẾN TRƯỚC NĂM 1945

1. Về chính trị
2. Về kinh tế
3. Về văn hóa xã hội

II. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 THẮNG LỢI, GIÀNH CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN

1. Chi bộ Đảng Sông Con - Cẩm Lĩnh ra đời
2. Chi bộ lãnh đạo Nhân dân đấu tranh, chống thực dân, phong kiến

III. LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

1. Xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cuộc kháng chiến chống Pháp (9-1945 đến 12-1947).
2. Lãnh đạo phong trào thi đua ái quốc, xây dựng bảo vệ hậu phương, tích cực chi viện cho tiền tuyến (5/1948-1950).
3. Tiếp tục củng cố hậu phương vững mạnh, chi viện cho chiến trường đánh to thắng lớn (1951- 1954)

CHƯƠNG II

LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC KINH TẾ - VĂN HÓA BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1954-1965)

I. CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, KHÔI PHỤC KINH TẾ (1954 - 1957)

1. Tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế
2. Lãnh đạo Nhân dân tiến hành công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất XHCN ở nông thôn (1958-1960)

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961-1965)

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN TIỀN TUYẾN, CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965-1975)

I. Đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc mỹ (1965 - 1968)

- II. Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục, phát triển kinh tế - văn hóa, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc mỹ (11/1968 - 1/1973)

III. Khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh phong trào về mọi mặt và dốc sức chi viện cho tiền tuyến giành thắng lợi hoàn toàn (1973 - 1975)

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ KINH TẾ (1975-1980).

- II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ BA (1981 – 1985)

CHƯƠNG V

ĐẢNG BỘ SƠN LĨNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 – 2010)

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986- 1995)

1. Sơn Lĩnh trong những năm đầu đổi mới (1986 - 1990)
2. Sơn Lĩnh thực hiện đường lối Đại hội VII của Đảng (1991 - 1995)
- II. Sơn Lĩnh thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1996 - 2010)

1. Giai đoạn 1996 - 2000

2. Giai đoạn 2000 - 2005

3. Giai đoạn 2005 - 2010

CHƯƠNG VI

ĐẢNG BỘ SƠN LĨNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO (2010-2025)

I. LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG XÃ SƠN LĨNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI (2010 - 2020)

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tiềm năng, lợi thế; huy động nguồn lực, thúc đẩy phát triển toàn diện và xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị, xây dựng Đảng bộ và chính quyền trong sạch, vững mạnh

II. TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ, ĐOÀN KẾT, SÁNG TẠO PHẤN ĐẤU ĐƯA XÃ SƠN LĨNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO (2020 - 2025)

1. Huy động các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng phấn đấu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

2. Tăng cường xây dựng Đảng bộ và các tổ chức trong hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện

KẾT LUẬN PHỤC LỤC